

Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc
Giám định: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Đường đến Hạnh phúc

Giảng giải “Đệ Tử Quy”

Tập III

Tái bản lần 3



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Vì lợi ích mười năm trồng cây
Vì lợi ích trăm năm trồng người



CHỦ GIẢNG: Tiến sĩ Thái Lễ Húc

Giảng ngày: 15/02 - 23/02/2005

ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

(GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY”)

Tái bản lần thứ 3, có bổ sung chỉnh sửa

TẬP III

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

CHÁNH VĂN “ĐỆ TỬ QUY”	17
GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY” (TIẾP THEO).....	39
CHƯƠNG III: CẦN (CẦN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY).....	40
II. NỘI DUNG CHƯƠNG “CẦN” (tiếp theo)	40
CHÁNH VĂN 12:	40
12-2. “Lão dị chí, tích thử thời” (Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian) (Tiếp theo).....	40
(VCD 21).....	41
1. Vì sao phải quý trọng thời gian?.....	41
Thứ nhất: Đòi người thì ngăn ngủi.....	41
Một là: Tranh thủ cống hiến	41
1- Tư Mã Quang dùng 19 năm hoàn thành một bộ sách..	41
2- Động lực nào khiến ông ngủ ít, làm nhiều? Hy sinh phụng hiến.....	42
Hai là: Nỗ lực hoàn thành sứ mạng cuộc đời	42
Thứ hai: Thời gian lại không đợi	42
Thứ ba: Lãng phí thời gian, cuối đời hối tiếc.....	44
2. Làm thế nào để tranh thủ thời gian?	44
Thứ nhất: Phải lập chí	44
Thứ hai: Dùng sinh mạng ngăn ngủi để báo ân	45
Một là: Tri ân, báo ân ai?.....	45
Hai là: Phải làm gì để tri ân báo ân?.....	45
1- Hiếu thảo cha mẹ, thương yêu anh em	45
2- Cung kính mọi người	45
3- Giữ gìn bản thân.....	46
Thứ ba: Không làm những việc vô ích.....	46
Một là: Nói ít những lời không cần thiết	46
Hai là: Nghĩ ít đến những điều phiền muộn	46
Thứ tư: Chỉ làm việc lợi ích đại chúng	47
Một là: Tăng trưởng trí huệ	47
Hai là: Muốn trí tuệ tăng trưởng phải học tập	47
Ba là: Có trí tuệ mới lợi ích được mọi người	47
Bốn là: Học tập các bậc Thánh hiền suốt đời	48
3. Dạy trẻ quý trọng thời gian.....	49
Thứ nhất: Dạy trẻ có quan niệm đúng đắn về thời gian.....	49
Thứ hai: Năm bắt thời cơ để dạy trẻ quý thời gian	51
4. Tóm tắt – Quý trọng thời gian phải làm gì?	53

12-3&4. “Thần tất quán, kiêm sáu khâu; Tiện niệu hồi, triếp tịnh thủ” (Sáng rửa mặt, phải đánh răng; Vệ sinh rồi, liền rửa tay).....	54
1. Sạch sẽ thân thể không bệnh là hiếu đạo	54
2. Tề chỉnh, sạch sẽ, là trọng mình, trọng người	55
Thứ nhất: Miệng hôi khiến lòng tự tin bị tổn thương	56
Nguyên nhân hôi miệng? Ăn khuya.....	57
Thứ hai: Khi đi vệ sinh xong phải rửa tay.....	58
Thứ ba: Trước khi ăn phải rửa tay.....	58
Thứ tư: Không tùy tiện cho tay vào miệng	58
CHÁNH VĂN 13:	59
13-1&2. “Quan tất chánh, nữu tất kết; Miệt dữ lý, câu khản thiết” (Mũ phải ngay, cúc phải cài; Tát và giày, mang chỉnh tề)	59
1. Nghi dung cầu thả gây phản cảm cho người khác	59
2. Nghi dung đoan trang khiến người tôn kính.....	61
Triệu Tuyên Tử nghi dung oai nghi cứu được mạng	61
(VCD 22).....	62
3. Y phục phải thích hợp với từng bối cảnh	62
Thứ nhất: Người của công chúng không ăn mặc hở hang	62
Thứ hai: Cha mẹ y phục đoan trang làm gương cho con	63
Thứ ba: Y phục phải phù hợp với các nơi mình đến.....	63
4. Y phục tác động đến trạng thái tâm lý con người.....	64
Thứ nhất: Tác động đến tâm lý của chính người mặc.....	64
Thứ hai: Tác động đến tâm lý của người khác.....	65
13-3&4. “Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế” (Mũ, quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn)	65
1. Tề chỉnh, ngăn nắp với mọi thứ	65
Thứ nhất: Ngăn nắp với vật dụng sinh hoạt	65
Thứ hai: Ngăn nắp với đồ dùng học tập.....	66
Thứ ba: Ngăn nắp với đồ dùng, công việc nơi công sở	66
Thứ tư: “Quy củ, ngăn nắp” với chính thân thể mình.....	67
2. Ngăn nắp từ việc nhỏ mới có thể làm được việc lớn.....	67
Năng lực làm người, làm việc phải dạy từ nhỏ.....	68
3. Ngăn nắp chỉnh tề, thì tâm sẽ định, tất sanh trí huệ.....	70
CHÁNH VĂN 14:	71
14-1&2. “Y quý khiết, bất quý hoa; Thượng tuần phận, hạ xứng gia” (Quần áo sạch, không cần đắt; Hợp thân phận, hợp gia đình)	72
1. Dùng đồ vật đúng mục đích, tránh hư vinh	72
2. Tiêm nhiễm thói hư vinh, tài sản tiêu tan	73

14-3&4. “Đôi ẩm thực, vật giản trạch; Thực thích khẩu, vật quá tắc” (Vội ăn uống, chớ kén chọn; Ăn vừa đủ, chớ quá no).....	73
1. Ăn uống quân bình, không chỉ thứ mình thích	74
2. Không nên ăn thức ăn nhiều độc tố	74
Thứ nhất: Chiên rán.....	74
Nhiều mỡ, gây xơ vữa động mạch	74
Thứ hai: Đồ dầm chua	75
Nhiều axít, gây lở loét, ung thư biểu mô.....	75
Thứ ba: Thực phẩm chế biến từ thịt	75
Một là: Nhiều chất bảo quản, gây ung thư.....	75
Hai là: Nguyên nhân bệnh ung thư	76
1- Ăn uống.....	76
2- Xúc cảm	76
Ba là: Phòng ngừa bệnh ung thư.....	76
1- Chú ý trong việc ăn uống.....	76
2- Tâm tình lại tốt.....	76
1) Thường hay đọc tụng Đệ Tử Quy.....	76
2) Không nhìn khuyết điểm của người khác.....	76
3) Chỉ nên nhìn lại chính mình	76
3- nỗ lực sửa đổi khuyết điểm	76
Thứ tư: Bánh quy	77
Một là: Nhiều chất ngọt, chất béo, gây béo phì	77
Hai là: Khuyến chồng nên tiết chế với ẩm thực	78
Thứ năm: Đồ uống có ga.....	78
Có chất kích thích, gây bệnh dạ dày.	78
Thứ sáu: Mì gói	79
Nhiều chất bảo quản, gây ung thư.....	79
Thứ bảy: Thực phẩm đồ hộp	79
Nhiều chất bảo quản, gây ung thư.....	80
Thứ tám: Mứt trái cây đóng hộp	80
Vệ sinh kém, độc tố nhiều.....	80
Thứ chín: Thực phẩm đông lạnh	80
Một là: Hao tổn năng lượng cơ thể.....	80
Hai là: Dẫn đến nhiều bệnh phụ nữ	81
Thứ mười: Thực phẩm nướng	81
Nhiều khói độc, gây ung thư	81
14-5&6. “Niên phương thiếu, vật ẩm tửu; Ẩm tửu túy, tối vi xú” (Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu; Uống say rồi, rất xấu xa).....	82
1. Không uống rượu.....	82

2. Không hút thuốc	83
Thứ nhất: Dùng phương tiện thiện xảo nhắc nhở người	84
Thứ hai: Dùng tâm kiên định thức tỉnh tâm đức người.....	85
CHÁNH VĂN 15:	86
15.1- “Bộ thung dong, lập đoan chánh” (Đi thông thả, đứng ngay thẳng).....	86
1. “Đứng như tùng” (cây tùng)	86
2. “Nằm như cung”	88
3. “Đi như gió”.....	88
4. “Ngồi như chuông”	89
(VCD 23).....	90
15-2. “Áp thâm viên, bái cung kính” (Chào cúi sâu, lạy cung kính)	92
Cúi đầu phải từ nội tâm.....	92
15-3. “Vật tiền vực, vật bả ý” (Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng nghiêng)	92
1. Đứng, đạp trên đồ vật khó coi, lại tùy tiện khinh mạn	93
2. Đứng, đạp trên đồ vật khiến đồ vật mau hư.....	93
3. Đứng tùy tiện thì mọi việc khác đều có thể tùy tiện.....	93
15-4. “Vật kỵ cử, vật điều bệ” (Chớ ngồi dang, không rung đùi) 94	
1. Rung lắc khi ngồi biểu thị tâm nôn nóng, không định.....	94
2. Muốn tâm định phải làm gì?	95
Thứ nhất: Tâm an định được gì?	95
(1) Nâng cao trí huệ.....	95
(2) Thường có thể quán chiếu hành vi của mình.....	95
Thứ hai: Hành lâu ngày sẽ được nội hóa, được tâm định	96
CHÁNH VĂN 16.....	96
16-1. “Hoãn yết liêm, vật hữu thanh” (Kéo rèm cửa, không tiếng động)	97
1. Quán sát mọi sinh hoạt tạo ra âm thanh của mình.....	97
Thứ nhất: Có phiền nhiễu người khác hay không?	97
Thứ hai: Nghĩ đến người khác là thực hành tâm nhân từ.....	98
Một là: Mọi sinh hoạt tạo ra âm thanh nên nhẹ nhàng	98
Hai là: Phải thường cảnh tỉnh động tác của chính mình.....	99
Thứ ba: Thực hành mọi lúc mọi nơi.....	99
Một là: Phải bắt đầu từ trong gia đình	99
Hai là: Chỗ không ai nhìn thấy cũng phải thực hành	100
Ba là: Thực hành ngay cả nơi công cộng.....	100
2. Dùng đồ vật nhẹ nhàng là trân quý vật phẩm	101

16-2. “Khoan chuyên loan, vật xúc lãng” (Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc).....	101
1. Cần thận là bảo vệ an toàn cho mình	102
2. Vì sao ngày nay tỷ lệ trẻ em tử vong cao?.....	102
Thứ nhất: Không nhạy cảm với sự an toàn cho mình	103
Thứ hai: Nội tâm trống rỗng - hay vào các trò chơi nguy hiểm	103
Một là: Nội tâm trống rỗng do đâu? Thiếu tình thương, ...	103
Hai là: Vì sao thiếu tình thương? Không ai quan tâm	103
3. Làm thế nào khắc phục tình trạng trẻ tử vong cao?.....	104
Thứ nhất: Cần đào tạo những người thầy giáo tốt	104
Một là: Hoàn cảnh càng khó khăn, trưởng thành càng nhanh	104
Hai là: Khi trẻ phạm sai lầm là cơ hội để dạy	106
1- Hoan hỉ tiếp nhận nhân duyên này.....	106
2- Quát mắng chúng sẽ không phản tỉnh để thay đổi.....	106
Ba là: Cung kính, có thiện nguyện gặp được quý nhân.....	107
Bốn là: Khiêm tốn học hỏi tiền bối.....	110
Năm là: Học trò cũng giúp thầy phát triển rất nhiều	110
1- Trò không hiểu, thầy phải tìm phương pháp khác	111
2- Trò hỏi là cơ hội để thầy phải tìm tòi nghiên cứu.....	111
3- Khi giảng dạy học trò tức là đang học	112
Thứ hai: Quan tâm, yêu thương, trẻ nào cũng dạy được.....	112
Một là: Có biện pháp phòng ngừa khi trẻ chưa mắc sai	113
Hướng trẻ vào quan niệm đúng đắn từ nhỏ	113
Hai là: Khi trẻ phạm sai lầm là cơ hội để dạy	113
1- Nhân chi sơ tính bản thiện	114
2- Giáo dục trẻ cần có lòng nhẫn nại.....	115
3- Giao việc để khai phá tiềm năng của trẻ.....	115
4- Khen ngợi chân thành để động viên	116
(VCD 24).....	120
Thứ ba: Ở nhà - Phải xây dựng gia đình tốt làm căn bản.....	121
Thứ tư: Ở trường - Thầy phải là chỗ dựa khi trẻ tuyệt vọng.	122
Thứ năm: Rèn luyện tâm cung kính, cần thận mọi lúc mọi nơi	123
16-3. “Chấp hư khí, như chấp doanh” (Bưng vật nhẹ, rỗng bên trong, cần thận như, bưng vật đầy).....	123
Cần thận này là để bảo vệ tài sản	124

16.4- “Nhập hư thất, như hữu nhân” (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người).....	124
1. Thân trọng hành vi, kể cả khi chỉ có một mình	124
Thứ nhất: Với người – Ngôn hành phải đồng nhất	125
Thứ hai: Với mình - Khi không có ai cũng phải giữ gìn.....	126
2. Không vào phòng người khác khi không có người	127
16.5- “Sự vật mang, mang đa thác” (Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều).....	128
1. Đồ vật sau khi dùng, để nguyên lại chỗ cũ	129
2. Kiểm tra lại trước khi rời khỏi phòng, khỏi nhà	130
3. Việc định làm cần ghi vào lịch để nhớ thực hiện	130
4. Dạy trẻ phải cẩn thận mọi nơi, mọi lúc.....	131
Thứ nhất: Không dung túng sự cầu thả của trẻ	131
Thứ hai: Dạy trẻ việc định làm phải lập sổ ghi lại	132
Thứ ba: Làm gương cho trẻ.....	133
16.6- “Vật úy nan, vật khinh lược” (Đừng sợ khó, chớ xem thường).....	134
Câu 1: “Vật úy nan” (Đừng sợ khó).....	134
1. “Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền”	134
2. Chân thành sẽ có trợ lực thành công.....	135
Thứ nhất: Mỗi niệm đều hy vọng công hiến	135
Thứ hai: Thường xuyên rèn luyện để không ngừng tiến bộ..	139
Thứ ba: Có trái tim lương thiện, rất nhiều sự giúp đỡ	142
Thứ tư: Phải có lòng tin kiên định.....	146
(VCD 25).....	148
3. Gánh vác công việc là bắt đầu sự trưởng thành.....	148
Thứ nhất: Một nhọc thân thể là tôi luyện ý chí	148
Thứ hai: Hoàn cảnh khó khăn năng lực được nâng cao	150
Thứ ba: Dạy trẻ gánh vác trách nhiệm	150
Một là: Tự chịu trách nhiệm hành vi thường ngày của mình	152
Hai là: Tự chịu trách nhiệm với cuộc đời mình.....	152
Ba là: Tự chịu trách nhiệm với điều mình gây ra cho người	154
4. Dũng cảm, mạnh mẽ khắc phục thất bại hôn nhân	155
Thứ nhất: Phản tỉnh lại chính mình.....	156
Thứ hai: Phải tìm ra sai lầm của mình trước	156
Thứ ba: Khoan dung tha thứ	157
Nguyên nhân xung đột gia đình: Không thể bao dung	158

Thứ tư: Dùng sự “ôn nhu”, đức hạnh thức tỉnh chồng.....	161
Một là: Chấn chỉnh ăn mặc, trang điểm đoan trang.....	162
Hai là: Chăm sóc con cái đầy đủ	162
Ba là: Nhẫn nại	162
Bốn là: Chăm sóc chồng chu đáo	162
Năm là: Kiên trì, chờ đợi	163
5. Sanh khởi tâm gánh vác trách nhiệm khi gặp việc khó	163
Câu 2: “Vật khinh lược” (Chớ xem thường).....	164
1. Bỏ thí đồ vật phải dùng tâm cung kính.....	164
2. Tặng người đồ vật phải tử tế, sạch sẽ	165
3. Là diễn giả, phải biết cảm ơn người nghe	167
4. Đối đãi khách, việc nhỏ cũng không xem thường	167
5. Khi giao việc cho trẻ, cần kiểm tra lại	168
6. Quan tâm đến nhu cầu của người từ việc nhỏ	170
7. Giảm lo lắng cho người khác từ việc nhỏ.....	171
16-7. “Đầu não trường, tuyệt vật cận” (Nơi ồn náo, không đến gần).....	172
1. Vì sao trẻ đến nơi ồn náo?	172
Thứ nhất: Tâm lý trống trải, cuộc đời không có mục tiêu	172
Thứ hai: Không có năng lực phán đoán	172
☐ Không biết cần giao tiếp với ai.....	173
☐ Không biết nên gần với hoàn cảnh nào	173
☐ Không biết làm việc gì mới đúng	173
2. Tập năng lực phán đoán cho trẻ thế nào?	173
Thứ nhất: Dạy trẻ tăng trưởng thiện tâm từ nhỏ	175
Thứ hai: Dạy trẻ “Thiện ác phân minh”	175
Một là: Thiện ác phân minh sẽ không đến nơi ồn náo.....	176
Hai là: “Thiện ác bất minh”, sẽ kết giao bạn xấu	177
(VCD 26).....	178
Ba là: Dạy trẻ quan niệm đúng nơi “ồn náo” từ nhỏ	178
Thứ ba: Khảo sát quan niệm thiện ác của trẻ sau khi học “Đệ Tử Quy”	179
Một là: Quan niệm của trẻ về tâm tốt	179
1- Tiềm năng con người khai phá từ đâu?Hiếu, kính.....	180
1) Chìa khóa thứ nhất: “Hiếu”	181
2) Chìa khóa thứ hai: “Kính”- Lễ phép, cung kính	181
2- Hành thiện dạy từ việc nhỏ, không dạy quá cao	181
1) Có thể từ cúi mình.....	181
2) Ban đầu làm thiện có thể vì muốn lợi mình	182

3) Sau đó thiện tâm vốn có dần hiển lộ	182
4) Không chê người “Làm thiện có mục đích”	182
3- Học “Hiếu, Kính” không giới hạn tuổi tác	183
4- Hiếu, Kính là gốc, căn bản của tu thân	183
Hai là: Quan niệm của trẻ về tâm xấu.....	186
16-8. “Tà phích sự, tuyệt vật vấn” (Việc không đáng, quyết không hỏi)	190
1. Việc tà quyết không hỏi.....	190
2. Phòng ngừa ô nhiễm “tà” từ bên ngoài cho trẻ.....	191
Thứ nhất: Từ truyền hình, con người, hoàn cảnh.....	191
Thứ hai: Từ phim ảnh.....	191
3. Hướng trẻ đến những giải trí lợi ích cho thân tâm.....	191
CHÁNH KINH 17:	192
17-1. “Tương nhập môn, vấn thực tồn” (Sắp vào cửa, hỏi có ai).....	193
1. Trước khi vào phòng người khác phải gõ cửa	193
2. Đến nhà bạn, quan tâm cả người thân của bạn	194
3. Kết bạn nên thân với cả người nhà bạn	196
4. Tạo môi trường tốt để dạy con.....	198
Thứ nhất: Ở nhà - tạo lập nhóm cha mẹ tốt để phối hợp dạy trẻ	198
Thứ hai: Ở trường - Tạo lập nhóm các thầy giỏi để dạy trẻ..	199
Thứ ba: Tạo lập nhóm bạn bè tốt cho trẻ	199
Giúp trẻ lập chí nguyện hy sinh phụng hiến.....	199
Ai là người có năng lực cứu xã hội nhiều nhất?	202
□ Một là người lãnh đạo đất nước	202
□ Hai là giới truyền thông	202
Hướng dẫn trẻ làm sao để thực hiện được chí nguyện	203
17-2. “Tương thượng đường, thanh tất dương” (Bước vào nhà, cất tiếng lớn)	204
17-3&4. “Nhân vấn thù, đối dĩ danh; Ngô dữ ngã, bất phân minh” (Nếu người hỏi, xưng rõ tên; Còn xưng “tôi”, hay xưng “ta”, không rõ ràng)	204
1. Dạy trẻ lễ nghi khi nói chuyện điện thoại.....	204
2. Dạy trẻ lễ nghi khi đến nhà người	205
17-5&6. “Dụng vật nhân, tu minh cầu, thắng bất vấn, tức vi thân” (Dùng đồ người, phải hỏi trước, nếu không hỏi, thành trộm cắp)	206
1. Dùng đồ của người khác phải hỏi trước	206
2. Xem đồ người khác cũng phải hỏi trước	208

3. Mượn đồ phải để người chủ tự lấy đưa cho.....	208
(VCD 27).....	209
17-7&8. “Tá nhân vật, cấp thời hoàn; Hậu hữu cấp, tá bất nan” (Mượn đồ người, trả đúng hẹn; Sau có cần, mượn không khó) .	209
1. Mượn đồ của người phải trả đúng hẹn.....	210
Thứ nhất: Phải tri ân với người cho mượn đồ.....	210
Thứ hai: Phải ghi vào lịch, hoặc sổ tay ngày trả để nhớ	210
Thứ ba: Trả đồ đúng hẹn, người cho mượn sẽ hoan hỉ	210
Trịnh Liêm - thời nhà Minh, mượn sách	210
Thứ tư: Vì sao mượn đồ khó? Không giữ chữ “tín”	211
2. Vay tiền của người phải trả đúng hẹn.....	211
Thứ nhất: Thời xưa dùng nhân cách làm bằng.....	211
Thứ hai: Thời nay dùng “Giấy giao kèo” làm bằng.....	212
3. Luôn giữ tâm biết ơn người cho ta vay, mượn	213
III. TỔNG KẾT CHƯƠNG “CẦN”	213
CHƯƠNG IV: “TÍN” (LÀM NGƯỜI ĐÁNG TIN)	216
I. ĐỀ CHƯƠNG: “TÍN”	216
I-1. Ý nghĩa của chữ “tín”	216
1. Tín ngôn (Giữ chữ tín trong lời nói).....	217
2. Tín nghĩa (Giữ chữ tín trong nghĩa vụ).....	217
Thứ nhất: Không nói ra nhưng luôn phải làm bằng được	217
Thứ hai: Là bốn phận, nghĩa vụ làm người.....	217
II-2. Chữ “Tín” trong các mối quan hệ “Ngũ luân”	217
1. Chữ tín trong quan hệ cha con	218
Thứ nhất: Tín ngôn.....	218
Một là: Cha mẹ lời nói phải đi đôi với việc làm.....	218
Tăng Tử (đời nhà Chu) giết heo giữ lời hứa	219
Hai là: Các điều kiện cần thiết trước khi hứa khả	219
(1) Quý vị nhất định phải làm được mới hứa khả	219
(2) Thực hiện lời hứa này phải có lợi ích với đứa trẻ	219
(3) Phù hợp với luật pháp quốc gia không?	219
(4) Phù hợp với nội quy, quy định (lệ) không?	219
Thứ hai: Tín nghĩa.....	220
Một là: Cha mẹ phải có bốn phận dạy con tốt	220
Hai là: Con có bốn phận phải hiếu thảo với cha mẹ.....	221
1- Chu Thọ Xương (đời Tống) tìm mẹ.....	221
2- Hoàng Đình Kiên (đời Tống) tận tâm, tận lực với mẹ	223
3- Tử Lộ đội gạo phụng dưỡng phụ mẫu	224

Ba là: Tín nghĩa trong quan hệ thầy trò	225
1- Tử Cống trọn đạo nghĩa với thầy	226
2- Tình thầy trò Sử Khả Pháp	226
1) Đạo nghĩa của thầy	226
2) Tình nghĩa của trò	228
3) Ân nghĩa của trò: Tri ân, báo ân.....	230
2. Chữ tín trong quan hệ vua tôi	231
Thứ nhất: Vua đối với dân thế nào?	231
Một là: Tín ngôn	231
Hai là: Tín nghĩa - Nhân từ với dân.....	231
1- Chuyện Vua Nghiêu.....	231
2- Chuyện Viên Liễu Phàm.....	232
3- Chuyện Vua Đại Vũ.....	233
Thứ hai: Dân đối với vua thế nào? Trung với vua	235
Một là: Nghĩa vụ, bốn phận	235
Tận tâm, tận lực hiếu trung với vua.....	236
Phải hết lòng khuyên can khi vua sai lầm	236
Hai là: Ân nghĩa với vua –Tri ân, báo ân	236
Thứ ba: Ứng dụng trong quan hệ lãnh đạo và nhân viên	237
Một là: Lãnh đạo phải đối với nhân viên thế nào?	237
1- Điều đầu tiên phải vì phúc lợi nhân viên	237
2- Nhân quả trong việc cư xử với nhân viên.....	237
□ “Vua xem bầy tôi như tay chân, bầy tôi xem vua như tâm phúc”	238
□ “Vua xem bầy tôi như chó ngựa, bầy tôi xem vua như người dung”	238
□ “Vua xem bầy tôi như cỏ rác, bầy tôi xem vua như kẻ thù”	238
Hai là: Nhân viên đối với lãnh đạo phải thế nào?.....	239
1- Ân nghĩa: Phải nghĩ đến ân đức của lãnh đạo.....	239
2- Không cảm tính, dùng lý trí đối với lãnh đạo	241
3- Phải hết lòng khuyên can khi lãnh đạo sai.....	242
(1) Nhiều lãnh đạo, theo ý kiến lãnh đạo nào?	242
(2) Phải theo ý kiến nào vì dân vì nước.....	243
(3) Thay dân phục vụ nên năng lực ngày càng cao	243
(4) Năng lực cao nên được tin dùng	244
Ba là: Học tập Thánh hiền thế nào?.....	245
□ Phải học tâm ý của Thánh hiền	245
□ Phải học dụng tâm của Thánh hiền	245

(VCD 28).....	246
3. Chữ tín trong quan hệ vợ chồng	247
Thứ nhất: Tín ngôn.....	248
Một là: Vợ chồng không nên có bí mật riêng	248
Hai là: Tín nhiệm người khác thì được thư thái	248
Con người không cần “Quá thông minh”	249
Thứ hai: Tín nghĩa.....	249
Một là: Phải luôn cảm ơn ân đức của đối phương	249
Hai là: Tổng Hoảng tri ân vợ	250
1- Tổng Hoảng cẩn trọng thứ tự lời nói khi khuyên can	251
2- Tín nghĩa Tổng Hoảng làm gương cho đời.....	253
4. Chữ tín trong quan hệ anh em.....	254
Thứ nhất: Tình nghĩa.....	254
Một là: Cha mẹ làm gương anh thương em kính	254
Hai là: Anh em không kiện tụng nhau	255
Thứ hai: Đạo nghĩa.....	256
Một là: Chuyện cô gái họ Trần – Triều Minh.....	256
Hai là: Chuyện cô giáo ở Thâm Quyển	258
5. Chữ tín trong quan hệ bạn bè.....	259
Thứ nhất: Tín ngôn.....	259
Chuyện Trương Thiệu và Phạm Thúc	259
Thứ hai: Tín nghĩa.....	260
Thứ ba: Tín nghĩa - Giữ chữ tín ngay từ khi tâm khởi.....	261
Chuyện Chu Huy và Trương Kham.....	261
Thứ tư: Nghĩa vụ bạn bè gồm những gì?	263
Một là: Khuyên can lẫn nhau.....	263
Hai là: Quan tâm lẫn nhau	264
1- Quan tâm người khác mọi nơi, mọi lúc	264
2- Quan tâm đến cả người thân của bạn bè	265
3- Quan tâm việc giáo dục con cái của bạn.....	266
Ba là: Khen ngợi lẫn nhau	267
1- Không đố kỵ lẫn nhau.....	268
2- Phải khen ngợi lẫn nhau.....	269
Bốn là: Không nói việc xấu trong nhà ra ngoài	269
1- Không nói việc xấu nhà bạn ra ngoài	269
2- Không nói việc xấu nhà mình ra ngoài	270
Năm là: “Thông tài chi nghĩa” (Dùng tiền tài vào việc nghĩa)	
.....	271
□ Nội tài: Chỉ lao lực, kinh nghiệm, trí tuệ.....	271

□ Ngoại tài: Chỉ tiền bạc, vật phẩm	271
1- Ân huệ không ở chỗ lớn nhỏ.....	271
2- “Giúp lúc khó, không giúp cái nghèo”	272
Không chí khí, không học hỏi là nghèo	272
Giúp ngoại tài (tiền, tài sản) phải có trí tuệ	272
Giúp người nội tài – Kinh nghiệm, trí huệ	274
(VCD 29).....	274
3- Tổ tông Trung Quốc giúp nội tài qua “Cổ văn”	275
1) Cổ văn là truyền thừa trí tuệ đời trước cho đời sau	275
2) Tiếp nối tuyệt học Thánh hiền phải học cổ văn	278
3) Chân thực phát tâm, học cổ văn không khó	279
4) Học Cổ văn chỉ cần kiên trì, bền bỉ	280
4- “Truyền thừa” đạo Thánh hiền bắt đầu từ tu thân	281
II. NỘI DUNG CHƯƠNG.....	283
CHÁNH VĂN 18:	283
18-1. “Phàm xuất ngôn, tín vi tiên” (Phàm nói ra, tín trước tiên)	283
1. Giữ chữ tín ngay từ ý niệm khởi.....	283
Thứ nhất: Chuyện Quý Trát giữ chữ tín từ ý niệm	284
Thứ hai: Cô Dương giữ chữ tín từ tâm của chính mình.....	285
Một là: Ai là người phé bỏ Cổ văn?	286
Người học không hành	286
Hai là: Ai truyền thừa Cổ văn?	287
1- Người hành theo giáo huấn Thánh hiền.....	287
2- Tấm gương “Hải Thụy”	287
2. Tín ngôn - Nói được thì phải làm được	290
Thứ nhất: Giữ chữ tín nơi thương trường	290
Thứ hai: Giữ chữ tín với mọi đối tượng, thành phần	291
Thái thú Quách Cấp thời Hán giữ lời với trẻ nhỏ.....	292
18-2. “Trá dữ vọng, hề khả yên” (Không lừa gạt, không nói dối)	293
1. Không dối trá, thù dệt che đậy sự thất tín	293
2. Nếu không thể giữ được lời hứa thì nên thành thật	294
18-3. “Thoại thuyết đa, bất như thiểu” (Nói nhiều lời, không bằng ít)	295
1. Nói nhiều, sai nhiều	295
2. Nói ít, tâm ôn hòa	296
3. Khi cần vẫn phải nói hết lòng	297
Thứ nhất: Quán sát đối phương có tiếp nhận	297

Thứ hai: Lời nói phải lợi ích cho người	298
(1) Phải lợi ích người: Nhất định phải là lời nói tốt, có thể lợi ích cho người khác, gọi là nói lời lợi ích;.....	298
(2) Nói lời hòa nhã, khiến cho người nghe cảm thấy dễ chịu;	298
(3) Phải nói lời thành thật;	298
(4) Phải nói lời trí huệ thành tựu người khác.....	298
Thứ ba: Lời nói không tạo ra phân tranh, bất hòa.....	298
Một là: Bàn về mâu thuẫn nhà người, phải để họ tự phản tỉnh	301
Hai là: Không nên nghe một chiều	301
18-4. “Duy kỳ thị, vật nịnh xảo” (Phải nói thật, chớ xảo nịnh) .	302
18-5&6. “Gian xảo ngữ, uế ô từ; Thị tình khí, thiết giới chi” (Lời gian xảo, từ thô, ác; Tập khí xấu, phải trừ bỏ).....	303
Câu 1: “Gian xảo ngữ, uế ô từ” (Lời gian xảo, từ thô, ác)	303
1. Xây dựng phong cách nói chuyện	304
Thứ nhất: Trong gia đình	304
Một là: Nói vừa phải, không nhanh, không chậm	304
Hai là: Nhẹ nhàng, cổ vũ, khen ngợi, lợi ích người.....	304
(VCD 30).....	304
Thứ hai: Ở cơ quan.....	305
Một là: Lời nói nhã nhặn, cổ vũ, khẳng định nhau.....	305
Hai là: Không công kích, chửi rủa, moi móc, thị phi	305
2. Dạy trẻ luôn nói lời thành thật	306
Thứ nhất: Biểu hiện của trẻ nói dối.....	306
Một là: Lời nói thường khéo léo.....	306
Hai là: Trẻ nói dối giỏi thường thông minh.....	306
Thứ hai: Không khen ngợi sự “khôn vặt” của trẻ	307
3. Những lý do khiến trẻ nói dối.....	308
Thứ nhất: Vì muốn đạt được lợi ích cho bản thân	308
Thứ hai: Vì hư vinh	309
Thứ ba: Vì vui	310
Thứ tư: Vì muốn khoa trương, khoe tài	312
Thứ năm: Vì sợ.....	313
Thứ sáu: Vì ảnh hưởng cha mẹ hay nói dối	315
Câu 2: “Thị tình khí, thiết giới chi” (Tập khí xấu, phải trừ bỏ) .	316
1. Nghiêm khắc với thói quen xấu của trẻ từ nhỏ.....	316
2. Trừ bỏ thói quen xấu cho trẻ, tiền đồ xán lạn	317
CHÁNH VĂN 19:	318

19-1. “Kiến vị chân, vật khinh ngôn” (Tự không thấy, chớ vội nói)	319
1. Không nói những điều không biết rõ	319
2. Khi nghe phải cẩn thận	319
Thứ nhất: Cẩn thận với những lời gièm pha	319
Thứ hai: Cẩn thận với người thị phi	320
Một là: Nếu lời thị phi là với người thân của mình	322
1- Không rao truyền lời thị phi này ra ngoài.....	322
2- Trực tiếp gặp gỡ bạn, dùng sự chân thành để hỏi	322
1) Nếu như họ không có sự việc này thì chúng ta an ủi họ. 322	
2) Nếu đúng khuyên nhủ bạn sửa đổi	322
Hai là: Nếu lời thị phi là thật với người ngoài xã hội.....	323
□ Giữ nguyên tắc “ân ác dương thiện”	323
□ Điều này giúp họ có dịp tự sửa chữa, vừa không dám	
lộng hành	324
19-2. “Tri vị đích, vật khinh truyền” (Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền)	324
1. Không để bị lợi dụng đem tâm tốt làm việc xấu.....	324
2. Thận trọng từ lời nói tới việc làm.....	326
Thứ nhất: Nhiều quan niệm tưởng đúng lại sai.....	326
Thứ hai: Thận trọng, tuyệt đối không tuyên truyền bừa	326
Thứ ba: Muốn nói chính xác, phải dựa vào kinh điển.....	326
19-3&4. “Sự phi nghi, vật khinh nặc, Cầu khinh nặc, tiến thoái thác” (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời; Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai).....	331
Câu 1: “Sự phi nghi, vật khinh nặc” (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời).....	331
1. Cha mẹ không nên nhận lời bừa	331
Thứ nhất: Nhận lời bừa do đang trong trạng thái vui vẻ.....	331
Thứ hai: Nhận lời bừa do quá cưng chiều trẻ.....	332
Một là: Không trưởng dưỡng thói xa hoa của con cái.....	332
Hai là: Giáo dục đặc biệt chú ý lúc ban đầu	335
Thứ ba: Nhận lời bừa do đang mải bận việc khác.....	336
Thứ tư: Nhận lời bừa do khi có người cầu xin gấp	336
2. Dạy con không được nhận lời bừa.....	338

CHÁNH VĂN “ĐỆ TỬ QUY”

ĐỆ TỬ QUY

(Lý Dục Tú Phu Tử)

TỔNG TỰ

1. Đệ Tử Quy, thánh nhân huấn:
Thủ “Hiếu”, “Đễ”, thứ “Cần”, “Tín”.
“Phiếm ái chúng”, “Nhi thân nhân”,
“Hữu dư lực, tắc học văn”.

NHẬP TẮC HIẾU ĐỆ NHẤT

2. Phụ mẫu hô, ứng vật hoãn;
Phụ mẫu mệnh, hành vật lãn.
Phụ mẫu giáo, tu kính thính;
Phụ mẫu trách, tu thuận thừa.
3. Đông tắc ôn, hạ tắc thanh;
Thần tắc tĩnh, hôn tắc định,
Xuất tất cáo, phản tất diện;
Cư hữu thường, nghiệp vô biến.

QUY TẮC LÀM HỌC TRÒ THÁNH HIỀN

(Lý Dục Tú Phu Tử)

TỔNG MỤC

- 1 **Đệ tử quy, Thánh nhân dạy:**
Trước “Hiếu”, “Đễ”, sau “Cần”, “Tín”.
“Thương chúng sanh”, “Gần người nhân”;
“Có dư sức, thì học văn”.

CHƯƠNG I Ở NHÀ PHẢI HIẾU

- 2 **Cha mẹ gọi, phải đến ngay;**
Cha mẹ sai, chớ lười biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe;
Cha mẹ trách, phải thuận sửa.
- 3 **Đông phải ấm, hạ phải mát;**
Sáng phải thăm, tối phải viếng.
Đi phải thưa, về phải trình;
Thường ổn định, chớ danh lợi, mà đổi nghề.

4. Sự tuy tiểu, vật thiện vi,
 Cầu thiện vi, tử đạo khuy.
 Vật tuy tiểu, vật tư tàng;
 Cầu tư tàng, thân tâm thương.
- 5 Thân sở hiếu, lực vi cụ;
 Thân sở ố, cần vi khứ.
 Thân hữu thương, di thân ưu;
 Đức hữu thương, di thân tu.
 Thân ái ngã, hiếu hà nan;
 Thân tăng ngã, hiếu phương hiền.
- 6 Thân hữu quá, gián sử canh;
 Di ngô sắc, nhu ngô thanh.
 Gián bất nhập, duyệt phúc gián;
 Hào khắp tùy, thất vô oán.
- 7 Thân hữu tật, dục tiên thường;
 Trú dạ thị, bất ly sàng.
 Táng tam niên, thường bi thiết;
 Cư xứ biến, tửu nhục tuyệt.
 Táng tận lễ, tế tận thành;
 Sự tử giả, như sự sanh.

- 4 Việc không hợp, dù tuy nhỏ, chẳng nên làm,
Tùy tiện làm, thì bất hiếu.
Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng;
Tự cất riêng, cha mẹ buồn.
- 5 Cha mẹ thích, dốc lòng làm;
Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo;
Đức hạnh kém, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận;
Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính.
- 6 Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi;
Mặt vui tươi, lời hiền hòa.
Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp;
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.
- 7 Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước;
Ngày đêm hầu, không rời bước.
Tang ba năm, thường thương nhớ;
Không vui chơi, kiêng rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng;
Việc người chết, như người sống.

XUẤT TẮC ĐỂ ĐỆ NHỊ

- 8 Huynh đạo hữu, đệ đạo cung;
Huynh đệ mục, hiếu tại trung.
Tài vật khinh, oán hà sanh;
Ngôn ngữ nhẫn, phần tự mẫn.
- 9 Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu,
Trưởng giả tiên, ấu giả hậu.
Trưởng hô nhân, tức đại khiếu,
Nhân bất tại, kỷ tức đáo.
- 10 Xưng tôn trưởng, vật hô danh;
Đối tôn trưởng, vật hiện năng.
Lộ ngộ trưởng, tậ xu ấp,
Trưởng vô ngôn, thoái cung lập.
Kỳ hạ mã, thừa hạ xa,
Quá do đãi, bách bộ dư.
- 11 Trưởng giả lập, ấu vật tọa,
Trưởng giả tọa, mệnh nãi tọa.

CHƯƠNG II

LỄ ĐỘ VÀ KHIÊM NHƯỜNG

- 8 Anh thương em, em kính anh;
Anh em hòa, là hiếu kính.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh;
Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt.
- 9 Lúc ăn uống, ngồi hay đi,
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay,
Nếu không có, mình làm thay.
- 10 Kính người lớn, chớ gọi tên;
Trước người lớn, chớ khoe tài.
Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào,
Người chưa nói, kính lui đứng.
Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa,
phải xuống xe, đến thăm hỏi,
Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi.
- 11 Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi,
Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi.

Tôn trưởng tiền, thanh yếu đề,
Đê bất văn, khước phi nghi.
Tiến tất xu, thoái tất trì,
Vấn khởi đối, thị vật di.
Sự chư phụ, như sự phụ;
Sự chư huynh, như sự huynh.

“CÂN”

ĐỀ TAM

- 12 Triều khởi tảo, dạ miên trì;
Lão dị chí, tích thử thời.
Thần tất quán, kiêm sáu khẩu,
Tiện niệu hồi, triếp tịnh thủ.
- 13 Quan tất chánh, nữu tất kết,
Miệt dữ lý, câu khẩn thiết.
Trí quan phục, hữu định vị,
Vật loạn đốn, chí ô uế.
- 14 Y quý khiết, bất quý hoa,
Thượng tuần phận, hạ xứng gia.
Đối ẩm thực, vật giản trạch;
Thực thích khả, vật quá tắc.

Trước người lớn, phải nói nhỏ,
Tiếng quá nhỏ, cũng không nên.
Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm,
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.
Kính chú bác, như cha mẹ;
Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột.

CHƯƠNG III

CẦN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY

- 12 Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ;
Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng,
Vệ sinh rồi, liền rửa tay.
- 13 Mũ phải ngay, cúc phải cài;
Tất và giày, mang chỉnh tề;
Mũ, quần áo, để cố định;
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.
- 14 Quần áo sạch, không cần đắt,
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Vớ ăn uống, chớ kén chọn;
Ăn vừa đủ, chớ quá no.

Niên phương thiếu, vật ẩm tửu,
Ẩm tửu túy, tối vi xú.

15 Bộ thung dong, lập đoan chánh;
Ấp thâm viên, bái cung kính.
Vật tiến vực, vật bả ỷ;
Vật kỵ cứ, vật điều bề.

16 Hoãn yết liêm, vật hữu thanh;
Khoan chuyển loan, vật xúc lắng;
Chấp hư khí, như chấp doanh;
Nhập hư thất, như hữu nhân.
Sự vật mang, mang đa thác;
Vật úy nan, vật khinh lược.
Đấu náo trường, tuyệt vật cận;
Tà phích sự, tuyệt vật vấn.

17 Tương nhập môn, vấn thực tồn;
Tương thượng đường, thanh tất dương.
Nhân vấn thù, đối dĩ danh;
Ngô dữ ngã, bất phân minh.
Dụng vật nhân, tu minh cầu,
Thảng bất vấn, tức vi khâu.
Tá nhân vật, cập thời hoàn,
Hậu hữu cấp, tá bất nan.

**Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu,
Uống say rồi, rất xấu xa.**

**15 Đi thông thả, đứng ngay thẳng;
Chào cúi sâu, lạy cung kính.
Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng nghiêng
Chớ ngồi dang, không rung đùi.**

**16 Kéo rèm cửa, không tiếng động;
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Bưng vật nhẹ, rỗng bên trong,
cẩn thận như, bưng vật đầy;
Vào phòng trống, phải xem như,
đang có người.
Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều;
Đừng sợ khó, chớ xem thường.
Nơi ồn náo, không đến gần;
Việc không đáng, quyết không hỏi.**

**17 Sắp vào cửa, hỏi có ai;
Bước vào nhà, cất tiếng lớn.
Nếu người hỏi, xưng rõ tên;
Còn xưng "tôi", hay xưng "ta", không rõ ràng.
Dùng đồ người, Phải hỏi trước,
Nếu không hỏi, thành trộm cắp.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn,
Sau có cần, mượn không khó.**

“TÍN”

ĐỀ TỬ

- 18 Phàm xuất ngôn, tín vi tiên;
Trá dữ vọng, hề khả yên.
Thoại thuyết đa, bất như thiếu;
Duy kỳ thị, vật nịnh xảo.
Gian xảo ngữ, uế ô từ,
Thị tỉnh khí, thiết giới chi.
- 19 Kiến vị chân, vật khinh ngôn;
Tri vị đích, vật khinh truyền.
Sự phi nghi, vật khinh nặc,
Cẩu khinh nặc, tiến thoái thác.
Phàm đạo tự, trọng thả thư,
Vật cấp tật, vật mơ hồ.
Bỉ thuyết trường, thử thuyết đoản,
Bất quan kỷ, mặc nhàn quản.
- 20 Kiến nhân thiện, tức tư tề;
Túng khứ viễn, dĩ tiêm tề.
Kiến nhân ác, tức nội tỉnh;
Hữu tắc cải, vô gia cảnh.

CHƯƠNG IV

LÀM NGƯỜI ĐÁNG TIN

- 18 Phàm nói ra, tín trước tiên;
Không lừa gạt, không nói dối.
Nói nhiều lời, không bằng ít;
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ thô, ác,
Tập khí xấu, phải trừ bỏ.
- 19 Tự không thấy, chớ vội nói;
Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền.
Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời,
Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai.
Phàm nói chuyện, nói trọng điểm,
Không gấp gáp, không mơ hồ.
Kẻ nói dài, người nói ngắn,
Không liên quan, chớ xen vào.
- 20 Thấy người thiện, ta học theo;
Dù kém xa, dần cũng kịp.
Thấy người ác, tự phản tỉnh;
Có phải sửa, nếu không có, phải cảnh giác.

- 21 Duy đức học, duy tài nghệ,
 Bất như nhân, đương tự lệ.
 Nhược y phục, nhược ẩm thực,
 Bất như nhân, vật sanh thích.
- 22 Văn quá nô, văn dự lạc,
 Tổn hữu lai, ích hữu khước.
 Văn dự khủng, văn quá hân,
 Trực lương sĩ, tiệm tương cận.
- 23 Vô tâm phi, danh vi thác;
 Hữu tâm phi, danh vi ác.
 Quá năng cải, quy ư vô,
 Thảng yểm sức, tăng nhất cô.

PHIẾM ÁI CHÚNG ĐỀ NGŨ

- 24 Phàm thị nhân, giai tu ái,
 Thiên đồng phú, địa đồng tải.
- 25 Hạnh cao giả, danh tự cao;
 Nhân sở trọng, phi mạo cao.
 Tài đại giả, vọng tự đại,
 Nhân sở phục, phi ngôn đại.

- 21 Khi học vấn, cùng đức tài,
Không bằng người, phải nỗ lực.
Còn quần áo, hoặc ăn uống;
Không bằng người, chớ nên buồn.
- 22 Nghe lỗi giận, nghe khen vui,
Bạn xấu đến, bạn hiền đi.
Nghe khen sợ, nghe lỗi vui,
Người thiện lương, dần gần gũi.
- 23 Lỗi vô ý, gọi là sai;
Lỗi cố ý, gọi là ác.
Biết sửa lỗi, lỗi không còn;
Nếu che giấu, tội tăng thêm.

CHƯƠNG V

THƯƠNG YÊU BÌNH ĐẲNG TẤT CẢ CHÚNG SINH

- 24 Phàm là người, đều yêu thương,
Trời cùng che, đất cùng chở.
- 25 Đức hạnh cao, danh tự cao;
Được người kính, không phải do,
vẻ bề ngoài.
Người tài cao, tiếng tự cao
Được người phục, chẳng do khoe.

- 26 Kỷ hữu năng, vật tự tư;
 Nhân sở năng, vật khinh tỷ.
 Vật siểm phú, vật kiêu bần;
 Vật yếm cố, vật hỷ tân.
 Nhân bất nhàn, vật sự giáo;
 Nhân bất an, vật thoại nhiều.
- 27 Nhân hữu đoản, thiết mạc yết;
 Nhân hữu tư, thiết mạc thuyết.
- 28 Đạo nhân thiện, tức thị thiện,
 Nhân tri chi, dĩ tư miễn.
 Dương nhân ác, tức thị ác,
 Tật chi thậm, họa thả tác.
 Thiện tương khuyến, đức giai kiến;
 Quá bất quy, đạo lưỡng khuy.
- 29 Phàm thủ dư, quý phân hiểu,
 Dư nghi đa, thủ nghi thiểu.
 Tương gia nhân, tiên vấn kỷ,
 Kỷ bất dục, tức tức dĩ.
 Ân dục báo, oán dục vong;
 Báo oán đoản, báo ân trường.

- 26 **Mình có tài, chớ ích kỷ;
Người có tài, chớ chê bai.
Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo;
Không ghét cũ, chớ thích mới.
Người không rảnh, chớ làm phiền;
Người không an, chớ nhiều lời.**
- 27 **Khuyết điểm người, đừng bới móc;
Chuyện riêng người, chớ nói ra**
- 28 **Khen làm lành, đó là thiện,
Người khác biết, càng khích lệ.
Chê người ác, là việc ác,
Chê càng nhiều, họa tự chuốc.
Cùng khuyến thiện, cùng lập đức;
Thấy bạn lỗi, phải khuyên bảo,
 nếu không khuyên, cả đôi bên, đều sai lầm**
- 29 **Cho hoặc nhận, phải rõ ràng;
Cho nên nhiều, nhận nên ít.
Đối đãi người, trước hỏi mình,
Mình không muốn, phải mau ngưng.
Ân phải báo, oán phải quên;
Báo oán ngắn, báo ân dài.**

- 30 Đãi tỳ bộc, thân quý đoan,
Tuy quý đoan, từ như khoan.
Thế phục nhân, tâm bất nhiên,
Lý phục nhân, phương vô ngôn.

THÂN NHÂN ĐỀ LỤC

- 31 Đồng thị nhân, loại bất tề,
Lưu tục chúng, nhân giả hy.
Quả nhân giả, nhân đa úy,
Ngôn bất huy, sắc bất mị.
Năng thân nhân, vô hạn hảo,
Đức nhật tiến, quá nhật thiếu.
Bất thân nhân, vô hạn hại,
Tiểu nhân tiến, bách sự hoại.

DƯ LỰC HỌC VĂN ĐỀ THẤT

- 32 Bất lực hành, dẫn học văn;
Trưởng phù hoa, thành hà nhân.
Đ dẫn lực hành, bất học văn;
Nhiệm kỷ kiến, muội lý chân.

- 30** **Đối đầy tở, phải nghiêm trang**
Tuy nghiêm trang, lòng nhân từ, lại độ lượng.
Dùng quyền phục, họ không phục,
Dùng lý phục, họ mới phục.

CHƯƠNG VI

THÂN CẬN NGƯỜI ĐỨC HẠNH, NHÂN TỪ

- 31** **Cùng là người, khác tánh tình,**
Thô tục nhiều, nhân từ ít.
Người nhân đức, người kính sợ,
Lời nói thẳng, không xu nịnh.
Gần người nhân, tốt vô hạn,
Đức tiến dần, lỗi ngày giảm.
Xa người nhân, hại vô cùng,
Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

CHƯƠNG VII

CÓ DƯ SỨC THÌ HỌC VĂN

- 32** **Không thực hành, chỉ học văn;**
Tăng hình thức, thành người gi.
Chỉ thực hành, không học tiếp;
Tự tin mình, thì không hiểu, được chân lý.

- 33 Độc thư pháp, hữu tam đao,
 Tâm nhãn khẩu, tín giai yếu.
 Phương độc thử, vật mộ bỉ,
 Thử vị chung, bỉ vật khởi.
 Khoan vi hạn, khẩn dụng công,
 Công phu đao, trệ tắc thông.
 Tâm hữu nghi, tùy trát ký,
 Tự nhân vấn, cầu xác nghĩa.
- 34 Phòng thất thanh, tường bích tịnh,
 Kỷ án khiết, bút nghiên chánh,
 Mặc ma thiên, tâm bất đoan,
 Tự bất kính, tâm tiên bệnh.
 Liệt điển tịch, hữu định xứ;
 Độc khán tất, hoàn nguyên xứ.
 Tuy hữu cấp, quyển thúc tề;
 Hữu khuyết hoại, tự bổ chi.
 Phi Thánh thư, bính vật thị,
 Tế thông minh, hoại tâm trí.
- Vật tự bạo, vật tự khí;
Thánh dữ Hiền, khả tuần chí.**

- 33** Cách đọc sách, phải tập trung,
 Tâm, mắt, miệng, tín đều trọng.
 Đang đọc đây, chớ thích kia,
 Đây chưa xong, kia chớ đọc.
 Thời gian ít, cần chăm chỉ,
 Công phu đủ, liền hiểu thông.
 Tâm có nghi, thì chép lại,
 Hỏi đúng người, cầu xác nghĩa.
- 34** Phòng yên tĩnh, tường vách sạch;
 Bàn học sạch, bút mực gọn.
 Mực mài nghiêng, tâm không chánh;
 Chữ viết ẩu, tâm không định.
 Phân kinh sách, cho thứ tự;
 Đọc sách xong, trả chỗ cũ.
 Dù có vội, cũng xếp kỹ;
 Sách có rách, phải tu bổ.
 Không phải sách, của Thánh Hiền,
 không xem đọc,
 Hại thông minh, hư tâm trí.
 Đừng cam chịu, không thua kém;
 Thánh và Hiền, dần làm được.

PHẦN THỨ BA
GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY”
(Tiếp theo)

CHƯƠNG III

CĂN

(CĂN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY)

(Tiếp theo)



II. NỘI DUNG CHƯƠNG “CĂN” (tiếp theo)

CHÁNH VĂN 12: (Tiếp theo)

**Triều khởi tảo, dạ miên trì;
Lão dị chí, tích thử thời.
Thần tất quán, kiêm sáu khẩu,
Tiện niệu hồi, triếp tịnh thủ.**

DỊCH NGHĨA:

*Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ;
Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng,
Vệ sinh rồi, liền rửa tay.*

12-2. “Lão dị chí, tích thử thời” (Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian) (Tiếp theo)

(VCD 21)

Đề cập đến thời gian, các bậc thánh triết ngày xưa rất coi trọng thời gian. Câu nói quen thuộc nhất là: *“Một tấc thời gian một tấc vàng, tấc vàng khó mua tấc thời gian”*.

Nói là nói như vậy, nhưng quý vị có cảm giác này chăng? Có à!

Nhưng chúng ta thử hỏi xem đứa bé mười mấy tuổi, nó có cảm giác này hay không? Rất khó có.

1. Vì sao phải quý trọng thời gian?

Một người vì sao lại quý trọng thời gian như vậy? Chúng ta thấy rất nhiều người đọc sách ngày xưa lưu danh “thanh sử” (sử xanh) đối với thời gian đều vô cùng trân quý. Ví dụ:

Thứ nhất: *Đời người thì ngắn ngủi*

Một là: *Tranh thủ cống hiến*

1- Tư Mã Quang dùng 19 năm hoàn thành một bộ sách

Ví dụ: Tư Mã Quang dùng thời gian 19 năm hoàn thành một bộ sách vô cùng quan trọng, gọi là *“Tư Trị Thông Giám”*¹⁻ⁱ. Ông ta vì sợ mình ngủ quá nhiều, nên dùng gỗ làm một cái gối hình tròn. Gối hình tròn khi ngủ

¹ **Tư Trị Thông Giám** : Là một cuốn biên niên sử quan trọng của Trung Quốc, với tổng cộng 294 thiên và khoảng 3 triệu chữ. Tác giả chính của cuốn sử này là Tư Mã Quang – nhà sử học thời Tống.

chỉ cần hơi nghiêng một chút, lập tức bị trượt xuống, ông liền tỉnh lại, chỉ cần nghỉ ngơi một chút liền lập tức tiếp tục làm việc. Vì có tinh thần thái độ như vậy, nên ông toàn tâm toàn ý hoàn thành tác phẩm lớn này.

2- Động lực nào khiến ông ngủ ít, làm nhiều? Hy sinh phụng hiến

Các bạn, động lực gì? Động lực vì quốc gia, động lực vì tạo phước cho con cháu mai sau.

Bởi lịch sử như một tấm gương vậy, nên chỉ cần con cháu mai sau, chúng chịu đọc nhuần nhuyễn cuốn Tư Trị Thông Giám, tin rằng những sai lầm không cần thiết trong cuộc sống sẽ giảm đi rất nhiều. Vì sao? Người xưa có câu “*Kiến vãng năng tri lai*” (Thấy việc xưa mà biết việc về sau), nên ông chính là vì có sứ mạng này, mới có thể thúc đẩy ông tích cực tinh tấn như vậy, để làm bộ sách này thật tốt.

Hai là: Nỗ lực hoàn thành sứ mạng cuộc đời

²Một người biết hoàn thành bổn phận, sứ mạng của cuộc đời mình, thì dù không ai hối thúc họ, họ cũng bước nhanh về phía trước.

Thứ hai: Thời gian lại không đợi

Có một bậc trí huệ từng nói:

- Một người từ khi sanh ra chỉ có một việc chưa hề

² Đoạn này cắt từ dưới lên

dừng lại. Là việc nào? Chính là từ khi sanh ra không ngừng tiến bước hướng về con đường lớn về phần mộ của mình, xưa nay chưa hề dừng lại.

Người thường lo là với thời gian, chính là không đủ độ mẫn cảm đối với thời gian một đi không trở lại.

Chúng ta vừa đón xong năm mới, chúng tỏ thêm một năm mới nữa lại đến.

Một góc độ khác lại nói lên một năm cũ đã qua đi. Vậy mà chúng ta còn có bao nhiêu việc quan trọng nên làm, nhưng vẫn chưa làm?

Thời nhà Minh có một họa sĩ tên là Văn Gia, ông từng viết một bài thơ, cũng là hy vọng cảnh tỉnh chúng ta.

Ông viết:

*“Minh nhật phục minh nhật,
Minh nhật hà kỳ đa,
Ngã sanh đãi minh nhật,
Vạn sự thành sa đà”.*

(Dịch nghĩa:

Ngày mai rồi lại ngày mai,
Ngày mai làm gì mà nhiều thế?
Đời ta đợi ngày mai,
Mọi chuyện thành hoài phí.)

Chúng ta thường nghĩ còn có ngày mai, còn có sang năm. Nhưng thời gian này có thể trôi qua mà chúng ta

không hề hay biết, như vậy thì quả thật đáng tiếc.

Thứ ba: *Lãng phí thời gian, cuối đời hối tiếc*

Tôi đến Hải Khẩu làm hơn bốn tháng, đột nhiên có một cảm nhận rất sâu sắc: Đời người sẽ có một sự hối tiếc, chính là khi quý vị cảm thấy có rất nhiều việc quan trọng cần làm, nhất định phải đi làm, nhưng quý vị lại không có năng lực để làm. Lúc đó quý vị sẽ vô cùng hối tiếc, vô cùng đau khổ.

2. Làm thế nào để tranh thủ thời gian?

Thứ nhất: *Phải lập chí*

³Ông Vương Dương Minh⁴ từng đề cập đến, một người “*Chí bất lập, thiên hạ vô khả thành chi sự*” (Chí không lập, Thiên hạ không thành tựu sự gì). Một người không lập chí, trong đời này có thể làm việc tốt chăng? Không thể!

³ Tiếp theo của VCD 21

⁴ Vương Dương Minh (1472 – 1529) tên thật là Vương Thủ Nhân, là một nhà chính trị, nhà triết học nổi tiếng của triều Minh. Triết học của Vương Dương Minh gọi là “Dương Minh Tâm học, cho rằng Tâm là nguồn gốc của vạn sự vạn vật, chỉ có cứu trị nhân tâm mới có thể cứu vãn xã hội, mới có thể giải quyết những vấn đề hiện thực xã hội. Và “Tâm học” không phải thứ học vắn trên giấy mà là trí tuệ của thực tiễn.

Ông là mẫu người “Văn võ song toàn”, một đời cống hiến biết bao công trạng cho đất nước. Vương Dương Minh, thời bình thì nghiên cứu triết học, đèn sách, dựng lập nên “Dương Minh phái” có ảnh hưởng lớn đến nhiều nước Á Đông, thời chiến thì thân hành dẫn binh dẹp loạn, dẹp thổ phỉ.

Biết quý trọng thời gian, đầu tiên phải lập định chí hướng cuộc đời trước.

Thứ hai: *Dùng sinh mạng ngăn ngừa để báo ân*

Một là: *Tri ân, báo ân ai?*

Đời người rất ngắn ngủi, nên chúng ta phải vận dụng sinh mạng ngắn ngủi này:

- Phải không phụ công ơn dưỡng dục của cha mẹ;
- Xứng đáng với sự quan tâm chăm sóc của anh chị em;
- Xứng đáng với sự nhắc nhở của rất nhiều trưởng bối trong quá trình trưởng thành;
- Xứng đáng với đất nước đã chiếu cố rất nhiều cho chúng ta.

Hai là: *Phải làm gì để tri ân báo ân?*

1- Hiếu thảo cha mẹ, thương yêu anh em

Cho nên một người, mỗi niệm đều nhớ đến những ân đức này, họ sẽ tận tâm tận lực hiếu thảo với cha mẹ, thương yêu huynh đệ;

2- Cung kính mọi người

Tiến thêm một bước là công hiến cho xã hội. Vì thế một người nếu họ có thể quý trọng thời gian, phải bắt đầu từ việc cung kính người khác.

3- Giữ gìn bản thân

Họ đối với cha mẹ, đối với người quan tâm mình đều cung kính.

Cho nên họ sẽ không muốn hủy hoại bản thân để khiến những người quan tâm họ thương tâm đau lòng.

Thứ ba: Không làm những việc vô ích

Một là: Nói ít những lời không cần thiết

⁵Tiếp theo chúng ta cũng phải nói ít lại những lời không cần thiết. Quý vị xem, khi người ta đã mở lời nói chuyện thì không biết nói bao lâu? Một tiếng, hai tiếng, thời gian đó nó trôi qua rất nhanh.

Thế nên ngôn ngữ nói nhiều không bằng nói ít, vì có thể lấy thời gian đó mà cố gắng học tập. Nếu lời nói quá nhiều, những lời này lại truyền ra ngoài không biết có bao nhiêu chuyện thị phi, như vậy quý vị sẽ rất phiền phức.

Hai là: Nghĩ ít đến những điều phiền muộn

Có một kết quả nghiên cứu thí nghiệm, 50 % phiền não là phiền não vị lai; 40% phiền não là phiền não quá khứ, chỉ có 10% là dùng ngay hiện tại.

Họ làm một thí nghiệm, bảo tất cả mọi người đem việc phiền não hiện tại của họ viết ra, sau đó để dưới học bàn. Một tuần sau đi học họ nói:

⁵ Đoạn cắt chuyển

- Bây giờ quý vị đem chuyện phiền não tuần trước ra.

Xem ra mới thấy 90% đều là phiền não không cần thiết. Họ nói:

- Được, quý vị để lại chỗ cũ.

Hai tuần sau nữa lại tiếp tục làm như vậy, tổng cộng ba tuần lấy ra lại. Nhìn thấy tất cả như thế nào? Điều là phiền não không cần thiết.

Cho nên người xưa có câu thành ngữ gọi là gì? “*Lo bò trắng răng*”, những phiền não này đã hao tổn rất nhiều thời gian và tiền bạc của chúng ta.

Ở đây là đề cập đến một vài quan niệm của chúng ta đối với việc quý trọng thời gian.

Thứ tư: Chỉ làm việc lợi ích đại chúng

Một là: Tăng trưởng trí huệ

Những điều nào cần phải nỗ lực? Đó là tăng trưởng trí huệ, để có những quyết định đúng đắn, cuộc đời mới không đi những đoạn đường oan uổng.

Hai là: Muốn trí tuệ tăng trưởng phải học tập

Thế nên thời gian tập trung vào học tập, tuyệt đối không được giảm ít, để khi chúng ta có cơ hội có thể thúc đẩy rộng lớn truyền thống văn hóa, có thể lợi ích đại chúng thì chúng ta phải nỗ lực tranh thủ thời gian.

Ba là: Có trí tuệ mới lợi ích được mọi người

Quay đầu nhìn lại cuộc đời về sau của mình, nếu không cố gắng tận dụng, lại không đủ năng lực, sẽ không giúp được gì. Lúc này sẽ như thế nào? Rất khó chịu. Giống như rõ ràng nhìn thấy một người sắp bị chết chìm, mà quý vị lại không biết bơi nên không cách nào cứu được họ.

Như khi chúng ta nhìn thấy con mình, cần phải cố gắng hướng dẫn chúng, nhưng chúng ta lại không có học vấn, không có trí huệ, đó là một sự tiếc nuối lớn lao trong cuộc đời. Chúng ta không nên để cuộc đời có sự tiếc nuối như vậy, phải mau tích cực nỗ lực nâng cao trí huệ của mình. Vì chỉ cần có trí huệ, vấn đề về cuộc sống tuyệt đối có thể giải quyết dễ dàng.

Thế nên, cuộc sống hiện tại, việc quan trọng nhất không phải là kiếm tiền mà là gì? Khai trí huệ, tăng trưởng trí huệ. Không có trí huệ, trong cuộc đời quý vị lựa chọn rất nhiều việc sai lầm. Quý vị chỉ thu dọn những chọn lựa sai lầm này, cũng có thể hao tổn hơn nửa đời người.

Vì vậy việc quan trọng nhất trong kế hoạch cuộc sống là phải học tập, phải trưởng thành, phải tăng trưởng trí huệ.

Bốn là: Học tập các bậc Thánh hiền suốt đời

Chúng ta thử xem một người sau khi tốt nghiệp đại học, siêng năng hơn thời học sinh hay là không siêng năng bằng? Rất nhiều người tốt nghiệp đại học là nói “Tạm biệt với sách vở”.

Thật ra cuộc đời quý vị có rất nhiều việc khi ra xã hội mới thật sự cần học tập. Nhưng thái độ của chúng ta lại

dừng việc học tập, hèn chi cuộc đời càng đi càng trầm trọng, không biết tại sao rất nhiều việc không như ta tưởng tượng, sau đó lại không biết nên giải quyết như thế nào, mỗi ngày mượn rượu giải sầu, sầu càng sầu, khi tỉnh dậy cũng vẫn phải giải quyết.

Cuộc đời phải có sự chọn lọc, phải gấp rút dùng nhiều thời gian, cố gắng học tập các bậc Thánh hiền.

Cho nên trước tiên chúng ta phải có thái độ quý trọng thời gian; Tiến thêm bước nữa, ngoài việc bản thân chúng ta phải quý trọng thời gian thì cũng phải hướng dẫn các em trân quý thời gian.

3. Dạy trẻ quý trọng thời gian

Thứ nhất: Dạy trẻ có quan niệm đúng đắn về thời gian

Có một vị phụ huynh, con cái ham chơi không thích đi học. Vị phụ huynh này hy vọng có thể hướng dẫn con coi trọng thời gian. Ông tìm một cây roi dài tám tấc, để làm gì? Tìm một cây roi dài tám tấc, rất nhiều bạn nhỏ nói:

- Để đánh con mình.

Đánh người mà dùng roi dài tám tấc, thật đáng sợ. Ba anh ta cầm cây roi dài tám tấc nói với anh ta:

- Cuộc đời cũng giống như một cây roi dài này, 8 tấc tượng trưng cho 80 tuổi. Khi con trước 20 tuổi chưa có năng lực giúp gia đình, giúp xã hội, con chỉ có thể tiếp nhận sự phục vụ và cống hiến của mọi người đối với mình. Giai đoạn này con không giúp được gì, nên phải chặt đứt nó. Liền cầm một

cây búa đem 2 tác chặt đứt.

Động tác này làm chấn động con anh ta. Ông nói tiếp:

- Con người sau 60 tuổi, tuổi già sức yếu, đối với gia đình và xã hội cống hiến không nhiều. Nên giai đoạn này chúng ta cũng xóa nó đi.

Liên chặt tiếp 2 tác lần nữa. Giai đoạn tiếp theo này - ba anh ta đem cây roi này chia thành ba phần:

- Thời gian tiếp theo, nếu con chỉ ngủ không đã mất hết một phần ba, nên cũng phải chặt.

Anh ta bắt đầu có chút sợ hãi. Người cha nói tiếp:

- Mỗi ngày con phải ăn cơm, tắm rửa và rất nhiều việc làm cùng nghỉ ngơi trong cuộc sống đều không thể tiết kiệm thời gian, thời gian này cũng phải chặt bỏ.

Anh ta liền nói:

- Ba à! Ba đừng chặt nữa, con biết rồi.

Người cha nói:

- Con không biết, con người có rất nhiều thời gian là bệnh hoạn nằm trên giường, đoạn này cũng phải chặt.

Con trai ông liền kéo tay ông:

- Ba ơi! Sau này con không lãng phí thời gian nữa.

- Con trai à, con không hiểu, mỗi ngày con nói bao

nhiều lời không cần thiết.

Đích thực hướng dẫn con cái cần có quan niệm đúng đắn, những bậc làm cha mẹ cũng cần dùng nhiều phương tiện thiện xảo, vì hiện nay các em không thích nghe người lớn thuyết giáo. Cho nên những điểm thời gian này chúng ta cũng phải nắm bắt thật tốt.

Thứ hai: Nắm bắt thời cơ để dạy trẻ quý thời gian

Ngoài ra còn có một người mẹ, con của bà học lớp một, buổi sáng ngủ dậy là cứ chậm chạp. Bà mẹ thấy nó chắc chắn bị trễ, nhưng cũng không ngăn cấm nó. Bà làm vậy có tốt chăng?

Bà muốn trước phải để nó nhận lấy kết quả chậm chạp của mình, nên người mẹ không hề ngăn cản nó, xem nó kéo dài đến khi nào.

Trẻ em hiện nay đích thực đến cả kem đánh răng và bàn chải, trên đó đều có bông hoa rất đẹp đúng không? Khi đánh răng còn giỡn một chút. Kết quả đúng như bà dự tính, con bà khi đến trường đã bị trễ, tất cả học sinh đều đã đi chào cờ. Bà mẹ này cùng đi với con đến trường, và tất nhiên là chứng kiến cảnh con mình không kịp chào cờ.

Buổi trưa chúng về nhà nghỉ ngơi, để đến chiều đi học lại, người mẹ thấy con trai trở về, vừa đi vừa nhảy và trên mặt cười tươi. Bà nghĩ “Nhất định là thầy cô giáo không phạt nó, nếu không sao trên mặt không có chút hổ thẹn nào”.

Nếu quý vị là mẹ thì nên như thế nào? Giáo dục, ba

chữ “*Thận ư thủy*” (Cẩn thận ngay từ đầu) này, phải thường nhớ đến. Cho nên sai lầm ban đầu của các em nếu không sửa đổi, dờn chúng đã tập thành thói quen, đến lúc đó quý vị phải kéo co với chúng, rất mệt.

Vì vậy người mẹ này chủ động gọi điện cho thầy chủ nhiệm, câu đầu tiên bà nói với thầy chủ nhiệm lớp:

- Thầy à, con tôi hôm nay đến trễ.

Thầy giáo đó nói:

- Tôi biết rồi, không sao! không sao!

Người mẹ này nói:

- Sao lại “Không sao”?

Thầy giáo chủ nhiệm nói tiếp:

- Tôi nói “Không sao” là muốn nói phải chăng cô lại muốn đến giải thích giùm con mình, lý do tại sao nó đến trễ.

Quý vị xem, từ phản ứng của thầy cô giáo có thể nhìn ra được, hiện nay các em phạm sai lầm ai che đậy giúp chúng? Là cha mẹ chúng, đây là hại chúng.

Cho nên bà mẹ này nói với thầy giáo:

- Thầy giáo à, điều này có quan hệ rất lớn. Chiều nay thầy nhất định phải giáo huấn phê bình nó thật gắt.

Ông thầy này liền cười lớn:

- Hiện nay còn có bà mẹ đến đòi phê bình giáo huấn con mình.

Cho nên con cái được cưng chiều trái lại sẽ như thế nào? Hại chúng. Vì vậy đứa bé này buổi chiều đi học về, sắc mặt như thế nào? Không dễ coi lắm.

Nó vừa bước vào cửa liền đi lấy đồng hồ báo thức mà nó mua nhưng từ lâu chưa được dùng đến, và chiếc đồng hồ này rốt cuộc giờ đây sẽ bắt đầu được dùng đến. Nó rất lo lắng nên để chuông đồng hồ 6 giờ 30, nó làm xong trong lòng thấy yên hơn nên để bên đó. Bà mẹ thấy vậy cũng cười thầm và lập tức đến nói với nó:

- Nếu con để chuông 6 giờ 30, chút nữa ăn cơm nó sẽ reo đó.

Thực ra nó muốn để 6 giờ 30 sáng ngày mai để đánh thức nó dậy, nhưng nó không ngờ một ngày có 24 tiếng đồng hồ, có hai lần 6 giờ 30, nên bà mẹ mới nói như vậy. Nó mới hoát nhiên đại ngộ “Đúng, ăn cơm xong rồi mới lên đồng hồ”. Người mẹ này không hề mắng nó, chỉ nắm bắt cơ hội giáo dục. Đứa bé này từ đó về sau, bất luận nó đi đến đâu đều đem theo đồng hồ báo thức.

Vì thế đã tập thành thói quen tốt này, sẽ không bị trễ, cũng không ngủ nướng.

Cho nên giáo dục con cái, chúng ta cũng phải thường nắm bắt những thời cơ quan trọng.

4. Tóm tắt – Quý trọng thời gian phải làm gì?

Từ những câu chuyện mà chúng tôi vừa kể, chúng ta có thể nắm bắt được, một người phải nên quý trọng thời gian như thế nào?

- (1) Trước phải lập chí
- (2) Phải nỗ lực học tập, tăng trưởng trí tuệ
- (3) Cần phải có quy hoạch để dạy tốt bọn trẻ phải biết quý trọng thời gian

Sự nghiệp của ta cũng có mục tiêu của đoản kỳ (ngắn hạn), trung kỳ (trung hạn) và trường kỳ (dài hạn). Như vậy quý vị mới biết, nên bước đi từng bước như thế nào, làm sao vận dụng.

Chúng ta xem tiếp câu sau:

12-3&4. “Thần tất quán, kiêm sáu khẩu; Tiệm niệu hồi, triếp tịnh thủ” (Sáng rửa mặt, phải đánh răng; Vệ sinh rồi, liền rửa tay)

Ở đây đề cập đến thói quen phải chỉnh tề sạch sẽ.

1. Sạch sẽ thân thể không bệnh là hiếu đạo

Tục ngữ nói chỉnh tề sạch sẽ là gốc căn bản của sức khỏe. Nếu quý vị thích sạch sẽ, thân thể mới không có một số độc bệnh, hoặc là thân thể sạch sẽ mới không có một số vi khuẩn tạo thành tổn thương cho thân thể.

Khi một người thật sự biết quý trọng thân thể thì thật ra cũng ở nơi việc thực hành hiếu đạo. Hiếu kinh có câu “*Thân thể phát phu, thọ chi phụ mẫu, bất cảm hủy thương, hiếu chi thủy dã*” (Thân thể tóc da là thứ nhận của cha mẹ,

không dám làm tổn thương, đó là bắt đầu lòng hiếu thảo vậy).

Đệ Tử Quy cũng nói: **“Thân hữu thương, di thân ưu”** (Thân bị thương, cha mẹ lo), thế nên trong chương “Cẩn” (cẩn thận) xem kinh văn hình như đều là việc của mình, nhưng sự thật thì mình và người là liên quan lẫn nhau, cùng một nhịp thở. Cho nên khi thân thể mình không tốt, nhất định khiến những người chí thân này lo lắng cho chúng ta.

Trong Luận Ngữ, Khổng Phu Tử có giáo huấn nói: *“Phụ mẫu duy kỳ tật chi ưu”*. Nghĩa là: Cha mẹ lo lắng nhất chính là con cái mắc bệnh tật. “Tật” ở đây chúng ta có thể coi như tật bệnh, cũng có thể xem là tập quán xấu, khuyết điểm không tốt.

Thế nên, để cha mẹ không lo lắng:

- Chính tề sạch sẽ thân thể mới không bị thương.
- Sinh hoạt quy củ: Cũng là nhân tố quan trọng để thân thể được mạnh khỏe.
- Cẩn thận: Hơn nữa khi quý vị làm việc cẩn thận, thì không phạm quá nhiều sai lầm, điều này cũng khiến cha mẹ yên tâm, không lo nghĩ.

Vì vậy chữ “tật” này chúng ta có thể giải thích theo nghĩa rộng. Nghĩa là khi thân thể mạnh khỏe, hay trong đời nhân xử thế, đều không nên phạm sai lầm. Những điều này đều khiến cha mẹ không yên lòng.

2. Tề chỉnh, sạch sẽ, là trọng mình, trọng người

Một người biết trân trọng thân thể, rất thích chỉnh tề thanh khiết, đây cũng là tôn trọng đối với người khác.

Có câu:

“*Ngô tự trọng nhi hậu, nhân trọng chi*” (Mình tự trọng mình, thì người mới trọng mình): Khi tự mình coi trọng chỉnh tề thanh khiết, mặc áo quần cũng mặc rất tề chỉnh, người ta sẽ kính quý vị ba phần.

“*Ngô tự khinh nhi hậu, nhân khinh chi*” (Mình tự coi thường mình thì người cũng khinh mình): Khi chúng ta toàn thân cẩu thả, thân thể lại rất dơ dáy, người ta còn chưa giao tiếp với quý vị, thì đã đối với quý vị có sự khinh thị, có sự khinh mạn.

Cho nên khi người khác coi thường chúng ta, trước tiên chúng ta không nên trách cứ người khác, mà trước phải “Phản quang tự chiếu” xem mình phải chăng trong một vài lễ tiết có sự khiếm khuyết.

“Thần tất quán, kiêm sáu khẩu” (Sáng rửa mặt, phải đánh răng). Đây là duy trì sự thanh khiết trong hơi thở của chúng ta, vì giữa người với người mỗi ngày dùng ngôn ngữ giao tiếp rất nhiều, nên điều này nhất định phải chú trọng.

Thứ nhất: Miệng hôi khiến lòng tự tin bị tổn thương

Nếu bạn trẻ không đánh răng, như vậy hơi miệng không tốt. Khi đến trường, quan hệ nhân tế (giao tiếp với người) của chúng sẽ ra sao? Ảnh hưởng rất lớn. Khi chúng từ nhỏ đã có quan hệ bạn bè không tốt, đối với lòng tự tin

của chúng cũng là một cách tôn thương.

Chúng tôi từng dạy học sinh, thân thể đều rất dơ, các đồng học khác đều bài xích nó. Việc dưỡng thành thói quen xấu này, thật ra cũng chịu sự ảnh hưởng từ gia đình.

Chẳng riêng gì trẻ em, người lớn chúng ta nếu bị hôi miệng, cũng sẽ ảnh hưởng đến quan hệ giao tiếp của chúng ta.

Nguyên nhân hôi miệng? Ăn khuya

Một người miệng hôi, chính là độc tố trong cơ thể quá nhiều, vì vậy nó đã trào ra. Vì sao độc tố trong con người lại nhiều như vậy? Liên quan đến việc ăn uống của họ, có câu “*Bệnh tùng nhập khẩu*” (Bệnh vào từ miệng), trong đó còn có liên quan đến một nhân tố nữa, chính là ăn khuya.

Các bạn có thường ăn khuya chẳng? Không thường à? Người ăn khuya miệng hôi tỷ lệ rất cao, vì sao vậy? Vì buổi tối, họ hơn mười, mười một giờ, thậm chí nửa đêm mới ăn. Có người thì ăn hải sản, có người ăn cá ăn thịt. Ăn xong một hai tiếng sau họ đi ngủ, khi nằm xuống, tất cả công năng của cơ thể chỉ có hai cơ quan còn đang hoạt động. Hai cơ quan nào? Tim mạch (tim mạch không đập thì rất phiền phức), và hô hấp. Còn các nội tạng khác đều sẽ nói với quý vị:

- Chủ nhân à! Tôi đóng cửa ngủ trước nha, ngày mai tiếp tục.

Vì vậy bao tử cũng ngừng tiêu hóa, nên những loại thực vật và thịt cá này ở trong bao tử như thế nào? Chúng ở

đó phát mùi chua, mùi hôi. Vì trong cơ thể, ở trong bao tử là vị chua, nên thức ăn rất dễ hư, mà nhiệt độ là 37 độ. Vì vậy những thức ăn này bị mục nát rất nhanh, sau khi thối rữa những độc tố này sẽ tuần hoàn trong cơ thể chúng ta.

Thế nên ăn khuya quả thật không tốt đối với thân thể, điều này chúng ta cũng phải chú ý.

Thứ hai: Khi đi vệ sinh xong phải rửa tay

Lúc nào cũng phải chú ý sạch sẽ cho tay mình. Vì người khi ăn, thức ăn đều liên quan đến đôi tay. Nếu tay có vi khuẩn, rất dễ tạo thành tổn hại cho thân thể. Cho nên khi đi vệ sinh (đại tiểu tiện xong) nhất định phải rửa tay. Ngoài việc đi vệ sinh xong rửa tay, còn có những lúc nào cần chú ý đến rửa tay?

Thứ ba: Trước khi ăn phải rửa tay

Trước khi ăn cơm nhất định phải rửa tay. Các bạn, quý vị nên quan sát nhiều để nhắc nhở bọn trẻ, vì quý vị nói càng tỉ mỉ thì tính cảnh giác của bọn trẻ càng cao. Quý vị không nên lơ là, mà phải nhắc từng chút một.

Thật ra trí nhớ các em rất tốt, chúng sẽ nhớ những gì quý vị nói. Tôi thường nhắc nhở các em một vài việc, chính tôi thì đã quên nhưng các em như thế nào? Trở lại nhắc tôi.

Thứ tư: Không tùy tiện cho tay vào miệng

Ngay bản thân người lớn cũng thường thấy rất nhiều người lớn đang tính tiền, tính tiền giấy, vừa đếm vừa như thế nào? Liếm trên đầu ngón tay, đây đều là việc làm không

tốt, nên chú ý nhiều.

Những thói quen sinh hoạt này, phải chú ý chỉnh tề sạch sẽ, mới có thể khiến thân thể mạnh khỏe, cũng có thể làm gương tốt cho con cái. Chúng ta xem đoạn kinh văn tiếp theo, chúng ta cùng đọc qua một lượt:

CHÁNH VĂN 13:

**Quan tất chánh, nữu tất kết,
Miệt dữ lý, câu khẩn thiết.
Trí quan phục, hữu định vị,
Vật loạn đôn, chí ô uế.**

DỊCH NGHĨA:

*Mũ phải ngay, cúc phải cài;
Tắt và giày, mang chỉnh tề;
Mũ, quần áo, để cố định;
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.*

13-1&2. “Quan tất chánh, nữu tất kết; Miệt dữ lý, câu khẩn thiết” (Mũ phải ngay, cúc phải cài; Tắt và giày, mang chỉnh tề)

Đây là nói đến nghi dung cần phải đoan trang.

1. Nghi dung cầu thả gây phản cảm cho người khác

Ví dụ hôm nay tôi ở đây diễn giảng, nhưng ở trước có áo hai nút không cài, quý vị thấy vậy sẽ như thế nào? Có thể

một số người đều bỏ đi, vì họ sẽ nghĩ “Đến mặc y phục cũng không biết thì giảng bài cái gì”.

Cho nên người xưa rất chú trọng nghi dung, họ lúc nào cũng nhắc nhở mình phải “tam chánh”:

- Thứ nhất: Đội mũ phải ngay ngắn
- Thứ hai: Mặc quần ngay ngắn
- Thứ ba: Mang dép ngay ngắn

Vì vậy lúc nào cũng phải kiểm tra xem mũ đội có bị lệch không, quần đã cài chắc chưa, nếu không rơi xuống thì rất phiền. Giày cũng phải cột cẩn thận, không nên lỏng lẻo, nếu không khi bước đi phát ra âm thanh, người ta thấy vậy sẽ khinh mạn quý vị.

Có một lần tôi đi dạy, thời gian hơi cấp bách. Ở Hải Khẩu có một công cụ giao thông gọi là xe ôm, quý vị đã từng nghe chẳng? Xe ôm có nghĩa là “Motorcycle”, nó cũng giống như xe tặc xi vậy, rất nhiều người lái xe ôm chở khách. Tôi liền gọi chiếc xe ôm đi nhanh đến hội trường để giảng bài. Khi đến nơi tôi liền vào dạy ngay để không bị trễ. Dạy xong tôi xuống đi vệ sinh, kết quả vừa nhìn vào gương thấy tóc của tôi dựng ngược lên, vì ngồi xe đi trên đường bị gió thổi. Tôi ở đó giảng bài hai tiếng đồng hồ, vậy mà không ai nói với tôi. Sau đó tôi nói với các thầy cô giáo ở Trung tâm:

- Sao quý vị không nhắc tôi một tiếng? Hại tôi rất khó coi suốt hai tiếng đồng hồ.

Vậy nên chúng ta phải thường cẩn thận nghi dung, mới không xuất hiện tình trạng khó coi.

2. Nghi dung đoan trang khiến người tôn kính

Triệu Tuyên Tử nghi dung oai nghi cứu được mạng

Vào thời đại Xuân Thu, có một vị đại thần gọi là Triệu Tuyên Tử, ông là đại thần nước Tấn. Lúc đó Tấn Linh Công tại vị, Tấn Linh Công tuổi không lớn, còn nhỏ, nhưng không nghe lời, không biết thương yêu nhân dân. Trong triều có vị quan là Triệu Tuyên Tử rất trung thành, thường dùng lời thẳng thắn khuyên lơn quân chủ. Tấn Linh Công đã không nghe còn khởi lên ý niệm xấu, phái sát thủ Trở Nghê, một người rất có sức mạnh, đến thích sát Triệu Tuyên Tử.

Thời đó “tảo triều” (sáng vào triều vua) đều là thời gian rất sớm, nên Trở Nghê nắm bắt thời gian trước khi thượng triều buổi sáng, liền đến nhà Triệu Tuyên Tử. Triệu Tuyên Tử dậy rất sớm, nên đã mặc lễ phục vào rất chỉnh tề và ngồi ngay thẳng, đang nhắm mắt dưỡng thần. Trở Nghê nhìn thấy Triệu Tuyên Tử nghi dung oai nghi như vậy, nghi dung oai nghi này của ông khiến Trở Nghê nhìn thấy vô cùng cảm động, liền nói:

- Triệu Tuyên Tử này, ở chỗ không ai nhìn thấy mà đã cung kính như vậy, huống gì khi có người. Con người này cũng nhất định rất nỗ lực xử lý việc nước, đối với người nhất định rất khiêm tốn, rất cung kính. Người như thế chắc chắn là giương cột của quốc gia, là chủ nhân của nhân dân, ta không thể giết ông ấy, vì nếu ta giết ông ấy là ta mắc tội bất trung; nhưng vì Tấn Linh Công là vua giao phó công việc cho ta, nếu ta không làm thì ta mắc tội bất tín, không giữ chữ tín.

Vì vậy Trở Nghê đã đập đầu vào gốc cây tự vẫn tại chỗ.

Từ câu chuyện này chúng ta có thể lãnh hội được, khi một người dung nghi đoan chánh, có thể đạt được sự tôn kính của người khác đối với mình. Cũng do thái độ cung kính đó đã cứu được mạng sống của mình.

Vì vậy những chi tiết trong cuộc sống này, chúng ta cũng không thể không cẩn thận.

Tiết học hôm nay chúng ta tạm dừng ở đây. Xin cảm ơn mọi người.

(VCD 22)

Chào tất cả mọi người! Chúng ta vừa nói đến: **“Quan tất chánh, nữu tất kết; miệt dữ lý, câu khản thiết”** (Mũ phải ngay, cúc phải cài; Tất và giày, mang chỉnh tề). Một người nghi dung đoan trang vô cùng quan trọng, khi quý vị coi trọng dung nghi của mình, người ta sẽ tôn trọng quý vị hơn; Khi nghi dung của chúng ta không giống ai, như vậy không chỉ khiến người khác coi thường quý vị, mà còn có thể tạo thành nếp sống không tốt cho xã hội.

3. Y phục phải thích hợp với từng bối cảnh

Thứ nhất: *Người của công chúng không ăn mặc hở hang*

Thế nên y phục của những nhân vật công chúng rất quan trọng, nếu như họ ăn mặc rất hở hang, như vậy có thể

lôi kéo theo nếp sống không tốt cho toàn bộ xã hội.

Cho nên nhân vật công chúng phải suy xét cẩn thận, vì họ ảnh hưởng đối với toàn thể xã hội, nên phải cẩn thận nhiều hơn đối với hành vi của mình.

Thứ hai: Cha mẹ y phục đoan trang làm gương cho con

Còn y phục của các bậc cha mẹ, cũng là tấm gương để các con noi theo. Là người mẹ, nếu y phục quá hở hang, khiến con cái từ nhỏ tai nghe mắt thấy, thì sau này chúng mặc y phục cũng như vậy, điều này đối với chúng quả thật không tốt, tạo thành rất nhiều người đối với chúng sẽ tùy tiện, thậm chí còn tạo thành nguy hiểm. Thế nên mặc y phục không thể không cẩn thận.

Thứ ba: Y phục phải phù hợp với các nơi mình đến

Áo quần của một người, đích thực sẽ ảnh hưởng đến trạng thái nội tại của quý vị. Ví dụ như ở nước ngoài, thậm chí trong những trường hợp quan trọng, đều có quy định nhất định phải mặc trang phục đúng cách mới có thể đi vào những trường hợp quốc tế này, có một vài biểu diễn rất thận trọng yêu cầu như vậy.

Ví dụ: Chúng ta đến trung tâm văn hóa, đều phải như thế nào? Ăn mặc thật đoan trang, như vậy khi chúng ta xem tiết mục này, thái độ cũng sẽ chuyên chú hơn. Nếu quý vị mang dép hoặc mang quần đùi đi xem, như vậy không thích hợp lắm. Nên khi chúng ta ăn mặc chỉnh tề, nội tâm tự nhiên khởi lên sự cung kính.

Hoặc như khi chúng ta leo núi, có thể mặc giống như

tôi bây giờ chẳng? Như vậy lại không thích hợp, vì khi leo núi cần phải thả lỏng, lúc này cần phải mặc áo quần thích hợp.

4. Y phục tác động đến trạng thái tâm lý con người

Thứ nhất: Tác động đến tâm lý của chính người mặc

Trong giới buôn bán, có một cao thủ tiêu thụ tên Kiều Kỳ La Đức, anh ta rất biết bán xe.

Có lần anh ta ngủ ở nhà, đột nhiên giật mình tỉnh dậy chạy nhanh đến trước gương, bắt đầu mặc đồ vest, thắt cà vạt. Làm xong liền rất cung kính cầm điện thoại lên gọi cho khách hàng của mình. Khi nói chuyện với khách xong, đặt điện thoại xuống, lập tức mở cà vạt, cởi đồ vét ra, rồi chui vào mền ngủ tiếp. Vợ anh ta thấy vậy nói:

- Anh điên à?

Kiều Kỳ La Đức liền nói với vợ:

- Khách hàng tuy không thấy anh như vậy, nhưng nếu anh mặc một cách tùy tiện thì trong ngôn ngữ nói năng cũng sẽ tùy tiện, họ có thể cảm nhận được. Nếu như anh rất thận trọng, mặc đồ vest ngay ngắn như vậy, thái độ này cũng sẽ từ trong ngôn ngữ truyền đạt cho họ.

Cho nên đích thực y phục cũng sẽ ảnh hưởng tâm lý trạng thái của một người. Đương nhiên khi anh ta đã tập thành thói quen này, mỗi lần anh ta đối diện với khách hàng, tuyệt đối là rất cung kính. Vì cả những nơi khách hàng không thấy, anh ta đều cung kính như vậy, đây gọi là

hành vi và lời nói nhất trí⁶.

Thứ hai: Tác động đến tâm lý của người khác

Rất nhiều sinh viên đại học đi phỏng vấn xin việc, thường đều không được chọn. Vì sao? Vì nghi dung.

Cô Dương cũng từng gặp rất nhiều sinh viên tốt nghiệp đại học có tài hoa, có học lực rất tốt, thậm chí là thạc sĩ đều không tìm được việc làm. Sau đó cô Dương chỉ điểm thêm cho họ trong cách ăn mặc nên thường thì như thế mà dễ được tuyển.

Thế nên cho dù có tài hoa, nhưng khi đi phỏng vấn xin việc, áo quần không chỉnh chặc, rất có thể cơ hội này đã bị chặn lại bên ngoài. Chúng ta xem tiếp câu sau:

13-3&4. “Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế” (Mũ, quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn)

1. Tề chỉnh, ngăn nắp với mọi thứ

Thứ nhất: Ngăn nắp với vật dụng sinh hoạt

Nghĩa là y phục, mũ nón, thậm chí là tất cả vật dụng trong sinh hoạt hằng ngày, đều nên để nó ở vị trí cố định. Không nên tiện đâu để đó sẽ làm cho những thứ này rất mau dơ bẩn, **“Vật loạn đồn, chí ô uế”** (Chớ để bừa, tránh dơ bẩn). Quý vị không thương tiếc nó, thọ mạng của những vật này cũng trở thành rất ngắn. Thế nên vạn vật - những phẩm

⁶ “Ngôn hành đồng nhất”

vật này tuy không có sinh mạng, nhưng nếu đối tốt với nó sẽ dùng được rất lâu. Cho nên “*Người biết thương người thường được người thương, người biết thương vật thường được vật quý*”.

Thứ hai: Ngăn nắp với đồ dùng học tập

Chúng ta thử quan sát xem bọn trẻ ngày nay, thậm chí không cần nói bọn trẻ ngày nay, như tôi có mấy đồng học, anh em chị em đều có một vài trường hợp. Ví dụ muốn tìm cuốn vở bài tập nhưng không tìm thấy, bắt đầu lật tung cả nhà, tìm đến tận mình nổi trận lôi đình, giận với ai? Giận chính mình. Giận dữ này khiến cho không khí cả nhà đều rất tồi tệ.

Cho nên nếu chúng ta không chú ý một điều rất nhỏ thì có thể phải hao tổn rất nhiều thời gian và tinh thần, như vậy điều rất nhỏ cũng không thành ngoại lệ.

Thứ ba: Ngăn nắp với đồ dùng, công việc nơi công sở

Khi chưa tập thành thói quen tốt, ngày khác đi làm, công ty có một hợp đồng rất quan trọng để chỗ quý vị. Nhưng vì quý vị đã quen (trong vô ý đã thuận tay để đó), ba ngày sau như thế nào? Quên mất, rất có thể đến khi cần quý vị không tìm thấy, như vậy công việc của quý vị có thể cũng không giữ được. Vì thế những tập quán sinh hoạt này, đích thực sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của một người.

Nếu khi có một thạc sĩ ngành quản lý muốn đến phỏng vấn xin việc, nhưng phòng của anh ta cũng rất lung tung, người như vậy quý vị dám dùng chẳng? Có dám chẳng? Những người học được quản lý học đều là như thế

nào? Chỉ lý luận suông.

Chú Lô từng nói với tôi, ông đến công ty con để kiểm tra, nhất định phải đi xem chủ quản của các công ty chi nhánh này, xem trên bàn của họ có xử lý tốt hay không. Văn kiện, tư liệu của họ có để vào ô để văn kiện hay không. Nếu như những việc nhỏ này cũng không xử lý một cách đàng hoàng thì một vài công việc của công ty khó có thể đi vào quy củ. Việc nhỏ nhưng học vấn lớn, cho nên đều có thể từ việc nhỏ, nhìn thấy tâm của một người là định, là không loạn hay là rất tạp loạn, hay rất nông nổi, đều có thể từ những động tác nhỏ này mà nhìn ra được.

Thứ tư: “Quy củ, ngăn nắp” với chính thân thể mình

Cũng vậy, nếu quý vị mỗi ngày đều bạo ăn bạo uống, bạo tử quý vị có thể dùng được bao lâu? Có thể ba bốn mươi năm là nó về hưu. Nhưng nếu quý vị tôn trọng nó, thời gian ba bữa ăn rất cố định, không ăn quá nhiều, cũng không để quá đói. Như vậy bạo tử nó cũng báo đáp quý vị, có thể dùng rất lâu.

Cho nên chúng ta phải thương tiếc tất cả mọi thứ. Khi vật dụng đã có vị trí cố định, đối với cuộc sống chúng ta có ảnh hưởng gì? Có thể đâu ra đó.

2. Ngăn nắp từ việc nhỏ mới có thể làm được việc lớn

Có một đứa bé, ở nhà nó không quét nhà. Có một trưởng bối vào nhà nó và nói:

- Nhà dơ như vậy sao không quét?

Nó nói:

- Tay con là dùng để quét thiên hạ.

Khẩu khí có lớn chẳng? Quý vị thấy, rất nhiều em nhỏ cũng nói “Sau này phải làm quan lớn, phải làm chủ xí nghiệp lớn”, nhưng nhìn phòng của chúng thì lung tung lộn xộn. Vị trưởng bối này nói với nó:

- Trong nhà còn không quét được thì làm sao có thể quét thiên hạ?

Ngay trong nhà cũng không quét sạch sẽ, mà còn có thể quét thiên hạ ư? Cũng vậy, ngay trong nhà cũng không sắp xếp đàng hoàng, làm sao có thể làm chủ xí nghiệp đàng hoàng? Có khả năng này sao? Không thể.

Đây chính là Đệ Tử Quy cũng có quản lý học, là cơ sở quản lý học. Tập quán tốt này bắt đầu đặt nền móng từ đâu? Từ nhỏ. Trong đầu quý vị không nên nghĩ rằng “Sau này để chúng đi học khóa quản lý chúng sẽ biết thôi”, mà ngay hiện nay phải đặt căn bản trước.

Năng lực làm người, làm việc phải dạy từ nhỏ

Các bạn, năng lực làm người, làm việc của con cái quý vị, nhất định phải đặt nền móng từ nhỏ. Vì các chủ xí nghiệp thành công, họ đều có “*Hỏa nhãn kim tinh*” (mắt lửa, con người vàng), vừa nhìn là họ có thể thấy được năng lực làm người, làm việc của con cái quý vị đến đâu. Không gạt được họ đâu. Rất nhiều người cho rằng “Tôi có bằng đại học, thạc sĩ là có thể tìm được rất nhiều công việc tốt”.

Nhưng cách họ làm người, làm việc không tốt, chắc chắn không được các xí nghiệp ưu tú tuyển dụng. Nếu có được tuyển dụng chẳng nữa thì đó đều là những xí nghiệp không xuất sắc, nên những xí nghiệp như thế này cũng không lâu dài. Còn quý vị muốn để con cái sau này có thể đến được một xí nghiệp có tiền đồ, thì hiện nay phải để chúng đặt những cơ sở này thật vững chắc chính là năng lực làm người, làm việc.

Vì sao tôi có cảm nhận sâu sắc như vậy? Vì khi tôi đến Úc Châu, chúng tôi phải rửa chén bát gần mấy tuần lễ, phải rửa chén bát của sáu bảy mươi người ăn. Ngoài ra còn có những dụng cụ nấu nướng, ví dụ như thùng, nó vừa sâu vừa rộng, vì đựng thức ăn gần cả trăm người ăn, nên phải dùng thùng lớn như vậy. Trong đời tôi, khi đến đó mới thật sự là lần đầu phải rửa chén bát.

Khi tôi ở đó rửa chén bát, đột nhiên lãnh hội được triết học của nhân sinh, chính là những việc mà trong cuộc đời phải làm thì dù quý vị có trốn cũng không trốn được.

Các bạn, việc đáng phải làm thì nên lúc nào làm?

“Sao chẳng nỗ lực tu thiện ngay trong lúc còn khỏe mạnh”⁷?

Những việc phải làm thì phải lợi dụng khi còn trẻ, vì khi còn trẻ lao động nhiều, bỏ công sức ra nhiều, đến già phước báo sẽ hiện tiền, mới có thể hưởng phước.

⁷ “**Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện, dục hà đãi hồ**” (Phật thuyết đại thừa Vô lượng thọ, Trang nghiêm, Thanh tịnh, Bình đẳng giác Kinh – Phẩm thứ 33: Khuyến dụ sách tấn)

Nếu khi còn trẻ không chịu lao động, mà còn phung phí, thì đến già nhất định sẽ rất thâm, vì việc phải làm thì không tránh khỏi được, cho nên chúng ta phải lợi dụng khi trẻ để nỗ lực mà làm.

Cho nên tôi ở đó rửa chén bát, cũng rửa rất vui vẻ. Có một hôm, chú Lô đi đến nhà bếp, đột nhiên dừng lại nói với tôi:

- Nhìn con rửa chén là biết mạng con rất tốt.

Quý vị xem, động tác tôi rửa chén đã bộc lộ tôi như thế nào? Đúng, chú đã nhìn thấy chân tay tôi rất vững vẻ, nên có thể nói từ nhỏ tôi đã không phải rửa chén bát nên chú mới nói “Số mạng tôi tốt”.

Các bạn, từ đây tôi lãnh hội được, người trưởng bối thật sự có trí huệ, quý vị không che đậy được đôi mắt của họ.

Cho nên khi con cái quý vị khiêm cung với người khác, làm việc lại rất chuyên cần thì quý vị không cần lo lắng tương lai không có ai đề bạt chúng, quý vị có thể hoàn toàn yên tâm về điều này.

3. Ngăn nắp chỉnh tề, thì tâm sẽ định, tất sanh trí huệ

“Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế” (Mũ, quần áo, để cố định; Chờ để bừa, tránh dơ bẩn) này chính là nói khi sinh hoạt của một người rất chỉnh tề ngăn nắp thì trong “định” thường có thể sanh trí huệ, vì định giống như mặt hồ thanh tịnh, không có gợn sóng, nó có thể chiếu những vật xung quanh một cách rõ ràng.

Thời gian ở Úc Châu, có một lần tôi đến phòng của chú Lô, đúng lúc chú Lô muốn lấy áo quần. Vì giường nằm cũng lại vừa là một cái “đơn” (hòm nhỏ), có khoảng trống, có thể để áo quần, mở nắp đơn ra, đột nhiên tôi nhìn thấy áo quần trong đó, xếp giống như trong tiệm bán áo quần, xếp một cách rất ngăn nắp. Khi tất cả mọi thứ, đều sắp một cách chỉnh tề như vậy, thì đều có thể định vị, nên muốn dùng thứ gì lập tức có thể lấy được, tâm như vậy lúc nào cũng rất bình tĩnh. Tức là thường không bị loạn, xử lý mọi việc rất có nề nếp, thói quen này rất quan trọng, nhất định phải bắt đầu từ chính mình.

Tiến thêm bước nữa là hướng dẫn con cái tập thành thói quen tốt này. Chúng ta xem câu kế tiếp, cùng nhau đọc qua một lượt:

CHÁNH VĂN 14:

**Y quý khiết, bất quý hoa,
Thượng tuần phận, hạ xứng gia.
Đôi ẩm thực, vật giản trạch;
Thực thích khả, vật quá tắc.
Niên phương thiếu, vật ẩm tửu,
Âm tửu túy, tối vi xú.**

DỊCH NGHĨA:

*Quần áo sạch, không cần đắt,
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Với ăn uống, chớ kén chọn;*

*Ăn vừa đủ, chớ quá no.
Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu,
Uống say rồi, rất xấu xa.*

14-1&2. “Y quý khiết, bất quý hoa; Thượng tuần phận, hạ xứng gia” (Quần áo sạch, không cần đắt; Hợp thân phận, hợp gia đình)

1. Dùng đồ vật đúng mục đích, tránh hư vinh

Tôi từng nghe qua một vị trưởng bối nói, trước khi ông kết hôn cảm thấy nuôi một người vợ rất nhẹ nhàng, vì họ ăn rất ít, ông ta cảm thấy vấn đề rất nhẹ nhàng. Sau khi cưới vợ rồi, thì lại cảm thấy rất khó khăn. Vì sao? Vì đồ dùng và thực vật rất rẻ, nhưng y phục thì rất đắt. Ông nói:

- Khi tôi cùng vợ đi mua quần áo, cô ấy vừa nhìn đã nói, “Mua thôi, mua thôi”. Tôi đứng bên cạnh nói “Đừng mua, đừng mua”.

Sau đó ông mới thấu hiểu một sự thật, trong tủ áo quần của phụ nữ, vĩnh viễn thiếu một bộ áo quần, vì dù có bao nhiêu cũng không đủ. Thật ra áo quần của chúng ta mục đích quan trọng nhất là giữ ấm, che đậy sự hổ thẹn. Áo quần tuyệt đối không phải lấy ra để khoe khoang, lấy ra để hư vinh. Con người thường hay quên đi bản chất vốn có của sự vật.

Như có một vị giáo thọ nọ, ông lấy mấy mươi cái ly, đúng lúc lên lớp hai tiết học. Ông biết học sinh nhất định rất khát, ông liền lấy số ly này ra. Ông nói:

- Các em học sinh, các em đi uống nước đi.

Khi khát nước, uống nước là mục đích quan trọng nhất, đúng không? Nhưng khi chúng vừa bước đến, thì chúng cứ ở đó chằm chằm không đi lấy nước, mà chúng làm gì? Chọn ly nào đẹp hơn. Để thời gian hao vào việc đó? Trong việc chọn ly này, chúng đã quên đi mục đích thực của chiếc ly là dùng để uống nước.

2. Tiêm nhiễm thói hư vinh, tài sản tiêu tan

Cũng giống như mục đích của áo quần vậy, chính là dùng để giữ ấm, che sự thẹn thùng, nhưng trong khi chúng ta mua đã quên đi mục đích vốn có của nó, trái lại tiêm nhiễm tập tánh hư vinh.

Cũng từng nghe nói, có một nhóm bạn gái rất có tiền, họ cùng nhau xem thời trang của Pháp. Nhìn thấy bộ đồ trên ti vi, xem xong cảm thấy rất thích bộ đó, ngày mai liền đi máy bay đi mua. Con người nếu tiêu tiền như vậy, tiền sẽ như thế nào? Chạy hết, dù có núi vàng, núi bạc cũng không đủ họ dùng. Vì cô ta làm ra tấm gương như vậy, ai học một cách triệt để? Con cái nhất định học triệt để. Như vậy nhất định giàu không biết được mấy đời? Quý vị đã phán đoán chính xác, giàu không quá một đời.

Thế nên chúng ta mặc y phục “**Thượng tuần phân, hạ xứng gia**” (Hợp thân phận, hợp gia đình). Căn cứ theo tình hình kinh tế của chúng ta đi mua áo quần, tuyệt đối không nên “phùng má” giả làm người “mập”, như vậy là không tốt. Câu tiếp theo:

14-3&4. “Đối ẩm thực, vật giản trạch; Thực thích khả,

vật quá tấc” (Vói ăn uống, chớ kén chọn; Ăn vừa đủ, chớ quá no)

1. Ăn uống quân bình, không chỉ thứ mình thích

Đối với ẩm thực phải truy cầu sự quân bình, tuyệt đối không được kén ăn. Đương nhiên trong quá trình ăn, cũng phải ăn no bảy tám phần là được. Nếu ăn quá tải, bao tử sẽ bị tổn thương, thế nên trong ẩm thực chúng ta phải biết tiết độ, không nên thái quá, cũng không thể bất cập. Có câu *“Bệnh tùng khẩu nhập”* (Bệnh vào từ miệng), cho nên chúng ta ăn thức ăn cũng phải có sức phán đoán, nên ăn loại thức ăn có dinh dưỡng, không nên ăn độc tố.

2. Không nên ăn thức ăn nhiều độc tố

Rất nhiều người ăn thức ăn đều là gạt cái bụng, chỉ cần no là được. Rất nhiều thức ăn chứa đựng rất nhiều độc tố, rất nhiều vật gây ung thư, có thể chúng ta đều không biết.

Chúng ta cũng thường nghe đến “thức ăn rác”, quý vị có ăn “thức ăn rác” chẳng? Hiện nay có thống kê, gọi là mười loại thức ăn rác lớn, đó là mười loại lớn nào? Chúng ta thử xem nhé, nhưng quý vị nên có tâm lý chuẩn bị, đừng để khi tôi nói xong quý vị lại nói:

- Tôi không thể sống tiếp nữa, đều là những thứ tôi thích ăn nhất.

Thứ nhất: Chiên rán

Nhiều mỡ, gây xơ vữa động mạch

Hiện nay trong bệnh viện có một bệnh về tim mạch huyết quản. Nguyên nhân là do ăn nhiều những loại chiên rán, dễ làm tắc nghẽn mạch máu, như tai biến, động mạch xơ cứng đều liên quan đến những vật chiên rán này. Vậy nên ăn ít lại những loại chiên rán.

Thứ hai: Đồ dầm chua

Nhiều axít, gây lở loét, ung thư biểu mô

Đồ dầm rất mặn chua, nó sẽ dẫn đến khả năng ung thư biểu mô, hoặc dẫn đến lở loét. Thế nên thức ăn trên phương diện này cũng nên ăn ít.

Tuy nhiên, cũng có một vài loại dầm chua thiên nhiên hơn, những thứ đó an toàn hơn, quý vị cũng nên tìm hiểu một chút.

Thứ ba: Thực phẩm chế biến từ thịt

Một là: Nhiều chất bảo quản, gây ung thư

Các bạn, thịt tươi để trong không khí bao lâu là hôi? Khoảng trên dưới ba tiếng đồng hồ. Những thực phẩm chế biến từ thịt có thể để bao lâu? Có loại để ba năm, có loại để năm năm, là sức mạnh nào tạo thành? Bỏ rất nhiều chất bảo quản.

Nghe nói hiện nay chế tạo xác ướp cũng không cần bỏ chất bảo quản. Rất nhiều người sau khi chết nhưng không bị thối rữa, là vì ăn những chất bảo quản này lâu ngày. Cho nên trong thịt chế biến này có chứa chất độc tố, đây là một trong ba thứ gây bệnh ung thư.

Hiện nay chúng ta cũng có thể tìm hiểu thêm, tỷ suất mắc bệnh ung thư cao bao nhiêu? Một phần bốn à⁸? Có con số nào mới nhất chẳng? Đã vượt quá một phần ba.

Bệnh ung thư phải chẳng là may rủi? Nhiều người cho rằng “Thật xui xẻo, tôi đã bị bệnh ung thư”. Có phải như vậy chẳng? Không phải! Mà có quả tất phải có nhân.

Hai là: Nguyên nhân bệnh ung thư

1- Ăn uống

Ngoài việc ăn uống ra, còn có một nguyên nhân lợi hại hơn cả ẩm thực, đó là:

2- Xúc cảm

Ba là: Phòng ngừa bệnh ung thư

1- Chú ý trong việc ăn uống

2- Tâm tình lại tốt

1) Thường hay đọc tụng Đệ Tử Quy

2) Không nhìn khuyết điểm của người khác

3) Chỉ nên nhìn lại chính mình

Như vậy tâm tình sẽ rất tốt.

3- nỗ lực sửa đổi khuyết điểm

Vì thấy được khuyết điểm của mình liền nỗ lực sửa

⁸ Có thể thầy nói ở đây là ¼ tổng số người bị bệnh

đôi, quý vị sẽ có niềm vui của trưởng thành.

Cho nên phải quản lý tốt trái tim này của chúng ta, tâm tốt, lại chú ý vấn đề ăn uống, bảo đảm quý vị là vật không dẫn diện với bệnh ung thư.

Thế nên các bạn, quý vị có lòng tin không mắc bệnh ung thư chẳng?

Có!

Cho một tràng pháo tay cổ vũ.

Thứ tư: *Bánh quy*

Một là: *Nhiều chất ngọt, chất béo, gây béo phì*

Đặc biệt rất nhiều bánh quy hiện nay đều tùy theo khẩu vị của người tiêu dùng, nên ngoài bánh quy ra, còn kẹp ở giữa rất nhiều bơ, trong đó có rất nhiều tinh đường, rất nhiều nhiệt lượng. Nếu ăn nhiều những tinh đường này sẽ chuyển thành chất béo, nên con người hiện nay ngày càng mập.

Thói quen ăn thức ăn ngọt từ đâu truyền đến? Thật sự Âu Mỹ rất thích ăn món ngọt. Quý vị thấy những người mập ở đây so với những người mập ở Âu, Mỹ này, họ thật sự không đáng gì cả. Đôi lúc thấy họ ngồi trên máy bay phải ngồi hết mấy chỗ, nhìn rất sợ. Vì vậy nên con người không nên xem nặng dục vọng, điều đó làm khổ chính mình, ngoài ra còn có khả năng lại liên lụy người thân.

Ví dụ: Nếu một người đàn ông, vào tuổi trung niên

trúng gió chết, bản thân người đó đã khổ mà cũng còn là bất hạnh của nhân gian.

Hai là: Khuyên chồng nên tiết chế với ẩm thực

Thế nên bây giờ phải khuyên chồng, trên phương diện ẩm thực cần phải tiết chế. Điều này cũng rất quan trọng. Đương nhiên khi quý vị khuyên chồng mình cũng phải dùng phương tiện thiện xảo, nên dùng bản lĩnh lớn nhất của phụ nữ ra, đó là tính dịu dàng. Quý vị nên nói với họ:

- Anh à! Có anh, cuộc sống của em mới tuyệt vời như thế. Không có anh, cuộc đời em chỉ một màu đen tối. Anh xem, con cái chúng ta đáng yêu biết bao, nên sức khỏe của anh chính là hạnh phúc của gia đình mình.

Chồng quý vị càng nghe càng thích. Quý vị dần dần kêu họ bỏ bớt những thực phẩm không tốt.

Thứ năm: Đồ uống có ga

Có chất kích thích, gây bệnh dạ dày.

Tôi ấn tượng sâu sắc nhất đối với thực phẩm này, vì tôi chính là người bị hại. Quý vị có nhận ra chẳng? Người gầy ốm thì tỷ lệ nhất định không tốt rồi. Trước đây tôi đi tham gia buổi tiệc thân hữu, khi thức ăn chưa dọn lên tôi đã uống no nước có ga rồi. Có giỏi không? Mà còn ợ hơi, món cần ăn thì không ăn, cái không nên uống thì uống thật nhiều.

Vì nước có ga có chất kích thích, chất chua, nó sẽ bào mòn bao tử, bào thủng bao tử nên khi tôi học cấp hai, bao tử

đã bị viêm, ký ức này vẫn rất sâu sắc, cho nên đều là ông bà nội nấu cháo thật nát để tôi ăn.

Quý vị xem, một người không khỏe, đích thực rất có lỗi với người nhà. Tôi đã nhận giáo huấn đau đớn như vậy, hy vọng các em nhỏ của chúng ta không nên tái phạm. Quý vị xem, tôi uống nước có ga, đến nay hơi vẫn chưa bài tiết hết, vẫn đang ở trong bao tử.

Cho nên quan niệm ăn uống đúng đắn của cha mẹ là hạnh phúc một đời của con cái.

Loại nước có ga này tôi bổ sung thêm một chút. Những thứ quý vị uống như nước cam, nước chanh, nước táo. Đều lấy gì làm ra? Đều làm bằng dầu thô, tuyệt đối không phải táo, tuyệt đối không phải cam. Đều là chiết xuất ra từ trong dầu thô, hương vị đó giống như cam vậy, cũng giống rất nhiều loại trái cây khác. Vì tôi từng mua một vài vật dụng, sau đó chế tạo nước cam tại hiện trường để học sinh tôi xem. Chính là nhìn tôi như vậy, cầm từng bình từng bình chất hóa học, làm ra nước cam rất thơm. Có câu “Trăm nghe không bằng mắt thấy”, nên phải làm để học sinh xem, chúng mới có sự cảnh giác.

Thứ sáu: Mì gói

Nhiều chất bảo quản, gây ung thư

Mì gói nhiệt lượng rất cao, mà còn thêm vào rất nhiều chất bảo quản, nên không tốt cho sức khỏe.

Thứ bảy: Thực phẩm đồ hộp

Nhiều chất bảo quản, gây ung thư

Thực phẩm này cũng chứa đựng rất nhiều chất bảo quản.

Thứ tám: *Mứt trái cây đóng hộp*

Vệ sinh kém, độc tố nhiều

Cũng có rất nhiều tin tức nói, nơi chế tạo trái cây đóng hộp này rất dơ bẩn, không cẩn thận, chân của gián cũng rơi vào trong đó. Cho nên làm ra trái cây đóng hộp này, đến côn trùng này nó cũng không ăn. Quý vị xem sức phán đoán của chúng còn tốt hơn người, vì nó ăn một trái có thể đã chết ngay đơ, quý vị ăn một trăm trái mà không chết ngay đơ. Thế nên chúng tự nhiên cảm nhận được, thực vật này độc tố quá nhiều nên chúng không ăn.

Thứ chín: *Thực phẩm đông lạnh*

Cơ thể con người là một bộ máy. Ví dụ hôm nay động cơ chuyển động nên nóng, quý vị lập tức lấy một thau nước lạnh dội vào nó, nó liền bốc hơi lên một chút. Quý vị lại lấy thêm thau nước nữa tạt vào, xin hỏi động cơ này có thể dùng lâu được chăng? Vốn có thể dùng được mười năm, nhưng bây giờ chỉ dùng ba năm là hư.

Một là: *Hao tổn năng lượng cơ thể*

Thân thể con người cũng là một cơ khí, nó đều trên dưới 37 độ. Mỗi lần quý vị uống nước đá vào, “xèo” có nghe thấy không? Uống những thứ lạnh này vào, nó sẽ hao tổn rất nhiều năng lượng trong cơ thể quý vị, rất nhiều năng

lượng. Nên thể chất của quý vị xuống dốc dần dần.

Đây cũng là nỗi đau của tôi. Trước đây đi học cũng không có thầy giáo nào dạy tôi, chứ không phải tôi không chịu nghe thầy dạy, vì tôi là người biết nghe lời mới đúng. Nên khi tôi học đại học mới bắt đầu học tập những tri thức này, đích thực những thứ này tôi đều không đụng đến, đây gọi là “*Mất bò mới làm chuông*”, như vậy phải chăng đã quá muộn.

Hai là: Dẫn đến nhiều bệnh phụ nữ

Hiện nay nữ giới có rất nhiều bệnh phụ nữ, có liên quan đến việc ăn lạnh. Đặc biệt là trong thời kỳ sinh lý của nữ giới, những ngày đó là ngày bài tiết độc tố, có rất nhiều độc tố phải bài tiết ra. Nếu lúc này quý vị ăn lạnh - nóng nở mà lạnh thì teo - nên quý vị ăn nhiều đồ lạnh, tử cung sẽ thu nhỏ. Vì vậy thứ cần bài tiết thì không bài tiết được, vì sau khi nó đóng lại, nó sẽ nói “28 ngày sau tôi mới mở ra”. Vậy nên những độc tố chưa bài tiết này lưu lại trong cơ thể bao lâu? Giả như thuận lợi thì 28 ngày, mà những độc tố này tuần hoàn trong cơ thể chúng ta, nên mới có rất nhiều bệnh phụ nữ.

Các bạn nữ à! Không nên nhìn tôi nặng nề như vậy, quý vị nên chọn lựa cuộc sống sau này của mình.

Thứ mười: Thực phẩm nướng

Nhiều khói độc, gây ung thư

Loại thực phẩm nướng này, ví như một đùi gà nướng, tương đương với khói độc của 60 cây hương, điều này đã

được thông kê. Trong đó hàm chứa vật gây ung thư, nó đứng đầu trong ba loại thực vật lớn gây ung thư, nên ăn những thứ này đích thực rất tổn hại thân thể.

Đời người của chúng ta đã lãnh hội được rằng, chúng ta có rất nhiều việc phải làm, phải để cho đời mình sống một cách có giá trị. Trước tiên cần phải có cơ thể mạnh khỏe làm căn bản.

Khi quý vị không nhịn được muốn ăn những thứ này, nhất định phải nghĩ đến một câu Văn Thiên Tường:

*“Nhân sanh tự cổ thù vô tử;
Lưu thủ đan tâm chiếu hán thanh.”*

(Tạm dịch:

Xưa nay hỏi có ai không chết;
Hãy để lòng son chiếu sử xanh.)

Quý vị sẽ thấy rằng “Tôi còn rất nhiều việc phải làm, nên không thể làm hư hoại thân thể được”, và lúc này có thể quý vị đổi ý không ăn.

14-5&6. “Niên phương thiếu, vật ẩm tửu; Ẩm tửu túy, tối vi xú” (Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu; Uống say rồi, rất xấu xa)

1. Không uống rượu

Rượu này chúng ta gọi là độc dược xuyên ruột, cho nên trẻ em từ nhỏ tuyệt đối không để tiêm nhiễm tập quán uống rượu.

Uống rượu không chỉ tổn thương thân thể chính mình, mà còn tạo thành nguy hiểm về sinh mạng tài sản của người khác. Rất nhiều sự cố giao thông đều có liên quan với điều gì? Liên quan đến việc uống rượu. Rượu làm loạn tánh, rượu sẽ tạo thành hậu quả không thể thu hồi. Thế nên từ nhỏ không nên uống rượu.

Đương nhiên rượu có khi dùng làm thuốc, như thế thì không sao. Ở một vài địa phương quá lạnh, họ thường uống một ít rượu để thúc đẩy máu huyết tuần hoàn.

Ở Đài Loan chúng ta không cần thúc đẩy máu huyết lưu thông vì Đài Loan chúng ta là đảo quý, bốn mùa đều như mùa xuân, không đến nỗi quá lạnh. Ngoài rượu không được uống ra, một vài vật không tốt cũng nên tách rời nó.

2. Không hút thuốc

Ví dụ thuốc cũng không nên hút, hại thân thể. Không chỉ hại thân thể mình mà còn nguy hại sức khỏe của người khác. Quý vị thấy người hút thuốc nếu họ không mắc bệnh ung thư phổi, thì vợ con họ sẽ mắc bệnh ung thư phổi. Có khả năng này chăng?

Có!

Họ hít vào thì cũng phải nhả ra, còn những người thân này của họ hít vào nhưng không nhả ra.

Vì đích thực chúng ta là sinh hoạt quần thể, nên hành vi của một người, nhất định tạo thành ảnh hưởng cho người khác. Rốt cuộc chúng ta muốn ảnh hưởng tốt, hay là muốn ảnh hưởng xấu? Đương nhiên người cần phải có chí khí,

nên nhất định phải làm ảnh hưởng tốt.

Thứ nhất: Dùng phương tiện thiện xảo nhắc nhở người

Có một lần tôi đi xe buýt ở Hải Khẩu, nhìn thấy một người đang hút thuốc, phải làm sao? “*Quốc gia hưng vong*”. Tuy tôi ở xứ người, chỉ một mình không có người thân, nhưng cũng cần có chánh nghĩa. Nên tôi đã đến xin anh ta đừng hút thuốc.

Thật ra họ chưa học Đệ Tử Quy “**Hữu tâm phi, danh vi ác**” (Lỗi cố ý, gọi là tội), nhưng rõ ràng trên xe buýt đều viết gì? “Cấm không được hút thuốc”. Nhưng nếu tôi đến nói với anh ta rằng “Ông không biết chữ sao?” Như vậy có thể tôi sẽ gây hiềm. Nên tôi đi đến nói với anh ta:

- Anh à, thật ngại quá, tôi bị bệnh suyễn, có thể đừng hút thuốc chẳng?

Có thể ông này chưa từng gặp qua người nào khuyên mình không hút thuốc, nhất thời không biết nên làm thế nào, nên đột nhiên muốn nổi giận với tôi, lại không muốn giận, nên cứ ậm ừ nói không rõ ràng.

Tôi thấy anh ta có chút giận, tôi liền duy trì sự hòa nhã với anh ta, nên chậm chậm quay mặt qua chỗ khác, tiếp tục ngồi xe đi. Nhưng tôi tin rằng “*Nhân chi sơ, tánh bản thiện*” (Con người mới sinh bản tính vốn thiện). Mới đầu tôi đã dùng tâm chân thành của mình khẩn cầu họ, thiện căn của anh ta nhất định hiển lộ ra mà không hút thuốc nữa, bắt đầu đánh thức sự giác ngộ của anh ta. Một lúc sau, tôi hít nhẹ một chút, không còn mùi thuốc nữa, xem lại thì anh ta

không còn hút thuốc. Khi xuống xe, có hai người bạn đi cùng xe với tôi, họ nói với tôi, người hút thuốc đó liếc anh hai lần, tức là lén lén liếc tôi. Lúc này thần khí định tĩnh của chúng ta sẽ kích thích lòng hổ thẹn của anh ta, nên anh ta liếc mấy cái rồi tắt thuốc không hút. Đích thực nếp sống của xã hội đều dựa vào sự áp dụng của mỗi người.

Thứ hai: Dùng tâm kiên định thức tỉnh tâm đức người

Khi các thầy giáo ở trung tâm chúng tôi nghe xong, thì có một vị thầy liền nói:

- Tôi cũng rất có sứ mạng phải khuyên người ta không nên hút thuốc. Có một hôm tôi đi xe buýt, nhìn thấy một người hút thuốc, tôi lập tức đi đến nói với họ “Anh ơi! Tôi bị bệnh suyễn, xin anh tắt thuốc giùm”. Đây gọi là phương tiện thiện xảo, xin họ đừng hút thuốc, anh đó lập tức tắt thuốc. Tôi vừa ngồi xuống, đột nhiên có thêm người nữa lấy thuốc ra, tôi lại đi đến khuyên người kia, người kia cũng tắt thuốc. Khi bắt đầu ngồi xuống thì có mấy người lên xe, thêm người thứ ba lấy thuốc ra, trong lòng tôi nghĩ phải chăng ông trời muốn thử thách tôi có thật sự quyết tâm hay không? Tôi liền đến nói người kia đừng hút thuốc. Nào ngờ khi người thứ tư lấy thuốc ra, nhưng ngay lúc đó, người thứ nhất quay lại la người kia không được hút thuốc.

Nếu tâm chúng ta kiên định, mới có thể thức tỉnh tâm đức nơi công cộng của người khác, vì vậy không nên coi thường sức mạnh của mình. Chúng ta xem đoạn tiếp theo:

CHÁNH VĂN 15:

Bộ thung dong, lập đoan chánh;

Áp thâm viên, bái cung kính.

Vật tiến vực, vật bả ỷ;

Vật ky cú, vật diêu bệ.

DỊCH NGHĨA:

Đi thông thả, đứng ngay thẳng;

Chào cúi sâu, lạy cung kính.

Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng nghiêng;

Chớ ngồi dang, không rung đùi.

Đây là đề cập đến tất cả bộ phận <u>oai nghi</u> của chúng ta.
--

Câu này chủ yếu nhất là hướng dẫn một người đứng có tư thế đứng, ngồi có tư thế của ngồi.

15.1- “Bộ thung dong, lập đoan chánh” (Đi thông thả, đứng ngay thẳng)

Các bậc tổ tông của chúng ta cũng đã làm một ví dụ rất tốt để nhắc nhở chúng ta, gọi là “*Đứng như tùng; Nằm như cung; Đi như gió; Ngồi như chuông*”. Thật ra thói quen này chính là đạo pháp rất tự nhiên, tốt nhất cho thân thể.

1. “Đứng như tùng” (cây tùng)

Đứng như tùng thì cột sống của quý vị rất thẳng, mới

không tạo thành vẹo cột sống.

Hiện nay người bị gai xương có nhiều chẳng? Rất nhiều, vì sao vậy? Chư vị có cơ hội đến bến xe buýt xem thử là biết, một hàng người sắp hàng để chuẩn bị lên xe, mỗi người đứng như thế nào? Đều không giống nhau, đều là đứng nghiêng một bên rất nhiều. Cho nên, hiện nay chúng ta thấy rất nhiều thanh niên, xương cốt giống như mềm nhũn vậy, nhìn thấy vật gì cũng muốn dựa, thế nên lâu ngày xương cốt bị cong.

Thế hệ trước chúng ta dạy con cái, đứng không nghiêm chỉnh là bị phạt ngay, cầm đũa không đằng hoàng, lập tức bị gõ. Cho nên những thói quen này đã nuôi dưỡng từ nhỏ, khi lớn lên sẽ rất tự nhiên. Còn như từ nhỏ không tập được, lớn lên sẽ rất cực khổ.

Quý vị có nhìn thấy tôi rất cực khổ chẳng? Tôi chính là không làm được “Đứng như tùng”. Thế nên các bạn, sau này thấy lưng tôi bị gù thì đừng khách sáo, cứ đem “Nư Lai thần chú” của quý vị ra cảnh tỉnh tôi một chút.

Chúng ta phải chăm sóc tốt thân thể này, như vậy mới có thể không có lỗi với cha mẹ, mới không có lỗi với người ủng hộ chúng ta, thương yêu chúng ta.

“Đứng như tùng” là đứng như thế nào mới đúng tiêu chuẩn, mới tốt? Hôm nay tôi làm mẫu, quý vị không nên để bụng. Đứng như vậy, người nam đứng chân và vai rộng bằng nhau, ngực phải thẳng, khí thế này gọi là đội trời đạp đất.

Nếu quý vị phong độ dáng dấp như vậy mà đi đàm phán với người khác, hoặc bàn việc buôn bán, người ta thấy

quý vị “*Khí vũ phi phạm*” (Phong độ không phải người tầm thường), rất đáng tin cậy. Còn nếu hôm nay quý vị đi đàm phán, lưng thì cong xuống, rồi nói:

- Hôm nay chúng ta bàn về một hợp đồng lớn.

Vậy thì đối phương sẽ không có chút hứng thú nào. Thế nên oai nghi này cũng khiến người khác có thể tin nhiệm.

Nên chân rộng ngang với vai, đầu không nên ngẩng cao quá, như vậy không tốt cho huyết quản ở sau, nhìn thẳng ở trước. Trước khi đàm phán với người khác phải đứng nghiêm chỉnh, và quán tưởng trước mặt là biển nước mênh mông, tâm tôi sẽ giống như nó vậy. Đây là cách đứng của nam giới.

Nữ giới thì sao? Nữ giới là đứng một chân trước, một chân sau, có thể đứng như vậy. Còn tay nên để như thế nào? Khiến người ta nhìn thấy, cảm giác muốn nghe thử xem. Hoặc có thể đứng thẳng trực tiếp như vậy. Quý vị thấy khi người ta thi người đẹp, những cô gái dự thi đều đứng rất đoan trang, điều này cũng rất quan trọng.

Đây là tư thế đứng - đứng như tùng.

2. “*Nằm như cung*”

Khi nằm chúng ta nghiêng về bên phải, nếu như quý vị nghiêng về bên trái sẽ đè lên tim mạch và bao tử, khiến quý vị không được thoải mái, nên nghiêng về bên phải. Thật ra nằm như vậy là tốt nhất cho thân thể - nằm như cung.

3. “*Đi như gió*”

Gió ở đây chính là tốc độ rất nhanh, nhưng tiếng bước chân không lớn. Nên bình thường chúng ta cũng phải bước đi nhẹ nhàng.

Tuy nhiên, thường vào thời gian hơi muộn, nghe bước chân hàng xóm đi lên cầu thang, tiếng bước chân nghe rất lớn. Nhưng chúng ta nên thông cảm cho họ, vì họ cảm thấy cuộc đời quả thật rất vất vả. Quý vị lập tức đem Đệ Tử Quy giới thiệu cho họ, họ mới biết được nuôi con không đến nỗi khó khăn như vậy.

Cho nên hành vi động tác của chúng ta, cũng phải thường quán chiếu được có tạo thành gánh nặng cho người khác chăng.

Đi như gió, khi đi nam giới bước hai bên thuận theo một đường thẳng; Còn nữ giới thì đi trên một đường thẳng, như vậy sẽ hiển lộ sự ưu nhã. Khi nam giới bước đi, vai không nên lắc qua lắc về. Bước đi như vậy, người ta nhìn thấy mắt cũng hoa. Tiếp theo là:

4. “Ngồi như chuông”

Ngồi như chuông, chúng ta làm mẫu thử xem nên ngồi như thế nào. Tôi thử làm mẫu xem nữ giới ngồi ra sao nhé, khi nữ giới ngồi hai chân phải khép lại, tay phải đặt lên trên tay trái, sau đó nhẹ nhẹ để lên trên đùi trái. Quý vị cảm thấy tôi có thể giả đi được chăng?

Có một thầy giáo, ông ta mở trường dạy đàn tranh. Ông đối với nhân viên của mình đều có huấn luyện về lễ nghi, nên khi tọa đàm với gia trưởng, rất nhiều phụ huynh của học sinh cùng đến dự hội. Một hàng thầy cô giáo của họ đều

ngồi như vậy.

Dự hội xong, những phụ huynh này đều nói:

- Thầy Lý à, nhân viên của ông tìm ở đâu mà sao lại đoan trang như vậy?

Trong quá trình mở hội, khi mới bắt đầu có rất nhiều bà mẹ ngồi rất tùy tiện, tư thế nào cũng có, điều này tôi không cần làm mẫu. Nhưng khi nhìn thấy tất cả thầy cô giáo đều ngồi đoan trang như vậy, nên những gia trưởng này vốn là dựa lui sau, bắt đầu ngồi thẳng lên. Vì vậy ảnh hưởng của hoàn cảnh đều là thay đổi ngầm. Chúng ta ngồi có tướng ngồi, nếp sống của gia đình quý vị mới ngồi có tướng ngồi; Còn nếu như khi quý vị ngồi, chân gác lên trên bàn, như vậy con quý vị có thể học tập xấu đó.

Các vị phụ huynh lại nói:

- Đem bọn trẻ giao cho quý vị, chúng tôi rất yên tâm.

Quý vị xem ngôn ngữ hành vi của chúng ta, nghi dung của chúng ta, đang gia tăng tín nhiệm của người khác đối với chúng ta. Ngày mai chúng ta làm mẫu nam giới nên ngồi như thế nào, cảm ơn mọi người.

(VCD 23)

“Lập đoan chánh” (đứng ngay thẳng): Chúng ta ôn tập sơ qua vấn đề này một chút.

Nữ giới khi đứng có thể đứng như vậy, sau đó tay phải đặt lên trên tay trái. Nếu như quý vị mặc váy thì có thể để thấp một chút, còn nếu mặc quần tay có thể đưa cao một chút, đây là cách đứng của nữ giới. Cũng có thể trực tiếp đứng bằng như vậy, hai tay cũng có thể thả xuống tự nhiên, nói chung động tác của chúng ta cần ưu nhã là được, đứng như vậy cũng được.

Nam giới cần có khí khái đại trượng phu, nên hai chân và vai rộng ngang nhau, nhìn thẳng về phía trước, đây là tư thế đứng.

Hôm qua chúng ta ngồi mẫu, cũng đề cập đến chư vị tổ tông hướng dẫn chúng ta phải *“Đứng như tùng, nằm như cung, đi như gió, ngồi như chuông”*.

Hôm qua đã đề cập đến cách ngồi của nữ giới, hai chân phải khép lại, tay phải đặt trên tay trái, sau đó để hai tay lên chân trái, đây là cách ngồi của nữ.

Hôm nay chúng ta làm mẫu cách ngồi của nam giới. Cách ngồi của nam, hai chân có thể mở rộng một chút, hai tay để tự nhiên trên đùi của quý vị. Các bạn, tư thế này quý vị có cảm thấy quen thuộc chăng? 30 năm trước, khi trong gia đình chụp ảnh đoàn thể, tư thế của ai đã ngồi như vậy? Tư thế của phụ thân đều ngồi như thế, lúc đó ngồi như vậy rất có oai nghiêm.

Lúc tôi diễn giảng ở Sơn Đầu, tôi cũng ngồi đúng tiêu chuẩn này. Người nhiếp ảnh cứ kêu tôi khép chân lại, khép chân lại, tôi không biết làm sao mới đúng. Tôi liền từ từ khép lại một chút, nhưng cũng không thể quá khép.

Quý vị xem, nếu nam giới ngồi như vậy, cảm thấy như thế nào? Hình như không được phóng khoáng lắm, đây là tư thế ngồi. Trong tư thế ngồi, chúng ta cũng phải chú ý một vài chi tiết nhỏ, như trong bài đề cập đến.

15-2. “Áp thâm viên, bái cung kính” (Chào cúi sâu, lạy cung kính)

Khi cúi người, chúng ta phải cúi thấp xuống, đây gọi là cúi đầu 90 độ.

Cúi đầu phải từ nội tâm

Có một người bạn, anh ta ngày đầu tiên đi học, nhìn thấy người khác đều chào hỏi lẫn nhau, anh ta cũng gật đầu với người khác. Sau đó học hết ngày thứ năm, khi bắt đầu tan học, anh ta đến trước chúng tôi. Anh nói rằng:

- Trước đây tôi cúi đầu đều không tính, vì không phải xuất phát từ nội tâm, nên bây giờ cần phải chính thức cúi đầu ba lần hành lễ trước các thầy giáo.

Thế nên động tác cúi đầu này phải chăng là từ nội tâm hiển lộ ra, thì tự mình biết, và người khác cũng cảm nhận được. Đích thực lễ tiết không phải là làm vẻ bên ngoài, mà là phải thành ý ở trong, thể hiện bên ngoài.

15-3. “Vật tiễn vực, vật bả ỷ” (Chờ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng nghiêng)

“Vật tiễn vực” (Chờ dẫm đạp, lên bậc cửa): Là khi đứng hoặc ngồi không nên đứng trên đồ vật.

1. Đứng, đập trên đồ vật khó coi, lại tùy tiện khinh mạn

Ví dụ ngày xưa có bậc cửa, quý vị đập lên như vậy, tư thế đó rất khó coi. Cũng khiến người khác cảm thấy quý vị rất khinh mạn, rất tùy tiện.

2. Đứng, đập trên đồ vật khiến đồ vật mau hư

Mà đồ vật đập lên lâu ngày sẽ ra sao? Mau hư, nên đây cũng là một thái độ biết thương tiếc mọi vật.

Hiện nay rất nhiều trẻ em ngồi trên ghế, có thể chân của chúng đập lên trên thành ghế, hoặc là trên thành bàn, điều này phải nên kịp thời sửa đổi.

Như chúng tôi đang dạy lớp học “Đệ Tử Quy, thánh nhân huấn”, xem ra thì ngồi rất tốt, nhưng khi nhìn xuống dưới thì trăm ngàn điều kỳ lạ đều xuất hiện. Có người khi đọc, chân làm như vậy, có người thì đập chân lên song ghế và song bàn. Còn có tình huống là đột nhiên đang học nửa chừng, ghế của một em bị ngã xuống, vì sao vậy? Song ghế bị nó đập gãy nên ngã xuống.

Thế nên các em có rất nhiều động tác, chúng ta cần phải sửa đổi kịp thời, chúng mới trở thành thói quen tự nhiên, đây gọi là “Vật tiến vực” (Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa). Quý vị phải không sợ phiền phức cảnh tỉnh mới được.

3. Đứng tùy tiện thì mọi việc khác đều có thể tùy tiện

“**Vật bả ý**” (Không đứng nghiêng): Nghĩa là khi đứng người vẹo một bên hoặc là dựa vào đồ vật, như vậy đều không tốt.

Khi trẻ đến cả đứng cũng đều tùy ý, tùy tiện như vậy, quý vị dám đem việc quan trọng giao cho chúng làm không? Tin rằng việc nhỏ mà đã lơ là như vậy, khi làm việc lớn cũng không thể đột nhiên trở thành cẩn thận.

Nên “*Vật dĩ thiện tiểu nhi bất vi, vật dĩ ác tiểu nhi vi chi*” (Đừng cho việc thiện nhỏ mà không làm, đừng cho việc ác nhỏ mà lại làm).

- Một người có năng lực lớn, cũng bắt đầu đặt nền tảng từ nhỏ;
- Một người hành vi không tốt, cũng đều bắt đầu lơ là từ chi tiết nhỏ trong cuộc sống.

Câu tiếp theo:

15-4. “Vật ky cú, vật điêu bộ” (Chớ ngồi dang, không rung đùi)

“**Vật ky cú**” (Chớ ngồi dang): “Cơ” ở đây là “Kì”, nghĩa là cái gầu. Cái “kì” (gầu) này vì miệng nó mở ra rất lớn, nên nghĩa của “Vật cơ cú” là khi ngồi xuống hai chân không mở rộng, điều này tôi không cần làm mẫu.

Quý vị giang rộng chân, xem ra không được văn nhã. Nếu là nữ giới, có thể khiến người khác dị nghị, khiến người khác nói lời đàm tiếu thì không hay.

“**Vật điêu bộ**” (Không rung đùi): Nghĩa là khi ngồi, chúng ta hay lắc đùi. Có người không phải lắc qua lắc về, mà như thế nào, nhịp lên nhịp xuống.

1. Rung lắc khi ngồi biểu thị tâm nôn nóng, không định

Chúng tôi từng tham gia hội nghị, bên cạnh có một vài chủ quản ngồi rung đùi từ đầu đến cuối buổi, đầu chúng tôi cũng cảm thấy choáng váng. Ví dụ khi quý vị ngồi học, người trước mặt cứ lắc hoài như vậy, có thể quý vị sẽ rất khó chịu, vì thế thói quen này cần phải sửa.

Vì sao một người khi nói chuyện phải cần lắng nghe như vậy? Trạng thái nội tâm của họ như thế nào? Nôn nóng bất an. Khi họ nói chuyện với quý vị mà nội tâm nôn nóng bất an, thì việc nói chuyện này thật ra đều là đang ứng phó, chẳng qua là không thể không làm mà thôi. Rất có thể họ còn có rất nhiều việc họ cảm thấy quan trọng, ví dụ như giáo dục con cái, hoặc là quan hệ vợ chồng trong gia đình, nhưng họ đều không có cách nào giải quyết, nên cứ để mãi trong lòng. Tuy nhiên, mỗi ngày không thể nào không làm gấp những việc cần thiết đến từng ngày, từng giờ, thế nên tâm họ không có cách nào dụng tâm chuyên chú vào công việc hiện tại, vì thế nên họ rất nóng lòng, thân thể liền bắt đầu lắng đọng. Con người hiện nay đích thực cuộc sống quả thật không đơn giản.

2. Muốn tâm định phải làm gì?

Thứ nhất: Tâm an định được gì?

Tâm định có thể:

- (1) Nâng cao trí huệ
- (2) Thường có thể quán chiếu hành vi của mình

Lúc nào cũng phải duy trì tính cảnh giác từ hành vi bên ngoài. Thường thường quán chiếu ngôn ngữ của mình, cơ thể và động tác của mình phải chẳng có chỗ không thích

đáng.

Thứ hai: *Hành lâu ngày sẽ được nội hóa, được tâm định*

Đây là một công trình rất lớn, thực hành lâu ngày những hành vi ngôn ngữ này của quý vị sẽ bị nội hóa, lúc nào cũng giữ được sự cung kính, giữ được chừng mực lễ nghĩa.

Phần này là đề cập đến tất cả bộ phận oai nghi của chúng ta. Chúng ta xem tiếp đoạn sau:

CHÁNH VĂN 16

**Hoãn yết liêm, vật hữu thanh;
Khoan chuyển loan, vật xúc lạng;
Chấp hư khí, như chấp doanh;
Nhập hư thất, như hữu nhân.
Sự vật mang, mang đa thác;
Vật úy nan, vật khinh lược.
Đấu não trường, tuyệt vật cận.
Tà phích sự, tuyệt vật vấn**

DỊCH NGHĨA

*Kéo rèm cửa, không tiếng động;
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Bưng vật nhẹ, rỗng bên trong, cẩn thận như,
bưng vật đầy;*

*Vào phòng trống, phải xem như, đang có người.
Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều;
Đừng sợ khó, chớ xem thường.
Nơi ồn náo, không đến gần.
Việc không đáng, quyết không hỏi*

Đây chính là cơ bản khiến chúng ta tập thành thái độ cẩn thận, can đảm.

Chúng ta thường nói “Phải can đảm, cẩn thận”, cho nên làm nhiều động tác phải hết sức nhu hòa, cung kính; Nhưng khi đối diện một vài thách thức, cần phải không sợ khó khăn, đây là **“Vật úy nan”** (không sợ khó), đây chính là can đảm, vì tâm tử mĩ nên làm việc rất cẩn thận, tự nhiên sẽ không xảy ra vấn đề.

Cho nên tử mĩ, can đảm phải bồi dưỡng từ những chi tiết rất nhỏ trong cuộc sống. Chúng ta xem câu thứ nhất:

16-1. “Hoãn yết liêm, vật hữu thanh” (Kéo rèm cửa, không tiếng động)

1. Quán sát mọi sinh hoạt tạo ra âm thanh của mình

Thứ nhất: *Có phiền nhiễu người khác hay không?*

Khi chúng ta mở rèm phải kéo thật nhẹ tay, không nên để phát ra âm thanh quá lớn. Vì đa số đều sống tập thể, làm việc với nhau, cùng sống với nhau, nên nhất cử nhất động của chúng ta phải xem liệu có tạo thành phiền nhiễu, phiền náo cho người khác chăng? Đối với điều này chúng ta

cần phải có độ mẫn cảm như vậy để quán chiếu.

Ví dụ người bên cạnh đang ngủ, khi quý vị mở rèm “rẹc”, biết đâu hai ba ngày nay họ ngủ không được, khó lắm mới nhắm mắt ngủ được. Một động tác của quý vị, có thể lại khiến họ không ngủ được. Hoặc khi chúng ta ở trong thư viện, quý vị muốn đi mở rèm cửa. Thư viện là nơi xem sách, mọi người rất yên tĩnh, nếu quý vị kéo rèm mà kéo quá mạnh, có thể có người bị quý vị làm giật mình. Đây gọi là **“Hoãn yết liêm, vật hữu thanh”** (Kéo rèm cửa, không tiếng động).

Thứ hai: *Nghĩ đến người khác là thực hành tâm nhân từ*

Tuy chỉ là một động tác mở rèm, cũng nói với chúng ta rằng, mỗi ngôn ngữ động tác của chúng ta ở mọi nơi phải chẳng sẽ khiến người khác cảm thấy bất an? Âm thanh như vậy phải chẳng quá lớn? Khi chúng ta lúc nào cũng nghĩ đến người khác, tâm sẽ ngày càng nhu nhuyễn. Khi tâm quý vị ngày càng nhẹ nhàng, là quý vị thật sự đang thực hành tâm nhân từ.

Một là: *Mọi sinh hoạt tạo ra âm thanh nên nhẹ nhàng*

Trong cuộc sống, còn có những lúc nào vì âm thanh của chúng ta lớn quá, mà tạo thành phiền não cho người khác? Những lúc nào? Ví dụ mấy hôm nay chúng ta ở cùng một nơi, buổi tối bước chân lớn tiếng, tất nhiên là làm ồn người khác. Thêm nữa, nếu buổi tối dậy đi vệ sinh, khi mở cửa dùng lực quá mạnh, có thể rất nhiều người đều thức dậy.

Tôi nhớ khi học ở Úc Châu, chú Lô nói với tôi:

- Buổi tối dậy đi vệ sinh nhất định phải nhẹ nhàng. Khi dội bồn cầu phải xác định cửa đã đóng, nếu không âm thanh dội bồn cầu lớn như vậy sẽ làm ồn đến rất nhiều người.

Hai là: Phải thường cảnh tỉnh động tác của chính mình

Nên một người có học vấn hay không, có thể thấy được từ đâu? Chúng tôi nói nghĩ cho người khác là học vấn cao nhất.

Nghĩ cho người khác không phải chỉ nói bằng miệng, mà là thực hiện từng chút từng chút. Ngoài tiếng bước chân, tiếng đóng cửa không nên lớn quá. Ví dụ mọi người cùng nhau ăn cơm, khi ăn không được lớn tiếng. Nếu quý vị ăn cơm âm thanh rất lớn, khi tất cả mọi người đang ăn đều cảm thấy không thoải mái. Vì sao khi ăn cơm phát ra âm thanh đặc biệt lớn? Không ngậm miệng lại.

Tôi cũng nhắc nhở với rất nhiều bạn, khi nhai cơm miệng phải ngậm miệng lại, vì chúng ta không chỉ là đại biểu cho chính mình, mà chúng ta là đại biểu công ty, là đại biểu cho đoàn thể. Thậm chí quý vị đi du lịch bên ngoài, quý vị đại biểu cho quốc gia. Cho nên động tác của quý vị phải thường cảnh tỉnh chính mình.

Thứ ba: Thực hành mọi lúc mọi nơi

Một là: Phải bắt đầu từ trong gia đình

Lần trước chúng ta cũng đề cập đến, ở Điện Thánh Mẫu Paris viết một hàng chữ Trung Quốc, viết như thế nào? “Xin đừng nói lớn tiếng”, viết cho ai xem? Người ta thì

thanh danh vang xa, còn chúng ta sao lại có kết quả này. Hôm nay người Trung Quốc đến nơi công cộng nói chuyện lớn tiếng, cũng chứng tỏ ở gia đình họ cũng như vậy. Thế nên tu dưỡng của một người, nhất định là bồi dưỡng ngay trong gia đình, và chắc chắn là khi không ai nhìn thấy vẫn thực hành.

Hai là: Chỗ không ai nhìn thấy cũng phải thực hành

Người xưa đặc biệt cường điệu công phu “*Thận độc*” (Cẩn thận hành vi ngay cả khi ở một mình). Khi chúng ta ở một mình, ngôn ngữ và động tác vẫn như thường, nhẹ nhàng không gấp gáp.

Thói quen đó đã trở thành tự nhiên, thì ở nơi công cộng đều có thể làm ra hành vi, động tác ưu nhã một cách tự nhiên.

Ba là: Thực hành ngay cả nơi công cộng,

Chúng ta ở sân bay nhìn thấy rất nhiều trẻ em nói to hét lớn, chạy tới chạy lui, chúng ta cũng phải ngăn cấm kịp thời hành vi của những đứa bé này. Quý vị đem câu chuyện trong Điện Thánh Mẫu ở Paris nói cho chúng nghe, nói rằng chúng ta không thể để mất mặt đến toàn thế giới. Các em thấy ở sân bay có rất nhiều người ngoại quốc, họ thấy các em như vậy: Ô trẻ em của Đài Loan sao lại giáo dục thành như thế? Người Trung Quốc sao lại giáo dục thành như thế? Như vậy quả thật không tốt chút nào.

Khi chúng ta có độ miễn cảm này, quý vị có thể trong từng li từng tí của cuộc sống, bắt đầu đối với câu kinh văn này có sự lãnh hội rộng rãi hơn. Ví dụ nửa đêm trở về lấy

chìa khóa mở cửa, quý vị cũng nên nhẹ nhàng. Khi chúng ta lái xe về lúc nửa đêm, cũng nên lập tức tắt động cơ.

Khi quý vị đối với độ mẫn cảm của âm thanh này ngày càng cao, đây chính là năng lực quán chiếu hình thành.

2. Dùng đồ vật nhẹ nhàng là trân quý vật phẩm

“Hoãn yết liêm” (Kéo rèm cửa), ngoài tiếng động không nên ảnh hưởng đến người khác ra, còn là một cách thương tiếc vật phẩm.

Khi quý vị dùng đồ vật tay chân nhẹ nhàng, nó sẽ không dễ hư.

Nếu bình thường chúng ta sử dụng rất thô lỗ, rất mạnh tay thì vốn thọ mạng của đồ vật này có 5 năm, 10 năm, nhưng bây giờ chưa đến một năm đã hư.

Từ trong quan niệm thương tiếc vật phẩm này, chúng ta phải thường cảnh tỉnh mình không nên quá thô lỗ. Ví dụ như mặc áo quần, nếu quý vị thô tháo, áo quần rất dễ rách. Điều này cũng nên nhắc nhở trẻ em, từ điềm nhỏ này trân quý phẩm vật.

Khi động tác quý vị đều có thể không nhẹ nhàng, thì trong cuộc sống sẽ thường phát hiện kéo rách đồ, rơi hư đồ, hoặc là đụng trúng đồ, những tình huống như vậy đã phát sinh.

16-2. “Khoan chuyển loan, vật xúc lăng” (Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc)

1. Cần thận là bảo vệ an toàn cho mình

Lúc nhỏ tôi cũng hay bị thương, không phải rách da, trầy chân, thì cũng là bị té gãy răng, nên vết thương cũng đầy người. Tôi còn nhớ có một lần chạy xuống bếp trượt té, bị gãy mấy cái răng.

Đến khi tôi học đại học, mới bắt đầu nỗ lực học tập. Sau đó đọc được một số kinh điển, những tình huống này dần dần giảm bớt. Cho nên hiện nay rất ít khi bị bên này lung một lỗ, bên kia cắt một đường.

Đích thực con người tại sao bị thương nhiều như vậy? Nguyên nhân chủ yếu nhất là do tâm không thận trọng mới biểu hiện ra hành vi lỗ mãng.

Nên một người muốn tu sửa chính mình, phải bắt đầu từ căn bản, chính là bắt đầu từ điều phục tâm.

Mà điều phục tâm phải từng chút từng chút trong sự tương tác cuộc sống để dụng tâm, khéo léo trong học tập.

Ở trong trường, các em rất hay phạm điều này, thường không cẩn thận. Mắt không biết nhìn đi đâu, nên vấp vào góc bàn. Vấp góc bàn mùi vị ra sao? Rất đau, bảo đảm bị bầm, sẽ bị thương.

Thế nên từ câu này, chúng ta cũng có thể mở rộng thêm nói với học sinh, lúc nào cũng phải chú ý an toàn cho chính mình.

2. Vì sao ngày nay tỷ lệ trẻ em tử vong cao?

Thứ nhất: Không nhạy cảm với sự an toàn cho mình

Chúng ta thấu hiểu tường tận một chút, trẻ em hiện nay tử vong ngoài ý muốn tần suất ngày càng cao, vì chúng không có độ miễn cảm.

Thế nên người lớn, thầy cô giáo, cũng như phụ huynh lúc nào cũng phải nhắc nhở. Bằng không đến lúc tạo thành sự cố ngoài ý muốn, thì muốn làm cũng đã muộn.

Thứ hai: Nội tâm trống rỗng - hay vào các trò chơi nguy hiểm

Hiện nay rất nhiều thanh thiếu niên thích đua xe, điều này đối với sự an toàn của mình đều không có độ miễn cảm.

Chúng ta tiến thêm bước nữa suy nghĩ xem, thanh thiếu niên vì sao thích đua xe? Vì sao? Chúng ta không thể dừng lại ở nơi kết quả đó, cần phải tìm ra nguyên nhân mới có thể cải thiện những tình huống này.

Một là: Nội tâm trống rỗng do đâu? Thiếu tình thương,

Nội tâm trống rỗng, khi chúng không biết mục tiêu của cuộc đời ở đâu, bổn phận của cuộc đời ở đâu, rất có thể chúng sẽ chơi bời lêu lổng, rồi cuộc chúng đi vào con đường sai lầm. Vì chúng cảm thấy mình không có giá trị gì.

Hai là: Vì sao thiếu tình thương? Không ai quan tâm

Nếu chúng ta tiến thêm một bước nữa để hiểu rõ về gia đình của những đứa bé này. Rất nhiều trường hợp đều là thiếu sự quan tâm thương yêu của cha mẹ. Nên chúng ta làm thầy cô giáo có một sự cảm nhận sâu sắc. Quý vị càng

quan tâm đứa bé này, thì nó tiến bộ càng nhanh.

3. Làm thế nào khắc phục tình trạng trẻ tử vong cao?

Thứ nhất: Cần đào tạo những người thầy giáo tốt

Một là: Hoàn cảnh càng khó khăn, trưởng thành càng nhanh

Tôi nhớ hai năm trước tôi dạy một lớp. Lớp này là ồn nhất, khó quản lý nhất trường. Thầy của chúng làm nghề giáo suốt 40 năm, nhưng cảm thấy chúng thật sự quá khó dạy. Lớp sáu bước sang học kỳ hai, ông không dạy nữa, hết học kỳ một ông được nghỉ hưu, nên học kỳ hai cần phải có một người thay ông dạy. Đúng lúc tôi từ Úc Châu trở về, người đồng học nam gọi một cuộc điện thoại cho tôi. Anh ta nói:

- Trường chúng tôi có một lớp không dễ dạy, anh có đến dạy không?

Tôi lập tức nói:

- Được!

Nếu anh ta nói là lớp khó dạy nhất, chưa chắc là tôi đã đi dạy. Tục ngữ có câu “*Không vào hang cọp làm sao bắt được cọp*”, Đệ Tử Quy cũng nói “*Đừng sợ khó khăn*” (“**Vật úy nan**”). Vì chúng ta làm thầy cô giáo, đều hy vọng năng lực của mình có thể trưởng thành thật nhanh, để học sinh sau này của mình mới có thể đạt được lợi ích càng lớn, cho nên nếu lần đầu tiên dạy mà có thể dạy được lớp khó như thế, thì sau này nhất định có thể tiến bộ không ít.

Thông qua cơ hội đó, tôi đã đến dạy lớp này. Khi thầy của chúng bắt đầu giới thiệu cho tôi, giới thiệu từ đầu đến cuối. Số 1 như thế nào; Số 2 ở với bà nội, không dễ quản; Số 3 ba mẹ ly hôn...Cứ giới thiệu một lượt như thế. Chúng tôi cũng cảm nhận được, hiện nay gia đình vấn đề rất lớn, có thể một phần tư đều là gia đình đơn thân. Có một số không phải gia đình đơn thân, nhưng không nhất định được sự quan tâm yêu thương của cha mẹ.

Tôi từng gọi cho một vị phụ huynh, ông nói:

- Thầy giáo à, tôi mỗi ngày lo kiếm tiền rất bận. Buổi sáng tôi đi làm sớm hơn con tôi, buổi tối về nhà trễ hơn con tôi, tôi cũng không biết nó đang làm gì.

Vì con ông lên mạng đã học tập được rất nhiều thứ rất ô nhiễm, nhưng cha mẹ hoàn toàn không biết. Rốt cuộc cha mẹ vì sao mà nỗ lực kiếm tiền như thế? Vì điều gì? Không phải chính là vì có một gia đình tốt hơn, thời đại sau tốt hơn hay sao? Quý vị xem, nhưng cuối cùng đã quên đi mục đích thật sự của việc kiếm tiền. Chúng tôi nghe thế cũng cảm thấy rất đau lòng.

Khi vị thầy này giới thiệu xong 19 học sinh nam, ông liền nói:

- Vì 19 em này là học sinh nam, còn 17 em kia là học sinh nữ. Nam sinh chỉ có bốn, năm người hơi ngoan một chút, ngoài ra đều không dễ quản.

Các bạn, nếu quý vị nghe đến đây sẽ như thế nào? Có cảm thấy có chút lo lắng chẳng? Trong khi phải dạy lớp này chỉ còn lại hơn bốn tháng mà thôi.

Hai là: Khi trẻ phạm sai lầm là cơ hội để dạy

1- Hoan hỉ tiếp nhận nhân duyên này

Ngay lúc này tôi liền khởi một ý niệm: “Các em phạm sai lầm, chính là đã xuất hiện thời cơ tốt để dạy chúng, chúng ta phải nắm bắt, tuyệt đối không thể nổi giận ở đây”. Khi chúng ta có thái độ này, tự nhiên rất hoan hỷ để tiếp nhận nhân duyên này.

2- Quát mắng chúng sẽ không phản tỉnh để thay đổi

Nếu như hiện nay thầy cô giáo chúng ta không có trạng thái tâm lý như vậy thì sẽ thế nào? Ví dụ bọn trẻ phạm sai lầm, hỏa khí của quý vị bắt đầu nổi lên:

- Tại sao lại như vậy, đã nói với em bao nhiêu lần.

Khi quý vị dùng thái độ như vậy, trong lòng học sinh sẽ nghĩ “Thầy giáo rất dữ, thầy giáo đã từng mắng tôi”. Vậy là xóa bỏ tất cả. Và lần sau khi chúng phạm sai lầm thì chúng sẽ nghĩ “Chỉ cần đừng để thầy giáo nhìn thấy là được”, chúng không phải là từ trong sai lầm này mà phản tỉnh, mà thay đổi.

Cho nên có rất nhiều cơ hội giáo dục, chúng ta là người làm thầy phải nắm bắt thật tốt.

Thái độ này của tôi học được từ đâu? Tôi rất may mắn, trong mấy năm lại đây gặp được rất nhiều vị trưởng bối tốt, thầy giáo tốt.

Vì sao tôi gặp được nhiều vị trưởng bối và thầy giáo

tốt như vậy? Gặp được là kết quả, còn nguyên nhân ở đâu? Phải chăng nguyên nhân là do lạy nhiều? Không phải! Nguyên nhân là do có thái độ cung kính, nguyên nhân là do chúng ta có tâm hy vọng có thể giáo dục trong lĩnh vực này, đem đến lợi ích cho học sinh, lợi ích cho xã hội.

Ba là: *Cung kính, có thiện nguyện gặp được quý nhân*

Tục ngữ có câu “*Nhân hữu thiện nguyện, thiên tất tùng chi*” (Người có nguyện lành, thì trời mới ứng giúp cho). Khi chúng ta có trái tim lương thiện, nhất định được ông trời rủ lòng thương, sẽ có rất nhiều trường bồi có đạo đức đến giúp quý vị.

Lúc đó tôi đang dạy ở lớp học thêm, chưa phải là thầy giáo chính thức. Khi đó một người bạn dạy tiểu học đến tìm tôi, anh ta nói anh ta đã quen một người bạn gái. Anh ta cũng rất thật thà, hai mươi mấy tuổi mới quen bạn gái, người bạn gái đầu tiên. Vì tôi với anh ta đã giao tình gần 20 năm, nên anh ta nói muốn dẫn bạn gái đến chơi gia đình tôi. Tôi liền nói:

- Được, được! Cùng nhau làm quen một chút.

Trong quá trình anh ta quen bạn gái, người bạn gái này hờ một câu là “Thầy giáo em nói”, hờ một chút là “thầy giáo em nói”. Nếu cô ta là học sinh lớp mẫu giáo hay học sinh tiểu học thì tôi không ngạc nhiên. Vì sao? Chúng ta thử xem:

Trong rất nhiều ngôn ngữ của trẻ em ba bốn tuổi thường hay xen vào “Ba mình nói, mẹ mình nói”, nên trước khi vào mẫu giáo, người chúng tôn kính nhất là cha mẹ. Vì

vậy lúc này, quý vị đem thái độ làm người, làm việc thật quan trọng để dạy chúng, như vậy chúng sẽ được lợi ích suốt đời.

Khi lên tiểu học, lời của bọn trẻ trở thành “Thầy giáo của em nói”.

Khi lên cấp hai cấp ba “Các bạn học nói”.

Quý vị xem, trong cuộc đời, ảnh hưởng lớn nhất đối với chúng sẽ tùy theo tuổi tác mà có sự khác biệt;

Khi ra ngoài xã hội, không nên ca sĩ gì gì đó nói, mà có thể là thượng sư nói, hoặc là chúng ta hiểu thì mau mau thâm nhập kinh điển Thánh hiền, có thể là “Mạnh Tử nói”, “Khổng Tử nói”. Như vậy thông qua sự cảnh tỉnh của các bậc thánh triết, chúng ta có thể không ngừng trưởng thành.

Nhưng bạn gái anh ta cũng đã hơn 20 tuổi, vậy mà lúc nào cũng nhắc đến thầy giáo khiến tôi rất kinh ngạc. Hình như địa vị của ông thầy này giống như cha mẹ cô ta vậy. Tôi càng nghe càng cảm động, nên đưa ra yêu cầu, tôi nói:

- Tôi có thể làm quen thầy giáo của cô chẳng? Là thầy giáo tiểu học của cô ấy.

Cô cũng rất hoan hỷ đồng ý:

- Được, em sẽ thưa với thầy một tiếng.

Tối hôm đó, tôi cảm thấy mình quá vội vàng, người ta không biết thầy có rảnh hay không, vậy mà tôi đã đưa ra yêu cầu quá đường đột. Nên tôi liền gọi điện thoại nói với

cô:

- Thôi vậy, hôm khác có thời gian rồi tính.

Nhưng cô ấy nói:

- Em đã nói với thầy giáo rồi, thầy em nói muốn gặp thầy. Thầy em nói người như thầy, phải mau đi vào giới giáo dục để phục vụ.

Thầy giáo của cô đã dạy học hơn 30 năm, từ cách nói chuyện của ông có thể thấu hiểu được, ông không chỉ tự mình bồi dưỡng nhân tài, mà lúc nào cũng hy vọng có nhiều nhân tài đi theo ngành giáo dục, ông cũng rất bằng lòng đề bạt hàng hậu tiến.

Trong tuần đó, bạn học tôi cùng với bạn gái anh ta lái xe đến đón tôi, sau đó đến đón thầy giáo tiểu học của cô. Thật không ngờ thầy giáo tiểu học của cô ấy ở cách nhà tôi chỉ có 500 mét. Thật ra nhân duyên của cuộc đời này thật khó nói, nhân duyên của cuộc đời tuyệt đối không phải ở bên ngoài hay ở cự ly xa gần, mà ở đâu? Tại tâm, tâm khảm thiết. Khi mục đích của cuộc đời tương đồng, mặc dù ở xa vạn dặm cũng sẽ gặp nhau. Có câu *“Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ”* (Có duyên ngàn dặm cũng thường gặp được), nên khoảng cách giữa người và người không phải bên ngoài, mà chính là ở nội tâm.

Vì sao tôi nói như vậy? Chính là vì tôi muốn hoằng dương truyền thống văn hóa, nên mới đến Úc Châu, không ngờ ở Úc Châu gặp được cô Dương Thục Phương. Quý vị xem, phải đến ngoài “vạn lý” (ngàn dặm) mới “tương phùng” (gặp nhau). Nguyên nhân chủ yếu nhất vẫn là tâm

nguyên đó, nên khi tôi có tâm nguyện, phải cố gắng học thật tốt để làm sao hướng dẫn các em, cho nên tôi mới có thể gặp được người thầy chỉ đạo tốt như vậy.

Bốn là: *Khiêm tốn học hỏi tiền bối*

Nên người thầy giáo này tuy nhà ở gần nhà tôi, nhưng mãi không gặp được. Thật không dễ nay đã gặp được.

Tôi cũng rất trân trọng cơ hội học tập vị thầy này. Khi thầy Trần lên xe, ông ngồi ở trước, tôi ngồi ở sau.

Năm là: *Học trò cũng giúp thầy phát triển rất nhiều*

Thầy Trần quay đầu nói với tôi câu đầu tiên, để lại cho tôi ấn tượng rất sâu sắc. Ông nói:

- Cuộc đời mấy mươi năm dạy học của tôi, học trò tôi dạy tôi rất nhiều điều.

Hơn 30 năm kinh nghiệm dạy học, ông đã nói ra một câu chân lý, gọi là hỗ tương (tương trợ lẫn nhau) học tập.

Trong Học Ký của Lễ Ký nói: “*Học nhiên hậu tri bất túc, giáo nhiên hậu tri khốn. Tri bất túc nhiên hậu năng tự phản dã; Tri khốn, nhiên hậu năng tự cường dã. Cố viết giáo học tương trưởng dã*”.

Dịch nghĩa:

“Học rồi sau đó mới biết không đủ, dạy rồi sau đó mới biết là khó khăn.

- Biết không đủ sau đó mới tự kiểm điểm lại mình;

- Biết khó khăn, sau đó mới tự phấn đấu thêm lên”

Biết mình có chỗ chưa đầy đủ, nên phản tỉnh lại mình; Biết khó khăn, sau đó mới tự phấn đấu thêm lên. Cho nên mới nói việc dạy và học hỗ tương giúp nhau tăng trưởng⁹.

1- Trò không hiểu, thầy phải tìm phương pháp khác

Ví dụ: Trong lúc chúng ta lên lớp, đang giảng giải một vài đạo lý, học sinh bên dưới mắt cứ đờ ra, sắp ngủ gật. Chứng tỏ những gì chúng ta nói, nó hoàn toàn không thấu hiểu. Lúc này chúng ta phải tự lập tự cường, nghiên cứu xem nên dẫn dắt như thế nào, đưa ra những ví dụ nào mới làm cho họ có sự lãnh hội.

2- Trò hỏi là cơ hội để thầy phải tìm tòi nghiên cứu

Hoặc là học sinh có rất nhiều nghi vấn, nghi nan đến hỏi chúng ta, nhưng khi hỏi chúng ta lại không biết để trả lời. Đây là động cơ thúc đẩy chúng ta cố gắng tra tài liệu, cố gắng đến học tập với các bậc trưởng bối, các bậc trí giả khác. Nhờ vậy mà không ngừng nâng cao kiến thức của mình.

Có nhiều bạn đều rất có tâm nói rằng:

- Thầy Thái à! Tôi cũng rất muốn hoằng dương truyền thống văn hóa, nhưng tôi sợ mình không đủ năng lực.

⁹ “Giáo học tương trợ” (thầy và trò cần phải cùng nâng cao kiến thức cho nhau) - Khổng Tử

Các bạn, đừng sợ năng lực không đủ, đợi chúng ta có đủ năng lực rồi thì đã như thế nào? Không kịp, gia đình xã hội đều loạn hết, đến lúc đó quý vị muốn làm cũng không có cơ hội.

3- Khi giảng dạy học trò tức là đang học

Chúng ta phải giữ thái độ làm trong khi học, học trong khi làm việc. Vì thế hệ chúng ta đã không được dạy rồi, không nên để thế hệ sau có sự nuối tiếc như chúng ta vậy.

Cho nên khi phụ huynh, bạn bè đến hỏi chúng ta một vài vấn đề, chúng ta cũng không nên lo sợ. Nếu biết, chúng ta cứ chân thành trả lời họ; Còn nếu không biết, như tôi, tôi sẽ nói “Để tôi đi hỏi cô Dương”. Nếu cô Dương không biết, cô sẽ nói như thế nào? “Tôi đi hỏi sư trưởng của tôi là pháp sư Tịnh Không”.

Vậy quý vị còn sợ điều gì nữa? Khi quý vị đối mặt với vấn đề của người khác mà mình không biết, quý vị lại chủ động giúp họ tìm đáp án, họ có xem thường quý vị chẳng? Họ càng tôn trọng quý vị hơn, họ cũng rất cảm tạ quý vị, vì quý vị luôn giúp họ.

Cho nên trên mặt tâm lý không phải lo lắng, như vậy dạy học mới thành đạt. Cho nên, câu đầu tiên này của thầy Trần khiến tôi chấn động.

Thứ hai: Quan tâm, yêu thương, trẻ nào cũng dạy được

Tiếp theo ông nói:

- Khi bọn trẻ phạm sai lầm chính là lúc để chúng ta dạy chúng, nên không thể hành động theo cảm tính, không được nóng giận.

Vì tôi chưa dạy học, nên ông đem thái độ đúng đắn này nói với tôi. Thế nên sau này tôi dạy học sinh chưa từng nổi nóng, chưa từng nói “Vì học sinh phạm sai lầm khiến tôi bực quá hóa giận”, xưa nay chưa từng có.

Một là: *Có biện pháp phòng ngừa khi trẻ chưa mắc sai*

Nhưng ngoài ra còn có một phương pháp rất quan trọng gọi là “*Cấm ư vị phát chi vị dự*”, chính là phương pháp phòng ngừa, đó là khi bọn trẻ chưa phạm sai lầm.

Hướng trẻ vào quan niệm đúng đắn từ nhỏ

Quý vị nên dùng quan niệm đúng đắn nói với chúng. Khi chúng tôi chưa theo đuổi công việc này, thì đã có quan niệm chính xác như vậy. Đây cũng là cẩn thận khi mới bắt đầu (“Thận ư thi”), chính là ngăn cản trước khi bộc phát, đây là thái độ dự phòng.

Hai là: *Khi trẻ phạm sai lầm là cơ hội để dạy*

Cho nên khi vị thầy này giới thiệu hết tất cả học sinh cá biệt của lớp này cho tôi, trong lòng tôi liền xuất hiện câu nói “Khi bọn trẻ phạm sai lầm chính là lúc để chúng ta dạy chúng, nên không thể hành động theo cảm tính, không được nóng giận” này của thầy Trần. Thế nên cũng là lấy tâm hoan hỷ, để đối diện với học sinh của lớp này.

Học sinh lớp này có “*Tứ Đại Thiên Vương*”, không

phải Lưu Đức Hoa, cũng không phải Trương Học Hữu, bốn người này là học sinh thường xuyên được mời lên văn phòng.

1- Nhân chi sơ tính bổn thiện

Thật ra sau khi chúng tôi tiếp xúc rồi, thấy rằng những đứa trẻ có hành vi thiên lệch này, thật ra chúng cũng đều rất lương thiện, chỉ là quản giáo hơi sơ suất mà thôi. Khi quý vị đối với chúng rất tốt, rất có nghĩa khí, chúng nhất định cũng có nghĩa khí với chúng ta.

Trong đó có một đứa bé, biểu hiện trên mặt em rất hung dữ, tức là nét mặt không có nụ cười. Tôi liền gọi em đến (cần phải tiếp xúc nhiều, câu thông nhiều với học sinh mới thân được) và nói:

- Mặt của em dữ như vậy, phải chăng là thầy giáo đã làm gì có lỗi với em?

Em nói:

- Không có.

Tôi hỏi tiếp:

- Vậy nét mặt của em như vậy là bắt đầu từ khi nào?

Em nói:

- Học kỳ một năm lớp năm.

Từ lúc nào mặt em trở nên như vậy, em cũng biết. Cho nên chúng ta làm cha mẹ, làm thầy giáo, phải thường

cảm nhận được trạng thái nội tâm của các em, nếu không quý vị không thể hướng dẫn các em một cách thích hợp.

Sau đó tôi nói:

- Biểu hiện trên mặt em dữ như vậy, người ta rất dễ hiểu lầm, cho rằng em không thích họ. Thế nên em phải để cho nét mặt mình thoải mái.

Em nghe xong liền nói:

- Được!

Nhưng có thay đổi nét mặt chẳng? Không hề!

2- Giáo dục trẻ cần có lòng nhẫn nại

Nên giáo dục một đứa trẻ cần có lòng nhẫn nại, quý vị không thể nói với chúng “Thầy đã nói với em, tại sao em không thay đổi?”. Lập tức khiến chúng thay đổi thành người khác, có khả năng này chẳng? Không thể.
--

3- Giao việc để khai phá tiềm năng của trẻ

Sau đó tôi liền tạo ra một vài cơ hội để em rèn luyện. Ví dụ ở trong trường, tổ chức một vài người làm đội trật tự. Đứng dưới mái hiên, đứng trong vườn trường. Khi các đồng học lớp dưới rượt đuổi ở hành lang, những người anh này liền đến đó:

- Không được chạy, rất nguy hiểm, coi chừng vấp người khác, em là học sinh lớp mấy? Ghi danh sách lại, lần sau không được tái phạm.

Khi một người là cảnh sát, họ đối với hành động của mình đặc biệt cẩn thận; Khi một người là thầy giáo, hành vi của họ tương đối cẩn thận. Nên chúng tôi phải em làm “Cảnh sát”, hành vi của em bắt đầu tự nhiên chuyên hóa, vì em rất sợ mình làm ra những hành vi không tốt, thì sẽ bị tiểu đệ lớp một nói “Anh à, sao chính anh cũng phạm?”. Như vậy thì nó rất mất mặt.

Thời gian tan học, tôi cũng nghe được giữa các bạn học nói, bạn học này từng đến chợ giúp mẹ mình bán áo quần. Tin tức này, các bạn, khi quý vị nghe vậy sẽ có suy nghĩ gì? Một nam sinh lớp sáu, chịu đi giúp mẹ bán áo quần, quả thật rất hiếm có. Một đứa bé chỉ cần có lòng hiếu thảo, chúng nhất định là đứa dễ chăm sóc, rất dễ quản giáo, nên tôi đối với em quan tâm nhiều hơn. Giống như một số em khi lên lớp, nếu chúng trả lời môn toán rất giỏi, tôi sẽ khẳng định chúng ngay tại chỗ, tôi nói:

- Các em xem, tư duy của bạn này vô cùng khẩn tiếp, bạn có thể tư duy từ góc độ này.

4- Khen ngợi chân thành để động viên

Quý thầy cô giáo, quý bạn, chúng ta không nên coi thường sự khen ngợi chân thành của chính mình, nó sẽ lưu lại trong lòng các em.

Kết quả đứa bé này thi tháng lần thứ hai đứng thứ năm trong lớp. Từ “Tứ Đại Thiên Vương”, lập tức trở thành người thi đứng thứ năm trong lớp. Trong quá trình này tôi còn để em làm lớp trưởng. Tôi nghĩ chắc em chưa từng làm lớp trưởng, nên khi kêu em đến em đã giật mình, mãi không

chịu đồng ý. Sau đó tôi thương lượng với em, tôi nói:

- Em thử làm một tuần lễ trước, một tuần.

Tôi làm điều này gọi là phương pháp để học sinh làm lớp trưởng, học với ai? Học với thầy giáo tiểu học của tôi, vì lớp trưởng nghĩa là phẩm hạnh và học lực kiêm ưu, nên phương pháp tốt cần phải truyền thừa lại, em đã miễn cưỡng đồng ý. Nhưng sau một tuần làm lớp trưởng, từ đó đều là em làm lớp trưởng, làm đến cuối học kỳ. Cho nên tiềm lực của một người thông qua rèn luyện liên hiển lộ ra.

Tôi ở Hải Khẩu cùng nghiên cứu học tập truyền thống văn hóa với rất nhiều thầy cô giáo. Trải qua một hai tháng tôi liền nói với các thầy cô giáo này:

- Lần sau học quý vị có thể lên dạy mười phút, mười lăm phút được chăng?

Những thầy cô giáo này đều như thế nào?

- Thôi, thôi, tôi chịu thôi.

Đều đẩy lui đẩy tới. Tôi nói:

- Năn nỉ mà, chỉ mười phút thôi.

Họ bèn miễn cưỡng đồng ý. Nhưng khi lên dạy đều thao thao bất tuyệt, tôi còn phải giúp họ xem thời gian đến rồi, xuống thôi. Vì sao vậy? Khi một người biết gánh vác trách nhiệm, họ sẽ tiến bộ rất nhanh, mà còn là vì dụng tâm học tập, dụng tâm dạy học sinh. Tình cảm chân thành chính là bài văn hay, nên khi lên dạy thì không làm chủ được,

đem những cảm nhận, cảm động này đều nói ra hết.

Em học sinh này sau khi làm lớp trưởng, cũng khiến cho lòng trách nhiệm và năng lực làm việc của em đều kích phát ra. Khi em thi được đứng thứ năm, chúng tôi cũng lấy điều này để cổ vũ, cho nên phải mời khách nhiều, tặng lễ vật nhiều - tôi liền mời một số bạn học có cống hiến cho lớp, cho trường và em cùng đi ăn cơm.

Mẹ em chạy xe máy chở em đến, lúc đó chúng tôi đang đứng trước cổng trường. Mẹ em đến nói với tôi:

- Thầy giáo à, con tôi đi học đã 5 năm rưỡi, lâu nay thầy cô giáo không hề nhìn thấy nó.

Chúng tôi nghe một vị phụ huynh nói vậy, cảm thấy không đành lòng. Vì mỗi đứa trẻ đều là bảo bối trong lòng cha mẹ, 5 năm rưỡi này, tin rằng đối với cha mẹ em cũng là một kiểu giày vò. Con cái không phải không thể dạy, cho nên mẹ em đã nói ra mấy câu cảm khái. Tôi liền chuyển hướng câu nói của bà, tôi nói:

- Bà Ngô à! Đứa bé này rất thông minh, trạng thái học tập của em rất tốt, tài hoa lãnh đạo của em cũng rất tốt, làm việc cũng rất có trách nhiệm. Lần trước tôi giao em đi làm chút việc, đều làm rất tận tường.

Tôi liền đưa ra một vài trường hợp phát sinh gần đây nói với mẹ em (Vì chúng ta khen ngợi người khác cần phải cụ thể, quý vị rất cụ thể, đối phương sẽ cảm thấy là thật sự có chuyện này, nếu không dù quý vị nói “không tệ, rất tốt” như vậy, thì mẹ em có thể có chút hoài nghi). Tôi khen ngợi rất nhiều ưu điểm của học sinh này, vậy mà cũng đứng hết

mấy phút. Tuy tôi đang nói với mẹ em, nhưng sự thật là nói để cho em học sinh này nghe. Tin rằng sự khen ngợi chân thành của các thầy cô giáo chúng ta, sẽ lưu lại trong lòng em suốt đời.

Sau khi kết thúc học kỳ, khi kết thúc học kỳ có một quy định, phải dẫn học sinh cả lớp ra khỏi cổng trường, tận tay tiễn các em đi. Về phần phát phần thưởng, phát rất nhiều phần thưởng, sau khi phát xong còn dư lại một phần, phải làm sao? Phát phần thưởng này cũng không thể phát suông, vẫn có thể làm một điểm cơ hội giáo dục. Tôi liền nói:

- Phần thưởng sau cùng này, chúng ta phát cho học sinh tiến bộ nhiều nhất về mặt đức hạnh lần học tập trong học kỳ này, do quý vị bình chọn.

Kết quả như thế nào? Em lớp trưởng này được chọn. Tôi liền đem phần thưởng này phát cho em. Em này cầm phần thưởng trở về vị trí của mình ngồi xuống, và nam sinh này bắt đầu khóc. Chúng ta làm thầy cô giáo đứng trên bục giảng, bất cứ động tác nào bên dưới của học sinh đều thấy rõ tất cả, nên khi tôi làm thầy giáo rồi mới biết điều này. Trước đây khi còn làm học trò, ở dưới nếu có làm gì thì cho rằng thầy cô giáo không nhìn thấy, đúng là gạt mình gạt người.

Tiết học này chúng ta tạm dừng ở đây, tiết học sau lại tiếp tục. Xin cảm ơn!

(VCD 24)

Chào các bạn buổi chiều!

Sáng nay chúng ta đề cập đến chuyện năm trước tôi nhận dạy một lớp, có một em học sinh tiến bộ rất nhanh, làm lớp trưởng cũng rất tốt. Trong ngày lễ tốt nghiệp, khi tôi đem phần thưởng cuối cùng phát cho em, em đã rơi nước mắt.

Tôi đứng trên bục giảng, trong lòng tự nghĩ, tôi đã nhìn thấy rất nhiều bộ mặt trong xã hội, tôi cũng từng dạy nhiều lớp tốt nghiệp, nên không vì thế mà thương tâm rơi nước mắt.

Vì tôi kỳ vọng chính mình, đời này chỉ vì cảm động rơi nước mắt, chứ không vì thương tâm mà để rơi nước mắt, vì thương tâm rơi nước mắt không giúp gì được cho mình và người.

Trong lòng tôi lại nghĩ, nếu như chút nữa em ra khỏi trường mà vẫn còn khóc, tôi phải cố gắng an ủi em. Khi sắp xếp xong hàng ngũ, tôi liền dẫn các em ra cổng trường. Đi nửa chừng, tôi liếc nhìn ra sau, nhìn thấy em vẫn đang khóc. Tôi liền cho dừng hàng ngũ đi đến trước mặt em, lúc này trong lòng tôi nghĩ “Mình sẽ dùng tay trái của tôi nắm chặt tay em, rồi dùng tay phải vỗ vỗ trên vai em “Đừng khóc nữa”.

Nhưng khi tay trái tôi nắm chặt tay em, còn tay phải chuẩn bị vỗ lên vai em, thì em đã nắm lấy tay tôi nói:

- Cảm ơn thầy! Cảm ơn thầy! Cảm ơn thầy!

Lúc đó cả người tôi giống như bị điện giật vậy, thì ra người nam cũng bị người nam làm cảm động. Sự chân thành này của học sinh khiến chúng ta rất cảm động, nước mắt tôi đã chảy quanh viền mắt, nhưng không thể mắt không chế, vì còn phải dẫn đội ngũ ra khỏi trường. Tôi liền hít thở thật sâu hai lần rồi dẫn đội ngũ ra và tạm biệt chúng. Khi một mình tôi trở lại trường, đột nhiên có một cảm xúc rất sâu sắc:

Không phải tôi dạy học sinh này, mà là học sinh này đã dạy cho tôi một bài học rất quan trọng, đó là em đã cho tôi biết rằng, không có học sinh nào không thể dạy.

Một đứa trẻ bị nhà trường cho là có hành vi thiên lệch, chỉ trong trong mấy tháng ngắn ngủi, dùng lòng yêu thương của chúng ta, mà có thể thay đổi một cách lớn lao như vậy. Điều này đích thực đã ấn chứng “*Nhân chi sơ, tánh bốn thiện*”. Cho nên nếu chúng ta không thành công thì phải hỏi bản thân chúng ta có tâm chân thành này hay không¹⁰.

Thứ ba: Ở nhà - Phải xây dựng gia đình tốt làm căn bản

Thông qua học sinh này đã cho tôi cảm nhận, tôi đã lãnh hội được một điều: Trong sinh mệnh của một người, nếu bạn có thể khiến chúng cảm nhận được có một người thật sự thương yêu, chăm sóc mình, thì đứa bé này sẽ không hư hỏng, cũng không thể tự sát.

¹⁰ “**Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ**”: Làm không được thì phải quay lại xét mình.

Các bạn, hiện nay mức độ trẻ em tự sát ra sao? Ngày càng cao. Đây là kết quả. Nguyên nhân do đâu? Các em cảm thấy trống rỗng, thấy không ai quan tâm thương yêu mình. Cho nên:

“Khoan chuyển loan, vật xúc lăng” (Rẽ queo rộng, chớ đụng góc): Chúng ta liên liên tưởng đến thanh thiếu niên hiện nay thích đua xe, khiến cảnh sát không ngừng truy cản, truy bắt. Vậy thay bằng việc truy cản, truy bắt này chỉ bằng xây dựng gia đình thật tốt từ trên căn bản. Toàn bộ xã hội an định hay động loạn, đều xuất phát từ gia đình là cơ sở, là căn bản.

Thứ tư: Ở trường - Thầy phải là chỗ dựa khi trẻ tuyệt vọng

Tôi cũng tự hứa chỉ dạy học ở một trường, từ nay về sau không thay đổi đi nơi khác, tức là chỉ dạy ở đó. Từ khi tôi bắt đầu theo nghề giáo thì đã có ý niệm này. Vì sao vậy? Vì tôi chỉ cần ở đó không thay đổi (Ví dụ tôi dạy được 20 năm, dạy được 30 năm) thì tất cả học sinh nhất định tìm được tôi.

Giáo dục một đứa trẻ phải chăng chỉ hai năm là dạy được? Nhất định phải hướng dẫn và nhắc nhở thời gian dài. Chỉ cần trong một hai năm chúng cảm nhận một cách sâu sắc, thầy giáo bỏ công sức đối với chúng mà không cầu báo đáp thì tin rằng cuộc sống sau này khi gặp phải vấn đề, chúng sẽ tìm ai? Thầy giáo! Tuyệt đối chúng không đi vào con đường không tốt, càng không thể tự sát. Vì chỉ cần một người có lòng yêu thương chúng thì chúng không đến nỗi tuyệt vọng.

Nhưng dạy được ở đó hai năm thì “*Người tính không bằng trời tính*”, tôi xin nghỉ việc dạy này vì lãnh hội được đức hạnh của các em chính là “căn cơ”, tôi hy vọng lợi dụng khi mình còn trẻ, nhanh chóng thâm nhập giáo huấn của các bậc Thánh hiền, nên mới xin nghỉ việc để có cơ hội đến Đại Lục, thúc đẩy và phát triển truyền thống văn hóa.

Thứ năm: Rèn luyện tâm cung kính, cẩn thận mọi lúc mọi nơi

Trong quá trình này, quen biết được rất nhiều thầy cô giáo, đem thái độ giáo dục, kinh nghiệm giáo dục đối với các em trao đổi với nhau, cùng nhau mài giũa.

Khi chúng ta nhìn thấy các em có một vài hành vi không tốt, chúng ta không nên chỉ biết nổi nóng, mà phải tìm từ nguyên nhân.

Nguyên nhân ở đâu vậy? Khi một người có tâm cung kính, cẩn thận, thì khả năng xảy ra chuyện ngoài ý muốn rất thấp. Tâm cung kính này tuyệt đối không phải khi lái xe mới cẩn thận, mới cung kính, mà là mọi lúc mọi nơi phải nâng cao thái độ cung kính, cẩn thận.

Từ lần tôi ngồi xe ôm tóc tai dựng ngược đó “*Đi một ngày đường học một sàng khôn*”, bây giờ trước khi lên bục giảng, đều phải soi gương trước. Tôi vốn là người không thích soi gương, nhưng bây giờ cũng học cẩn thận hơn một chút.

16-3. “Chấp hư khí, như chấp doanh” (Bụng vật nhẹ, rỗng bên trong, cẩn thận như, bụng vật đầy)

Cẩn thận này là để bảo vệ tài sản

Chúng ta xem từ động tác “**Chấp hư khí**” (Bụng vật nhẹ, rỗng bên trong) này, ví dụ bụng một cái đĩa đã ăn hết thức ăn, đương nhiên trọng lượng hơi nhẹ, nhưng vì sao bụng lên có thái độ “**Như chấp doanh**” (cẩn thận như, bụng vật đầy), giống như trên đĩa có thức ăn? Tức là nói, có khi chúng ta cầm đồ vật nhẹ nhưng không cẩn thận lắm, hay khinh suất, nên có thể đánh vỡ, rơi vỡ, điều này cũng cần chúng ta cẩn thận nhiều hơn. Có rất nhiều sản phẩm của khoa học kỹ thuật cao, cầm lên thấy rất nhẹ, nhưng mỗi đồ vật này, có khi trị giá trên một ngàn, trên một vạn cũng có. Nên khi chúng ta hoặc con cái, đối với những động tác này không đủ cẩn thận, rất có thể một chút không cẩn thận, thì một tháng lương đã tan theo mây khói.

Đây cũng là điều cần phải chú ý, từ những chi tiết nhỏ này để cảnh tỉnh mình.

16.4- “Nhập hư thất, như hữu nhân” (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người)

Nghĩa là khi đến một nơi không có người, cũng phải giữ thái độ như bên cạnh có người.

1. Thận trọng hành vi, kể cả khi chỉ có một mình

Trong Trung Dung đề cập đến, phải có thái độ “*Thận độc*” (Thận trọng hành vi dù khi chỉ có một mình).

Thái độ đối nhân xử thế của một người, tuyệt đối không vì không ai nhìn thấy nên có sự lơ là, có sự thờ ơ. Điều này rất quan trọng.

Thứ nhất: *Với người – Ngôn hành phải đồng nhất*

Trung Dung cũng dạy chúng ta đôi nhân xử thế, phải có tánh nhất quán, tuyệt đối không thể nói một đường làm một nẻo.

Có một thầy giáo, thầy nói với học trò:

- Không nên khạc nhổ tùy tiện.

Một hôm thầy xung quanh không có người, vị thầy đó nghĩ như vậy là đã chắc chắn, nên đã nhổ bãi nước miếng. Đột nhiên từ xa nói truyền đến một âm thanh:

- Thầy ơi! Sao thầy lại khạc nhổ?

Ông thầy đó lập tức toàn thân nổi da gà, không còn mặt mũi nào nữa.

Có một lớp học, thầy giáo rất dữ, thường hay mắng học sinh. Đúng lúc toàn trường cử thầy làm giáo học diễn thích, nghĩa là muốn ông giảng bài cho toàn trường, thậm chí là thầy giáo các trường khác đến tham quan nghe. Vì bình thường học sinh đều bị thầy mắng đã quen, nên rất có khoảng cách. Bình thường thì rất hung dữ, đột nhiên hôm đó trở thành vui vẻ hòa nhã, khi lên giảng tiết học đó, người ở sau đều nổi da gà. Tôi thấy học sinh cũng không được dễ chịu. Làm người như vậy có mệt mỗi chẳng? Quá mệt. Làm người có tánh nhất quán, một số người cảm thấy như vậy phải chẳng là rất mệt? Thật ra làm người nhất quán càng làm càng nhẹ nhàng, càng làm càng được người khác tôn trọng.

Thứ hai: Với mình - Khi không có ai cũng phải giữ gìn

Trẻ em thường khi xung quanh không có ai, âm thanh của chúng rất lớn. Chẳng hạn một vài nơi du lịch, như khi leo núi, rất nhiều em nói lớn hét lớn. Giống như tôi hay nói với học sinh:

- Hôm nay chúng ta ra ngoại ô leo núi, xin hỏi chủ nhân ngọn núi này là ai? Là ai? Đương nhiên là cây cối, động vật, thực vật trên đó. Vì chúng đã ở đó lâu rồi, nên chúng là chủ nhân, còn quý vị là gì? Là khách, quý vị chỉ lâu lâu đến nhà họ một chuyến. Có khách nào đến nhà người ta mà nói hét thật lớn chẳng? Có chẳng? Như vậy thì quá mất mặt, nhất định sẽ bị những động vật trên núi này cười: “Người này quả thật không có tu dưỡng”.

Chúng ta phải tôn kính tất cả vạn vật, vì vậy khi leo núi không được nói to hét lớn, ảnh hưởng đến an ninh của rất nhiều động vật. Khi một người âm thanh quá to, sóng âm thanh có thể chấn động đá. Lúc đó có một tảng đá đã hơi lỏng, âm thanh này quá lớn, có khả năng làm chấn động khiến nó rơi xuống. Ngày xưa thường nói Mạnh Khương Nữ khóc làm ngã Vạn Lý Trường Thành¹¹. Điều này có chút

¹¹**Mạnh Khương Nữ** hay **Nàng Mạnh Khương** (孟姜女) là một nhân vật trong truyện cổ tích dân gian *Mạnh Khương Nữ khóc Trường Thành* của Trung Quốc. Câu chuyện kể rằng:

Vào thời Tần Thủy Hoàng, ngay trong đêm tân hôn của Mạnh Khương Nữ với tân lang là một thư sinh Giang Nam tên *Phạm Hỷ Lương*, chồng Mạnh Khương Nữ bị triều đình bắt đi xây dựng Vạn Lý Trường Thành. Đến mùa Đông, Mạnh Khương Nữ đan áo cho chồng và đã lặn lội tìm chồng để trao áo. Mạnh Khương Nữ đã đi khắp theo chiều dài của Trường Thành, hỏi thăm nhiều người và cuối cùng nhận được hung tin chồng mình bị chết vùi thây dưới Trường Thành. Nàng Mạnh Khương đau buồn khóc lóc thảm

khuếch trương, nhưng đích thực âm thanh của người, năng lượng của sóng âm sẽ chấn động làm đá rơi xuống, là rất có thể.

Cho nên **“Nhập hư thất, như hữu nhân”** (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người), cũng phải cẩn thận.

2. Không vào phòng người khác khi không có người

Hiện nay rất nhiều trẻ em đến nhà người khác, có thể chủ nhân đang bận dưới bếp, các em liền đi dòm ngó khắp nơi, như vậy đúng hay không? Không đúng. Hành động như vậy là đối với chủ nhân không được tôn kính. Đặc biệt phòng ngủ của chủ nhân lại càng không được đi vào, những điều này cần phải nhắc nhở các em.

Ví dụ nhiều phòng chúng đều đi qua, đến lúc đó chủ nhân phát hiện mất đồ, ai là người bị hiềm nghi đầu tiên?

Tôi có một người bạn, lúc nhỏ anh ta đến nhà bạn chơi, không ngờ trong phòng của cha người bạn này bị mất tiền. Hôm sau người bạn chỉ anh ta nói “Đồ ăn cắp”. Học sinh cả lớp liền gán cho anh ta rất nhiều nhãn hiệu. Lúc này nếu quý vị biện bạch, có trăm miệng cũng không thể biện minh được, quý vị không có cách nào chứng minh mình không lấy, vì quý vị đích thực đã đi vào trong đó một lúc

thiết 3 ngày 3 đêm, nước mắt hòa lẫn máu. Tiếng khóc của Mạnh Khương vang xa 800 dặm Trường Thành, làm sụp đổ một khúc thành, để lộ xác chết của chồng mình. Nàng an táng cho chồng xong liền nhảy xuống biển tự vẫn. Ngày nay, tại quận Sơn Hải Quan thuộc địa cấp thị Tần Hoàng Đảo của tỉnh Hà Bắc có miếu thờ Mạnh Khương Nữ.

mới ra.

Cho nên lúc nào cũng phải cảnh giác để tránh khỏi sự hiềm nghi, không nên để người khác hiểu lầm. **“Nhập hư thất, như hữu nhân”** (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người), đây là tránh sự hiềm nghi.

Trong Thường Lễ Cử Yếu cũng có câu: *“Qua điền bất nạp lý; Lý hạ bất chĩnh quan”* (Đền ruộng dưa thì chớ sửa giày; Dưới gốc mận thì đừng sửa mũ). Ý muốn nói rằng quý vị đi qua nơi người ta trồng dưa, không nên cộ giày, vì họ từ xa nhìn thấy quý vị đang ngồi xuống nơi vườn dưa của họ, từ xa nhìn tới hình như là gì? Đang hái dưa của họ. Nếu đang ở dưới vườn cây mận, quý vị đứng đó đội mũ, tay giống như muốn hái mận của họ vậy, điều này cũng phải tránh sự hiềm nghi.

Đằng sau Đệ Tử Quy có nói: **“Tương nhập môn, vấn thực tồn. Tương thượng đường, thanh tất dương”** (Sắp vào cửa, hỏi có ai; Bước vào nhà, cất tiếng lớn). Khi quý vị đến nhà người khác, không nên đi tham quan khắp nơi. Thấy không có ai nhất định phải kêu lên:

- Có ai ở nhà chăng?

Chừng mực tiến thoái này chúng ta cũng phải cẩn thận, đây là **“Nhập hư thất, như hữu nhân”** (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người).

16.5- “Sự vật mang, mang đa thác” (Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều)

“Mang” (vội) sẽ bị loạn, phương pháp đối trị loạn là

gì? Phải hòa hoãn, hòa hoãn có thể tránh sự hối hận, thoái có thể miễn họa.

Thường thường nếu quý vị có thể việc gì cũng đầu ra đó, thì làm việc không thể sai.

Hiểu được sự tiến thoái, khi cần thoái thì không nên miễn cưỡng tiến lên, có thể tránh khỏi họa hoạn vào thân.

“**Sự vật mang**” (Lúc làm việc, chớ vội vàng) cần phải kết hợp với phương diện nhắc nhở của “Cẩn”, mới có thể làm việc một cách tốt đẹp:

1. Đồ vật sau khi dùng, để nguyên lại chỗ cũ

Ví dụ trước đây đề cập đến “**Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn chốn, chí ô uế**” (Mũ quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn). Đây chính là thói quen lấy đồ vật ở đâu, thì để lại chỗ đó “*Động vật quy nguyên, vật hữu định vị*”. Đồ vật để ở vị trí cố định, khi nào lấy quý vị sẽ không bị lẫn lộn, cho dù lấy rồi cũng phải để lại nguyên vị trí cũ.

Đưa ra một trường hợp, ví dụ chúng ta tắm xong. Quý vị dùng vòi hoa sen, sau khi tắm xong nhất định phải để nó hướng về bồn vệ sinh, nếu không qua mấy tiếng sau, người khác sử dụng, họ vừa mở nước liền nghe tiếng thét lớn, thân thể họ như thế nào? Ướt đầm.

Cho nên rất nhiều việc chúng ta cần phải cẩn thận trước sau. Cẩn thận, khi quý vị muốn rời khỏi chỗ đó phải kiểm tra lại tất cả, mới không tạo sự phiền phức cho mình và người. Những gì đã dùng qua đều phải kiểm tra lại, xem

đã trở về vị trí hay chưa, thì khi mình muốn dùng hay người khác muốn dùng, mới không có tình trạng tìm không thấy.

2. Kiểm tra lại trước khi rời khỏi phòng, khỏi nhà

Khi chúng ta muốn ra khỏi nhà, ví dụ phải đi một tuần mới về, phải nên kiểm tra nguồn điện, gas. Nếu không giả dụ như nước chưa khóa chặt, khi trở về không biết chảy hết bao nhiêu, lãng phí biết bao nhiêu nguồn nước. Nên những đồ dùng khi sử dụng xong, phải để nó trở về nguyên vị mới không tạo thành lãng phí vô duyên.

Tôi nhớ có một lần tôi đang sử dụng máy nước nóng thì bị cúp điện. Vì cúp điện đột ngột, nên tôi quên mất không đóng máy nước nóng để trả về vị trí cũ. Sau đó tôi đi diễn giảng hình như cũng hơn ba tiếng đồng hồ. Khi trở về, thì đã có điện, do trước khi đi tôi đã quên không kiểm tra lại nên ở nhà nước bên vòi nóng cứ chảy mãi. Tôi trở về nhìn thấy cảnh tượng đó, cảm thấy rất đau lòng. Vì một sơ xuất nhỏ của mình, đã làm lãng phí của con cháu chúng ta không biết bao nhiêu nước.

Thế nên phải cẩn thận, kiểm tra lại, nút mà chúng ta đã mở, nhớ phải tắt đi, mới không đến nỗi lãng phí, thậm chí mới không đến nỗi tạo thành sự nguy hiểm bị cháy dây điện.

Đây là “**Sự vật mang, mang đa thác**” (Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều).

3. Việc định làm cần ghi vào lịch để nhớ thực hiện

Khi chúng ta có thể thường vận dụng những công cụ

này, cũng có thể khiến sự việc không đến nỗi quên đông quên tây. Thế nên việc mà chúng ta đã hứa với người, thì lập tức ghi lên trên lịch làm việc, mỗi ngày ngủ dậy xem qua một lượt, việc nào làm rồi thì đánh dấu, việc nào chưa làm thì nhắc nhở thêm lần nữa, nên giải quyết nhanh chuyện này.

Giả dụ các em từ nhỏ đã có thái độ này, nó sẽ rất cẩn thận, cũng rất có trách nhiệm.

4. Dạy trẻ phải cẩn thận mọi nơi, mọi lúc

Thứ nhất: *Không dung túng sự cẩu thả của trẻ*

Các bạn, hiện nay quý vị nào có con cái đang học lớp một chẳng? Giả dụ con của quý vị đang học lớp một, hôm nay chúng gọi điện về nói:

- Mẹ à, con quên đem vở bài tập ngữ văn rồi, hôm qua con đã viết xong, tiết sau thầy giáo sẽ kiểm tra, mẹ đem nhanh đến giúp con.

Các bạn, quý vị sẽ làm như thế nào? Quý vị làm cha làm mẹ sẽ phải làm thế nào?

- Mẹ à! Mẹ còn suy nghĩ gì nữa? Mau đem đến giúp con đi.

Rất nhiều phụ huynh đều đưa đến. Tuy chỉ là một động tác rất nhỏ, làm đúng hay làm sai đối với tâm thái của bọn trẻ, có thể là khác nhau rất lớn.

Chú Lô từng nói với tôi, chú nói:

- Con gái của chú lần đầu tiên không đem vở bài tập, nên gọi điện về nhà nhờ chú đem đến cho nó. Không ngờ chú nói “Con không đem là chính con phạm sai lầm, phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình, nên đáng phạt thì phải phạt”, và chú lập tức cúp điện thoại.

Các bạn, quý vị có cúp được chẳng?

Nhưng giáo dục bọn trẻ phải đầy đủ cả ân huệ và uy lực, có lúc cần phải có oai nghiêm, cần phải có nguyên tắc, động cũng không động, có lúc cũng cần phải ban ân, nhẹ nhàng. Trưa đó con gái chú trở về, sắc mặt không dễ coi lắm. Lúc này con gái bước vào cửa có cần tiếp tục mắng chẳng? Cần chẳng? Mắng thêm một trận nữa, như vậy thì hơi quá đáng. Cúp điện thoại đã rất có oai nghiêm rồi, tiếp theo là phải ban ân đức. Thế nên chú Lô nói với con gái:

- Có bị thầy cô giáo mắng chẳng? Có bị phạt chẳng?

Cô bé gật gật đầu:

- Có.

Thứ hai: Dạy trẻ việc định làm phải lập sổ ghi lại

Chú Lô nói tiếp:

- Ba dạy con một phương pháp, từ đây về sau sẽ không vì không mang theo vở bài tập mà bị phạt.

Vốn còn có chút mất tinh thần, đột nhiên nghe được câu nói này thì như thế nào? Lên tinh thần. Chú Lô liền nói với cô bé:

- Chỉ cần con lợi dụng sổ liên lạc, ngày mai có tiết học gì, nên mang theo sách vở gì đều ghi lại hết. Trước khi ngủ soạn sẵn sách vở, những gì đã đề vào thì đánh dấu. Tất cả đều soạn xong thì có thể ngủ một cách ngon lành.

Thế nên khi bọn trẻ phạm sai lầm, cũng là một thời cơ rất tốt để giáo dục chúng. Nếu quý vị chỉ biết nổi nóng, thì cơ hội này sẽ mất đi. Phải để bọn trẻ từ nhỏ biết cách dùng sổ ghi chép này để nhắc nhở mình những gì cần mang theo, như vậy chúng sẽ không dễ quên đông quên tây. Khi cần đi đâu đột xuất, mà vẫn ở đó tìm đồ vật, như vậy sẽ làm hư rất nhiều việc.

Thứ ba: Làm gương cho trẻ

Đương nhiên muốn bọn trẻ **“Sự vật mang, mang đa thác”** (Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều), làm việc thông thả, không lẫn lộn thì đầu tiên chính mình khi làm việc phải là tấm gương tốt mới được.

Tôi nhớ thường ngồi xe của ba tôi, lúc đó khoảng hơn mười tuổi. Ba tôi có một câu nói rất quen thuộc, trong lúc lái xe ông thường nói:

- Sao lại vội vàng thế? Gấp gáp cũng chỉ hơn thua được năm phút.

Tuy một câu nói rất nhẹ nhàng của ba, nhưng đối với tôi mà nói thì nó có ảnh hưởng rất lớn. Khi muốn lái xe nhanh thường nghĩ đến câu nói này của ba. Ba tôi xưa nay chưa từng bấm còi, vì ông cảm thấy không cần sự gấp gáp đó, nên tôi lái xe cũng không bấm còi, đương nhiên có một vài tình huống cũng phải bấm đó là khi quý vị hoàn toàn

không nhìn thấy xe đang trước thì phải báo hiệu cảnh giới, còn bình thường có thể nhường người khác thì nhường người khác.

16.6- “Vật úy nan, vật khinh lược” (Đừng sợ khó, chớ xem thường)

Câu 1: “Vật úy nan” (Đừng sợ khó)

Nghĩa là không nên sợ hãi trước khó khăn. Đây là thái độ can đảm.

1. “Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền”

Trong Trung Dung có câu rất quan trọng, đề cập đến: “*Nhân nhất năng chi, kỷ bách chi. Nhân thập năng chi, kỷ thiên chi*”. Nghĩa là: “Người phấn đấu một phần, mình phấn đấu trăm phần; Người ta phấn đấu một phần, mình phấn đấu nghìn phần”. Câu này ý muốn nói rằng người ta làm một lần là biết, mặc dù chúng ta chậm chạp hơn, nhưng chúng ta làm một trăm lần, cũng phải làm cho được. Người ta mười lần là biết, cho dù chúng ta làm một ngàn lần mới biết, chúng ta cũng phải có nghị lực để làm¹².

Nếu mọi người đều giữ thái độ đó để đối diện với sự việc, vốn hơi chậm chạp, nhưng rồi ắt cũng đại khái có trí tuệ, đó là “*Tuy ngu tất minh*” (Dù dốt nát mấy cũng trở nên

¹² “**Nhân nhất năng chi, kỷ bách chi. Nhân thập năng chi, kỷ thiên chi, quả năng thử đạo hỹ, tuy ngu tất minh, tuy nhu tất cường**”: Người phấn đấu một phần, mình phấn đấu trăm phần; Người ta phấn đấu mười phần, mình phấn đấu nghìn phần. Nếu ai đó học tập theo đường lối trên đây, dù dốt nát mấy cũng trở nên thông sáng, dù yếu đuối mấy cũng trở nên hùng mạnh; Dù là kẻ tiểu nhân ti tiện cũng trở nên hiền thánh.

thông sáng); “*Tuy nhu tất cường*” (Dù yếu đuối mấy cũng trở nên hùng mạnh).

Khi chúng ta dùng thái độ như vậy để ứng phó mọi việc, nhiều khi chính mình sẽ không bị mình đánh bại, hay sợ mà thoái lui.

Cô Dương Thục Phương thường nói, cô thường cô vũ chính mình: Mạnh Tử nói: “*Thuần hà nhân dã? Dư hà nhân dã? Hữu vi giả diệc nhược thị.*” (Thuần là người nào, Vũ là người nào, họ làm được mình cũng làm được). Nên cô Dương nói:

- Tôi nhất định làm được.

Vì mỗi người, bầu bạn quý vị lâu nhất là ai? Là chính quý vị, nên lúc nào cũng phải tự mình khuyến khích, tự mình cô vũ, điều này rất quan trọng.

2. Chân thành sẽ có trợ lực thành công

Thứ nhất: *Mỗi niệm đều hy vọng công hiến*

Tôi dạy học trong hai năm này cũng thể hội được, đức hạnh là căn bản một đời của bọn trẻ. Vì thế phải lợi dụng lúc còn trẻ để thâm nhập truyền thống văn hóa, nên tôi đã bỏ công việc cũ, quyết định hoằng truyền văn hóa xưa. Ba tôi nói:

- Giáo dục là quyết sách của trăm năm, làm việc này rất khó khăn, con nên suy nghĩ kỹ.

Tôi liền nói với ba tôi, phân tích để ông thấy:

- Trong lịch sử, người thật sự có công hiến tuyệt đối đều không phải là người giàu có, hoặc là rất có quyền thế. Chúng ta thử xem, Khổng Lão Phu Tử có tiền chăng? Khổng Lão Phu Tử có quyền thế chăng? Không có, chỉ dựa vào một tấm lòng chân thành.

Thầy của tôi là pháp sư Tịnh Không, ông cũng không có tiền, không có quyền thế, nhưng do có một tấm lòng chân thành cũng đã đem chánh pháp và học vấn của Thánh hiền hoằng dương trên toàn thế giới.

Cho nên chúng ta hiểu được sự thành bại, tuyệt đối không phải là vật bên ngoài, mà tâm chân thành mới là căn bản. Khi chúng ta hiểu được như vậy, sẽ không dễ rút lui.

Sau đó ba tôi lại đề cập đến:

- Giáo dục đích thực phải làm thời gian rất dài, thậm chí phải một trăm năm mới nhìn thấy hiệu quả.

Tôi liền nói tiếp với ba tôi:

- Thời đại chúng ta không phải ước muốn là nhìn thấy truyền thống văn hóa khai hoa kết trái. Thời đại này của chúng ta chỉ cần truyền thống văn hóa không đoạn mất trước mắt chúng ta, như vậy cũng rất an ủi lắm rồi.

Sau đó tôi đến Úc Châu học tập, và khởi lên hai ý niệm:

- Ý niệm thứ nhất là hy vọng có thể thân cận một thầy giáo giỏi về truyền thống văn hóa.

- Ý niệm thứ hai là hy vọng (vì tự mình đức hạnh còn kém, rất nhiều tập quán xấu), nên nếu như có một vị trưởng bối, một vị thầy giỏi ở bên cạnh, như vậy thì quá tốt.

Cho nên tôi đến Úc Châu, khi lên lớp, cô Dương Thục Phương ngồi ở đâu? Ngồi trên bàn giảng nói về “Câu Chuyện Đức Dục” cho chúng tôi nghe, còn chú Lô thì ngồi bên cạnh tôi, không có vị trí nào trống.

Các bạn, những cảnh giới và quan hệ giữa người với người mà quý vị chiêm cảm được, căn bản thật sự ở đâu? Ở trong tâm quý vị. Thế nên tâm là năng cảm, cảnh giới là sở cảm.

Giả như tâm chúng ta có rất nhiều đối lập, có rất nhiều phân tranh, như vậy quan hệ của chúng ta sẽ như thế nào? Không ngừng xung đột.

Còn khi trong tâm chúng ta mỗi niệm đều hy vọng có thể cống hiến một chút gì, tự nhiên sẽ chiêm cảm được rất nhiều người giúp đỡ quý vị, vì thế không nên sợ khó khăn. Chỉ cần quý vị có tâm chân thành này, thì trợ lực sẽ đến không ngừng.

Vào tháng 9 năm trước, cô Dương đưa tôi đến Hải Khẩu, đi được một tuần, chúng tôi đã đến Khúc Phụ Sơn Đông. Vì đẩy mạnh truyền thống văn hóa, chúng ta nhất định phải lễ bái Không Lão Phu Tử trước, vì Không Lão Phu Tử là bậc thánh nhân cống hiến lớn nhất cho truyền thống văn hóa. Khi chúng tôi đi một chuyến đến Khúc Phụ Sơn Đông, cô Dương vô cùng cảm khái, vì nhìn thấy trong

Tam Không¹³ rất nhiều cổ tích bị phá hoại. Tất cả những bia mộ tán tụng Không Phu Tử hầu như đều bị phá hoại. Thế nên cô Dương nói với tôi:

- Cô vừa nhìn thấy liền có cảm nhận một cách sâu sắc, truyền thống văn hóa đã xuống dốc nghiêm trọng như vậy,

¹³ “Tam Không” (Không Miếu, Không Lâm, Không Phủ), một di sản thế giới được UNESCO công nhận. **Không Miếu, Không Lâm, Không Phủ** nằm tại thành phố Khúc Phụ, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc, là quê hương của người sáng lập Nho giáo Khổng Tử. Năm 1994, UNESCO đã đưa quần thể di tích này vào danh mục "Di sản văn hóa thế giới".

1. Không phủ: Còn được gọi là phủ Diễn Thánh công, nằm ở phía Đông của Không miếu, là nơi ở của gia tộc Khổng tử. Con cháu đời thứ 13 của ông được Hán Nguyên Đế phong là “Quan nội hầu cai quản 800 hộ thái ấp, cấp cho 200 lượng vàng, nhà cửa”. Sau Khổng Tử, đây là hậu duệ kế tục sớm nhất được Hoàng đế phong kiến phong tặng. Năm Tống Chí Hòa thứ 2 (1055) hậu duệ đời thứ 43 của Khổng Tử được phong lại tước hiệu “Diễn Thánh công” và duy trì tiếp đến thời Tống Huy Tông, Không Phủ được gọi là Diễn Thánh phủ.

2. Không miếu: Nằm về phía Tây trung tâm thành phố Khúc Phụ, cách khoảng 300m, là ngôi miếu thờ những nhà tư tưởng và nhà giáo dục cổ đại của Trung hoa.

3. Không lâm: Còn có tên là Chí Thánh lâm, cách thành Khúc phụ 1km, diện tích khoảng 2 km², là nghĩa trang của Khổng Tử và gia tộc, với lịch sử dài nhất từ trước đến nay và cũng là khu lăng mộ của một danh gia vọng tộc lớn nhất ở Trung Quốc được duy trì hơn 2500 năm, bảo tồn một cách hoàn chỉnh nhất.

Năm 478 TCN, sau khi Khổng Tử mất được một năm, Lỗ Ai Công đã hạ lệnh thờ cúng Khổng Tử và cho tu sửa nhà ở của ông để thành miếu thờ. Năm 195 TCN, Hán Cao Tổ Lưu Bang đã đến nước Lỗ cúng lễ Khổng Tử theo đại lễ. Đây cũng là điểm khởi đầu cho các bậc đế vương đến cúng tế Khổng Tử. Vua Ung Chính nhà Thanh đích thân đôn đốc việc tu sửa để hình thành quy mô như ngày nay.

cho nên chúng ta không thể không làm.

Cô liền quyết định thành lập một Website về truyền thống văn hóa, có tính toàn cầu tại Bắc Kinh, chính là trang web “Đại Phương Quảng Văn Hóa Công Ích”. Sau đó cô Dương lại nói:

- Một mình em trở về đi.

Khi tôi muốn đến Hải Khẩu, ba tôi còn đặc biệt dặn dò tôi nhất định phải đứng sau cô Dương để cố gắng học tập. Nào ngờ “Người tính không bằng trời tính”, sau khi đi một tuần, tất cả tôi phải làm một mình, hơn nữa bên ngoài mọi thứ đều xa lạ. Cho nên khi cô Dương nói “Một mình em trở về đi”. Trong tâm tôi đột nhiên nhớ đến lời dạy của Tăng Tử:

“Sĩ bất khả dĩ bất hoằng nghị, nhậm trọng nhi đạo viễn. Nhân dĩ vi kỷ nhậm, bất diệc trọng hồ? Tử nhi hậu dĩ, bất diệc viễn hồ?”. Nghĩa là: “Kẻ sĩ không thể thiếu lý tưởng lớn lao và ý chí kiên cường, bởi vì họ phải gánh trách nhiệm thì nặng mà đường thì xa. Gánh “điều nhân” chẳng phải là nặng sao? Đến chết mới được ngừng nghỉ, chẳng phải là đường dài sao?”.

Thật ra chúng ta làm rất nhiều việc không nên nghĩ đến quá nhiều thứ phiền phức, làm sao có thể hoàn toàn được như ý người, chỉ cần lòng mình không hổ thẹn. Chỉ cần phương hướng đúng đắn, chúng ta tận tâm tận lực mà làm là đúng.

Thứ hai: Thường xuyên rèn luyện để không ngừng tiến bộ

Sau khi mình tôi trở lại Hải Khẩu, liền đi khắp nơi diễn giảng. Tôi hỏi cô Dương:

- Em nên học tập như thế nào?

Cô Dương nói vô cùng ngắn gọn:

- Hiện nay em chỉ một mục tiêu là phải diễn giảng 300 hội.

Thế nên nhiều người hỏi tôi:

- Thầy Thái à! Diễn giảng như thế nào?

Tôi cũng trả lời họ rất ngắn gọn:

- Giảng 300 hội trước đã, tôi đã được cô Dương huấn luyện như vậy.

Nào ngờ buổi diễn giảng đầu tiên ở Hải Khẩu - đối diện với hơn 300 thầy cô giáo ở Hải Khẩu, có thể nhìn thấy được tôi rất dễ run đung không? Có thể nhận ra được chăng? Quý vị thấy tôi ốm như vậy, làm sao có thể không run được? Người ốm đường ruột thường không tốt.

Tôi nhớ khi tôi thi đại học, lo lắng đến không ngủ được, còn uống hai viên thuốc an thần mà vẫn không có hiệu quả. Thật ra không phải không có hiệu quả, mà sáng hôm sau đã phát sinh “hiệu quả”, lần đó đúng là bị việc thi cử khiến đầu óc choáng váng.

Về sau vì có thâm nhập kinh điển, nên biết được “Lý đắc tâm an”, rất nhiều việc không thể cưỡng cầu mà phải

dần dần điều chỉnh tính cách của mình.

Cho nên trước ngày diễn giảng, tôi liền đến trước thánh tượng của Khổng Lão Phu Tử lạy ba lạy, sau đó xin các bậc Thánh hiền gia hộ cho con hôm nay ngủ một giấc thật ngon, ngày mai mới có tinh thần giảng bài. Kết quả rất có cảm ứng, ngủ một giấc đến trời sáng.

Bắt đầu từ lần diễn giảng đó thì tiến bộ không ngừng, chỉ cần có cơ hội tôi liền đi giảng, giảng ở gia đình cũng tốt, trong đoàn thể cũng tốt, tại trường cũng tốt, vì đích thực thiếu sót nhất chính là giáo dục đức hạnh.

Cho nên, cũng do rèn luyện từng lần như vậy, chúng ta mới có năng lực để tiến bộ.

Vào tháng tám, tôi giảng ở Hải Khẩu chủ đề là “*Tổ sư của chúng ta 4500 năm trước giáo dục hậu duệ của mình như thế nào?*”. Khi tôi giảng chủ đề này, tổng cộng giảng hết tám tiếng. Đó là vào giữa tháng bảy. Tiêu đề này tôi cũng đã giảng gần mười lần, khi giảng đến giữa tháng 11 thì đến Hong Kong để ghi hình. Cùng một chủ đề, lần thứ nhất tám tiếng, hơn ba tháng sau giảng bốn mươi tiếng, gấp mấy lần? Năm lần.

Thế nên con người có tiềm năng rất lớn, chỉ cần quý vị chịu rèn luyện, chịu tôi luyện.

Năm trước lần diễn giảng đầu tiên là ngày 11 tháng 10. Năm ngoái ở Hải Khẩu lại tổ chức diễn giảng năm ngày, vào ngày 13 tháng 7. Có mấy người bạn, thời gian gần đúng một năm không gặp tôi, nên trong lúc tôi giảng bài, nhìn

thấy mặt họ rất quen thuộc, tôi liền mời họ nói một chút về lần diễn giảng đầu tiên của tôi so với một năm sau có kém hơn không. Không ngờ thầy giáo đó lập tức nói:

- Kém hơn bây giờ rất nhiều.

Anh ta không hề nỗ lực gì.

Cho nên con người chúng ta đích thực có tiềm lực rất lớn, không nên lo lắng, khi quý vị thật sự đem quyết tâm và tâm nguyện này phát ra, rất nhiều trợ lực tự nhiên sẽ đến.

Thứ ba: Có trái tim lương thiện, rất nhiều sự giúp đỡ

Lúc tôi ở Hải Khẩu, tìm một nơi làm trung tâm dạy học của chúng tôi. Lần đầu tiên đến gia đình một người Sơn Đầu, là một phụ nữ, tôi nói chuyện với cô ấy suốt hai tiếng. Người Sơn Đầu rất chú trọng hiếu đạo, nên khi cô vừa nghe chúng tôi muốn hoằng dương truyền thống văn hóa, trong lòng rất hoan hỷ liền lập tức đồng ý để đất cho chúng tôi dùng miễn phí.

Hôm đó trên đường tôi trở về nhà thì nước mắt đã rơi. Đích thực chúng ta phải tin vào chân lý “*Thiên đạo vô thân, thường dĩ thiện nhân*” (Trời không thiên vị, thường giúp người lành). Tôi ở đó một mình cũng chưa từng tiếp xúc nhiều quan viên ở địa phương đó, tất cả đều là những bạn người địa phương cùng giúp đỡ. Khi chúng ta có một tấm lòng chân thành, có thể thức tỉnh được chân tâm của mọi người. Thế nên thời gian mấy tháng ở đó, cũng phát triển rất nhanh.

Vào ngày 15 tháng 3 năm ngoái, một thầy giáo ở

Thẩm Quyến mời tôi đến dạy, nên tôi cũng đến Thẩm Quyến, bắt đầu giảng vào ngày 15 tháng 3. Sau tháng ba thì trở thành một tuần ở Thẩm Quyến, một tuần ở Hải Khẩu, và cứ đi máy bay tới lui như vậy.

Đến giữa tháng bảy năm ngoái, vì sắp đến kỳ nghỉ hè. Cô Dương nói:

- Thời gian nghỉ hè, thầy cô giáo có thời gian học tập hơn, chúng ta nên tổ chức bốn buổi giảng.

Hội nghiên cứu có mô hình lớn của giáo sư, một lần năm ngày, nên ở Hải Khẩu dự tính tổ chức hội thứ nhất vào 13 tháng 7, thì ngày 11 tháng 7 bầu trời ở Hải Khẩu đã xuất hiện tám ngôi sao, mà những ngôi sao đó khiến quý vị cảm thấy giống như đang treo trên đỉnh lầu ở nhà quý vị vậy, cảm giác rất gần. Tôi thì không nhìn thấy, nhưng ngày hôm sau thầy cô giáo ở trung tâm chúng tôi đem tờ báo này đưa tôi xem, nói:

- Tất cả những nhà thiên văn học đều không tìm thấy lai lịch của tám ngôi sao này, vì qua mấy tiếng đồng hồ sau thì mấy ngôi sao này không còn nữa.

Khi tôi nhìn thấy bài báo này, trong đầu tôi liền xuất hiện tám chữ, tám chữ nào? “*Hiếu, Đễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ*”¹⁴. Chúng ta thử suy nghĩ xem, hiện nay tất

¹⁴“**Hiếu**”: Hết lòng phụng dưỡng cha mẹ; “**Đễ**”: Kính nhường người lớn hơn mình, nhường người nhỏ; “**Trung**”: Trung thành, làm hết bổn phận; “**Tín**”: Giữ tín nhiệm, uy tín với mọi người, thành thật; “**Lễ**”: Là phép tắc trong phép cư xử phải cung kính, kính trọng với người xung quanh; “**Nghĩa**”: Là phải làm theo điều phải, vì mọi người tránh cái xấu xa, phát huy lòng hào hiệp, nghĩa khí; “**Liêm**”: Là sống trong sạch ngay thẳng,

cả gia đình cũng vậy, xã hội cũng vậy, quốc gia cũng vậy, vấn đề của nó ở đâu? Điều thiếu sự giáo hóa về những đức hạnh này, cho nên chỉ cần những đức hạnh này có thể phát triển rộng ra, tin rằng có thể gây dựng lại thời thịnh thế của người xưa.

Cho nên lần diễn giảng vào trung tuần tháng bảy đó, chúng tôi tổ chức năm ngày, tổ chức ở một nhà hàng cao cấp. Vì sao lại có cơ hội tổ chức ở một nhà hàng cao cấp như vậy? Vì vào cuối tháng sáu tôi phải trở về Đài Loan một chuyến, các bạn ở đó mời tôi ăn cơm, ăn cơm xong ngày mai tôi đi. Trong buổi ăn cơm này, ông chủ của nhà hàng đó đến cùng ngồi ăn với chúng tôi, ông ta cũng rất thích văn hóa truyền thống. Lúc đó tôi đang giảng Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn, ông ta nghe và rất cao hứng. Ông nói:

- Lần sau thầy đến giảng, nhất định phải nói để tôi đi nghe.

“Đức bất cô, tất hữu lân” (Người có đức thì không lẻ loi, tất có bạn cũng trọng đạo đức như mình). Vì nói chuyện rất vui nên ông ta nói:

- Tôi nay tôi đưa thầy về, sáng ngày mai tôi đưa thầy đến phi trường.

Mới gặp mặt lần đầu, trên đường trở về nhà ông chủ nhà hàng này nói:

- Thầy Thái à! Trước đây Không Tử giảng dạy, vì có

không tham của người, của mình cũng phải biết bỏ ra; “**Sĩ**”: Là biết xấu hổ, biết phẩm giá cho bản thân và quốc gia.

Tử Cống là một đệ tử rất có tiền, ông mới có thể dạy học không có điều gì lo lắng như vậy.

Ông ta nói câu này là có ý gì? Chúng tôi nghe cũng rất cảm động. Ông nói tầng trên của nhà hàng này, có một phòng chuyên dùng làm hội nghị, ngồi được trên trăm người, máy lạnh cũng rất mạnh.

Vì Hải Khẩu rất nóng, trung tâm chúng tôi lại không có máy lạnh, tôi cứ lo lắng đến khi tổ chức chỉ sợ mỗi người đều dùng khăn tay lau mồ hôi. Đột nhiên nghe ông ta nói như vậy, tôi lập tức nói:

- Vậy địa điểm của ông có thể cho chúng tôi mượn được chăng?

Ông ta nói:

- Không vấn đề gì.

Thế là tôi trở về Đài Loan, trong lòng không có gì lo lắng. Sau đó, từ ngày 13 đến ngày 17 tháng 7 là tổ chức hoàn tất. Khi tổ chức xong chúng tôi muốn trả tiền, cô thu ngân nói:

- Tất cả tiền bạc đều đã trả xong, không cần tính nữa.

Chúng tôi giật mình, ăn không uống không suốt năm ngày, sao có thể lại không trả tiền? Nhưng khi tìm hiểu mới biết, bà chủ cũng ngồi sau nghe giảng năm ngày. Trong quá trình nghe, trong lòng bà chủ này rất cảm động. Bà nói:

- Con tôi đều đã mười mấy tuổi, tiểu học nó không học được điều này.

Vì đến nghe giảng đều là thầy cô giáo tiểu học, bà hy vọng tổ chức tốt buổi giảng này, khiến nhiều học sinh có thể đạt được lợi ích, vì vậy mỗi ngày bà đều tính hết tiền giúp chúng tôi.

Thứ tư: Phải có lòng tin kiên định

Thế nên chúng ta cần phải thông qua cuộc đời của mình để thể nghiệm chân lý. Đích thực chỉ cần có trái tim lương thiện này, nhất định sẽ có rất nhiều sức mạnh đến giúp đỡ chúng ta.

Các bạn, quý vị có tin tâm này chăng?

Sao lại nhỏ tiếng thế? Quý vị có lòng tin này chăng?

Có! “*Tín vi đạo nguyên công đức mẫu, trường dưỡng nhất thiết chư thiện căn*” (Lòng tin là bước đầu vào đạo, là mẹ của của tất cả công đức. Lòng tin nuôi dưỡng hết thảy các căn lành).

- Nếu như quý vị không tin con cái mình là “*Nhân chi sơ, tánh bốn thiện*”, quý vị rất khó dạy tốt chúng.
- Nếu quý vị không tin chồng mình “*Nhân chi sơ, tánh bốn thiện*”, quý vị rất có thể sẽ xung đột với chồng mình.
- Nếu như chúng ta không tin Thánh hiền nói “*Nhân chi sơ, tánh bốn thiện*”, chúng ta với kinh điển bị ngăn cách một tầng, thế nên tín rất quan trọng.

Chúng tôi liên tiếp ở Thẩm Quyến, Bắc Kinh, Thượng Hải, Hàng Châu, An Huy, Lô Giang. Còn có Sơn Đầu, Hạ Môn và đến ba nước của Đông Nam Á để tổ chức lớp học.

Toàn bộ chương trình tổ chức xong đều không tốn tiền, vì trong quá trình dạy, nhiều người rất cảm động, liền chủ động bỏ tiền ra để tổ chức chương trình như thế. Còn đưa tiền cho chúng tôi, hy vọng chúng tôi đi in sách, phát triển mở rộng.

Cho nên chúng tôi vốn chỉ tổ chức bốn kỳ, nhưng sau đó tổ chức xong bốn kỳ, các nơi đều yêu cầu chúng tôi đến giảng, tất cả nhân duyên này sẽ như thế nào? Đã được mở ra.

Khi quý vị có tâm muốn làm, quý vị không cần lo lắng, chỉ cần cố gắng nâng cao năng lực chính mình, từ từ nhân duyên sẽ tự nhiên sắp xếp cho chúng ta. Sắp đặt mọi việc, tuyệt đối không để quý vị không làm được. Trời cao rất từ bi, khi họ biết quý vị chỉ có thể gánh được 20 kg, thì họ sẽ để quý vị gánh 20 kg. Nhưng quý vị phải luyện thể lực hằng ngày mới được, đợi khi quý vị có thể gánh vác được 50 kg, họ sẽ cho quý vị 50 kg, chắc chắn không hề chết quý vị.

Tôi chính là một ví dụ, quý vị xem, tôi ốm yếu như vậy cũng không bị đè chết, nhưng tôi quay đầu nhìn lại, thật sự đúng như thế. Năm đầu tiên không để tôi làm ban chủ nhiệm, vì kinh nghiệm còn cạn cợt, chỉ làm chủ nhiệm khoa của bốn lớp. Năm thứ hai dạy lớp sáu, trình độ khó hơn một chút, sau đó lại dạy lớp khó dạy nhất trường, mức độ khó ra sao? Dần dần tăng cao. Sau khi dạy xong lớp này liền điều đến Hải Khẩu, cũng để tôi từ từ rèn luyện.

Thế nên chỉ cần quý vị có tâm, không nên lo lắng, trời cao tự có sắp đặt.

(VCD 25)

3. Gánh vác công việc là bắt đầu sự trưởng thành

Thứ nhất: *Mệt nhọc thân thể là tôi luyện ý chí*

Rất nhiều bạn hỏi tôi:

- Thầy Thái à! Thầy có mệt chẳng?

Trong mấy tháng này, có rất nhiều thầy cô giáo theo chúng tôi đi diễn giảng khắp nơi. Họ đều thấy thân thể tôi, càng nói càng có tinh thần, cho nên nhiều lo lắng đều là không cần thiết. Tôi cũng nói với những người bạn này:

- Con người không sợ mệt thân, chỉ sợ mệt tâm.

Thân mệt nằm nghỉ ngơi bảy tiếng sau, thì thân thể lại như rỗng như hồ. Nhưng tâm mệt, rất nhiều việc biết là rất quan trọng, cần phải làm, nhưng lại không có năng lực để làm, tâm lúc đó rất gian nan, rất dằn vặt. Khi chúng ta có thể tận tâm tận lực để làm việc quan trọng, như vậy nội tâm rất được an ủi.

Tôi nhớ khi học cấp ba, từng đọc một bài văn của Mạnh Tử, trong đó đề cập đến:

“Thiên tương hàng đại nhậm ư thị nhân dã, tất tiên khổ kỳ tâm chí, lao kỳ cân cốt, ngạ kỳ thể phu, không pháp kỳ thân, hành phát loạn kỳ sở vi; Sở dĩ động tâm nhân tánh, tăng ích kỳ sở bất năng”. Nghĩa là: “Khi trời giao sứ mạng trọng đại cho những người ấy, nhất định trước hết phải làm cho ý chí của họ được tôi rèn, làm cho gân cốt họ bị nhọc

mệt, làm cho thân xác họ bị đói khát, làm cho họ chịu nỗi khổ sở nghèo túng, làm việc gì cũng không thuận lợi. Như thế là để lay động tâm trí người ấy, để tính tình người ấy trở nên kiên nhẫn, để tăng thêm tài năng cho người ấy”¹⁵.

Khi tôi học cấp ba đọc bài văn này có tâm đắc gì? Tôi nghĩ “Tuyệt đối không nên làm bậc Thánh hiền, vì rất mệt, còn phải “*Động tâm nhẫn nại*” (Tính tình người ấy trở nên kiên nhẫn), còn phải “*Nga kỳ thể phu*” (Làm cho thân xác

¹⁵ Xt: **Mạnh tử viết: “Thuấn phát vu khuyến mẫu chi trung, truyền thuyết cử vu bản trúc chi gian, Giao Cách cử vu ngư diêm chi trung, Quản Di Ngô cử vu sĩ, Tôn Thúc Ngao cử vu hải, Bách Lý Hề cử vu thị.**

Cố thiên tương giảng đại nhiệm vụ thị nhân dã, tất tiên khổ kỳ tâm chí; lao kỳ cân cốt, nga kỳ thể phu, không pháp kỳ thân, hành phát loạn kỳ sở vi, sở dĩ động tâm nhẫn nại, tăng ích kỳ sở bất năng”.

Tạm dịch:

Mạnh Tử nói: “Vua Đại Thuấn lớn lên từ đồng quê, theo truyền thuyết được tuyển chọn từ lũ thợ xây tường; Giao Cách được chọn từ bọn hàng cá, hàng muối; Quản Trọng được chọn từ bọn cai ngục; Tôn Thúc Ngao được chọn từ vùng ven biển hẻo lánh; Bách Lý Hề được chọn từ ngoài chợ.

Cho nên, khi trời giao sứ mạng trọng đại cho những người ấy, nhất định trước hết phải làm cho ý chí của họ được tôi rèn, làm cho gân cốt họ bị nhọc mệt, làm cho thân xác họ bị đói khát, làm cho họ chịu nỗi khổ sở nghèo túng, làm việc gì cũng không thuận lợi. Như thế là để lay động tâm trí người ấy, để tính tình người ấy trở nên kiên nhẫn, để tăng thêm tài năng cho người ấy.”

(Thuấn: Một vị vua hiền TQ cổ đại. Giao Cách: Đại thần triều vua Trụ nhà Thương. Quản Trọng (Quản Di Ngô): Nhà chính trị, quân sự nổi tiếng của nước Tề thời Xuân Thu. Tôn Thúc Ngao: Quan Lệnh dẫn nước Sở. Bách Lý Hề: Nhà chính trị, hiền thần thời vua Tần Mục Công).

họ bị đói khát)”. Vì lúc đó thầy cô giáo cũng không giảng giải những khí tiết này cho chúng tôi, nên chúng tôi “*Y văn giải nghĩa*” (Dựa theo văn tự để hiểu nghĩa)¹⁶, tuyệt đối không đi về hướng Thánh hiền quân tử.

Thứ hai: Hoàn cảnh khó khăn năng lực được nâng cao

Sau khi thật sự hoằng dương truyền thống văn hóa, đột nhiên đối với câu nói này có cảm nhận khác biệt, nên tôi đã gạch chân viết “*Ngọt như đường*”.

Khi chúng ta biết câu nói này rất quan trọng, thì trong lòng không còn sợ năng lực mình không đủ, cho nên khi bị gặp khó khăn đều có thể tiếp nhận một cách hoan hỷ, như vậy có thể nâng cao năng lực. Vì thế chúng ta nên có thái độ này, với những thầy cô giáo từng tiếp xúc cũng kiến lập nhận thức chung này.

Thứ ba: Dạy trẻ gánh vác trách nhiệm

Khi tôi từ Hải Khẩu đến Thẩm Quyến giảng, bài giảng của tôi ở tại Hải Khẩu này phải đưa cho các thầy cô giáo khác để nhờ dạy hộ. Khi các thầy cô giáo khác tiếp nhận thông báo của tôi, bắt đầu từ tiết sau đến dạy hộ cho tôi.

Quý vị - họ sẽ nghĩ như thế nào? Họ sẽ không từ chối, không nói:

- Không được đâu!

¹⁶ Xt: “**Y văn giải nghĩa, tam thế Phật oan**” (Dựa theo văn tự để hiểu nghĩa thì ba đời chư Phật bị oan), “Tam thế” là quá khứ, hiện tại, vị lai.

Mà họ sẽ nói ra một câu:

- Gánh vác trách nhiệm là bắt đầu của sự trưởng thành.

Thế nên tuy tôi rời Hải Khẩu, nhưng bài học không hề gián đoạn, đến bài học trong ngày đầu năm và thời gian nghỉ tết đều không gián đoạn. Họ nói:

- Học tập trí huệ một giây cũng không được chậm, nếu như chậm lại là chúng ta thiếu học một ngày, đối với bọn trẻ có thể ảnh hưởng rất lớn.

Thế nên họ cũng kiên trì.

Khóa học này cũng tổ chức được hơn một năm. Ở Hải Khẩu, Thẩm Quyến rất nhiều thầy cô giáo, ngoài những lúc công tác ở trường, thời gian còn lại như tối thứ bảy, chủ nhật, đều tình nguyện đến giảng bài giúp trung tâm chúng tôi.

Sau hơn bốn tháng học tập, họ cũng bắt đầu theo tôi đến giảng dạy rất nhiều nơi. Từ “Tu thân” đến dạy tốt các lớp “Tề gia”; Chăm sóc Hải Khẩu thật tốt là “Trị quốc”; Đến Bắc Kinh, Thẩm Quyến và các tỉnh khác nhau để giảng dạy, gọi là gì? “Bình thiên hạ”. Bốn việc này thật ra là gì? Một việc! Chỉ cần quý vị phát chân tâm, tự mình không ngừng rèn luyện, tự mình không ngừng vươn lên, thì tự nhiên ảnh hưởng của chúng ta, cống hiến của chúng ta sẽ thành thực và thành công. Đây gọi là **“Vật úy nan”** (Đừng sợ khó).

Khi mà bọn trẻ cần gánh vác công việc thì lại đều bị cha mẹ làm hết, đây là tước đoạt cơ hội học tập rèn luyện

của các em.

Một là: *Tự chịu trách nhiệm hành vi thường ngày của mình*

Chúng ta vừa mới đề cập đến việc chú Lô không giúp con gái đem vở bài tập đến, nếu như cầm cuốn vở bài tập này đến, sẽ có một kết quả khác, thì kết quả như thế nào? Con gái rất vui:

- Ba à! Ba thật tốt, đúng là Quán Thế Âm Bồ Tát, có cầu tất ứng.

Như vậy đối với nội tâm bọn trẻ khởi lên biến hóa gì? Chỉ cần tôi có việc, đã có ba tôi, mẹ tôi, ông nội tôi, bà nội tôi, còn có người làm của tôi nữa, làm cho tôi rồi, sau lưng tôi có rất nhiều chỗ dựa, lúc nào cũng có người có thể thu dọn tàn cuộc cho tôi.

Thế nên hiện nay chúng ta thường thấy rất nhiều thanh thiếu niên khoảng 20 tuổi, khi chúng nói chuyện, quý vị cảm thấy như thế nào? “Tức chết đi được”. Bạn tức chết thì rất dễ ói máu, thật đó “*Hoàng đế không gấp, nhưng thái giám gấp*”. Tất cả cha mẹ thân hữu giúp chúng bạn muốn chết, chúng lại cảm thấy không có gì bận rộn.

Hai là: *Tự chịu trách nhiệm với cuộc đời mình*

Ở Hải Khẩu tôi gặp được trường hợp, cha mẹ phải thông qua nhiều quan hệ mới giúp chúng tìm công việc, chúng còn nói nhát gừng:

- Được, nể mặt quý vị tôi đi thử xem.

Còn có trường hợp sinh viên đại học, đi học bị đuổi học hai lần, khi bạn bè hỏi chúng phải làm sao? Chúng nói:

- Tôi cũng không biết nữa.

Quý vị xem, cũng gần 20 tuổi đầu rồi, nhưng hoàn toàn không có trách nhiệm đối với bản thân. Đây là kết quả, còn nguyên nhân ở đâu? Chúng rất ít khi chịu trách nhiệm hoàn toàn với việc mình đã làm.

Khi chúng ta giúp bọn trẻ thu dọn sai lầm của mình, chúng liền cảm thấy con đường tương lai của chúng sẽ có người giúp.

Sau này chúng muốn cưới vợ, quý vị phải bỏ tiền ra lo; Chúng muốn mua nhà, quý vị phải giúp chúng... Quý vị phải giúp chúng đến khi nào? Cuộc đời như vậy sẽ như thế nào? Rất mệt mỏi. Có thể đến khi quý vị “Nhắm mắt, xuôi tay” mà vẫn còn muốn mua đồ cho cháu chắt.

Ngày 19 tháng 10 năm ngoái, báo đặc khu Thẩm Quyền có một bài văn do một đôi vợ chồng già phát biểu, khuyên cáo những đôi vợ chồng trẻ, tuyệt đối không nên chiều chuộng trẻ con, vì đôi vợ chồng già này khi họ già mới có con, tuổi tác đã lớn mới sinh được đứa con trai nên đối với nó trăm phần yêu chiều. Đến lúc đi học mẫu giáo, cô giáo nói:

- Con quý vị có những hành vi không tốt, quý vị nên chú ý.

Họ còn giải thích giúp con mình, còn che đậy giúp con mình. Cứ như vậy, con cái thích gì là cho cái đó. Đến khi nó tốt

ngiệp đại học, quen được người bạn gái, bạn gái yêu cầu nó:

- Anh kêu ba mẹ anh dọn ra ngoài để nhà chúng ta ở thì tôi mới lấy anh.

Con trai họ đương nhiên như thế nào? Vì anh ta là “tiểu hoàng đế” đúng không? Nên khi “hoàng đế” hiệu lệnh thiên hạ, ai dám không theo. Anh ta liền trực tiếp kêu cha mẹ mình:

- Ông bà phải ra ngoài ở.

Ba mẹ anh ta đã cảm nhận được tính nghiêm trọng, nên hy vọng thông qua nỗi thống khổ thiết thân của họ, có thể khuyên cáo càng nhiều các bậc cha mẹ, tuyệt đối không nên cưng chiều con cái, nâng niu con cái.

Ba là: *Tự chịu trách nhiệm với điều mình gây ra cho người*

Vào niên đại 1920, có một cậu bé 11 tuổi chơi bóng rổ, đã làm vỡ một tấm gương lớn của người khác, phải đền mười hai đồng năm hào tiền Mỹ. Lúc đó số tiền này có thể mua 125 con gà mái. Số tiền này rất lớn, không nhỏ nên cha đưa bé nói với nó:

- Việc này con con gây ra, con phải hoàn toàn chịu trách nhiệm, nên con phải tự mình kiếm tiền để trả nợ.

Điều này cha mẹ ở Trung Quốc có làm được chăng? Rất khó khăn. Y theo thống kê, trẻ em Trung Quốc tiêu tiền nhiều nhất, nhưng làm việc nhà lại ít nhất, vì thế không biết gánh vác. Đích thực cậu bé 11 tuổi này, bắt đầu làm việc từ

đó, từng chút từng chút trả tiền lại cho cha mình. Sau cùng sự nghiệp của anh ta cũng rất thành tựu, anh ta chính là Lôi Căn cựu tổng thống của nước Mỹ¹⁷.

Quý vị xem, khi quý vị để bọn trẻ rèn luyện, làm tăng trưởng thái độ đúng đắn và tâm trách nhiệm của chúng, lại tăng trưởng năng lực làm việc của chúng. Thế nên nuôi dưỡng con cái phải dùng lý trí, không thể chỉ dùng tình cảm yêu thương chiều chuộng, điều này cũng rất quan trọng.

“Vật úy nan” (Đừng sợ khó), khi các bậc cha mẹ đối diện với nhiều việc đều rất có dũng khí, thì thái độ như vậy của quý vị nhất định ảnh hưởng đến con cái quý vị.

4. Dũng cảm, mạnh mẽ khắc phục thất bại hôn nhân

Hiện nay mức độ ly hôn rất nghiêm trọng, hôn nhân rồi bước đến ly hôn, đối với mình và đối với con cái đều là sự thương tổn. Cho nên đối mặt với nhân sinh, đối mặt với sự thất bại trong hôn nhân, chúng ta cũng phải có giải pháp mạnh mẽ khắc phục.

Lúc tôi ở Hải Khẩu, một hôm đi dạy, trên đường đi có một người bạn gọi điện cho tôi nói:

- Thầy Thái, chồng của người đồng sự của tôi có bồ, vậy phải làm sao?

Quý vị, quý vị đã từng tiếp cuộc điện thoại nào như vậy

¹⁷ **Ronald Wilson Reagan** (/ˈrɒnəld ˈwɪlsən ˈreɪɡən/; 6 tháng 2 năm 1911 – 5 tháng 6 năm 2004) là tổng thống thứ 40 của Hoa Kỳ (1981–1989).

chăng? Người chưa kết hôn như tôi đã nhận được. Tuy tôi chưa kết hôn, nhưng giải quyết vấn đề ly hôn, chính là đáp án về vấn đề nhân sinh, bảo đảm đều ở trong kinh điển.

Thứ nhất: Phản tỉnh lại chính mình

Nên lúc đó tôi nói với cô ta:

- “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỳ*” (Làm không được thì phải quay lại xét mình).

Khi nhân sinh xuất hiện tình huống, tuyệt đối không thể đều là người khác sai, chỉ có tôi đúng. Có khả năng này chăng? Không thể! Vì một bàn tay không vỗ ra tiếng. Khi vợ chồng đối diện với vấn đề như vậy, ý niệm đầu tiên chúng ta phải nghĩ đến là “Mình sai ở đâu?”.

Đương nhiên ý niệm này không dễ, nhưng nếu chúng ta không chịu xoay chuyển đến ý niệm này, thì tâm chúng ta tuyệt đối không thể bình tĩnh được. Lúc nào chúng ta cũng chỉ nghĩ đối phương có chỗ nào không đúng, đối phương sai chỗ nào, thì nhất định là cảm xúc quay cuồng. Kết quả là rất có thể hành động theo cảm tính, sẽ làm cho mọi việc ngày càng phức tạp.

Thứ hai: Phải tìm ra sai lầm của mình trước

Tôi lại nói tiếp:

- Ví dụ đối phương sai bảy tám phần, chúng ta sai một hai phần, chúng ta cũng phải tĩnh tâm lại trước, suy nghĩ xem một hai phần này tôi sai ở đâu? Đây là thái độ quan trọng đầu tiên “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỳ*”. Sau

khi đã thấy hai phần sai này thì tiến thêm bước nữa là thay đổi nó.

Tôi nói tiếp với cô ấy:

- “*Gia hỏa bất khởi, dã hỏa bất lai*” (Anh em khinh nhau trước, làng nước khinh sau). Nghĩa là việc xấu không xảy ra trong nhà, thì người ngoài không có cơ hội phá hoại.

Các vị, “Gia hỏa” là hỏa gì? Xung đột, không khoan thứ, không bao dung chính là “hỏa”. Trong gia đình không có vấn đề trước, thì lửa bên ngoài có thể đốt vào chẳng? Không đốt vào được.

Thế nên tuyệt đối không nên trách người khác, nhất định là chính mình có sai lầm trước. Vì vậy không nên đem cảm xúc đổ trên thân người khác, đây là thái độ quan trọng thứ hai.

Thứ ba: *Khoan dung tha thứ*

- Khi chồng mình đúng, cô nên xem anh ta như cha mình;
- Bình thường thì xem anh ta như bạn;
- Khi chồng mình sai, nên xem anh ta là gì? Xem như trẻ em, chưa đủ, phải xem anh ta như con mình.

Khi con quý vị phạm sai lầm, quý vị có nói với chúng “Mẹ sẽ sống chết với con” chẳng, có như vậy không? Không bao giờ. Vì sao lại bất công như vậy? Đối với con cô thì cô không bao giờ như vậy, nhưng đối với chồng mình cô lại như vậy? Vì sao? Có thấy sự bất bình đẳng của con người chẳng? Tất cả những chương ngại phiền não không ngoài

điều này, tại đâu? Nơi chính mình. Ai khiến cô phiền não? Chính mình.

Ví dụ hôm nay quý vị đang đi trên đường, đột nhiên có một người lạ đi đến đánh cô một bạt tai, cô chưa kịp định thần thì anh ta đã chạy mất. Cô đứng đó sờ mặt mình:

- Sao lại xui thế này, thôi bỏ đi, bỏ đi.

Và cô bỏ đi. Đột nhiên hôm đó về nhà họa vô đơn chí, đúng lúc chồng cô uống vào chút rượu, trở về nhìn thấy cô cũng đánh một bạt tai như hồi nãy. Kết quả có giống nhau chăng? Không giống nhau, và cô sẽ hét lên:

- Tôi sẽ sống chết với ông

Kỳ lạ, cũng là một bạt tai giống nhau, nhưng hiệu quả không như nhau, ai tạo thành?

Nguyên nhân xung đột gia đình: Không thể bao dung

Khô đều là tự tìm, vì tâm chúng ta không đủ khoan dung, không đứng trên góc độ của đối phương để nhìn, đều dùng yêu và ghét để giải quyết vấn đề.

Những gì mình thích thì sao cũng được, còn khi mình không thích, không vui thì không được. Cho nên đã tạo thành rất nhiều chướng ngại phiền não về mặt tâm lý cho mình.

Rất nhiều người nói:

- Họ đã lớn như vậy rồi, đến một chút đạo lý làm

người này cũng không hiểu.

“Họ đều lớn như vậy”, cái gì lớn? Lớn thân xác? Đúng không? Đúng. Sống đến ba mươi mấy, bốn mươi mấy tuổi, lớn xác không có nghĩa là trí huệ trưởng.

Quý vị lại nói:

- Anh ta phải biết chứ.

Nhưng anh ta không hiểu gì. Có ai dạy anh ta đạo vợ chồng chẳng?

Các bạn, quý vị đọc sách hơn mười năm, có xem qua bài nào nói về đạo nghĩa vợ chồng sống với nhau? Bài nào? Vợ chồng sống bên nhau đối với nhân sinh có quan trọng chẳng? Quan trọng! Trong “Ngũ luân”¹⁸, chỉ cần “luân” vợ chồng “chánh”, thì các điều khác đều “tự chánh”. Quý vị xem, điều quan trọng như vậy mà không dạy.

Tôi nói chuyện với một vị trưởng bối, ông ta nói:

- Giáo dục của chúng ta điều gì cũng dạy, nhưng thiếu một thứ.

Thiếu điều gì? Quý vị không biết sao?

- Thiếu đức.

Cái gì cũng có, thật vậy! Nhảy, hát tất cả đều có, nhưng khiếm khuyết nhất chính là điều này, khiếm khuyết

¹⁸ Ngũ luân: Là năm loại quan hệ xã hội: Vợ chồng, Cha con, Anh em, Vua tôi, Bạn bè

nhất là không dạy nên sống với người khác như thế nào.

Cho nên khi chồng quý vị là người bị hại, chúng ta có trách nhiệm giúp họ, “*Con người không phải Thánh hiền làm sao không có lỗi*”¹⁹. Quý vị cũng phải xem chồng như con khi họ sai, như vậy liền có thể bao dung được anh ta. Cũng do quý vị có thái độ như vậy, anh ta mới nhận ra được mình sai mà hối cải, vì bên ngoài đều là khi gặp dịp thì mua vui, đều là ảo vọng mà thôi. Con người xưa nay khi phạm sai lầm, thì mới biết điều gì là thật, người thứ ba bên ngoài, tuyệt đối không thể là một cô gái tốt, người phụ nữ tốt chắc chắn không thể phá hoại gia đình người khác, nên khi đã phá hoại gia đình người khác thì chắc chắn là người xấu, mà người xấu thì trước sau cũng lộ ra thôi, lúc đó chắc chắn người chồng sẽ biết điều gì là thật. Chẳng qua chỉ vì ông chồng này không đủ định công, nên dễ bị lừa gạt bởi lời nói ngon ngọt.

Cô Dương đã làm những công việc, đọc kinh, dạy học này, thời gian cũng gần trên dưới 10 năm. Ngoài việc dạy bọn trẻ, cô thường dạy học kinh, dạy thư pháp đến hơn 10 giờ thì bọn trẻ đều trở về nhà. Sau đó đến lượt người lớn học, vì rất nhiều vấn đề gia đình, những phụ nữ này đều không tìm ra phương pháp, rất đau khổ. Cô Dương thường nói với tôi:

- Người nữ thật không dễ, nên cần quan tâm yêu thương họ nhiều hơn.

Rất nhiều gia trưởng trong gia đình có vấn đề về giáo dục đều đến hỏi cô Dương. Cô Dương cũng tận tâm tận lực

¹⁹ “Nhân phi thánh hiền, thực năng vô quá”

giúp họ. Vì vậy cô Dương trở về đến nhà thường đều hơn một giờ sáng. Cho nên cô Dương thường mang áo khoác ngoài, trong áo bỏ thêm cây dù, để chuẩn bị cho lúc cần thiết, vì lúc nửa đêm hơi nguy hiểm, nên phải chuẩn bị vũ trang, sau đó phủ lại không để người khác thấy cô là nam hay là nữ. Từ động tác rất nhỏ như vậy, có thể nhận ra trong giá trị quan của cô Dương, điều gì để ở vị trí thứ nhất? Giúp người khác là việc đầu tiên, còn việc sanh tử cá nhân đương nhiên không quan trọng bằng.

Có một cô, nói đến chồng mình có phụ nữ bên ngoài, đến hỏi cô Dương phải làm thế nào? Cô Dương trầm ngâm một chút (khi quý vị trầm tĩnh một chút, đối phương cũng như thế nào? Tâm cũng tịnh lại). Cô Dương bèn nói:

- Chị thật sự muốn giải quyết vấn đề ư?

Phải xem cô ta đã hạ quyết tâm chưa. Cô này liền nói:

- Thật vậy.

- Chị đã hạ quyết tâm, thì tôi nói cho chị biết, chị phải thật làm. Trong tình huống này, chị nhất định phải lấy pháp bảo của phụ nữ ra. Đó là gì?

Thứ tư: Dùng sự “ôn nhu”, đức hạnh thức tỉnh chồng

- Là “Ôn nhu” (Mềm mại, dịu dàng)

Sao quý vị biết? Dem sự ôn nhu của quý vị ra. Cô Dương nói tiếp:

- Nên bắt đầu từ hôm nay, anh ta làm sai điều gì đều

đặt ở vị trí thứ hai. Còn chính mình phải xem lại mình làm đúng hay không, có chăm sóc tốt con cái hay không, có lo lắng cho cha mẹ chồng hay không? Quan trọng nhất là làm tốt bốn phận của mình trước, lấy đức hạnh của chị để thức tỉnh tâm hổ thẹn của anh ta.

Một là: Chấn chỉnh ăn mặc, trang điểm đoan trang

Thế nên hôm sau, cô này ăn mặc rất chỉnh tề. Có thể ăn mặc luộm thuộm chẳng? Rất nhiều nam nhân là bị nữ nhân “dọa” bằng sự ăn mặc luộm thuộm mà phải “bỏ ra đi”, cho nên chúng ta vẫn là phải đoan trang. Cô ta liền trang điểm một cách rất đoan trang.

Hai là: Chăm sóc con cái đầy đủ

Cô ta cho con cái làm bài tập xong hết, đến giờ ngủ thì cho chúng đi ngủ, còn cô ngồi đó đợi chồng về.

Ba là: Nhẫn nại

Xem từng phút từng giây thời gian đi qua, hơn 12 giờ. Đột nhiên lúc này cô lãnh hội được một đạo lý “*Tất cả pháp thành tựu là do nhẫn*”²⁰. Nếu như lúc này quý vị nổi giận, có thể toàn bộ công phu đều mất hết, thế nên cô ta tiếp tục đợi. Hơn 1 giờ sáng, nghe được âm thanh mở cửa, như thế nào?

Bốn là: Chăm sóc chồng chu đáo

Cô này lập tức chạy đến, cười rất xán lạn, hai tay cầm

²⁰ “Nhất thiết pháp đắc thành ư nhẫn”

lấy túi xách của chồng:

- Anh vất vả quá, bây giờ mới trở về, anh nhất định đã đói bụng, em đi nấu tô mì anh dùng nhé.

Liên đi vào nấu mì. Chồng cô ta thần hồn chưa định, không biết đã xảy ra điều gì.

Năm là: Kiên trì, chờ đợi

Bắt đầu từ hôm đó, mỗi ngày cô đều đợi chồng trở về. Các bạn, ông chồng này tuy đã lạc lối, nhưng dù sao cũng vẫn còn điểm tốt, vẫn biết gì? Còn có một chút nhục nhã. Cho nên khoảng thời gian một hai tháng sau, một hôm chồng cô ta trở về rất sớm. Vừa vào cửa, không nói một lời mà quỳ xuống, anh ta nói:

- Hãy tha thứ cho anh, anh sẽ khai tất cả với em. Thời gian này anh bị lương tâm giày vò, anh sắp không chịu nổi nữa rồi.

Thế nên muốn hóa giải thất bại của cuộc đời, hoàn cảnh khó khăn của cuộc sống, cần phải dùng thành tâm, phải dùng đức hạnh mới có thể làm được.

5. Sanh khởi tâm gánh vác trách nhiệm khi gặp việc khó

Bất luận là cuộc đời phải đối mặt với thách đố gì, chúng ta cũng nhất định phải sanh khởi “**Vật úy nan**” (Đừng sợ khó);

Cũng phải sanh khởi lời như của Mạnh Tử: “*Thiên tương giáng đại nhiệm vụ thị nhân dã*” (Khi trời giao sứ

mạng trọng đại cho những người ấy), cũng phải sanh khởi tâm gánh vác trách nhiệm. Gánh vác trách nhiệm, nếu khi thấy mình không làm được điều gì đó thì phải biết là “Tôi sai rồi!”, vì “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ*” (Làm không được thì phải quay lại xét mình), phải gánh vác lấy trách nhiệm là sự bắt đầu của trưởng thành.

Các bạn, quý vị hãy hồi tưởng lại cuộc đời của quý vị, trong giai đoạn nào tiến bộ đặc biệt nhanh? Điều là trong sự thách thức, trong nghịch cảnh. Thế nên chúng ta phải cảm ơn sự thách thức, cảm ơn nghịch cảnh.

Đây là “Vật úy nan” (Đừng sợ khó). Câu tiếp theo là:

Câu 2: “**Vật khinh lược**” (Chớ xem thường)

- “Khinh” là khinh thị;
- “Lược” là lơ là.

Khi chúng ta đối với việc nào đó rất khinh thị, rất lơ là thì tâm đã mất đi sự cung kính, đã mất đi sự cẩn thận. Những việc nào chúng ta dễ lãng quên, dễ khinh thị? Những việc nào?

1. Bỏ thí đồ vật phải dùng tâm cung kính

Ví dụ hôm nay chúng ta muốn cho đồ cho người khác, mặc dù là cho đồ cho người khác, chúng ta cũng phải duy trì sự cung kính.

Thời xưa có một bài văn viết rằng: Một người nọ, nhìn thấy rất nhiều người đói khát, liền đem thực vật cho họ ăn. Ông ta bèn nói:

- Đến đây, đến đây ăn.

Không ngờ người chịu đói khát đó nói:

- Không ăn thức ăn đó, thái độ không xem tôi là người của ông như vậy, thà đói chết tôi cũng không ăn.

Thế nên thái độ của chúng ta sẽ ảnh hưởng đến cảm nhận của người khác.

Vì vậy mặc dù hôm nay chúng ta bỏ thí, chúng ta cho đồ vật cũng không nên quên sự cung kính, cẩn thận của mình. Kỳ thật khi chúng ta hành bố thí chính là đối phương cho chúng ta trồng phước điền, để chúng ta tích âm đức, chúng ta phải cảm ơn họ.

2. Tặng người đồ vật phải tử tế, sạch sẽ

Trên phương diện thực vật, thậm chí là trên phương diện tài vật. Ví dụ chúng ta muốn quyên áo quần cho người khác, tặng áo quần cho người khác, có thể lấy đồ dơ đưa cho người khác chẳng? Tặng đồ cho người khác phải có thành ý, trước tiên phải làm gì? Giặt sạch sẽ.

Tôi nhớ tôi tặng chiếc xe của tôi cho bạn, ba tôi liền dẫn dò:

- Tặng đồ cho người khác nhất định phải để người khác nhận một cách hoan hỷ.

Nhưng thông thường chúng ta hay sơ xuất, hay nói:

- Tôi tặng anh ta, anh ta nên biết đủ.

Không phải như vậy sao? Thường thì ý niệm khinh thường sơ suất này, có thể quý vị vốn là tâm tốt muốn tặng đồ cho người ta, nhưng vì vật được tặng này có thể xảy ra rất nhiều vấn đề, đến lúc đó người tiếp nhận trong lòng cũng không thoải mái.

Khi tôi nghe ba tôi khuyên, liền kiểm tra lại một lượt. Sau đó phát hiện, bộ hộp số đã lái hơn 10 năm, nên không dễ lái, ngay cả khi chiếc xe còn mới tinh tôi cũng đã dùng mấy năm mới có thể chinh phục bộ hộp số này, đến nay bộ hộp số đã cũ lại không dễ lái, nên lúc anh ta lái, khó lái như vậy khiến anh ta sanh khởi rất nhiều phiền não. Mặc dù tặng cho họ, vốn là việc tốt, nhưng đến lúc đó anh ta có thể lại phải đi sửa chữa tốn không biết bao nhiêu tiền, trong khi về mặt kinh tế anh ta vốn đã rất khó khăn.

Chúng ta thường phải nghĩ thay cho người khác, cho dù là tặng đồ cho người khác, cũng phải suy nghĩ đến cảm nhận của họ. Thế nên tôi phải đem chiếc xe đi sửa sang xong xuôi, mới đem xe tặng cho anh ta. Anh ta lái được một hai tuần thì gọi điện cho tôi nói:

- Chiếc xe này tuy đã hơn 10 năm, nhưng rất dễ lái.

Sau đó qua chưa bao lâu sau thì người bạn này của tôi sinh con. Quý vị, sinh con nhỏ, giả như lái chiếc xe mô tô với chiếc hộp số trục trặc thì sao? Rất nguy hiểm.

Người bạn này giao tình với tôi đã 20 năm nay, chính là người đem thầy giáo của bạn gái giới thiệu cho tôi. Thế nên quý vị xem, giữa người với người, nhân duyên tốt như vậy sẽ ngày càng thù thắng. Chỉ cần chúng ta dụng tâm để xây

dụng, dùng tâm để bỏ ra.

3. Là diễn giả, phải biết cảm ơn người nghe

Khi tôi ở Hải Khẩu, diễn giảng hơn 100 hội. Có một vài cụ già 70 mấy tuổi vẫn thường đến nghe tôi giảng bài. Tôi rất hoài nghi không biết họ có nghe hiểu hay không? Vì họ chỉ biết nói tiếng Hải Nam. Nhưng rất kỳ lạ, tôi thấy họ ngồi ở sau, thường thường ngồi ở đó cười. Nhiều người cảm thấy những gì chúng ta nói là chỉ có lợi ích đến những người ngồi dưới nghe giảng này. Tôi liền nói với tất các thầy cô giáo giảng bài, tôi nói:

- Mỗi người ngồi dưới nghe giảng, chúng ta đều phải Cảm ơn họ, vì đều là họ thành tựu chúng ta.

Vì nhân thân của chư vị bằng hữu đều vô cùng từ ái, vô cùng nhân từ. Nếu quý vị ngồi bên dưới, sắc mặt rất khó coi, có thể tôi không sao giảng tiếp được, chính vì có nhiều người như vậy cho chúng ta cơ hội, chúng ta mới được trưởng thành.

Cho nên người giảng bài, người giảng kinh cũng phải thường cảm ơn, thường khiêm tốn.

Vậy nên mặc dù chúng ta là đang nói cho họ nghe nhưng cũng đừng quên giữ tốt tấm lòng của mình. Bằng không, khi tâm không cung kính thì cống cao ngã mạn, đạo nghiệp cũng hủy theo.

4. Đãi đãi khách, việc nhỏ cũng không xem thường

Ví dụ bạn đến nhà chơi, là khách, chúng ta cũng

không được khinh thị lơ là.

Trước phải thiết tưởng đến, nếu họ đến nhà tôi ở chơi thì có thể phải cần đến một vài đồ dùng sinh hoạt hằng ngày, nên ta phải sẵn sàng cho khách. Cho dù anh ta có mang theo, nhưng chúng ta cũng phải chuẩn bị một phần, vì con người làm sao tránh khỏi quên đông quên tây. Chẳng hạn đến lúc tắm mới nhớ ra quên không mang theo khăn tắm, nhưng ngại không tiện nói, lúc này có thể thân thể lau chưa khô mà phải mặc quần áo, biết đâu sẽ bị cảm. Cho nên lúc nào chúng ta cũng nghĩ cho bạn, khiến họ cảm thấy làm khách mà như được trở về nhà mình. Tin rằng tình hữu nghị này của quý vị ngày càng thơm.

Khi tôi ở Úc Châu từng đảm nhận một chức vụ là trưởng phòng, quản lý vật dụng sinh hoạt trong phòng. Cho nên tôi cũng thường đến nhà vệ sinh xem giấy vệ sinh đủ dùng không; Khi khí hậu thay đổi, đi xem mền đủ đắp hay không.

Khi chúng ta cẩn thận từng chút, nhất định khiến trong lòng bạn rất ấm áp, rất hoan hỷ. Trên phương diện ăn, uống, ở, đi, chúng ta cũng phải tận tâm tận lực quan tâm. Đây là “**Vật khinh lược**” (Chớ xem thường).

5. Khi giao việc cho trẻ, cần kiểm tra lại

Ví dụ chúng ta kêu các con lau nhà. Các con có thể có tâm lý: “Bảo tôi làm, tôi làm đại cho rồi, tôi còn phải đi xem phim hoạt hình của tôi chứ”. Có khả năng này chẳng? Khi con cái lần đầu tiên đồng ý làm việc cho quý vị, là chúng dùng thái độ ứng phó, làm qua quýt. Cho nên sau khi

các con lau xong, quý vị cần phải làm động tác nào? Nếu quý vị không kiểm tra lại, sau này chúng có thể làm qua loa không có trách nhiệm.

Bọn trẻ làm việc có trách nhiệm hay không, có cẩn thận hay không, điều này cũng phải cần sự nhẫn nại theo dõi, kiểm tra của phụ huynh.

Lần đầu tiên để con cái lau nhà khách, quý vị nhất định phải kiểm tra xem chúng lau sạch hay không, ở những hóc hẻm này, nếu những hóc hẻm này đều rất dơ, chúng tỏ chúng làm việc khinh suất, lơ là. Ngoài thái độ khinh suất, lơ là ra, chúng còn làm việc có đầu không có đuôi. Cho nên khi giao cho trẻ làm một việc thì cuối cùng nên kết thúc như thế nào? Nên bảo chúng cần phải mời ba (mẹ) đến kiểm tra, mời cấp trên đến giám định. Nếu không chúng sẽ nghĩ “Tôi làm như vậy hình như cũng không tệ”, nhưng chúng không hề biết rằng kết quả chúng làm có thể đối với tiêu chuẩn của cấp trên và cha mẹ thì còn cách rất xa.

Cho nên nhờ ba (mẹ) kiểm tra lại, đây cũng là một thái độ chịu trách nhiệm. Khi ba (mẹ) vừa nhìn thấy không được lập tức phải sửa đổi, nhưng vì con người đều thích nghe lời động viên, cho nên phải động viên trước:

- Qua đây, hôm nay con rất vất vả, lau nhà cũng không tệ.

Rồi mới nói với chúng:

- Những góc hẻm này nếu như con lau kỹ hơn một chút, cho nên lau nhà thật cũng không đơn giản. Khi ba

bằng tuổi con bây giờ, nhất định không làm tốt như con (Nên khẳng định chúng một chút). Lần sau ba giao con làm việc gì, làm xong rồi nhất định phải đến báo cho ba biết để xác định một chút, sau đó con mới có thể đi làm việc của con.

Nên để bọn trẻ đối với mọi người, đối với mọi việc, đối với mọi vật đều phải biết cung kính, cẩn thận.

6. Quan tâm đến nhu cầu của người từ việc nhỏ

Tôi từng ở nhà cô Dương thời gian nửa năm, cô rất quan tâm tôi, rất tinh tế, tỉ mỉ. Sợ tôi trong thời gian này không có tiền tiêu, nên trên tủ lạnh cô để một túi, trong đó để ít tiền. Cô nói một câu:

- Không có tiền thì tự lấy.

Chúng ta cũng có thể cảm nhận được vị trưởng bối này, lúc nào cũng nghĩ cho quý vị, sợ quý vị thật sự không có tiền rất khó chịu, nhưng cũng không dễ mở miệng. Cho nên đây chính là làm một cách rất khéo léo, để quý vị có thể rất dễ dàng giải quyết được vấn đề này. Đương nhiên tôi không lấy, vì tôi ở nhà cô hơn một tháng thì đến trường dạy, nên lại có tiền. Tuy tôi không có tiền, nhưng khi cần tiền sẽ có cơ hội để tôi đạt được.

Ngoài ra khi tôi tiếp xúc với chú Lô, cũng cảm nhận được chú lúc nào cũng cung kính với người, không khinh mạn.

Tôi nhớ khi từ Úc Châu trở về, chú Lô đến Đài Trung thăm tôi, chú còn mang một hộp sương sáo - sương sáo

đường đen cho tôi. Mặc dù tôi là thế hệ sau của chú, chú đối với tôi cũng rất coi trọng, tuyệt đối không lấy địa vị của một vị trưởng bối mà nghĩ mình cao hơn người. Chú mua sương sáo đường đen này, cũng là do trong lúc vô tình, trước đó chú nghe nói tôi định đi theo sự nghiệp về hữu cơ, nên khi chú nhìn thấy sương sáo đường đen này, lập tức liền nghĩ đến tôi.

Chú Lô trong khi tiếp xúc với người, đều rất tinh tế, tỉ mỉ để thấu hiểu sở thích của người khác, và nhu cầu của người khác là gì. Chỉ cần có cơ hội nhất định chú sẽ công hiến.

7. Giảm lo lắng cho người khác từ việc nhỏ

Chú Lô cũng dạy dỗ hàng văn bối chúng tôi:

- Nhiều hành vi của chúng ta, phải giảm bớt lo lắng cho người khác.

Chú cũng dặn dò, ví dụ quý vị rời nhà bạn vào buổi tối, chỉ cần quý vị về đến nhà, nhất định phải gọi điện thoại cho đối phương nói:

- Tôi đã đến nhà rồi, xin quý vị yên tâm.

Chúng ta luôn luôn đứng trên góc độ của đối phương, để làm giảm sự lo lắng của đối phương.

Chúng ta làm con cháu càng phải nên làm giảm sự lo lắng của cha mẹ.

Ví dụ buổi tối khi đi ra ngoài rời khỏi nhà, thì khi đến

nhất định nhớ gọi điện thoại cho cha mẹ, cho người thân. Không nên để họ lo lắng nhiều cho chúng ta, những chuyện nhỏ nhất cũng không nên khinh suất, lơ là.

Tôi thường đi máy bay, cũng thường đi với cô Dương. Cô Dương thường có một thói quen, trước khi cô lên máy bay nhất định phải xác định với người thân, máy bay có bay đúng giờ không; Nhất định còn tính thời gian, ví dụ 7 giờ 30 máy bay hạ cánh thì cô sẽ tính thêm từ 20 phút đến 40 phút (Nếu là tuyến bay quốc tế sẽ hơi lâu, tuyến bay trong nước ngắn hơn) để báo đôi phương, nhờ đôi phương đến sân bay đón cô vào lúc ví dụ 7h50. Như vậy chỉ có 20 phút trống khiến người đến sân bay đón không phải đợi quá lâu.

Khi chúng ta lúc nào cũng nghĩ cho người khác, thì người khác lúc nào cũng nghĩ cho chúng ta. Đây là “Vật khinh lược” (Chớ xem thường).

16-7. “Đầu náo trường, tuyệt vật cận” (Nơi ồn náo, không đến gần)

1. Vì sao trẻ đến nơi ồn náo?

Nơi ồn náo là chỉ nơi phức tạp, xa hoa, con cái chúng ta không nên đi vào.

Bọn trẻ vì sao vào nơi đó? Vì sao?

Thứ nhất: Tâm lý trống trải, cuộc đời không có mục tiêu

Thứ hai: Không có năng lực phán đoán

Ngoài ra còn có một vấn đề căn bản rất quan trọng, đó là chúng không có năng lực phán đoán:

- Không biết cần giao tiếp với ai

Cho nên trẻ sẽ dễ kết giao nhầm phải bạn xấu,

- Không biết nên gần với hoàn cảnh nào
- Không biết làm việc gì mới đúng

Việc gì mới có thể giúp đỡ được cho nhân sinh của chúng.

2. Tập năng lực phán đoán cho trẻ thế nào?

Rất nhiều phụ huynh, họ rất lo lắng một việc. Họ sẽ nói:

- Tôi rất sợ con tôi sau này kết giao bạn xấu.

Các bạn, quý vị có lo lắng như vậy chẳng? Có không? Có! Tiếp tục lo lắng có giúp được gì chẳng? Không giúp gì được. Cho nên chúng ta phải suy xét, xem nên làm như thế nào mới có thể kiến lập sức phán đoán cho bọn trẻ.

Tôi từng xem một thông tin, có một đứa bé phạm sai lầm rất nghiêm trọng, cục cảnh sát gọi điện thoại báo cho mẹ nó. Mẹ nó tiếp điện thoại, trong điện thoại nói:

- Tuyệt đối không phải là con tôi, không thể, con tôi không thể làm điều này.

Sau đó bà đến cục cảnh sát, chưa vào trong vẫn còn nói:

- Không thể, nhất định là cùng tên cùng họ.

Khi bà mở cửa, nhìn thấy người ngồi đó đề lấy lời khai là con bà, bà lập tức nói:

- Điều là bị đám bạn xấu làm hư.

Câu nói này đã đẩy hết tất cả trách nhiệm. Như vậy có đúng chẳng? Các bậc Thánh hiền dạy chúng ta “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ*” (Làm không được thì phải quay lại xét mình).

Nếu chúng ta không có thái độ “Quay lại xét mình” này, thì cuộc đời của quý vị đã phạm bao nhiêu sai lầm, quý vị hoàn toàn không rõ ràng. Cuộc đời như vậy quả thật sống không có giá trị.

Cho nên tôi nói với rất nhiều bằng hữu rằng:

- Một người gặp được bạn tốt và bạn xấu, có quan hệ rất lớn đến bản thân người đó.

Chúng ta không thể tư duy theo phiên não của mình rồi thường ở đó lo lắng, mà phải theo lý trí, theo chân lý để đối diện.

Trong Dịch Kinh có đề cập đến: “*Phương dĩ loại tỵ, vật dĩ quân phân*” (Các loại tỵ lại thành phương, các vật chia ra từng bày)²¹. Nghĩa là người thiện sẽ gần gũi với

²¹ “*Phương dĩ loại tỵ, vật dĩ quân phân*”: Các loại tỵ lại thành phương, các vật chia ra từng bày.

người thiện, người xấu sẽ đi thu hút bạn xấu. Khi con cái chúng ta lương thiện, trọng đức hạnh, tự nhiên chiêu cảm bạn bè đều là tốt.

Thứ nhất: Dạy trẻ tăng trưởng thiện tâm từ nhỏ

Thế nên điểm quan trọng nhất, trước phải làm cho con tăng trưởng điều gì? Thiện tâm.

Hiện nay thông thường đều nói là: “Vật dĩ loại tụ, nhân dĩ quần phân”. Cháu ngoại của tôi, mẹ nó cũng hơn ba tuổi bắt đầu dạy nó Đệ Tử Quy, và giảng giải Đệ Tử Quy cho nó hiểu. Ba bốn tuổi đem nó ra bên ngoài kết giao với các bạn nhỏ khác. Khi các bạn nhỏ khác, ví dụ nói lời ác đối với người khác, hoặc là động thủ đánh người, cháu tôi nhìn thấy vậy, kéo mẹ và nói:

- Bạn nhỏ đó không được đánh người, bạn nhỏ này không được mắng người.

Vì sao nó phán đoán như vậy?

Thứ hai: Dạy trẻ “Thiện ác phân minh”

Khi quý vị có dạy Đệ Tử Quy, ví dụ quý vị dạy con cái “hiếu” là đúng, quý vị dạy con cái “hiếu” là thiện, thì chúng sẽ biết được điều xấu là bất hiếu.

Vũ trụ muôn vật vô cùng vô tận được phân chia thành nhiều loại có giới hạn, “loại” đã trở thành cái dây nối thông thương những sự vật liên quan với nhau. Chỉ cần sự vật có tính chất, tính năng, công dụng, hình tượng, kết cấu tương đồng, gần nhau hoặc gần giống nhau đều có thể quy thành cùng loại.

Khi quý vị dạy chúng “*Hữu ái huynh đệ, tôn kính trưởng bối*” (Thương yêu anh em, kính trọng người trên) là thiện, thì chúng sẽ biết bất kính, bất để là điều ác.

Khi chúng biết “cẩn thận” rất quan trọng, khi chúng biết việc của chính mình phải do chính mình làm là thiện, thì chúng đồng thời cũng biết được điều gì là ác; Khi chúng biết thương người là thiện, chúng có biết điều gì là ác chẳng? Đúng, chúng sẽ biết.

Khi bọn trẻ sẽ thiện ác phân minh, chúng sẽ có sự chọn lựa.

Một là: Thiện ác phân minh sẽ không đến nơi ồn náo

Khi trong lòng chúng thường có thiện niệm, thì khi gặp hoàn cảnh đấu tranh ồn náo, bảo đảm chúng như thế nào? Toàn thân khó chịu.

Chẳng hạn bây giờ để tôi đến phòng nhạc đứng một phút, nhất định tôi hít thở rất khó khăn, đầu đau, từ trường ở đó thật không tốt. Vì sao? Người xưa có câu “*Nhập chi lan chi thất, cửu nhi bất văn kỳ hương*” (Vào nhà có hoa chi hoa lan, lâu ngày mà không nghe thấy mùi thơm của nó tức đã cùng giống như hoa ấy). Khi quý vị đã tiếp nhận sự hun đúc của Thánh hiền, trong lòng nghĩ hay làm đều là thiện. Nên nếu để quý vị ở trong hoàn cảnh bất thiện, lập tức cảm thấy rất khó chịu, tự nhiên sẽ “*Kính nhi viễn chi*”²². Khi thiện ác phân minh mới có sự lựa chọn đúng.

²² “**Kính nhi viễn chi**”: Tôn kính, nhưng chỉ có thể nhìn từ xa, không thể gần hoặc không muốn gần (vì không thể noi theo được hoặc vì quá xa lạ với mình)

Hai là: “Thiện ác bất minh”, sẽ kết giao bạn xấu

Hiện nay các gia trưởng có dạy trẻ những điều này chẳng? Khi nhỏ thiện ác chúng không phân minh, đợi lên cấp hai cấp ba, gặp một số bạn xấu, lập tức bị dẫn dắt ngay. Vạn pháp do nhân duyên mà sanh ra.

Cho nên một người kết giao bạn xấu, là do nhân là gì? Thiện ác bất minh. Duyên là gì? Duyên là bạn xấu xuất hiện, mới kết ác quả.

Xưa nay con người chỉ coi trọng duyên, không tìm ra nguyên nhân thật sự.

Trong mấy ngàn năm lịch sử, bao nhiêu bậc thánh triết đều sống trong thời loạn, nhưng họ đều có thể làm được sùng sững bất động, vì chừng mực làm người trong lòng họ rất rõ ràng, minh bạch.

Các bạn, nếu quý vị để bọn trẻ nắm vững căn bản thiện ác, nửa đời còn lại của quý vị mới có thể không lo lắng. Cho nên kế hoạch trong đời người chúng ta phải suy nghĩ tính toán thật chu đáo.

Tiết học này chúng ta tạm dừng ở đây. Cảm ơn mọi người!

(VCD 26)

Chào các bạn!

Học tập quý ở chỗ có thể bền lòng. Cho nên chúng ta nói phương pháp học tập ở “*Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu*” (Đi sâu vào một môn, huân tu suốt thời gian dài), cho nên huân tập rất quan trọng. Tôi thấy khí sắc của quý vị đều rất tốt, biểu thị thang thuốc bắc này uống rất là tốt, sớm tối đều đọc một lần Đệ Tử Quy. Khi quý vị đã thuộc rồi, thì ở trong bài giảng, chỉ cần chúng tôi đưa ra những câu kinh này, quý vị có thể sẽ hoát nhiên ngộ ra. Cho nên, học thuộc là rất quan trọng.

Bài học buổi sáng chúng ta học đến: **“Đầu não trường, tuyệt vật cận; Tà tích sự, tuyệt vật vấn”** (Nơi ồn ào, không đến gần; Việc không đáng, quyết không hỏi). Chúng tôi cũng phân tích, con cái sẽ kết giao với bạn bè không tốt, sẽ đến hoàn cảnh không tốt. Căn nguyên là chúng chưa biết phán đoán thị phi, thiện ác. Cho nên, phải từ gốc rễ để giải quyết, là phải từ nhỏ đem cơ bản đức hạnh của chúng trồng cho tốt. Tự nhiên chúng sẽ không đi tiếp xúc với bạn bè không tốt, sẽ không đi tiếp xúc với hoàn cảnh hỗn loạn.

Ba là: *Dạy trẻ quan niệm đúng nơi “ồn ào” từ nhỏ*

Có một vị giáo viên, ông thường mang theo con của ông đi trên đường, đưa trẻ mới 1, 2 tuổi. Mỗi lần đi qua những nơi ồn ào, những nơi vui chơi đồ chơi điện tử, ông nói với con của ông:

- Những nơi này sẽ ô nhiễm con người, sẽ khiến con

người xấu hơn, cho nên những nơi này tuyệt đối không nên đi vào.

Vì từ nhỏ đã dạy, cho nên lớn lên những nơi như thế, chúng đi qua ngay cả nhìn cũng không muốn nhìn. Đây gọi là “*Vào trước làm chủ*”. Cho nên, giáo dục thực sự phải: “*Cấm ư vị phát chi vi dự*” (Nghiêm cấm từ lúc chưa xảy ra gọi là phương pháp dự phòng), chính là phương pháp phòng ngừa. Khi bọn trẻ chưa phạm sai lầm, quý vị nên dùng quan niệm đúng đắn nói với chúng, nhất định phải nên ngăn chặn lúc chúng chưa tập thành thói quen, còn chưa bị nhiễm; Nếu chúng đã hình thành thói quen này thì rất khó sửa đúng lại được, đây là cách dự phòng.

Cho nên làm phụ huynh, độ nhạy bén giáo dục càng cao, thì có thể nắm bắt được kỹ xảo dự phòng.

Thứ ba: Khảo sát quan niệm thiện ác của trẻ sau khi học “Đệ Tử Quy”

Lúc chúng tôi ở Thâm Quyển, có vài đứa trẻ 6, 7 tuổi, cùng học tập kinh điển. Tối hôm nọ, thầy giáo hỏi chúng:

- Cái gì là tâm tốt, cái gì là tâm xấu? Cái gì là thiện? Cái gì là ác?

Bầy đứa trẻ này trả lời đáp án dưới đây, tôi xin đọc cho quý vị nghe, xem đứa trẻ học tập kinh điển một hai năm, sức phán đoán của chúng, ý định của chúng là thế nào?

Một là: Quan niệm của trẻ về tâm tốt

▪ Học sinh thứ nhất nói:

- Một đồ vật mình muốn, nhưng người khác cũng muốn thì nhường cho người khác.

Đây là một thái độ lịch thiệp.

▪ Học sinh thứ 2 nói:

- Hiếu thảo cha mẹ;
- Chuyên tâm đi học;
- Cung kính với người khác là tâm tốt.

1- Tiềm năng con người khai phá từ đâu? Hiếu, kính

“Hiếu, Kính” là căn bản lớn của đức hạnh của một người. Tôi dạy học trò, dạy tiết đầu, tôi nói với các bạn nhỏ, tôi vẽ một cái hình lộ ra một bộ phận nho nhỏ, tôi hỏi chúng:

- Các bạn nhỏ đây là cái gì?

Tôi nói với học sinh:

- Đây là một góc của núi băng, một góc núi băng này, chỉ chiếm 5% của núi băng.

Cho nên tôi hỏi chúng:

- Các em đã xem qua núi băng chưa? 95% ở đâu? Ở dưới biển, chưa bộc phát. Cho nên tiềm lực của con người cũng giống như núi băng, phần nhiều đều chôn vùi hết rồi. Vậy làm sao mang 95% này bày ra ngoài? Thầy hôm nay

tặng các em hai cái chìa khóa, đem nó mở ra. Hai chìa nào? Chìa thứ nhất “Hiếu thảo”, chìa thứ hai là “Lễ phép”, kỳ thật bản chất của lễ phép là tâm cung kính.

1) Chìa khóa thứ nhất: “Hiếu”

Cho nên tôi nói với chúng:

- Các em thấy vua Thuấn thời xưa, vì ông hiếu thảo, cho nên trí huệ rất rộng. Không những trí huệ rất rộng, mà còn vì trí huệ và đức hạnh của ông, nên nhận được người dân toàn quốc kính yêu và tôn sùng noi theo. Cho nên, tiềm lực của con người thì có thể phát huy rất tốt.

2) Chìa khóa thứ hai: “Kính”- Lễ phép, cung kính

Tôi nói với các bạn nhỏ:

- Vì thầy rất lễ phép, cho nên quen biết chú Lô, cho nên thầy đã dùng rất nhiều trí huệ và kinh nghiệm của chú Lô đã đạt được truyền cho, khiến năng lực của mình có thể bộc phát.

Ngày nay trẻ con cũng rất hiện thực, cho nên sau khi tôi giảng xong tiết học đó, học trò có thay đổi gì? Từ hôm đó về sau thấy thầy giáo, thấy những phụ huynh khác, đều cúi người chào hỏi.

2- Hành thiện dạy từ việc nhỏ, không dạy quá cao

1) Có thể từ cúi mình

Các bạn, cái thiện dạy người chớ nên dạy quá cao, chỉ

cần có thể cúi người chào hỏi, cuối cùng từ hành động đi vào trong tâm rồi.

2) Ban đầu làm thiện có thể vì muốn lợi mình

Quý vị không nên nói những người hành thiện này họ rất “thực dụng”. Ví dụ: Rất nhiều người cũng phê phán rằng:

- Có một số người đi hành thiện, lại đều muốn có quả báo tốt.

Chúng tôi nói:

- Muốn có quả báo tốt có gì là không tốt? Ít nhất họ đã làm được có thể khiến người khác được giúp đỡ, cũng sẽ “gặp người tốt, nên vui mừng”.

3) Sau đó thiện tâm vốn có dần hiển lộ

Mới bắt đầu là có mục đích, khi họ tiếp tục hành thiện, sau đó càng thấy càng nhiều người quá đáng thương, từ từ lòng tốt vốn có đó của họ, thì tự nhiên hiển lộ ra;

4) Không chê người “Làm thiện có mục đích”

Còn nếu như chúng ta chỉ đứng bên nói “Người này, họ đều có cầu mới hành thiện”, người kia cũng giống vậy. Nhưng nếu chúng ta chỉ là xem người khác, còn chính mình lại đứng yên một chỗ bất động. Vậy chúng ta có tư cách gì để phê bình người khác?

Cho nên khi người khác đã hành thiện rồi, cho dù họ

có cầu hay không cầu, chúng ta đều nên tùy hỷ tán thán, tùy hỷ công đức, vậy thì họ sẽ càng ngày càng nhận được khen ngợi, tự nhiên càng làm càng thật càng hoan hỷ.

3- Học “Hiếu, Kính” không giới hạn tuổi tác

Cho nên tôi tặng cho học trò hai chìa khóa này. Vậy lúc nào có thể mở? Hai chìa khóa này không có giới hạn của tuổi tác, 80 tuổi cũng được.

Tôi lúc ở Hàng Châu diễn giảng, có một vị trưởng giả 70 tuổi, tôi giảng đến ngày thứ tư, đang nghỉ giải lao, bỗng nhiên ông đến nói với tôi. Ông nói:

- Thầy Thái, bài học đầu tiên của đời người, tôi 70 tuổi mới học “hiếu đạo”.

Nhưng có thể bắt đầu thì sẽ không quá muộn, Không Phu Tử nói: *“Sớm nghe đạo, tối chết cũng được”* (Triều văn đạo, tịch tử khả hỷ). Chỉ cần hiểu được đạo lý, thực sự làm, đời này tuyệt không lãng phí.

4- Hiếu, Kính là gốc, căn bản của tu thân

Ngoài ra lúc ở Thượng Hải diễn giảng, ngày thứ nhất giảng xong “Nhập tác hiếu”. Có một vị trưởng giả 60 tuổi, dẫn theo đứa con cùng đến nghe, ngày thứ nhất giảng bài xong, trước lúc ăn cơm, ông đến bàn giáo viên chúng tôi, rất xúc động. Ông nói:

- Cuối cùng tôi cũng đã biết được, tôi tu thân tu hành hơn mười năm vì sao cảm thấy không tiến triển? Học cách mấy cũng cảm thấy tâm mình, vẫn là không đủ chân thành,

không đủ cung kính, mãi tìm chưa ra nguyên nhân. Sau khi nghe xong “Nhập tắc hiếu”, tôi mới bỗng nhiên đại ngộ, thì ra tầng thứ nhất của tôi chưa xây xong, thì đã trực tiếp xây tầng thứ ba.

Có thể người khác khuyên ông:

- Ông xuống đây xây tầng một trước.

Chúng ta có thể nói:

- Tôi đã ở lâu thứ ba rồi, tại sao còn gọi tôi xuống?

Kỳ thực chúng ta lúc đang ở tầng ba là dùng hai cây trúc chống đi lên, chính xác là ở lâu ba nhưng như thế nào? Không có nền móng. Cho nên khi người khác có lòng tốt nói với ông:

- Xuống, xuống nhanh.

Không những không xuống, ông còn nói:

- Trình độ thấp hơn tôi còn gọi tôi xuống.

Cho nên khi ông hiểu được “Ồ! thì ra căn bản rất quan trọng”, ông tìm tòi và cuối cùng đã tìm được nguyên nhân. Con người “*Lí đắc tâm mới có thể an*”, về sau mỗi bước đi ông mới có thể chắc chắn.

Những điều chúng tôi vừa nói là vì thấy bạn học này nhắc đến hiếu thảo cha mẹ, chuyên tâm đi học, cung kính với người khác là tâm tốt. Những câu này của các em là đã trưởng dưỡng được cơ bản của đức hạnh là hiếu và kính.

- Học sinh thứ 3 nói:
 - Làm được tâm của Đệ Tử Quy là tâm tốt.
- Học sinh thứ 4 nói:
 - Làm được Hiếu Kinh từ chương thứ nhất đến chương thứ 18;
 - Sau đó nghe lời thầy giáo;
 - Làm được “Thường Lễ Cử Yếu”²³ là tâm tốt.

Chúng nó ngay cả “*Thường Lễ Cử Yếu*” đều thuộc được. Chúng ta không nên xem thường vận dụng năng lực linh hoạt của trẻ con, vì những thứ của chúng học được đều sẽ vận dụng ở trong cuộc sống.

Có một bạn nhỏ đi tìm bạn, sau khi tìm đến nhà bạn, đúng lúc bạn không có nhà, nó còn xếp một con hạc giấy để nơi cửa nhà của bạn, biểu thị muốn nói cho bạn rằng nó đã đến.

- Học sinh thứ 5 nói:
 - Tâm trí tuệ là tâm tốt.
 - Tâm làm việc tốt là tâm tốt.
 - Không phải đốc thúc mà đi làm việc tốt là tâm tốt.

Các vị, khi những tâm cảnh này đến, quý vị đã bao giờ tự mình quán chiếu xem, xem ý định của chính mình là thật hay giả.

²³ “**Thường Lễ Cử Yếu**”: Lễ phép hàng ngày – Của lão Cư sĩ Lý Bình Nam

- Học sinh thứ 6 nói:
 - Biết là việc tốt thì đi làm, đây là tâm tốt.
- Học sinh thứ 7 nói:
 - Tâm hiếu đạo lý là tâm tốt.

Hai là: Quan niệm của trẻ về tâm xấu

- Học sinh thứ 1:
 - Tâm không giúp người khác là tâm xấu;
 - Lừa dối người khác;
 - Tâm lãng phí. Ví dụ như nói điện nước, lãng phí sinh mạng, lãng phí vật, lãng phí cuộc đời, lãng phí thời gian, đây đều là tâm lãng phí, là tâm xấu.

Từ những đáp án trả lời của bạn học này, chúng ta cũng có thể hiểu rõ được, Đệ Tử Quy nó đã học được rất tốt, từ thời gian, cuộc đời, sinh mạng, đều có thể thấy được.

- Học sinh thứ 2:
 - Xỉ vả người khác là tâm xấu;
 - Trêu đùa, trêu đến tức giận là tâm xấu.

Câu này đã bao hàm “*Họa tùng khẩu xuất*” (Họa từ miệng). Cho nên, từ cuộc sống của chúng khi giao tiếp với người bắt đầu quán chiếu, quán chiếu tâm, quán chiếu xem có hậu quả gì.

- Học sinh thứ 3:

- Tâm oán hận người khác là tâm xấu.
- Tâm vì bản thân, không vì người khác là tâm xấu.
- Người khác đối tốt với họ, họ đối với người khác không tốt, là người không báo đáp vong ân bội nghĩa. Tâm ghi hận là tâm xấu vì **“Ân phải báo, oán phải quên”**.

Chúng tôi là đem nguyên văn của các em chép ra, không có thêm vào văn từ nào khác.

▪ Học sinh thứ 4:

- Tâm nhỏ nhen là tâm xấu: Vì tâm nhỏ nhen Đệ Tử Quy có dạy “Kỷ hữu năng, vật tự tư” (Mình có tài, chớ ích kỷ).
- Tâm moi móc khuyết điểm của người khác là tâm xấu;
- Tâm bảo thủ với sai lầm là tâm xấu.
- Không tâm ái, tâm hại người khác là tâm xấu.
- Không có tâm từ bi, biết việc tốt mà không đi làm.
- Đối với tượng Không Tử không cung kính là tâm xấu.

Vì lớp học của các em treo một bức tranh Không Tử. Ví dụ nói hôm nay ra ngoài công viên đi một lúc, lúc trở về vừa vào lớp sẽ đối trước Không Lão Phu Tử nói:

- Không Lão Phu Tử, con đã về rồi. Đây gọi là thực hành **“Sự tử giả, như sự sanh”** (Việc người chết, như người sống).

Ở Hải Khẩu có một đứa trẻ, đúng lúc Hải Khẩu tiến hành diễn tập phòng không, để con cái hiểu được lúc diễn tập phòng không nên làm những chuẩn bị gì. Thầy giáo

cũng nắm được cơ hội này để giáo dục, nói với các em:

- Vào lúc này, các con nên chọn những thứ lập tức cần dùng, cũng không nên lấy quá nhiều.

Tiến thêm bước nữa nói:

- Có thể các con sẽ khát cho nên mang một ít nước.

Kết quả thấy mỗi đứa trẻ đi lấy những thứ không giống nhau. Trong lòng những em không có cảm giác an toàn, thì lấy một đồng lớn đi. Trong đó có một đứa trẻ cái gì cũng không lấy, chạy đến bên bàn, mở cái hộc ra, lấy ra một bức tranh, đã đóng khung rồi, nó lấy ra bức tranh Không Tử. Sau đó thì đối trước thầy giáo của nó nói:

- Thầy à, cái này nên phải lấy.

Thầy giáo của nó đứng đó nước mắt đã rơi xuống, ngay cả tình hình nguy hiểm như vậy, niệm thứ nhất là nghĩ đến tranh Không Lão Phu Tử. Đứa trẻ như vậy sau này nó gặp gỡ đối diện với cuộc đời, tin tưởng lời giáo huấn của Không Phu Tử nó nhất định sẽ nhớ được.

▪ Học sinh thứ 5:

- Tâm sợ vất vả là tâm xấu.

Vì thầy giáo các em mỗi tuần cho chúng một câu giáo huấn. Trong đó có nhắc đến “*Sợ vất vả, chịu cả đời vất vả. Không sợ vất vả, chịu một trận vất vả*”. Vì vậy khi nhỏ, khi còn trẻ cố gắng nỗ lực, đến già thì có thể hưởng phước báu.

■ Học sinh thứ 6:

- Bên ngoài làm việc tốt, trong lòng làm việc xấu là tâm xấu.
- Tâm không hiếu thảo cha mẹ là tâm xấu.
- Tâm phá hoại là tâm xấu.

Chúng biết được lời nói đi đôi với hành.

■ Học sinh thứ 7:

- Mẹ không biết mà nói mẹ ngốc là tâm xấu.
- Không làm được Đệ Tử Quy là tâm xấu.

Vốn dĩ có thể làm được nhưng cứ nghĩ không làm được là tâm xấu. Cho nên phải **“Vật úy nan”** (Đừng sợ khó), phải như Mạnh Tử nói: *“Thuần là người nào vậy, Vũ là người nào vậy? Có ý chí thì cũng được vậy”*²⁴.

■ Học sinh thứ 8:

- Những thứ mình không muốn, mà lại đem cho người là tâm xấu.

Từ câu này chúng ta có thể thấy được quốc văn của đứa trẻ này quá tốt. Những đứa trẻ này đã có thể luân phiên đem “Đức Dục khóa bản” để giảng bài. Cho nên, không nên xem thường tánh ngộ của trẻ con. Kỳ thực học văn cổ không khó như ta tưởng tượng.

²⁴ **Mạnh Tử nói: “Thuần hà nhân dã? Dư hà nhân dã? Hữu vi giả diệc nhược thị”**: Thuần là người nào, Vũ là người nào, họ làm được mình cũng làm được;

Chúng ta bài học sau, tôi sẽ mang những tâm đắc về học văn cổ trình bày với quý vị. Đứa trẻ này, một hôm mẹ nó nói với nó:

- Học như chèo thuyền ngược dòng, không tiến thì lùi.

Nó nghĩ một lúc, nó nói:

- Mẹ à, con đã hiểu, học như sườn dốc lái xe, không tiến thì lùi.

Cho nên ở trong cuộc sống nó lĩnh hội những đạo lý.

■ Học sinh thứ 9:

- Lớn tiếng náo động làm phiền người khác là tâm xấu.

■ Học sinh thứ 10:

- Nếu ham ăn tăng một tội là tâm xấu.

Chúng ta từ chỗ các em nhìn tâm tốt, tâm xấu, cũng có thể lĩnh hội được trong tâm của chúng đều có cái thước đo thị phi thiện ác. Chúng huân tập như vậy 3 năm, 5 năm, tin tưởng căn bản có thể đã vững vàng thì chúng ta thân làm cha mẹ mới thực sự có thể không lo gì nữa.

16-8. “Tà phích sự, tuyệt vật vấn” (Việc không đáng, quyết không hỏi)

1. Việc tà quyết không hỏi

Đây chính là chỉ sự việc thiên về tà thì không nên hỏi,

vì như vậy sẽ ô nhiễm tâm linh của chính mình.

2. Phòng ngừa ô nhiễm “tà” từ bên ngoài cho trẻ

Thứ nhất: *Từ truyền hình, con người, hoàn cảnh*

Các em tiếp xúc với con người, tiếp xúc với môi trường, thậm chí tiếp xúc với truyền hình, chúng ta đều nên cẩn thận.

Vì cha mẹ là hai vị thầy rất quan trọng của con cái trước khi lớn lên, hai vị Bồ Tát này nên chú ý bảo vệ chúng, không nên để chúng bị ô nhiễm, nếu không sau khi bị ô nhiễm rồi muốn rửa sạch nó, thì phải dùng nhiều thời gian và sức lực. Cho nên phải cẩn thận từ đầu, ngăn khi chưa phát, điều này rất quan trọng.

Thứ hai: *Từ phim ảnh*

Bây giờ không chỉ người lớn chạy theo model, trẻ con có chạy theo model không? Bộ phim “hot” nhất ngày nay là gì? Là bộ phim xem có nhiều kinh dị hay không? Họ đóng rất đáng sợ. Trẻ con đi xem, sau khi xem xong trở về nửa đêm lại như thế nào?

Quý vị thấy con người ăn no rồi, làm những việc đối với cuộc đời không có giúp đỡ gì, còn tự mình mệt mỏi, đây gọi là tiêu tiền để chịu tội. Con người thời nay trải qua những ngày tháng không phải người, cho nên ngay cả đam mê của trẻ nhỏ chúng ta cũng nên dẫn dắt thích đáng, thậm chí là chủ đạo.

3. Hướng trẻ đến những giải trí lợi ích cho thân tâm

Khi quý vị khiến cho con cái chơi những trò giải trí, đều là rất bổ ích, có lợi đối với thân tâm, lâu ngày các em sẽ tự nhiên tiếp nhận.

Ví dụ như đi leo núi, đi dã ngoại, cho chúng một số sinh hoạt, cho chúng một số rèn luyện, đây đều là giá trị tốt.

Thông qua những trò chơi tốt này, các em đối với tâm thương yêu tự nhiên, đối với việc rèn luyện ý chí, đều có thể ở trong trò chơi giải trí này, từng chút, từng chút tích thành lớn.

Chúng ta phải dẫn dắt các em đi về phương hướng đúng đắn. Chúng ta đọc tiếp một đoạn kinh văn:

CHÁNH KINH 17:

**Tương nhập môn, vẫn thực tồn;
Tương thượng đường, thanh tất dương.
Nhân vẫn thù, đối dĩ danh;
Ngô dữ ngã, bất phân minh.
Dụng vật nhân, tu minh cầu,
Thẳng bất vấn, tức vi thâm.
Tá nhân vật, cập thời hoàn,
Hậu hữu cấp, tá bất nan.**

DỊCH NGHĨA:

*Sắp vào cửa, hỏi có ai;
Bước vào nhà, cất tiếng lớn.*

*Nếu người hỏi, xưng rõ tên;
Còn xưng “tôi”, hay xưng “ta”, không rõ ràng.
Dùng đồ người, phải hỏi trước,
Nếu không hỏi, thành trộm cắp.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn,
Sau có cần, mượn không khó.*

17-1. “Tương nhập môn, vấn thực tồn” (Sắp vào cửa, hỏi có ai)

1. Trước khi vào phòng người khác phải gõ cửa

Chúng ta nếu đi vào phòng người khác, trước tiên nhất định phải gõ cửa. Nếu không, quý vị mở cửa đi vào, đối với người ta rất vô lễ. Cho nên phải gõ cửa trước ba lần.

Trong phim Hàn chúng ta cũng thấy, họ không có gõ cửa, họ đứng ngoài cửa. Ví dụ nói bên trong là sếp trên của họ, họ sẽ nói:

- Ông trưởng phòng, tôi là Thượng Ốc.

Đứng ngoài để cho người trong phòng biết trước. Nếu như người bên trong đang bận thì nói:

- Anh đợi một lúc.

Nếu như rảnh việc, người bên trong phòng nói:

- Được, mời anh vào.

Cho nên, lễ là giữa người với người, khoảng cách đẹp nhất, tiếp xúc với nhau vô cùng thoải mái, sẽ không cảm thấy đường đột.

Đây là động tác trước khi vào cửa nên làm.

2. Đến nhà bạn, quan tâm cả người thân của bạn

Chúng ta nói rộng ra một chút, chúng ta đến nhà của người khác làm khách, trước khi bước vào trong nhà người khác **“Vấn thực tồn”** (Hỏi có ai), chúng ta có thể hỏi thăm người này xem trong nhà có những ai cùng ở với để khi tiếp xúc giữa bạn bè với bạn bè, nói chuyện đến tình hình gia đình của họ, chúng ta sẽ hiểu thêm một chút.

Ví dụ họ có một chị gái đang làm việc ở đâu; Hoặc là được tin mấy bữa trước mẹ của bạn bị cảm cúm; Hoặc là mẹ của bạn thích ăn cái gì? Quý vị nghe được thông tin này rồi thì phải ghi nhớ, khi có cơ hội đến nhà của bạn, lúc này quý vị có thể mua một ít đồ ăn mà mẹ của bạn thích ăn mang đến nhà bạn:

- Bác! Nghe nói bác thích ăn cam (hay là thích ăn gì đó).

Quý vị thấy ấn tượng ban đầu này như thế nào? Sẽ rất tốt.

Các bạn, đã biết cách theo đuổi bạn gái chưa? Theo đuổi bạn gái không phải chỉ theo đuổi một người, vì kết hôn tuyệt đối không phải chuyện của hai người, mà là hai gia tộc, hai gia đình có thể hòa hợp. Nếu hôn nhân không được cha mẹ chúc phúc, phân nửa đều sẽ không hạnh phúc.

Người thời nay rất nhiều người kết hôn trên tấm thiệp viết rằng: “Hôn lễ của hai chúng tôi kết hôn vào ngày...”. “Hai chúng tôi...”. Khẩu khí này thì “Ai lớn nhất?”, từ trong lời văn có thể thấy được người trẻ tuổi thời nay quá không cung kính. Việc lớn như vậy cũng không biết ai là cha, ai là mẹ, mà trực tiếp viết “Hai chúng tôi”. Cho nên người trẻ tuổi chúng ta phải chú ý xét lại, còn như ở đây ghi “Hai chúng tôi”, tỷ lệ mời thành công như thế nào? Vui thì đến, không vui thì thôi không đến. Cho nên cung kính quan trọng.

Chúng ta đến nhà của bạn, nên “*Ái ốc cập ô*”²⁵ (Chỉ vì yêu thích căn nhà mà yêu cả con quạ trên mái nhà nữa), quan tâm đến người nhà của họ, như vậy sẽ hòa khí. Khi cha mẹ của người bạn này thường thấy từ trong lời nói của con mình nghe được tên của quý vị, cha mẹ của họ có thể nghĩ “Người này là ai vậy, tại sao con chúng ta thân thiết với họ thế?” Họ có nghĩ ngợi không? Có lo lắng không? “Ồ! Con mình thân với Thái Lễ Húc như vậy, nếu như Thái Lễ Húc là người xấu thì làm thế nào?” Cho nên chúng ta nên chủ động làm an tâm của cha mẹ bạn, điều này rất quan trọng.

Tôi kết bạn cũng có nguyên tắc này. Khi nào thì tôi mới có được thái độ này? Đó là vào lúc học cấp ba, tôi thân với một bạn học, thân cực kỳ, lại là con trai. Tôi là đàn ông, là con trai, nên mẹ của anh ta rất lo lắng, vì lúc đó nghe nói đã có tình trạng đồng tính, cho nên mẹ anh ta rất lo lắng, liệu con của họ có thể “tốt” với tôi quá đáng không.

²⁵ “**Ái ốc cập ô**”: Chỉ vì yêu thích căn nhà mà yêu cả con quạ trên mái nhà nữa – Nghĩa là: Yêu ai yêu cả đường đi, ghét ai ghét cả tông chi họ hàng

Cho nên tôi từ sự việc này thì lĩnh hội được chính xác, kết bạn không chỉ thân với họ, còn nên thân với người trong nhà của họ.

3. Kết bạn nên thân với cả người nhà bạn

Tôi ở Đại Lục có hai người bạn tốt, họ là vợ chồng. Một hôm tôi đến nhà họ, hẹn với họ muốn đi phóng sanh. Tôi nghĩ, vì người trẻ tuổi chúng ta thời nay đều là người trẻ tuổi kết giao với người trẻ tuổi nên rất ít tiếp xúc với cha mẹ của đối phương. Tôi liền cảm thấy như vậy thật không tốt, cho nên tôi nghĩ nên đến nhà họ để chào hỏi cha mẹ họ trước. Nhưng vì hẹn nhau đi phóng sanh nên rất có thể tôi vừa đến cổng nhà của họ, thì họ đã đứng sẵn trước cổng đợi tôi rồi, chỉ cần tôi đến là cùng nhau xuất phát ngay mà không cần vào nhà. Như vậy cơ hội để gặp gỡ cha mẹ của họ xem như không có. Cho nên tôi đã linh hoạt mua một giỏ táo, để làm gì? Vì khi tôi xách một giỏ táo đến thì họ không thể nào không để tôi lên nhà ngồi. Đầu óc của tôi có gian không? Chúng ta phải xem ý đồ, ý đồ này là lương thiện thì tốt. Quả nhiên như vậy, khi tôi đến nhà họ thì ba chiếc xe đạp đã lấy ra sẵn, chuẩn bị xuất phát rồi. Tôi nói:

- Khó lắm mới đến được nhà quý vị, không lên nhà làm sao được? Nhất định phải hỏi thăm cha mẹ của quý vị.

Thế là tôi cùng với hai vợ chồng họ lên nhà. Lên nhà thấy cha mẹ họ cũng rất thân thiết, hỏi han ân cần, cũng nói chuyện được năm, ba phút, thì cha mẹ của họ nói:

- Các con có việc nên làm, đừng nán lại, nhanh đi đi.

Kỳ thực họ đều là nghĩ thay mọi người, cho nên ba

người chúng tôi đi.

Tối hôm đó, bạn tôi gọi điện thoại cho tôi, anh nói:

- Cha mẹ tôi muốn mời anh ăn cơm.

Mời tôi ăn cơm, lại còn chuẩn bị đồ chay cho tôi nữa. Vì năm, sáu năm trước tôi hiểu được ăn chay đối với thân thể tương đối có lợi, nên từ đó ăn chay. Bữa cơm đó toàn bộ đều là món chay, tôi cùng ăn với họ. Người xưa nói “*Gặp mặt ba phần tình*”, câu này là rất có đạo lý, cho nên ăn một bữa cơm thì cảm thấy xích lại gần hơn, sau đó bạn của tôi giới thiệu tôi với cha mẹ họ, nói với cha mẹ họ rằng tôi đang làm ở trung tâm Quốc Học Khởi Mông, nên đối với vấn đề giáo dục trẻ em tương đối có nhiều nghiên cứu.

Vốn là mẹ của anh ta đang trông đứa con của em gái anh ta, trông cháu ngoại của họ. Bởi vì ông bà trông trẻ con khó tránh được rất nuông chiều, nên hai vợ chồng người bạn này thường xuyên góp ý với mẹ, nhưng mẹ anh ta không nghe. Cho nên hai vợ chồng họ cũng cảm thấy rất tủi thân.

Sau khi ăn cơm xong, mẹ anh ta với tôi nói về vấn đề giáo dục con cái. Tôi liền hỏi bà:

- Theo bác khi gặp thức ăn, trước tiên nên gấp cho ai?

Mẹ của anh ta bỗng nhiên hoát nhiên đại ngộ:

- Ô! Đúng.

Tôi thảo luận với bà rất nhiều quan niệm, ví dụ nói,

ân uy cùng cho. Mỗi lần lúc thảo luận những quan niệm này, mẹ anh ta liền nói:

-Ồ! Đúng, đúng.

Người bạn của tôi ở bên cạnh liền nói:

- Sớm đã nói với mẹ rồi, mẹ không chịu nghe.

Anh ta ở bên cạnh luôn lặp lại câu này. Các bạn, có nên xen vào câu này? Không cần thiết, lúc này “Vô thanh” (im lặng) thắng “Hữu thanh” (nói). Quý vị nói như vậy mẹ quý vị thấy không thoải mái.

Cho nên lòng người không nên quá nôn nóng, gọi là “*Trầm mặc như muôn tia sét*”, có lúc trầm mặc, mẹ quý vị sẽ cảm thấy quý vị cũng thật không đơn giản. Sau đó thì bữa cơm này dùng rất vui vẻ.

4. Tạo môi trường tốt để dạy con

Thứ nhất: Ở nhà - tạo lập nhóm cha mẹ tốt để phối hợp dạy trẻ

Từ trong đây tôi lĩnh hội được phải “*Đổi con để dạy*”. Ví dụ nói con cái của quý vị mỗi ngày đều theo quý vị, có một số đạo lý chúng nghe rất quen thuộc, ngược lại sẽ quên mất, đúng lúc người bạn rất thân của quý vị nhắc nhở chúng những đạo lý này, lúc này chúng nhất định sẽ nói:

-Ồ! Thì ra không phải chỉ có cha cháu nói như vậy, mà chú cũng nói như vậy.

Thái độ này sẽ ăn sâu vào tiềm thức của chúng.

Thứ hai: Ở trường - Tạo lập nhóm các thầy giỏi để dạy trẻ

Cho nên, quý vị nên có một nhóm bạn tốt, cùng đến giáo dục con của quý vị; Một đoàn thầy giỏi, bạn tốt như vậy, quý vị dạy trẻ con sẽ nhẹ nhàng nhiều rồi.

Thứ ba: Tạo lập nhóm bạn bè tốt cho trẻ

Giúp trẻ lập chí nguyện hy sinh phụng hiến

Chúng tôi ở Thâm Quyển, cũng cùng với rất nhiều thầy giáo thường hay cùng lên lớp, cùng giao lưu, học trò của họ cũng đến học tập. Có lần thầy giáo Lý đã hỏi những học trò này. Ông nói:

- Nếu như các con có một tỷ đồng, các con muốn làm gì?

Có một đứa trẻ nói:

- Con muốn làm bốn việc. Việc thứ nhất con muốn xây một ngôi trường học, ngôi trường chuyên môn mở rộng giáo dục Thánh hiền Trung Quốc.

Đây là chí nguyện thứ nhất của em. Các bạn, quý vị có nghe qua đứa trẻ nào có chí nguyện như vậy chưa?

Cho nên không phải đứa trẻ này ưu tú, mà nguyên nhân chủ yếu nhất là môi trường tốt, ngoài cha mẹ ra, còn có những trưởng bối tốt và bạn học mà nó tiếp xúc, đều là thái độ như vậy. Cho nên nhân sanh quan như vậy, tự nhiên tai thâm mắt nhuận thì những đứa trẻ này thường như vậy.

Khi tôi ở Thâm Quyển giảng bài, chúng đều không

vắng mặt. Quý vị đừng thấy chúng nó nhỏ, lại ngồi ở bên dưới, nghe rồi cười ha ha mà coi thường chúng. Trong bọn trẻ đó có một đứa trẻ nói:

- Nếu như không làm thánh, không làm hiền, vậy học làm cái gì?

Vì chúng ta học tập thì nhất định phải lập “Chí làm Thánh hiền”, cho nên quý vị học thánh thì phải làm thánh, cuộc đời nên có chí khí. Tục ngữ nói “*Lên trời khó, cầu người khó*”, cho nên học thánh, làm thánh vẫn không phải là việc khó, vì sẽ không phải cầu người, vì học thánh lại không bằng lên trời, không bằng cầu người, đều là nắm bắt ở trên tay của mình.

Đứa trẻ này nói tiếp:

- Nguyên vọng thứ hai của con là xây một bệnh viện, để những người khổ nạn, người có bệnh có thể được chăm sóc tốt;

Nó nói tiếp:

- Nguyên vọng thứ ba, con muốn làm một kênh truyền hình Đại Ái.

Vì tôi đã mang bộ phim “Suốt Chặng Đường Đời” của kênh truyền hình Đại Ái đến Đại Lục để cho chúng xem. Chúng thấy, Mã Văn Trọng hai chân đều đã tàn phế rồi, cả đời còn hết lòng làm giáo dục mở trường học. Một người ngay cả cử động cũng không dễ dàng, vậy mà anh ta lại muốn làm giáo dục, mở trường học. Nếu như quý vị là bạn của anh ta, quý vị sẽ nói với anh ta như thế nào?

Cho nên, một người có chí hướng tốt, lại có thể thực hiện chí hướng đó một cách nỗ lực. Mã Văn Trọng vừa bắt đầu làm, ngoài cá nhân anh ta phải có ý chí ra, bên cạnh anh ta nhất định phải có thân hữu tốt ủng hộ. Mã Văn Trọng tiên sinh có một người cha rất tốt, luôn không ngừng khích lệ anh, thành tựu lý tưởng của anh ta. Sau đó cũng thực sự đã làm được, cho nên Mã Văn Trọng tiên sinh dùng cả đời ấn chứng lời của Trung Dung “*Thành giả vật chi thử chung*”²⁶.

Thành bại của một sự việc nằm ở đâu? Từ đầu đến cuối đều vây quanh ở tâm chân thành. Nếu không chân thành?

Một người tâm không thành cả đời tuyệt đối không làm được việc. Các bạn, lời này là chân lý.

Nhưng trên thực tế quý vị bây giờ thấy được rất nhiều người “không chân thành” nhưng lại được lái chiếc xe lớn, ở ngôi nhà lớn, vậy có phải là chân lý không đúng chẳng? Không phải. Bởi vì có thể là họ được cha ông mình đã tạo phước nên còn lưu lại một chút gì đó. Nhưng sau khi họ không chân thành, phần phúc này của họ từng chút, từng chút đều sẽ mất đi, sau đó kiểu tập tục xa xỉ này lại trực tiếp cho đời sau của họ, thế nên rất nhanh bị phá sản.

Chúng ta nhìn sự việc phải dùng trí huệ, phải nên thấy ra được ngọn nguồn là chỉ có chân thành mới có thể

²⁶ “**Thành giả vật chi thử chung, bất thành vô vật**”: Chân thành là khởi đầu và cùng đích của mọi vật, không chân thành không thành tựu được gì hết.

đứng vững không động, cho nên “*Chí thành như thần*”.

Mã Văn Trọng tiên sinh vì tình thương đối với vấn đề giáo dục các em nên vợ ông, trước đây là một người con gái đã ngồi xe lửa từ rất xa đến giúp đỡ ông, tình nguyện làm “bạn trăm năm” cùng ông, và ông cũng được càng ngày càng nhiều người ủng hộ sự nghiệp này của ông. Cho nên sự chân thành của một người có thể thức tỉnh chân tâm của mọi người.

Đứa trẻ này vì xem qua bộ phim “Suốt Chặng Đường Đời”, cho nên đặc biệt cảm thấy, phải dùng một kênh truyền hình Đại Ái để những tiết mục hay này có thể giáo hóa lòng người, cải thiện tập tục xã hội.

Ai là người có năng lực cứu xã hội nhiều nhất?

Chúng ta không nên xem thường sức phán đoán của các em, vì chúng cũng nghe qua Hòa Thượng Tịnh Không giảng:

“Bây giờ muốn cứu xã hội này, thì hai hạng người có sức lực nhất:

- Một là người lãnh đạo đất nước
- Hai là giới truyền thông

Vì truyền thông có thể trong thời gian ngắn mang lời giáo huấn của Thánh hiền truyền đi khắp toàn thế giới”.

Trẻ em từ nhỏ tiếp nhận những giáo huấn này, cho nên chúng luôn để ở trong tâm. Đây là nguyện vọng thứ ba. Em nói tiếp:

- Nguyên vọng thứ tư của con là muốn làm thầy Thái.

Các vị phụ huynh, các vị không nên quá vui mừng khi em bé này đưa ra 4 nguyên vọng như vậy. Nếu như đây là con của quý vị, quý vị có vui mừng không? Rất vui mừng. Nhưng mẹ em nghe xong, liền gọi điện thoại cho con của bà (vì mẹ em ở bên ngoài đi diễn giảng, không có ở trong nhà).

Hướng dẫn trẻ làm sao để thực hiện được chí nguyện

Bà nói:

- Con à! Con có những nguyên vọng này mẹ rất vui mừng, nhưng những nguyên vọng này của con không làm được, phải đến lúc có được một tỷ đồng mới có thể làm được.

Các bạn, độ nhạy bén của bà mẹ rất tốt, bà không hy vọng con bà chỉ là phát nguyện trống rỗng. Nguyên vọng nhất định nên từ trong cuộc sống, trong mỗi bước bắt đầu bước lên. Cho nên bà hỏi như vậy thì đứa con bắt đầu suy nghĩ. Nhưng sau đó bà mẹ nói tiếp với nó:

- Thầy Thái có một tỷ không? Không có! Cho nên vẫn còn có cách khác nữa, chỉ cần chúng ta có học vấn tốt, có ý định tốt này thì cho dù không có một tỷ, cũng có thể làm sự việc công hiến cho xã hội.

Bà mẹ này cũng mang chí nguyện của nó trở về hiện tại, trở về bây giờ phải siêng năng vun bồi chính mình. Khi các em có được tâm trạng như vậy, giá trị cuộc đời như vậy, chủ yếu nhất chính là có môi trường tốt.

Các bạn, chúng ta có thể tìm một số thầy giỏi, bạn tốt, chí đồng đạo hợp, thường cùng nhau học tập, hoặc là cùng nhau đi leo núi, để tình cảm hai bên càng sâu đậm, cũng là để thế hệ sau có hỗ tương tốt sẽ hình thành một môi trường giáo dục, cùng nhau để giáo dục tốt thế hệ sau của chúng ta.

Tin tưởng quý vị cũng sẽ cảm thấy cách tạo môi trường tốt để dạy trẻ này sẽ làm cho việc dạy trẻ tương đối nhẹ nhàng, thật sự sẽ khác với cách hai vợ chồng quý vị dạy chúng.

17-2. “Tương thượng đường, thanh tất dương” (Bước vào nhà, cất tiếng lớn)

Đến nhà của người khác, nếu như không thấy có người, thì nhất định phải gọi xem có người ở nhà không.

Tuyệt đối không được chạy vào dạo một vòng. Điều này nên cẩn thận, bằng không đến lúc trong nhà người ta mất một món gì đó, vừa về đến nhà lại gặp quý vị, lúc đó quý vị không thể biện minh, thì sẽ rất rắc rối.

Con người cả đời phải chú ý danh tiết của mình, còn có tính giác, không nên chỉ vì không cẩn thận mà chịu sự ô nhiễm, như vậy không tốt.

17-3&4. “Nhân văn thù, đôi dĩ danh; Ngô dữ ngã, bất phân minh” (Nếu người hỏi, xưng rõ tên; Còn xưng “tôi”, hay xưng “ta”, không rõ ràng)

Câu này là “lễ” khi nói chuyện với mọi người.

1. Dạy trẻ lễ nghi khi nói chuyện điện thoại

Ví dụ khi gọi điện thoại – Cầm điện thoại lên:

- Xin chào - tôi là.. (ai đó)

Ví dụ:

- Tôi là Thái Lễ Húc.

Như vậy mọi người lập tức biết quý vị là ai gọi đến. Nếu quý vị không xưng rõ danh tính ngay, khi nhắc máy lên để gọi thì người nghe đầu dây kia sẽ phải hỏi:

- Alo! Xin hỏi anh là ai?

Khi đó nếu quý vị lại trả lời:

- Là tôi! Anh không biết sao? Anh quên tôi rồi sao?

Chúng ta khi gọi điện đến, rất có thể họ cũng còn đang xử lý công việc, nên nếu quý vị xưng “là tôi” không rõ ràng như vậy, rồi ở đó cò cưa với họ, thì tâm tình của họ có thể lúc này cũng rất hồi hộp, nghĩ rất lâu mà nghĩ không ra là ai, như vậy thì rất thất lễ. Cho nên khi chúng ta gọi điện thoại đi:

- Xin chào! Tôi là Lễ Húc. Bây giờ anh nói chuyện có tiện không?

Mọi nơi nghĩ thay cho đối phương, thì sẽ khiến mọi người cảm thấy rất thoải mái. Cho nên việc này cũng phải dạy các em

2. Dạy trẻ lễ nghi khi đến nhà người

Ví dụ các em bấm chuông công, người trong nhà hỏi:

- Vị nào vậy?

Nếu quý vị trả lời:

- Là tôi.

Người ta làm sao biết được “tôi” là ai? Cho nên **“Ngô dũ ngã, bất phân minh”** (Còn xưng “tôi”, hay xưng “ta”, không rõ ràng). Những chỗ nhỏ nhặt này đều phải thêm phần chú ý.

17-5&6. “Dụng vật nhân, tu minh cầu, thẳng bất vấn, tức vi thân” (Dùng đồ người, phải hỏi trước, nếu không hỏi, thành trộm cắp)

1. Dùng đồ của người khác phải hỏi trước

Trẻ con, lúc quý vị chưa dạy, thì thị phi thiện ác chúng chưa rõ ràng. Cho nên khi chúng có thể cảm thấy thứ này rất đẹp, chúng thuận tay cầm lên xem, chúng ta phải đúng lúc mang đoạn kinh văn này ra để bảo với chúng.

Có hai chị em nọ, một hôm chị gái mắng em. Sau khi bị chị mắng xong, em gái rất tủi thân liền ở đó khóc. Vừa khóc vừa đi đến nhà bếp để tìm mẹ, nó nói với mẹ:

- Mẹ à! Chị gái mắng con.

Các bạn, xử lý thế nào đây? Quý vị không thể không phân trắng đen, liền nói:

- Chị qua đây, tại sao có thể mắng em?

Phàm việc gì đều nên giảng lý, trước nên nêu đúng sai làm cho rõ ràng. Không thể nói “Lớn thì không đúng, lớn thì phải nhường nhỏ”, câu nói này đúng hay không? Không hoàn toàn đúng, mà trước phải phân định rõ đúng sai. Cho nên người mẹ này cũng không gấp gáp gì, vừa nấu thức ăn vừa hỏi nó:

- Vì sao chị gái mắng con?

Nó nói:

- Vì con đã lấy đồ chơi của chị, không nói với chị, nên chị mắng con.

Vì những đứa trẻ này đều đọc qua Đệ Tử Quy nên người mẹ tiếp tục nói:

- **“Dụng vật nhân”** (Dùng đồ người)

Bé gái nói tiếp:

- **“Tu minh cầu; Thẳng bất vấn, tức vi thâm”** (Phải hỏi trước; Nếu không hỏi, thành trộm cắp).

Nó vừa nói xong chữ “thâm” (trộm cắp) thì bắt đầu khóc:

- Con không muốn làm kẻ trộm.

Cho nên điểm quan trọng ở đây là mẹ con là phải có ngôn ngữ chung, tiêu chuẩn làm người chung. Vậy thì quý vị rất dễ nói với con cái. Khi các em đã đọc thuộc Đệ Tử Quy, mang ra dẫn chứng, lại gặp cảnh đúng như vậy, câu

này nó sẽ nhớ bao lâu? Quý vị thấy hai, ba tuổi thì nhớ cả đời, như vậy đối với nó cả đời có ích rất lớn. Cho nên trẻ con chúng ta nên dạy chúng “Dùng đồ người, Phải hỏi trước”. Vậy đương nhiên người lớn chúng ta cũng phải làm được.

2. Xem đồ người khác cũng phải hỏi trước

Bài học lần trước cũng nhắc đến, ở Đại Lục có một công ty ngoại thương, một số đồng người đến xin việc, bị gạt bỏ hơn phân nửa, chỉ còn lại vài người vào vòng chung kết. Ông chủ này nói:

- Bây giờ tôi có việc, 10 phút sau sẽ trở lại.

Ông vừa đi ra, những người trẻ tuổi đã qua được sơ khảo này, bắt đầu xem tài liệu đặt trên bàn của ông chủ. “Dùng đồ người”, như thế nào? “Phải hỏi trước, nếu không hỏi, tức là trộm”. Sau đó toàn bộ những người này đều không đậu. Những người này nói:

- Từ nhỏ chưa có người dạy chúng tôi về điều này.

Họ cũng rất oan uổng, vì họ chưa học qua những việc như thế này?

3. Mượn đồ phải để người chủ tự lấy đưa cho

Chúng ta có trách nhiệm truyền đạt cho họ lời giáo huấn của Thánh hiền.

Nếu chúng ta muốn dùng đồ của người - quý vị không thể - ví dụ cầm cây bút này lên nói:

- Cho tôi mượn cây bút được không vậy?

Biết đâu cây bút đó là của bạn trai cô ấy tặng cho cô, chỉ có một mình cô ấy dùng. Nhưng quý vị lại đã cầm lên trên tay rồi, đúng không? Cô ấy chỉ biết nói:

- Được.

Mượn đồ vật không thể mượn như vậy, mượn đồ vật là phải người ta lấy cho quý vị, như vậy mới có lễ phép.

- Có thể cho tôi mượn một cây bút không?

Họ vui vẻ cho quý vị mượn cây bút đó, để tự chủ nhân lấy.

Cho nên những chỗ tiểu tiết này, chúng ta nên duy trì suy nghĩ cho người khác.

Đây là “Dùng đồ người, Phải hỏi trước, nếu không hỏi, thành trộm cắp”.

Tiết học này chúng ta học đến đây, cảm ơn!

(VCD 27)

²⁷Chào các bạn! Chúng ta xem tiếp đoạn dưới:

17-7&8. “Tá nhân vật, cập thời hoàn; Hậu hữu cấp, tá bất nan” (Mượn đồ người, trả đúng hẹn; Sau có cần,

²⁷ VCD 27 – Đoạn 1

mượn không khó)

1. Mượn đồ của người phải trả đúng hạn

Thứ nhất: *Phải tri ân với người cho mượn đồ*

Khi chúng ta mượn đồ gì của người khác, mỗi niệm đều phải nghĩ lúc nào trả lại. Điều này nên cẩn thận, vì người ta cho chúng ta mượn đồ gì là đối với chúng ta có giúp đỡ, có ân, nếu như chúng ta trả không đúng hạn thì không có đạo nghĩa.

Thứ hai: *Phải ghi vào lịch, hoặc sổ tay ngày trả để nhớ*

Khi chúng ta đã xác định thời gian nào phải trả cho họ, nhưng lại sợ mình quên mất, vậy thì phải làm sao? Quý vị có thể trực tiếp viết lên trên lịch treo tường. Quý vị mỗi ngày đều xem lịch thì sẽ không quên, hoặc giả là ở quyền sổ tay của quý vị, viết lên trên lịch làm việc.

Thứ ba: *Trả đồ đúng hạn, người cho mượn sẽ hoan hỉ*

Quý vị đối với mỗi lần mượn đồ vật của người khác đều cẩn thận như vậy, sau này người ta rất hoan hỷ mang đồ vật cho quý vị mượn.

Trịnh Liêm - thời nhà Minh, mượn sách

Trịnh Liêm có một lần đến nhà người ta mượn sách. Vì đó là gia đình giàu có, họ nói với ông:

- Quyền sách này cho ông mượn, nhưng ông mười ngày sau phải trả cho tôi.

Người ta cho mượn nên ông cũng rất hoan hỷ. Mười ngày rất nhanh, ngày thứ mười, đúng lúc tuyết rơi lớn, có thể chủ nhân cuốn sách nghĩ ông không thể đến, nhưng Trịnh Liêm vẫn đội gió tuyết lớn đi đến. Vị chủ nhân này rất cảm động, cũng rất nể phục ông, cho nên nói với ông:

- Sau này sách của chúng tôi đều hoan hỷ cho ông mượn.

Thứ tư: *Vì sao mượn đồ khó? Không giữ chữ “tín”*

Chúng ta mượn thứ gì của người khác, nếu như người ta nét mặt không vui, thì không nên trách người, mà nên xét lại chính mình. Chữ tín trong xã hội của chúng ta, là phải từng chút từng chút xây dựng nên. Chúng ta không nên ngưỡng mộ “Người này làm sao được người khác tín nhiệm như vậy?” mà tất có nguyên nhân của họ. Chúng ta phải tự mình nghiêm túc hướng đến nơi này để nỗ lực.

2. Vay tiền của người phải trả đúng hạn

Ngày nay người mượn tiền người khác là cái gì? Là đại ca; Còn người cho mượn tiền là tiểu đệ. Người mượn tiền đều ăn trên ngồi trước, sau đó người cho mượn tiền phải đi cầu họ trả. Quý vị xem cái xã hội này có điên đảo không? Mượn của người ta rồi, kỳ thực mình đã có nhưng vẫn không chịu trả. Điều này đều tòi tệ đến cùng cực, thật không ngờ lúc đầu nói ngon nói ngọt mượn tiền quý vị, sau đó dù có tiền vẫn nhất định không chịu trả.

Thứ nhất: *Thời xưa dùng nhân cách làm bằng*

Thời xưa con người có đức, chỉ cần mình có tiền thì

lập tức đi trả ngay. Chữ tín của thời xưa có giống thời này không? Không giống. Tín của thời xưa là nhân cách, có cần giấy biên nhận không? Có cần không? Không cần.

Cho nên thành tín của người xưa là tượng trưng cho nhân cách của một người, không cần giấy biên nhận. Đây là nói khoảng chừng năm, sáu mươi năm trước, xã hội xưa vẫn có phẩm đức như vậy.

Ông ngoại tôi lúc trước là chủ tiệm gạo, rất nhiều người lúc không có tiền, đến tiệm gạo ông đều bán thiếu chịu cho họ. Đến Tết, đến lễ phần nhiều người ta đều sẽ mang đến trả, chỉ có số ít người chưa đến trả, bởi vì không có tiền. Nhưng ông ngoại tôi cũng không đi đòi, vì người với người lúc đó đều rất có tín nhiệm, đều biết đối phương khi có tiền nhất định sẽ mang đến trả.

Thứ hai: Thời nay dùng “Giấy giao kèo” làm bằng

Ngày nay điều này nhất định là rất khó, chúng ta lại phải đi đòi người ta, vậy thì thật không có đạo nghĩa. Cho nên quý vị thấy con người trước đây họ đối với người là tín nhiệm bằng chính nhân cách của họ.

Là giấy trắng mực đen, đây là một góc độ của phương Tây, nghĩa là họ hoài nghi quý vị, xem quý vị có phải là người tốt không? Có phải là người có chữ tín không? Quý vị phải chứng minh cho họ thấy, quý vị có chữ tín hay không. Thái độ đối với “tín” này của phương Tây không giống của phương Đông.

Nhưng chúng ta bây giờ đang xử lý vấn đề “tín” này, là phương Đông hay là phương Tây? Bây giờ tương đối lệch

về phương Tây. Vì nếu phải làm giống phương Đông có thể không mấy người dám làm, trong lòng sẽ lo lắng, vì sợ người thời nay nói mà không giữ chữ tín.

Rốt cuộc như vậy là chúng ta tiến bộ hay thối lui, chúng ta nên tĩnh tâm suy nghĩ. Đáng lý quý vị phải trả cho người ta, nhưng quý vị không trả, nhìn tưởng chừng quý vị đã chiếm được chút lợi, kỳ thực đã mang chữ tín toàn xã hội của quý vị từng chút từng chút thấm đi hết.

Ở Thâm Quyển có một thương nhân, ông bàn chuyện làm ăn với nông dân, bàn xong người nông dân này bán mảnh đất cho ông. Sau khi bán cho ông xong, ông chỉ trả một nửa tiền, số còn lại không trả cho họ. Người nông dân này rất tức giận, vì đó là mảnh đất duy nhất của gia đình, vậy mà còn nợ 6000 tệ không chịu trả. Người thương cảm thấy chiếm được của người khác, dường như mình có lợi. Mấy ngày sau, người nông dân này mang bom đến nhà ông đó, cùng sống chết với họ. Báo viết “Một mạng bao nhiêu tiền? 6000 tệ”.

3. Luôn giữ tâm biết ơn người cho ta vay, mượn

Chữ tín vô cùng quan trọng:

- Chúng ta phải làm tốt chữ tín của chính mình;
- Phải niệm niệm luôn nghĩ “Người khác cho chúng ta mượn đồ là giúp đỡ cho chúng ta”. Chúng ta phải không được quên đạo nghĩa này, ân đức này, thì tự nhiên chúng ta rất có tính cảnh giác, nói giữ lấy lời.

III. TỔNG KẾT CHƯƠNG “CẦN”

²⁸Môn học của chúng ta trong những ngày nay đều bàn đến “Cẩn thận ngôn hạnh”. Đây đều là trong những chi tiết đối xử giữa người với người, chúng ta phải vô cùng cẩn thận, vô cùng cung kính. Vì thế chúng ta có một câu cách ngôn nhắc đến: “*Thanh thiên bạch nhật đích khí tiết, tự ám thất ốc lậu trung bồi lai; toàn càn chuyển khôn đích kinh luân, tự lâm thâm lý bạc xử đắc lực.*”

Ý nghĩa này cũng nói với chúng ta:

“*Thanh thiên bạch nhật đích khí tiết*”: Một người khí tiết vô cùng trong sạch đều bắt đầu bồi dưỡng từ đâu?

“*Tự ám thất ốc lậu trung bồi lai*” (Từ trong những căn phòng tối tăm hẻo lánh mà bồi dưỡng): Tức là từ lúc họ ở một mình, từ nơi mà người khác không nhìn thấy, họ đều có thể nói làm đồng nhất, thì mới có thể bồi dưỡng ra khí tiết như vậy. Cho nên những chi tiết nhỏ trong cuộc sống cũng là đại học vấn.

“*Toàn càn chuyển khôn đích kinh luân*”: “Toàn càn chuyển khôn” là có năng lực xoay chuyển càn khôn (trời, đất). Bắt đầu từ đâu mà xây dựng căn cơ?

“*Tự lâm thâm lý bạc xử đắc lực*” (Ngay từ rừng sâu, hẻo lánh, nguy hiểm mà nỗ lực ứng xử): Chính là nói từ nơi họ đối diện với người, đối diện với mỗi sự việc, mỗi vật đều có thể cung kính, đều có thể cẩn thận đối đãi, thì mới có thể sau này làm việc rất lớn được.

²⁸ VCD 33 – Đoạn 1

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” có nhắc đến cung kính đối với các bậc lão thành: “*Khuất chí lão thành, cấp tắc khả tương y*”²⁹ (Chịu khuất bậc lão thành, lúc cấp có thể nương tựa). Vì những thái độ cẩn thận này của họ đều tích lũy từng tí từng tí mà được.

Người nào luôn luôn ở những chi tiết nhỏ này, có thể vô cùng cẩn thận, vậy thì họ mới có thể thực sự làm tốt việc quan trọng lớn lao. Giả sử những điểm nhỏ này cũng không có tâm, thì lúc thực sự đón tiếp một việc trọng đại, rất có khả năng sẽ có rất nhiều tình huống nhỏ xuất hiện. Thậm chí còn có khả năng làm rối loạn manh mối.

Cho nên chúng ta làm cha làm mẹ, trong những tình tiết nhỏ này, cũng nên từ nhỏ phải nhắc nhở con cái. Bản thân chúng ta cũng cần quán chiếu bản thân nhiều hơn về việc khởi tâm động niệm trong những sự việc nhỏ nhất này, từ đó mà lập tức sửa lỗi, sửa sai.

²⁹ “*Áp nặc ác thiếu, cửu tất thụ kỳ lụy; Khuất chí lão thành, cấp tắc khả tương y*”: Gàn gũi trẻ xấu, lâu ngày tất lụy đến mình; Chịu khuất bậc lão thành, lúc cấp có thể nương tựa.

CHƯƠNG IV

“TÍN”

(LÀM NGƯỜI ĐÁNG TÍN)



I. ĐỀ CHƯƠNG: “TÍN”

Không Lão Phu Tử ở trong Luận Ngữ cũng nhiều lần nói đến sự quan trọng của “tín”.

Trong Luận Ngữ nói rằng: “*Nhân vô tín bất lập*”, nghĩa là: Người không có chữ tín thì không có chỗ đứng trong xã hội, trong tập thể. Vì xã hội là sinh hoạt đoàn thể, nếu như mọi người đều không tín nhiệm quý vị, họ sẽ rời xa quý vị, nếu vậy thì quý vị rất khó phát triển.

Không Phu Tử cũng nói “*Nhân nhi vô tín, bất tri kỳ khả dã*” (Người không có chữ tín, chẳng làm chi nên việc). Nếu như một người bất tín, ta thật không biết họ còn có thể làm nên được việc gì? Cho nên “tín” đối với một con người rất quan trọng.

I-1. Ý nghĩa của chữ “tín”

Chúng ta xem chữ “Tín” này, nó là chữ hội ý. Bên trái là chữ “Nhân”, bên phải là chữ “Ngôn”, ý nói rằng lời nói của con người nhất định giữ tín, lời nói phải có uy tín.

1. Tín ngôn (Giữ chữ tín trong lời nói)

Chúng ta thấy thái độ người thời xưa đối với lời nói đều là một lời giá nghìn vàng “*Nhất ngôn cửu đỉnh*” (Một lời nói ra nặng tựa chín đỉnh).

2. Tín nghĩa (Giữ chữ tín trong nghĩa vụ)

Thứ nhất: Không nói ra nhưng luôn phải làm bằng được

Chữ “Tín” này, ngoài ý nghĩa giữ tín ra, nó còn có một hàm ý khác, chính là “tín nghĩa”: “Tín” và “Nghĩa” là kết hợp cùng nhau, tín nghĩa này tuy không nói ra, nhưng đều để trong tâm của con người.

Ví dụ nói: Tuy chúng ta không có nói với cha là con phải hiếu thảo với cha, nhưng ở trong tâm của chúng ta, luôn luôn giữ gìn chữ “nghĩa” này.

Thứ hai: Là bốn phận, nghĩa vụ làm người

Chữ tín này còn có một nghĩa rộng khác, chính là đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa. Dùng cách nói của thời nay gọi là nghĩa vụ, bốn phận làm người.

Từ điểm này để lý giải tín, thì quý vị có thể mang ý nghĩa của nó nói rộng thêm.

II-2. Chữ “Tín” trong các mối quan hệ “Ngũ luân”

Chúng ta biết học vấn của thánh nhân không ngoài việc lấy mối quan hệ giữa người với người làm cho tốt, đây là căn bản nhất, nghĩa là học làm người trước, làm người giữ tín như thế nào? Làm người không nằm ngoài năm mối

quan hệ luân thường đại đạo gọi là “Ngũ luân”.

Cái gì là “Ngũ luân”? Điều này phải kiểm tra bài, quý vị phải tập trung tinh thần bắt đầu trả lời: “*Phụ tử hữu thân, quân thần hữu nghĩa, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín*”.

Nghĩa là: “Cha con có quan hệ thân thiết, vợ chồng có trách nhiệm khác nhau, vua tôi có nghĩa, lớn nhỏ có tôn ty thứ tự, bạn bè giữ chữ tín”.

1. Chữ tín trong quan hệ cha con

Thứ nhất: *Tín ngôn*

³⁰Chúng ta xem mỗi quan hệ cha con: Đương nhiên trước tiên quý vị phải giữ lấy chữ tín, quý vị mới có thể khiến gia đình, con cái tốt được, con cái mới có thể nể phục quý vị.

Một là: *Cha mẹ lời nói phải đi đôi với việc làm*³¹

Nếu như cha nói một đằng làm một nẻo thì con cái có cung kính quý vị không? Không thể.

Nếu quý vị tiếp tục như vậy, bảo đảm đưa con này sau này nhất định sẽ phản nghịch, bởi vì nó bất mãn, nó bất phục, tích lũy dần từ nơi đó, sẽ có một ngày núi lửa phun trào. Cho nên đối với con cái, tất nhiên phải giữ lấy chữ tín.

³⁰ VCD 27 – Đoạn 3;

³¹ “**Ngôn hành đồng nhất**”: Lời nói đi đôi với việc làm

Tăng Tử (đời nhà Chu) giết heo giữ lời hứa

Thời nhà Chu có một câu chuyện là Tăng Tử giết heo. Câu chuyện này nói như sau: Vợ của Tăng Tử đi ra ngoài mua thức ăn, đứa con liền nói:

- Mẹ ơi, con muốn đi với mẹ.

Mẹ của nó liền nói:

- Ai dô! Con đừng phiền nữa, nếu như con ngoan ngoãn, mẹ trở về giết heo cho con ăn.

Vợ tăng Tử nói qua loa một lúc với đứa con, nhưng Tăng Tử nghe được hai mẹ con nói chuyện với nhau. Vợ của ông mua đồ trở về thì thấy Tăng Tử đang làm gì? Mài dao. Vợ ông sợ chết khiếp chạy qua nói:

- Tôi đùa vui với con thôi, ông lại tưởng thật?

Tăng Tử liền nói với vợ của ông:

- Nếu đối với con cái, bà có một câu không giữ tín, trong đời bà bảo nó phải tin tưởng bà là điều rất khó khăn.

Hai là: Các điều kiện cần thiết trước khi hứa khả

Trước khi hứa phải xem xét các điều:

- (1) Quý vị nhất định phải làm được mới hứa khả
- (2) Thực hiện lời hứa này phải có lợi ích với đứa trẻ
- (3) Phù hợp với luật pháp quốc gia không?
- (4) Phù hợp với nội quy, quy định (lệ) không?

Cho nên, làm người trưởng giả cũng nên thận trọng lời nói việc làm. Quý vị không nên nói:

- Kinh tế của tôi khá giả như vậy, nó muốn cái gì cho cái đó.

Mà quý vị phải xem nó có thực sự cần không. Đệ Tử Quy nói: **“Sự phi nghi, vật khinh nặc; Cầu khinh nặc, tiến thoái thác”** (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời; Nếu nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai).

Cho nên, là phụ huynh quý vị nên suy nghĩ độ thận trọng của lời nói.

Thứ hai: Tín nghĩa

“Phụ tử hữu thân” (cha con thân thiết): Giữa cha con, ngoài việc phải giữ chữ tín ra, nhất định cha phải thương yêu con cái, con nhất định phải hiếu cha.

Một là: Cha mẹ phải có bốn phận dạy con tốt

Chúng ta thường nghe một số bạn bè nói:

- Con cái đã sinh rồi thì nên tận tâm tận lực dạy tốt chúng. Đây là bốn phận làm người.

Tôi rất thích nghe được những lời như vậy, nghe rồi sẽ cảm thấy máu huyết tuần hoàn rất tốt, vì có tính tình ngay thẳng. Khi một người có đạo nghĩa, quý vị sẽ cảm thấy nói chuyện với họ rất thoải mái.

Hai là: Con có bốn phận phải hiếu thảo với cha mẹ

Hiếu tử thời xưa, thực sự mỗi niệm không quên ân đức của cha mẹ, ân nghĩa của cha mẹ.

1- Chu Thọ Xương (đời Tống) tìm mẹ

Thời Tống có một người đọc sách tên là Chu Thọ Xương. Vì mẹ ông không phải là vợ đầu của cha ông, vợ cả của cha ông lại rất đố kỵ với mẹ ông, cho nên lúc ông 7 tuổi, người vợ cả này bắt mẹ ông phải đi lấy người khác, cho nên từ năm 7 tuổi ông đã phải xa mẹ.

Quý vị thấy đứa trẻ 7 tuổi phải đối diện với một bi kịch lớn của cuộc đời như vậy, một sự trải nghiệm quá lớn. Nhưng đứa trẻ này niệm niệm chỉ nghĩ đến sau này nhất định phải tìm mẹ về lại.

Chúng ta thấy một đứa trẻ 7 tuổi, đối với cha mẹ có thái độ như vậy, chúng ta thấy được đều rất cảm động. Quý vị nói:

- Bảy tuổi thì biết cái gì.

Sai vậy. Chỉ cần quý vị từ nhỏ dạy chúng những đạo lý làm người này, đứa trẻ 7 tuổi có thể khiến chúng ta nể phục từ trong lòng.

Sau đó trong mấy mươi năm ông luôn thăm hỏi nhưng không có tăm tích. Sự nghiệp của ông cũng phát triển rất tốt, thời Tống Thần Tông, ông cũng đã làm quan. Năm ông 57 tuổi, tức là đã 50 năm qua rồi, ông hạ quyết tâm và nói với người thân của mình:

- Tôi phải đi tìm mẹ của tôi, nếu tôi không tìm được, tôi sẽ không trở về.

Nhất định phải tìm được, quyết chí đến cùng. Các bạn, có tìm được không? Lòng thành đã đến như kiềng ba chân. Người ta bắt đầu nghĩ mò kim đáy bể, nhưng kỳ thực có sự cảm ứng cha con, mẹ con.

Ông đã tìm đến Thiểm Tây xa xôi, đến một nơi gọi là Đồng Châu, thì đúng lúc trời đổ mưa nên ông dừng ở đó. Đây đều có cảm ứng, sau đó thì có nhân duyên dò hỏi được mẹ của ông. Đúng là thiên địa thật có tình, nhưng phải nương vào tâm của chúng ta sanh cảm.

Các bạn, chúng tôi đến Ôn Châu để giảng bài, đã mấy tháng trời không mưa, hôm chúng tôi đến, trời đã mưa. Chúng tôi đi Tàn Hoàng Đảo cũng mấy tháng không có mưa, nhưng tối ngày hôm ấy, một trận tuyết đầu tiên trong năm đã đổ xuống.

Thực sự toàn thể hoàn cảnh tự nhiên với nhân tâm là một thể. Nhân tâm thiện, quốc thái dân an. Nhân tâm ác, tai nạn liên miên.

Chúng ta bây giờ muốn chuyển đổi trạng thái của xã hội, không nên đi báo oán, mà phải bắt đầu từ cái gì? Căn bản từ tâm chúng ta bắt đầu chuyển thiện. Tiến đến ảnh hưởng càng nhiều nhân tâm, toàn xã hội, tất cả tai nạn tự nhiên sẽ từ từ hóa giải được.

Cho nên ông dễ dàng tìm được mẹ của mình, mẹ ông đã hơn 70 tuổi, mẹ con cũng rất cảm động cùng rơi nước

mất. Chu Thọ Xương không chỉ đưa mẹ trở về để phụng dưỡng, ngay cả em trai, em gái của mẹ sinh sau này cũng đón về hết.

Xin hỏi ông với các em cùng mẹ khác cha này, có ký khế ước không? Có hay không? Không có.

Người xưa là tín nghĩa, tình nghĩa, nên ông đã đón tất cả về sinh sống. “Anh thương em, em kính anh, anh em hòa, là hiếu kính”, đây là tình nghĩa Chu Thọ Xương đối với mẹ.

2- Hoàng Đình Kiên (đời Tống) tận tâm, tận lực với mẹ

Một người đọc sách thời Tống khác tên là Hoàng Đình Kiên. Ông văn học rất giỏi, lúc đó ông đã làm thái sử, cũng là chức quan tương đối cao.

Nhưng mỗi ngày ông nhất định tự mình giúp mẹ rửa bô nước tiểu. Ông không phải không có người giúp việc, nhưng ông nhất định kiên trì mỗi ngày phải giúp mẹ làm việc mà người con như ông nên làm. Ngay cả bô nước tiểu ông còn rửa, thì việc khác cũng sẽ tận tâm tận lực.

Hoàng Đình Kiên tuy đã làm quan lớn, tuy “Danh văn, lợi dưỡng” đều đã đạt được, nhưng phần hiếu tâm chí thành đó của ông, có bị danh văn lợi dưỡng che lấp không? Không có.

Chúng ta nhìn lại xã hội của chúng ta ngày nay, một người làm kiếm được nhiều tiền, hiếu tâm đó của họ có thay đổi không? Rất có thể trở thành lắm tiền nhiều tật, dùng tiền để tận hiếu, vậy thì có thể tâm cung kính đó đều không đủ.

Tôi ở Âu Châu nghe Cô Dương giảng về câu chuyện Đức Dục, mỗi lần nghe hầu như đều là nước mắt chảy dài. Ngồi bên cạnh tôi là một bạn người Hồng Kông, anh ta đáng vẻ rất khôi ngô, một đại nam nhân. Lúc nghe giảng, tôi nước mắt cứ chảy mãi, anh ta thấy bộ dạng này của tôi liền mang khăn giấy đưa cho tôi, không dám nhìn tôi, chỉ từ từ đẩy qua cho tôi, tâm anh ta cũng rất điềm đạm. Vì sao nước mắt tôi cứ tuôn chảy? Vì mỗi lần nghe, ví dụ nghe đến “*Tử Lộ Phụ Mẽ*” (Tử Lộ đội gạo).

3- Tử Lộ đội gạo phụng dưỡng phụ mẫu

Tử Lộ lúc ông còn rất nghèo khó, ông cũng tận tâm tận lực phụng dưỡng cha mẹ. Tử Lộ thường lên rừng cách xa cả trăm dặm đốn củi, sau đó đem bán lấy tiền, mua gạo đội về. Hàng xóm đều khen Tử Lộ là người con hiếu thảo. Trên đường vác gạo về không những không cảm thấy nặng, còn cảm thấy trong lòng rất thiết thực, rất hoan hỷ, bởi vì ông đang làm trọn bổn phận của người con. Sau này ông làm quan, giàu có rồi, mỗi bữa ăn đều rất thịnh soạn, nhưng ngược lại ông không ăn được. Người bên cạnh liền hỏi ông:

- Bữa cơm ngon như vậy, tại sao ông không ăn được?

Tử Lộ nói:

- Cha mẹ của tôi đã không còn, họ không thể cùng tôi hưởng thụ. Cơm này không thể sánh được lúc trước tôi giúp cha mẹ ngoài trăm dặm đi vác gạo về, cơm đó ăn vào mới thơm, mới thiết thực.

Qua từng câu chuyện của Thánh hiền, khiến tôi cảm nhận được, cái gì mới là mùi vị thật sự của con người. Cứ

nghe như thế, trong lòng luôn gào thét “Làm người phải là như vậy mới vui sướng”. Cho nên chúng ta đối chiếu với người xưa, cũng nên nghiêm túc học tập theo họ. Đây là trong quan hệ cha con.

Ba là: Tín nghĩa trong quan hệ thầy trò

Thời xưa còn có một quan hệ, đối với suốt đời của một người cũng có ảnh hưởng rất lớn, tuy không có ở trong ngũ luân này, là “luân nào”? Thầy trò. Kỳ thực thầy trò có nằm trong ngũ luân không?

Có không? Ở luân nào?

Đáp án không giống nhau. “*Nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ*” (Một ngày làm thầy cả đời là cha), điều này với luân cha con không hai không khác.

Chúng ta từ trong lễ cổ xem thấy được cha mẹ qua đời phải để tang ba năm, thầy giáo qua đời cũng là “**Táng tam niên**” (Tang ba năm), hoàn toàn giống nhau. Chúng ta nhìn xem, thời xưa giữa thầy trò giữ chữ tín như thế nào? Cho nên:

- Thầy giáo với học sinh nhất định phải giữ lấy chữ tín, quý vị mới có thể làm cho học sinh tâm phục khẩu phục.
- Học sinh đáp ứng việc của thầy giáo cũng nhất định phải tận tâm tận lực để làm được.

1- Tử Cống trọn đạo nghĩa với thầy

Khổng Phu Tử lúc đó dạy học có ba nghìn đệ tử, 72 hiền nhân, nên lúc Khổng Phu Tử qua đời, những đệ tử này đều ở bên mộ của Khổng Phu Tử dựng nhà kiên trì giữ hiếu ba năm.

Pháp luật có quy định điều này không? Không có. Phần ân nghĩa đối với thầy giáo, là bày tỏ tấm lòng đạo nghĩa. Trong đó có một vị đệ tử đã giữ 6 năm, ông là Tử Cống. Vì Tử Cống khi Khổng Phu tử qua đời, ông đang ở đất nước khác buôn bán, nên ông luôn tiếc nuối không tự tay đưa tiễn thầy đi. Cho nên ông giữ xong ba năm, tự mình thêm ba năm. Đạo nghĩa thầy trò này, con người của chúng ta thời nay thực sự rất khó lĩnh hội sâu sắc, lĩnh hội phần ý định giữa thầy trò đó.

2- Tình thầy trò Sử Khả Pháp

Vào thời nhà Minh có một danh thần là Sử Khả Pháp, thầy của ông là Tả Trung Nghị Công.

Có một lần Tả Trung Nghị Công chủ trì một lần thi cử của quốc gia, thi tiến sĩ.

1) Đạo nghĩa của thầy

Thông thường người đọc sách họ đối với đất nước đều có một sứ mệnh, nên vì đất nước chọn người tài hiền lương.

Cho nên thầy của ông trước lúc thi, cải trang đi tuần, bỏ quan phục xuống, mang áo quần cải trang đi tuần đến

những chùa chiền, đi để xem xem những người đọc sách đến tham gia khảo thí ở trường thi tổ chức của họ thế nào.

Vì sao ông không đến khách điểm mà xem, lại phải vào trong chùa chiền? Bởi vì người đọc sách thời xưa đều rất khắc khổ, đều là mười năm bên cửa không ai hỏi, thành danh rồi thì thiên hạ mới biết. Cho nên những người có tiền ở khách điểm đó có thể đều thi không đậu.

Tả Trung Nghị Công liền đến một số danh sơn bảo sát để tuần tra. Đúng lúc đi vào phòng của Sử Khả Pháp, Sử Khả Pháp lúc đó vừa mới viết xong một bài văn nên đã ngủ thiếp đi. Tả Trung Nghị Công thấy bài văn này viết rất liên mạch lưu loát, trong văn biểu lộ ra khí tiết vì nước, vì dân.

Sau khi Tả Trung Nghị xem xong rất cảm động, lập tức đem áo khoác trên người khoác lên trên thân người học trò này, khoác lên thân của Sử Khả Pháp.

Đến khi chính thức khảo thí, Tả Trung Nghị Công lúc đang xem bài thi, bỗng nhiên thấy một bài thi tinh thần phấn chấn, liền mang nó ghi đứng đầu. Như vậy có nhìn tài liệu không? Thời xưa cũng không biết bài văn này là của ai, nhưng Tả Trung Nghị Công vì sao vừa thấy thì chắc chắn là của Sử Khả Pháp? Vì sao vậy? Vì lời nói và văn chương là tiếng lòng của một người, cho nên Tả Trung Nghị Công liền cảm giác được chính là của Sử Khả Pháp, ông cho Sử Khả Pháp đậu đứng đầu, đậu trạng nguyên.

Vì “sĩ tử” (người học trò đi thi) thi đậu đều phải bái quan chủ khảo làm thầy. Cho nên Sử Khả Pháp đã chọn giờ lành ngày tốt đến nhà của Tả Trung Nghị Công, làm lễ bái

sư với ông. Sử Khả Pháp vào nhà, Tả Trung Nghị Công nói với sư mẫu:

- Sau này tiếp nối chí nghiệp cả đời của tôi, không phải con của tôi, mà là vị học trò này.

Kỳ thực thời xưa người đọc sách chân chính, họ không sợ mình không có con cháu, chỉ sợ là không vì đất nước chọn được người hiền tài, không truyền thừa được học vấn của Thánh hiền.

Vì sao tôi có cảm nhận sâu sắc như vậy? Vì Cô Dương và chú Lô với tôi, không thân chẳng quen, nhưng đối với tôi thương yêu rất nhiều, đem kinh nghiệm cả đời của họ chỉ dạy cho tôi, chỉ sợ tôi không nuốt được hết. Cho nên, từ tâm này của họ, khiến tôi sâu sắc cảm giác được, người đọc sách thời xưa, thực sự niệm niệm ở nhân dân, niệm niệm đang truyền thừa trí tuệ của Thánh hiền.

2) Tình nghĩa của trò

Sau này, Sử Khả Pháp với thầy giáo của mình cùng làm quan một triều.

Thật không may cuối đời nhà Minh hoạn quan nắm quyền, cho nên thầy của ông bị hãm hại, bị giam ở trong ngục. Làm người học trò, ông vô cùng lo lắng, liền nghĩ cách phải đến giám ngục để thăm thầy. Thầy của ông vì bị giam ở giám ngục, nên phải chịu hình phạt rất tàn nhẫn, lấy tấm sắt nung nóng đưa vào mắt, rất tàn khốc, ngay cả dưới đầu gối gân đều bị cắt đứt. Nghe vậy, Sử Khả Pháp vô cùng lo lắng, liền cầu lính gác ở trong giám ngục để ông có thể gặp thầy giáo một lần. Thật tâm này của ông cũng đã cảm

động lính gác trong giám ngục, lính gác liền nói với ông:

- Ông giả vờ đến trong giám ngục nhặt đồng nát, nhặt rác, toàn thân phải làm cho thật dơ bẩn, như vậy mới có thể đi vào được.

Hôm đó Sử Khả Pháp liền làm đúng như vậy, từ từ đến giám ngục để thăm viếng thầy của ông. Khi nhìn thấy thầy đã thành hình dáng như vậy, không ngăn được nỗi đau khóc thất thanh, liền đi qua ôm lấy chân của thầy.

Con mắt của thầy ông đã không mở ra được, đột nhiên vừa nghe được âm thanh của Sử Khả Pháp, lập tức dùng hai tay banh mắt của mình ra, hai mắt nhìn thẳng Sử Khả Pháp, ông nói:

- Con là thân phận gì? Con là dường cột của quốc gia, tại sao có thể để mình vào nơi chỗ cấm địa nguy hiểm như vậy? Để những kẻ xấu này hại chết con, chi bằng bây giờ ta đánh chết con còn hơn.

Nói xong liền nhặt cục đá trên đất, ném về phía của Sử Khả Pháp. Sử Khả Pháp thấy thầy giận dữ như vậy, cũng nhanh chóng bước ra ngoài.

Các bạn, thầy của ông thân bây giờ đã thập tử nhất sinh, thấy học sinh thân cận như vậy đến thăm, ý nghĩ đầu tiên nghĩ đến là gì? Có nghĩ đến bản thân không? Không hề, mà nghĩ đến sự an nguy của quốc gia, nghĩ đến sự an toàn của học sinh.

3) Ân nghĩa của trò: Tri ân, báo ân

Cho nên sau này thầy của ông không may qua đời, Sử Khả Pháp cũng đảm nhiệm rất nhiều chức vụ quan trọng của quốc gia, cũng đã từng nắm quân đội phòng thủ bên ngoài. Lúc đang nắm quân đội, Sử Khả Pháp cho binh sĩ ba đội luân phiên, ban đêm với ông lưng kề lưng nghỉ ngơi, ông không muốn đi ngủ. Binh lính của ông, sau khi thấy thế, trong lòng không nỡ, bèn nói với ông:

- Đại nhân, nếu ngài tiếp tục như vậy nữa thân thể nhất định chịu không nổi.

Sử Khả Pháp liền đáp lại binh lính nói:

- Nếu như ta đi ngủ đúng lúc này, quân địch đến đánh, quốc gia chịu sự tổn hại, vậy là ta có lỗi với quốc gia, càng có lỗi với thầy giáo của ta.

Sử Khả Pháp chắc chắn niệm niệm không quên lời dạy của thầy.

Học sinh thời xưa báo đáp thầy mình thế nào? Y giáo phụng hành, thật sự mang học vấn Thánh hiền diễn bày ra.

Sử Khả Pháp mỗi lần trở về cố hương của ông, không phải đi thăm người thân của mình trước, mà đi thăm sư mẫu trước. Tất cả người thân của thầy giáo ông, Sử Khả Pháp đều chăm sóc tận tâm tận lực.

Đây chính là tình nghĩa của thầy trò, đạo nghĩa của thầy trò, không cần lời giao phó. Từ thời xưa chúng ta có thể thấy được tín nghĩa giữa thầy trò như vậy.

2. Chữ tín trong quan hệ vua tôi

³²Trong ngũ luân, luân thứ hai “*Quân thần hữu nghĩa*” (Vua tôi có nghĩa).

Thứ nhất: *Vua đối với dân thế nào?*

Một là: *Tín ngôn*

³³Người làm vua, cái gọi là “Vua không nói đùa”, nói lời nhất định giữ lấy lời.

Hai là: *Tín nghĩa - Nhân từ với dân*

Ngoài chữ tín trong lời nói ra, quan hệ quân thần đòi sang danh từ của chúng ta ngày nay gọi là: “Quan hệ của người lãnh đạo với nhân viên”, đều có nghĩa vụ, đạo nghĩa, tình nghĩa ở trong đó.

1- Chuyện Vua Nghiêu

Chúng ta nhìn xem vua Nghiêu ngày xưa, ông đối đãi thần dân của ông như thế nào?

Một hôm vua Nghiêu đi trên đường, gặp hai người dân vì trộm đồ mà bị bắt lại, đang trên đường đi phục hình. Vua Nghiêu thấy được rất lo lắng, lập tức bước tới. Ông nói:

- Hai người đã phạm tội gì tại sao lại bị bắt vậy?

Hai người dân nói:

³² VCD 27 – Đoạn 2

³³ VCD 27 – Đoạn 4

- Vì trời hạn không mưa, chúng tôi không có gì để ăn, cũng không có gì cho người thân ăn, bắt đắc dĩ đã trộm đồ ăn của người ta.

Vua Nghiêu nghe xong rất áy náy, ông liền nói với binh lính:

- Các người thả hai người này ra, bắt trời ta lại.

Binh lính rất kinh ngạc, làm sao có thể bắt trời quân vương được? Vua Nghiêu tiếp tục nói:

- Vì ta không có đức hạnh mới chiêu cảm sự hạn hán không mưa, đây là lỗi làm thứ nhất của ta; Lỗi làm thứ hai là ta không dạy tốt nhân dân của ta. Ta đã phạm hai tội lớn này, cho nên phải bắt ta.

Vua Nghiêu nói xong lời này, lập tức bầu trời mây đen kéo đến, không lâu sau, hạn hán gặp được mưa rào.

Khi ông có tâm yêu thương nhân dân chí thành, do tâm niệm này của ông, nhất định có thể để nhân dân toàn quốc của ông, đều cảm động, đều hướng về ông noi theo. Nhân dân toàn quốc đều có tâm niệm như vậy, tất cả tai nạn nhất định sẽ chuyển đổi.

2- Chuyện Viên Liễu Phàm

Viên Liễu Phàm tiên sinh, lúc ông làm huyện trưởng ở huyện Bảo Trì, cũng là hạn hán không mưa. Ông cũng tự mình trai giới tắm rửa để cầu mưa. Quả thật không ngờ sau khi đọc xong bài cầu nguyện, thì lập tức trời đã mưa xuống.

Các bạn, không nên xem thường tâm chân thành này của chúng ta, chân thành chí thiết, kiên định vững chắc. Vì sao cô thánh tiên hiền có thể lưu danh sử xanh, có thể “*Thùy phạm hậu thế*” (Làm khuôn mẫu cho hậu thế), đều đến từ tấm lòng đạo nghĩa của họ đối với nhân dân.

3- Chuyện Vua Đại Vũ

Thời nhà Hạ, vị lãnh đạo đầu tiên của nhà Hạ là ai? Đại Vũ³⁴. Chúng ta biết Đại Vũ làm thủy lợi, cũng có thể biết ông “*Ba lần về đến nhà mà không vào*”³⁵. Vì sao ba lần

³⁴ Theo Sử Ký của Tư Mã Thiên, tên khi sinh của Đại Vũ là Tụ Văn Mệnh, ông là cháu 5 đời của Hiên Viên Hoàng Đế; cha của Vũ là Cồn là con trai út của Chuyên Húc. Cha của Chuyên Húc là Xương Ý, con thứ 5 của Hiên Viên Hoàng Đế. Vũ đã được sinh ra tại núi Long Sơn nay thuộc Bắc Xuyên, tỉnh Tứ Xuyên, mặc dù có ý kiến cho rằng ông được sinh ra ở Thập Phương. Mẹ của Vũ là một người phụ nữ tên là Nữ Chí.

Khi còn là một đứa trẻ, cha Vũ là Cồn di chuyển người dân về phía đông Trung Nguyên. Vua Nghiêu phong cho Cồn làm người đứng đầu ở địa điểm thường được xác định là gần núi Tung Sơn. Vũ do đó được cho là lớn lên trên sườn Tung Sơn, phía nam sông Hoàng Hà. Sau đó, ông kết hôn với một người phụ nữ ở núi Đồ Sơn, người thường được gọi là Đồ Sơn Thị và có một con trai tên là Khải.

Theo truyền thuyết, vua Vũ là vị vua đầu tiên của nhà Hạ trong lịch sử Trung Quốc, được coi là người sáng lập ra triều đại này. Ông được nhớ tới nhiều nhất với tư cách là người đã có công phát triển kỹ thuật trị thủy chinh phục các sông ngòi Trung Quốc.

³⁵ Những câu chuyện cổ nói rằng Vũ đã hy sinh rất nhiều để kiểm soát lũ lụt. Trong một câu chuyện phổ biến, ông mới chỉ được kết hôn bốn ngày khi ông được giao nhiệm vụ chống lũ. Ông nói lời tạm biệt với vợ mình, nói rằng không biết khi nào ông sẽ trở lại. Trong suốt 13 năm chống lũ, ông đi ngang qua nhà của mình ba lần nhưng đều không bước vào trong.

đến nhà mà không vào? Bởi vì thủy tai cấp bách, nếu như ông một ngày không cẩn thận, lũ lụt tràn lan, có thể không phải một người chịu nạn, có thể không phải một nhà chịu nạn, mà là hàng nghìn hàng vạn nhân dân gặp nạn. Cho nên niệm niệm thấp thỏm lo sợ.

Đại Vũ kết hôn được bốn ngày thì đã đi xa, từ đây 8 năm không về nhà vì làm thủy lợi 8 năm. Sau đó đã ông dùng phương pháp rất hay, dùng phương pháp nào? “Khai thông”.

Phương pháp của Đại Vũ này chúng ta ngày nay có thể dùng không? Không phải bảo quý vị đi làm thủy lợi. Dạy con cái cũng có thể dùng cái gì? Khai thông! Nghĩa là “*Thuận theo thế lực dạy đạo*”. Tuyệt đối không giống như cha của Đại Vũ, dùng phương pháp gì? “Phòng chắn”! Chắn mãi đến lúc thì như thế nào? Vỡ đê³⁶.

-
- Lần đầu tiên đi ngang qua, ông nghe nói rằng vợ của mình đang sinh đẻ.
 - Lần thứ hai đi ngang qua, con trai của Vũ đã có thể gọi tên cha mình. Gia đình thúc giục Vũ trở về nhà nhưng ông nói từ chối vì lũ lụt vẫn xảy ra.
 - Lần thứ ba đi ngang qua, con trai của ông đã hơn 10 tuổi. Mỗi lần như vậy, Vũ đều từ chối đi vào cửa, nói rằng vì lũ lụt đã khiến vô số người vô gia cư, ông chưa thể nghỉ ngơi được.

³⁶ Trong suốt triều đại của Nghiêu, vùng trung tâm Trung Quốc thường xuyên bị ảnh hưởng bởi lũ lụt đã ngăn cản phát triển kinh tế và xã hội. Cha Vũ là Côn được giao nhiệm vụ xây dựng hệ thống kiểm soát lũ lụt. Ông đã trải qua chín năm xây dựng một loạt các tuyến đê và đập nước dọc theo bờ sông, nhưng không đạt hiệu quả nên bị người kế tục vua Nghiêu là Thuấn xử tử. Khi trưởng thành, Vũ tiếp tục công việc của cha và đã thực hiện một nghiên cứu cẩn thận các hệ thống sông trong một nỗ lực để tìm hiểu lý do tại sao những nỗ lực tuyệt vời của cha ông đã không thành công.

Chúng ta cũng phải vì “*Tài thí giáo*”³⁷, thuận theo tính tình không giống nhau của con cái, cố gắng dạy dỗ chúng.

Cho nên, chúng ta từ vua Nghiêu, từ Đại Vũ, có thể thấy được, một người lãnh đạo cần phải có đạo nghĩa, nhân từ đối với nhân dân;

Thứ hai: Dân đối với vua thế nào? Trung với vua

Một là: Nghĩa vụ, bốn phận

Có Hoàng đế nào nói với chúng thần rằng: Ông phải hiếu trung với ta, có nói không? Không cần nói. Vì đó là nghĩa vụ bốn phận của một người, thái độ làm người, thì không cần nói mà vẫn sẽ giữ lời hứa này.

Phối hợp với Hậu Tắc, Vũ đã thành công trong việc phát minh ra một hệ thống kiểm soát lũ lụt rất quan trọng trong việc xây dựng sự thịnh vượng của khu trung tâm Trung Quốc. Thay vì trực tiếp đắp đập ngăn dòng chảy của sông, ông đã thực hiện một hệ thống kênh mương thủy lợi thuyền giảm nước lũ vào các cánh đồng, cũng như chi tiêu lớn trong nỗ lực nạo vét lòng sông. Vũ được cho là đã ăn và ngủ chung với các nhân viên và dành hầu hết thời gian cá nhân của mình để hỗ trợ công tác nạo vét dải phù sa của con sông trong 13 năm cho đến khi dự án hoàn thành. Việc nạo vét thủy lợi đã thành công và cho phép văn hóa Trung Hoa cổ đại phát triển dọc theo sông Hoàng Hà, sông Vị và đường thủy của vùng trung tâm Trung Quốc. Dự án này đã khiến Vũ nổi tiếng trong suốt lịch sử Trung Quốc, và được gọi trong lịch sử Trung Quốc là “Đại Vũ trị thủy”. Đặc biệt, núi Long Môn dọc theo sông Hoàng Hà đã có một kênh rất hẹp đã chặn nước chảy tự do về phía đông hướng đến đại dương. Vũ được cho là đã mang lại một số lượng lớn người lao động để mở kênh này, và được biết đến như là “Công Vũ”.

³⁷ “**Tài thí giáo**”: Phương thức giáo dục tùy theo năng lực, căn cơ mà truyền trao giáo pháp.

Tận tâm, tận lực hiếu trung với vua

Vậy, bề tôi đáp ứng việc của quân vương, nhất định cũng phải tận tâm tận lực làm được.

Nếu đối với quân vương nói lời vô tín, vậy sẽ như thế nào? Vậy có thể phải chặt đầu, vì đã phạm tội “khi quân” (khinh thường vua). Cho nên, làm bề tôi nhất định biết tận tâm tận lực hiếu trung với quân vương.

Phải hết lòng khuyên can khi vua sai lầm

Đặc biệt làm quân vương có lúc có sai lầm, người làm bề tôi lúc này nhất định phải nói thẳng thắn. Trước đây ở đoạn nói về chữ “Hiếu” đã giải thích tỉ mỉ:

**“Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi;
Mặt vui tươi, lời hiền hòa.
Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp,
Dùng khóc khuyên, đánh không giận”.**

Trong đó có lấy Ngụy Trưng, lấy Bính Cát những việc của những trung thần này.

Hai là: Ân nghĩa với vua –Tri ân, báo ân

Tục ngữ có câu: “*Quân nhân, thần trung*”³⁸:

“*Quân nhân*”: Người lãnh đạo phải như thế nào?

³⁸ “*Quân nhân, thần trung*”: Vua thì nhân từ, bề tôi trung, hiếu.

Nhân từ, mọi nơi vì cuộc sống của nhân dân mà nghĩ;

“*Thần trung*”: Cấp dưới cũng phải luôn có thể hiểu được ân đức này của người lãnh đạo là để chúng ta có môi trường cuộc sống tốt, nếu như không có môi trường công việc tốt này, có thể gia đình chúng ta sẽ ưu phiền, sẽ ba bữa không đủ no.

Thứ ba: Ứng dụng trong quan hệ lãnh đạo và nhân viên

Chúng ta xem quốc gia ngày nay cũng có thể xem nó như là “Vương quốc xí nghiệp”. Tương tự gây dựng một xí nghiệp cũng giống như gây dựng một nước nhỏ vậy.

Một là: Lãnh đạo phải đối với nhân viên thế nào?

1- Điều đầu tiên phải vì phúc lợi nhân viên

Ý nghĩ đầu tiên của người lãnh đạo là phải vì phúc lợi của nhân viên, tuyệt đối không thể là chỉ vì cái túi của mình.

Nếu quý vị chỉ vì cái túi, mà không tôn trọng, mà không chăm sóc nhân viên, chắc chắn không giữ được người.

2- Nhân quả trong việc cư xử với nhân viên

Mạnh Tử đối với quan hệ quân thần có một đoạn giáo huấn rất quan trọng, trong đó nhắc đến: “*Vua xem bầy tôi như tay chân, bầy tôi xem vua như tâm phúc; Vua xem bầy tôi như chó ngựa, bầy tôi xem vua như người dưng; Vua*

xem bầy tôi như cỏ rác, bầy tôi xem vua như kẻ thù”³⁹.

“Thù” này là chữ cổ, cũng chính là thù của “thù nhân” (kẻ thù). Đoạn này của Mạnh Tử rất có ý nghĩa.

- *“Vua xem bầy tôi như tay chân, bầy tôi xem vua như tâm phúc”*

Người lãnh đạo nếu như đem cấp dưới thương yêu giống như tay chân, cấp dưới sẽ xem họ như người “Tâm phúc” (Rất thân, có thể tin cậy được).

- *“Vua xem bầy tôi như chó ngựa, bầy tôi xem vua như người dưng”*

“Chó, ngựa” ở đây là để làm gì? Để sử dụng mà thôi. Tôi dùng anh, sau đó trả tiền cho anh, chỉ xem nhân viên làm đồ dùng mà thôi. Thì cấp dưới thấy quý vị cũng giống như người dân bình thường vậy, không có giao tình gì, không có cảm tình gì. Khi ấy, cấp dưới chỉ cần giúp quý vị làm nhiều hơn một phút, chắc chắn họ phải muốn cái gì với quý vị? Tiền thêm giờ. Một phút một giây cũng chẳng làm không cho quý vị.

- *“Vua xem bầy tôi như cỏ rác, bầy tôi xem vua như kẻ thù”*

Quý vị xem họ là thứ không quan trọng, xem họ như cỏ rác, trong lòng còn muốn nói “Miễn là tôi có tiền, đến

³⁹ Mạnh Tử nói với Tề Tuyên Vương: “Quân chi thị thần như thủ túc, tặc thần thị quân như phúc tâm; Quân chi thị thần như khuyến mã, tặc thần thị quân như quốc nhân; Quân chi thị thần như thổ giới, tặc thần thị quân như khẩu thù.”

đâu cũng có thể gọi được người”. Nếu như chúng ta đối đãi người khinh mạn như vậy, cấp dưới đối với chúng ta có thể cực kỳ phần nộ. Họ sẽ xem quý vị như kẻ thù.

Tôi đã từng nghe qua, có một nhân viên “căng-tin”, nhúng tay vào đồ ăn trong nhà bếp, khiến người khách ăn rồi đều có vấn đề. Sau đó “căng-tin” của họ như thế nào? Không tiếp tục được nữa.

Từ câu giáo huấn này chúng ta có thể hiểu được, một xí nghiệp, một đoàn thể nếu như không tốt, ai phải chịu nhiều trách nhiệm? Người lãnh đạo. Đó gọi là “Trên làm, dưới theo”. Cho nên một xí nghiệp, đoàn thể, không khí tốt xấu thế nào thì người lãnh đạo đều là bụng làm dạ chịu.

Ngày nay chúng ta làm ông chủ, làm chủ quản, tuyệt đối không thể nói “Nhân viên của tôi sao kém như vậy?” Không thể có thái độ như vậy, mà phải “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ*” (Làm không được thì phải quay lại xét mình).

Hai là: Nhân viên đối với lãnh đạo phải thế nào?

1- Ân nghĩa: Phải nghĩ đến ân đức của lãnh đạo

Tuy nhiên, làm người cấp dưới, cũng phải nghĩ đến công ty, nghĩ đến ân đức của người lãnh đạo.

Tôi từng xem qua, có công ty đã kinh doanh mấy mươi năm, đúng lúc rất khó khăn, rất nhiều nhân viên lập tức quần dải vải trắng, kháng nghị, lãn công (không làm việc nữa) mà bao quanh công ty, công xưởng.

Làm như vậy tốt hay không? Lúc đó tôi thấy được một màn này nên cảm thấy rất thương tâm. Đông Bắc có câu: “*Ba nghèo ba giàu qua một đời*”⁴⁰, cả một đời người, một đời của một người khó tránh có lên xuống. Một người cũng vậy, một nhà cũng như vậy, một xí nghiệp đâu dễ dàng có thể thuận buồm xuôi gió.

Lúc xí nghiệp tốt, chúng ta đã làm việc ở đây mấy mươi năm, trong mấy mươi năm này vì sao ta có thể giáo dục con cái ổn định? Vì sao gia đình có thể vận hành bình thường? Là vì chi viện kinh tế, ổn định kinh tế. Công lao của ai? Đương nhiên nhất định có công lao nỗ lực của quý vị, nhưng không thể quên được, phải có công ty, phải có ông chủ. Nhân duyên như vậy, ông chủ còn phải gánh sự mạo hiểm, trong khi hàng ngày quý vị chỉ nói:

- Công việc tôi đã làm xong.

Về nhà ngủ người liền ngủ. Lúc quý vị đang ngủ, ông chủ có lẽ còn đang vì tiền đồ của công ty, đang suy nghĩ, vì quay vòng dòng vốn mà nỗ lực.

Cha tôi phục vụ ở ngân hàng, ông thường nói:

- Con không nên thấy những xí nghiệp này dường như rất rạng ngời, mà nghĩ rằng ông chủ nhàn hạ, sung sướng. Kỳ thực buổi chiều 3 giờ rưỡi họ rất bận rộn. Chúng ta không thể chỉ thấy được người lãnh đạo này kinh tế của họ rất giàu có, chúng ta còn phải thấy được cái họ bỏ ra đối với

⁴⁰ “**Giàu ba họ, khó ba đời**”: Không ai giàu có cả ba họ và cũng không ai nghèo khó luôn ba đời. Câu này ý nói sự giàu nghèo không riêng gì một ai, có lúc đang giàu mà hóa nghèo, hoặc có lúc đang nghèo lại trở nên giàu có. “Lên voi, xuống chó”

công ty chắc chắn không ít hơn chúng ta.

2- Không cảm tính, dùng lý trí đối với lãnh đạo

Cho nên, phải nên nghĩ những đức này, không thể vừa gặp sự việc không như ý thì liền hành động theo cảm tính. Xin hỏi cách làm lẫn công này ai được lợi ích? Ai? Không có ai. Công ty có thể chưa đến nỗi đổ vỡ, còn có thể kéo lên. Nhưng công nhân làm như vậy thì ngay cả cơ hội đứng lên cũng không có. Cho nên, con người thực sự không nên làm theo cảm tính, phải lý trí để kiến nghị cho công ty, phải dùng cách giao tiếp tốt mới được.

Người Nhật Bản nếu họ bất mãn đối với công ty, họ không đi vây xưởng lại. Họ cũng sẽ cột một dải vải ở trên đầu, nhưng không nói chuyện, viết “kháng nghị”, họ vẫn tiếp tục công việc. Như vậy mới có thể để công ty kinh doanh bình thường. Người lãnh đạo vừa thấy, tại sao nhiều người đều thắt vải như vậy. Lập tức thương lượng, gọi những người chủ quản này đến, rốt cuộc công ty có nơi nào cần phải sửa chữa, chúng ta sẽ nhanh chóng điều chỉnh. Nếu người lãnh đạo xem trọng ý kiến của cấp dưới, người lãnh đạo có thành ý để sửa chữa, vậy cấp dưới cũng sẽ vui mừng, lúc này thì có thể “*Dĩ hòa vi quý*”⁴¹, “*Gia hòa*” thì tự nhiên “*Vạn sự hưng*”. Cho nên, chúng ta đối đãi quân thần, cũng phải mỗi lúc nghĩ đến bốn phận của chúng ta. Phải mỗi lúc nghĩ đến đạo nghĩa chúng ta nên tận ân nghĩa, tình nghĩa chúng ta nên tận. Làm người như vậy thì rất phúc hậu, rất khiến mọi người khâm định, an ủi.

⁴¹ (Thái độ) coi sự hòa thuận, êm thấm là quý (từ điển Việt – Việt)

3- Phải hết lòng khuyên can khi lãnh đạo sai

⁴²Kỳ thực, giữa con người với con người vì sao có xung đột? Phần nhiều là vì khoảng cách xa vời, thiếu sự giao tiếp. Thiếu sự giao tiếp lâu ngày thì rất dễ đối lập, rất dễ mâu thuẫn, sau đó là xung đột.

Cho nên, làm người lãnh đạo, cũng nên mở cửa giao tiếp, khoan dung độ lượng tiếp thu lời khuyên của cấp dưới. Cấp dưới cũng phải có trách nhiệm khuyên can cấp trên.

Các bạn, quý vị có dám khuyên cấp trên của mình không?

Tôi nghe một số bạn nói với tôi:

- Thật không dám.

(1) Nhiều lãnh đạo, theo ý kiến lãnh đạo nào?

Đã không dám khuyên lãnh đạo, thậm chí có người còn cho rằng:

- Nếu trong đơn vị cấp trên có hai, ba người, thì nên theo người nào để về sau có thể thăng quan tiến chức?

Nếu dùng tâm này để thay cấp trên làm việc, thì ngày tháng có dễ qua không? Mỗi ngày phải thăm dò sắc mặt lời nói, phải nịnh bợ a dua, vậy mệt chết được;

Hơn nữa nếu “theo” theo kiểu đặt cọc cho người đó,

⁴² Đoạn 2– VCD 28

mà sau đó người này không được thăng chức thì phải làm sao? Chẳng phải đâm ngực giậm chân sao? Cái đó gọi là “*Một sớm thiên tử, một sớm bê tôi*”. Nếu chúng ta chỉ vì công danh của mình mà nịnh hót cấp trên thì thật là mệt chết.

Nếu quý vị chỉ là nịnh bợ a dua và vị trưởng quan này thực sự cũng được thăng chức tiếp, như vậy quý vị cùng họ đều được thăng chức, lẽ nào như vậy cuộc đời đã tốt rồi sao? Chưa hẳn. Vì sao?

Vị trưởng quan này phải nịnh bợ a dua, vậy họ có thể ở trong sự nghiệp của mình mà tiếp tục không ngừng nâng lên không? Không thể! Vị trưởng quan còn tiếp nhận nịnh bợ a dua thì trí tuệ của họ, kiến giải cuộc đời của họ vẫn chỉ là có hạn. Đến lúc đó nhất định sẽ xuất hiện một số trạng thái, họ sẽ bị đỗi xuống dưới. Cho nên chúng ta thấy xã hội ngày nay rất nhiều người làm quan lớn, nhưng có thể chỉ hai tháng, năm tháng sau thì đã mất đi chức quan này. Đến lúc đó quý vị tuy lúc đầu “đặt cọc” đúng mà vẫn là mất hết không còn gì.

(2) Phải theo ý kiến nào vì dân vì nước

Rốt cuộc chúng ta đem sự cố gắng, dụng tâm đặt ở đâu, đặc biệt là nhân viên công chức? Chúng ta thực sự nên theo là cái gì? Cái nên theo là bốn phận của chúng ta, nên theo nhu cầu của nhân dân.

(3) Thay dân phục vụ nên năng lực ngày càng cao

Như vậy, quý vị có thể rất thẳng thắn để khuyên can cấp trên của mình. Do quý vị làm tròn bốn phận, thay nhân

dân phục vụ, năng lực của quý vị cũng sẽ ngày một cao thêm.

(4) Năng lực cao nên được tin dùng

Khi quý vị có năng lực thực sự, chủ quản tốt vừa nhậm chức, họ nên dùng ai? Đương nhiên phải dùng người thực sự có thể làm việc, người có thể tín nhiệm. Đến lúc đó quý vị không cầu cơ hội, cơ hội tự nhiên mà đến bên mình.

Cuộc đời nếu như thuận theo đạo pháp tự nhiên, thì quý vị có thể nước chảy thành sông, quý vị cũng sẽ không phải sống trong lo được lo mất.

Cho nên, là bề tôi phải không mong cầu, làm hết bổn phận của mình, khuyên can cấp trên.

Hơn mười năm trước, xuất hiện kinh tế bão táp của Đông Nam Á. Rất nhiều quốc gia đều đứng trước thách thức rất lớn, hầu như rất nhiều vấn đề tài chính đều sụp đổ. Lúc đó ở Hàn Quốc xuất hiện một sự kiện, có một xí nghiệp chuẩn bị phá sản, đúng lúc đó công nhân của xí nghiệp này liền đem tiền của mình ra, nói với người lãnh đạo xí nghiệp rằng:

- Công ty của chúng ta không thể phá sản, số tiền này của chúng tôi ông lấy dùng trước đi.

Cho nên đây thực sự giữa quân thân, giữa lãnh đạo với nhân viên có đạo nghĩa, có tình nghĩa.

Hình ảnh đó ở người Trung Quốc chúng ta có thể thấy được không? Có thể không? Không có à? Phải có lòng tin

chứ. Vì sao ở Hàn Quốc thấy được hiện tượng này? Xin hỏi người Hàn Quốc học của ai? Ngày nay Hàn Quốc học văn hóa xưa thật là vững chắc, từ tiểu học đến đại học đều xuyên suốt học tập giáo trình văn hóa xưa. Toàn thể người Hàn Quốc, họ có thể học tập văn hóa xưa, họ lấy làm quang vinh, làm tự hào. Vậy mà chúng ta thì lại không thấy được điều này. Cho nên, chúng ta thực sự phải thấy được báu vật này của lão tổ tông, nếu đây không phải bản lĩnh của lão tổ tông của đất nước chúng ta, thì láng giềng bên cạnh đã đem nó phát triển rộng rãi rồi. Như thế chúng ta làm con cháu sẽ không trọn bổn phận.

Rất nhiều bạn bè cùng tôi thảo luận:

Ba là: *Học tập Thánh hiền thế nào?*

Kỳ thực học giáo huấn của Thánh hiền, quan trọng nhất là phải học cái gì?

- Phải học tâm ý của Thánh hiền
- Phải học dụng tâm của Thánh hiền

Tâm ý của Thánh hiền nghĩa là luôn luôn đem “*Hiếu, Đễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Si*”⁴³, không lúc nào dám quên, luôn luôn nhắc đến để kết bạn với người. Khi đức hạnh được nâng lên, thì thói quen xấu tự nhiên sẽ không thấy nữa, đã tiêu mất rồi.

⁴³Xt: “Lễ”: Là phép tắc trong phép cư xử phải cung kính, kính trọng với người xung quanh; “Nghĩa”: Là phải làm theo điều phải, tránh cái xấu xa, phát huy lòng hào hiệp, nghĩa khí; “Liêm”: Là sống trong sạch ngay thẳng, không tham của người, của mình cũng phải biết bỏ ra; “Si”: Là biết xấu hổ, biết phẩm giá cho bản thân và quốc gia.

Chúng ta đọc thuộc Đệ Tử Quy, nghĩa là thường lấy tâm hạnh của Thánh hiền để tự mình quán chiếu, tự mình nhắc nhở. Tin rằng rộng làm mốc, **“Khoan vi hạn, khẩn dụng công; Công phu đáo, trệ tắc thông”** (Thời gian ít, cần chăm chỉ; Công phu đủ, liền hiểu thông).

Khi một người thật sự dùng tâm ý và hành vi của Thánh hiền để làm việc, chắc chắn người đó mỗi ngày đều có pháp hỷ sung mãn.

Tiết học ngày hôm nay thì đến đây, cảm ơn quý vị.

(VCD 28)

⁴⁴Chào các bạn! Buổi sáng tốt lành!

Hôm qua chúng ta bước vào đề Chương IV: “Tín”. Cũng nói đến:

- (1) Tín ngôn: Là lời của người nói ra phải có chữ tín trước tiên: **“Phàm xuất ngôn”** (Phàm nói ra) phải lấy **“Tín vi tiên”** (Tín trước tiên).
- (2) Tín nghĩa: Cũng hàm chứa một ý nghĩa sâu hơn, chính là tín nghĩa, là nghĩa vụ.

Đây là bốn phận của một con người, vì đã là bốn phận thì không cần phải nói, nhưng vẫn thường để ở trong lòng, thời khắc không dám quên.

⁴⁴ Đoạn 1 - VCD 28

Chúng ta hôm qua cũng nói đến quan hệ cha con, rất nhiều hiếu tử cho dù đã rời mẹ 50 năm, trong thời gian này, họ vẫn không ngừng hy vọng có thể tìm được mẹ, có thể chuyên tâm phụng dưỡng. Cho nên sau này, thực sự trời xanh không phụ người khổ tâm, Chu Thọ Xương thời nhà Tống cũng tìm được mẹ của ông. Không chỉ đón mẹ trở về phụng dưỡng, ngay cả em trai, em gái của mẹ sinh sau này cũng cùng chăm sóc. Đây đều là người đọc sách luôn luôn đem bốn phận để ở trong lòng.

Nhắc đến “tín” vì nó là nghĩa vụ, là bốn phận.

Hôm qua chúng ta nói đến đạo nghĩa, ân nghĩa trong quan hệ quân thân; Ở phương diện bề tôi, chúng ta hôm qua cũng nói đến không nên làm theo cảm tính, phải dùng lý trí đối với người lãnh đạo.

3. Chữ tín trong quan hệ vợ chồng

⁴⁵Tiếp theo chúng ta thấy quan hệ vợ chồng trong ngũ luân, giữa vợ chồng đương nhiên cũng phải giữ lấy chữ tín. Nếu giữa vợ chồng không giữ chữ tín, sẽ diễn ra tình trạng gì? Có thể nghi kỵ lẫn nhau, trong lời nói sẽ có công kích, sẽ có cười nhạo, trong khi mỗi ngày còn phải sớm tối gặp nhau, như vậy thì quan hệ rất nguy hiểm, cho nên cũng phải giữ lấy chữ tín.

⁴⁵ Đoạn 3 – VCD 28

Thứ nhất: Tín ngôn

Một là: Vợ chồng không nên có bí mật riêng

Ngày nay giữa vợ chồng nghe nói đều có các bí mật riêng, đều có tiền riêng. Nếu chúng ta có bí mật, có tiền riêng, không để đối phương biết tình hình của mình là chúng ta đã dùng tâm hư vọng, tâm không chân thành này với đối phương. Đối phương có thể cảm nhận được chăng? Có thể không? Được!

Con người thường làm những việc dối mình dối người, cho dù quý vị thực sự giữ một số tiền bên người, nhưng tâm của quý vị mỗi ngày nom nớp lo sợ. Như vậy giữ được tiền, mỗi ngày lo chuyện này chuyện nọ, thì có thể thân thể đều như thế nào? Thân thể đều bị hư rồi.

Cho nên “Trị gia” (quản lý gia đình) nên duy trì thái độ không có bí mật, thẳng thắn vô tư, như vậy tốt nhất.

Hai là: Tín nhiệm người khác thì được thư thái

Mẹ tôi, mỗi lần bà lĩnh lương đều đưa hết cho cha tôi, cho nên nhà chúng tôi cha là nắm giữ quyền kinh tế, mẹ tôi từ trước không hỏi việc tiền bạc. Mẹ tôi càng tín nhiệm cha tôi thì cha tôi như thế nào? Làm trâu làm ngựa cũng bằng lòng. Kỳ thực người thật lòng tín nhiệm người khác, họ luôn luôn được rất nhẹ nhàng, thư thái. Mẹ tôi không quản tiền, mẹ tôi cũng không biết đạp xe đạp, mỗi lần ra ngoài, bà sẽ nói với cha tôi:

- Cái gì em cũng không biết, ngốc quá!

Cha tôi sẽ phục vụ như thế nào? Rất vui mừng, rất có sự thành tựu. Sau này tôi biết lái xe thì tôi cũng trở thành phục vụ mẹ tôi.

Con người không cần “Quá thông minh”

Con người không cần quá thông minh, nếu như việc gì quý vị cũng muốn quản đến cùng, khiến người khác ở trước mặt quý vị cảm thấy thật không có năng lực. Đến sau cùng thì quý vị sẽ mệt đến gần chết, làm muốn chết còn bị người ta chê muốn chết.

Cho nên sự lành lợi của một người phải ở bên trong, không nên lành lợi đi không chế người khác. Đây cũng là đạo Trung Dung.

Thứ hai: Tín nghĩa

Một là: Phải luôn cảm ơn ân đức của đối phương

Ngoài việc tín ngôn là trong lời nói phải giữ lấy chữ tín, thì giữa vợ chồng trong tâm của nhau, nhất định phải Cảm ơn ân đức của đối phương, cảm ơn đối phương cùng ta đi hết con đường của cuộc đời này.

Chúng ta là đàn ông nhất định phải luôn ghi nhớ, vợ của ta đã giúp chúng ta làm một việc trọng đại, sự việc nào? Nói dối tông đường, gia tộc của chúng ta mới có thể kéo dài được. Chỉ ân đức này thôi chúng ta đã không thể báo đáp, vì chúng ta làm không được việc này, phải không?

“Ân phải báo, oán phải quên”: Giữa vợ chồng thường phải nghĩ đến sự công hiến của đối phương, ân đức

của đôi phương; Còn những xung đột đều phải buông xả. Trong tâm thường niệm ân thì khi thấy đôi phương đều sanh tâm hoan hỷ, làm sao lại có thể sống không hợp. Khi vợ chồng sống hạnh phúc, thì mỗi ngày của quý vị đều hòa thuận vui vẻ.

Hai là: Tống Hoằng tri ân vợ

Vào thời nhà Hán, vua Hán Quang Vũ có vị đại thần là Tống Hoằng. Con người ông rất thanh liêm, làm việc rất có trách nhiệm. Lúc đó Tống Hoằng làm công việc “tư không”, nghĩa là quản lý công trình bằng gỗ, cũng là một chức vị rất quan trọng của quốc gia.

Chị của Hán Quang Vũ Đế là Hồ Dương công chúa, đúng lúc góa chồng, chồng đã mất rồi. Hán Quang Vũ Đế bàn với chị của ông, muốn giúp bà tìm một người chồng, hy vọng chọn được trong số đại thần.

Ông hỏi chị:

- Trong tất cả đại thần chị thích ai nhất?

Hồ Dương công chúa lập tức trả lời:

- Tống Hoằng phong thái phi phạm, rất có đức hạnh.

Hán Quang Vũ Đế vừa nghe thì đã biết. Một hôm Hán Quang Vũ cho gọi riêng Tống Hoằng đến bảo:

- Tục ngữ có câu “*Giàu đôi bạn, sang đôi vợ*”, khanh có cho vậy là chuyện thường tình chăng?

Hán Quang Vũ Đế là muốn thăm dò ý kiến của Tổng Hoảng, xem ông có bằng lòng lấy chị của vua không?

Các bạn, nếu lấy chị của nhà vua, chính là cái gì? Hoàng thân quốc thích. Trong thời gian ngắn từ “thần tử” (bê tôi) trở thành gì? Trở thành quý tộc. Rất nhiều người mơ ước cơ hội này. Tổng Hoảng biết được ý của nhà vua, liền nói với nhà vua hai câu:

- Thần nghĩ rằng, bạn bè từng chơi với mình lúc nghèo nàn thì khi mình giàu sang cũng chẳng nên quên; Còn người vợ từng chịu hoạn nạn với mình thì khi phú quý cũng không nên bỏ (Nguyên văn: “*Bần tiện chi giao mạc khả vong; Tào khang chi thê bất khả hạ đường*”⁴⁶).

Ý nghĩa câu này là chúng ta lúc khó khăn, lúc bần cùng, trong quá trình nỗ lực cho nhân sinh, có rất nhiều bạn bè giúp đỡ. Lúc chúng ta thực sự có phát triển, những người bạn này tuyệt đối không được quên.

“Tào, khang” là chỉ hạt gạo rất thô (tám, cám), nghĩa là người cùng chúng ta chai tay chai chân, người vợ chính thức này cùng ta gây tạo sự nghiệp, không thể quên họ được.

1- Tổng Hoảng cẩn trọng thứ tự lời nói khi khuyên can

Lời của Tổng Hoảng rất có học vấn, giả như hoàng đế

⁴⁶ “**Bần tiện chi giao mạc khả vong/Tào khang chi thê bất khả hạ đường**”: Bạn bè chơi nhau từ thuở nghèo hèn chẳng nên quên; Vợ chồng cưới khi còn ăn tấm măn chẳng nên bỏ ở nhà sau. “Tào” là cám, “Khang” là tám, ý nói nghèo khổ ở cùng nhau

nói:

- Người có đồng ý cưới chị ta không?

Nếu như ông lập tức trả lời:

- “*Tào khang chi thê bất khả hạ đường*” (Vợ chồng cưới khi còn ăn tấm măn chẳng nên bỏ ở nhà sau), ngài không biết sao?

Vậy thì Hoàng đế sẽ như thế nào? “Tại sao không nể mặt ta như vậy?” Cho nên Tống Hoàng nói lời êm tai, trước nói bạn lúc nghèo hèn chớ nên quên, sau đó còn phải ngừng một lúc. Nhà vua sẽ nghĩ: “Đúng, nhân sanh phải coi trọng tình nghĩa”. Tiếp theo ông lại nói: “Vợ cùng ăn bã cám với mình không để ở nhà sau”. Nhà vua sẽ như thế nào? Sẽ không làm khó ông.

Cho nên Hán Quang Vũ Đế và Hồ Dương công chúa nghe vậy thì bỏ ngay chủ ý của mình, và càng kính phục Tống Hoàng lên thêm.

Cho nên lời nói phải có nghệ thuật, thứ tự trước sau rất quan trọng. Giống như quý vị muốn khuyên một người bạn, quý vị có thể vừa thấy bạn liền nói ngay:

- Hôm nay tôi nói cho bạn một khuyết điểm.

Họ nhất định sẽ ghen hòng. Cho nên trước tiên quý vị phải nói với họ rằng:

- Gần đây bạn có những điều rất tốt.

Nói một, hai việc tốt trước đã, rồi sau đó mới nói việc phải nên sửa đổi, như vậy chính là thứ tự của lời nói. Chúng ta cũng nên tùy thuận nhân tình, cái này gọi là “*Nhân tình luyện đạt giai văn chương*”.

2- Tín nghĩa Tống Hoằng làm gương cho đời

Tống Hoằng đã cự tuyệt Hoàng đế, đã cự tuyệt Hồ Dương công chúa. Tình nghĩa như vậy, khí tiết như vậy không chỉ ảnh hưởng đến gia đình của ông, còn ảnh hưởng đến văn võ trong triều, thậm chí còn ảnh hưởng đến người đọc sách của hơn ngàn năm sau. Có thể người đọc sách đang đọc sách nghĩ, ví dụ nói: Gần đây ta càng ngày càng giàu có muốn đổi vợ. Bỗng nhiên thấy được đoạn này thì như thế nào? Thu hồi ý nghĩ lại.

Cho nên vì chánh khí này, có thể đứng vững ở giữa trời đất. Tôi cũng tin rằng, Tống Hoằng sau cự tuyệt việc này, chắc có một thời gian dài văn võ trong triều tuyệt đối không dám bỏ vợ.

Cho nên kẻ sĩ, thái độ của họ là: “*Cử động có thể đời đời làm đạo cho thiên hạ; Hành vi có thể đời đời làm khuôn phép cho thiên hạ; Nói năng có thể đời đời làm chuẩn tắc cho thiên hạ*”⁴⁷; Luôn luôn là đang nghĩ: “*Học vi nhân sư,*

⁴⁷ Xt: “**Quân tử động nhi thế vi thiên hạ đạo, hành nhi thế vi thiên hạ pháp, ngôn nhi thế vi thiên hạ tắc, viễn chi tắc hữu vọng, cận chi tắc bất yếm**”:

Quân tử:

- Cử động có thể đời đời làm đạo cho thiên hạ;
- Hành vi có thể đời đời làm khuôn phép cho thiên hạ,
- Nói năng có thể đời đời làm chuẩn tắc cho thiên hạ,

hành vi thế phạm” (Học làm thầy người, hành vi làm mô phạm cho đời). Cho nên hành vi của Tổng Hoảng mới có thể ảnh hưởng đến nếp sống xã hội.

Chúng ta cũng phải học tập tâm ý này của Tổng Hoảng, lời nói, hành động, nhất cử nhất động của chúng ta, đều phải kỳ vọng làm tấm gương tốt cho mọi người, cho xã hội.

Đây là giữa vợ chồng tín nghĩa nên giữ, đạo nghĩa nên giữ.

4. Chữ tín trong quan hệ anh em

Thứ tư trong ngũ luân là anh nhường, em kính, giữa anh em cũng nên giữ chữ tín.

Thứ nhất: Tình nghĩa

Nếu anh em không giữ chữ tín, có thể không khí gia đình sẽ có vấn đề, thậm chí sẽ xảy ra xung đột.

Anh em cũng có tình nghĩa, cũng có ân nghĩa, phải nên đoàn kết cùng nhau, như vậy mới có thể khiến cha mẹ an tâm, như Đệ Tử Quy có dạy: **“Huynh đạo hữu, đệ đạo cung; Huynh đệ mục, hiếu tại trung”** (Anh thương em, em kính anh; Anh em hòa, là hiếu kính).

Một là: Cha mẹ làm gương anh thương em kính

Trong ấn tượng của tôi, cha tôi cũng không nói với chúng tôi rằng:

- Con phải thật sự thương yêu chị gái.

Tôi cũng không nghe cha tôi nói với chị gái:

- Con phải chăm sóc em trai.

Chưa từng nghe qua. Chủ yếu nhất là bản thân cha mẹ, đã có làm cho chúng tôi xem, diễn cho chúng tôi xem. Đây chính là “*Dĩ ngôn giáo giả tụng, dĩ thân giáo giả tụng*” (Dùng lời nói để dạy sẽ bị tranh cãi; Dùng thân để dạy, người ta nghe theo).

Chính mình thực sự đã làm được, con của quý vị tự nhiên thấy được hoan hỷ thì làm theo.

Còn nếu như không làm mà chỉ nói, chỉ thuyết giáo, có thể con cái nghe lúc đó, nhưng lâu rồi chúng sẽ không còn nghe; Cuối cùng sẽ cãi lại quý vị.

Hai là: Anh em không kiện tụng nhau

Chúng ta xem xem, ngày nay có rất nhiều anh em đều đi đến tòa án, vì tài sản nên đã kiện cáo lẫn nhau.

Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn có nhắc đến: “*Ở nhà cấm tranh tụng*”⁴⁸. Một gia đình, một gia tộc, rất cấm kỵ điều gì? Tổ tụng, người thân kiện nhau.

⁴⁸ Xt: “**Cư gia giới tranh tụng, tụng tắc chung hung.
Xử thế giới đa ngôn, ngôn đa tất thất**”

*Trong nhà chó nên tranh kiện, kiện tất kết cục chẳng lành.
Ra đời chó có nói nhiều, nhiều nói ắt sẽ sơ thất.*

Chúng ta nói “*Nhân tình, quốc pháp*”⁴⁹: “Nhân tình” cũng phải chú ý, vì mất đi nhân tình thì mất hòa, mất hòa rồi thì gia đình không có thể hưng thịnh. Cho nên ở nhà cấm tranh tụng. Khi gia đình vì tài sản mà không cáo lãn nhau, tiền này bảo đảm không giữ được. Lại nữa, giữa anh em xảy ra xung đột, làm như vậy là đã làm gì cho đời sau? Làm gương không tốt, gia tộc này đã lộ bày thất bại, cho nên mới nhắc nhở chúng ta: “*Ở nhà cấm tranh tụng, tụng là điềm xấu*”.

Thứ hai: Đạo nghĩa

Một là: Chuyện cô gái họ Trần – Triều Minh

Vào triều nhà Minh có một cô gái, cô họ Trần. Cha mẹ cô qua đời tương đối sớm, lúc đó cô còn có hai người em trai, một đứa mới 6 tuổi, một đứa mới 5 tuổi. Cô đã đến tuổi đính hôn, trong nhà có một số tài sản, thế nên tất cả họ hàng người thân đều dòm ngó tài sản của nhà cô, vì họ nghĩ trước sau cô cũng đi lấy chồng mà hai em của cô thì còn nhỏ.

Vậy phải làm thế nào? Nhân sinh luôn phải có sự lựa chọn, chọn lựa phải dựa vào trí tuệ. Nếu như cô cưới rồi, vậy ai đến chăm sóc hai em trai? Cho nên cô đã ra quyết tâm “*Bây giờ nhất định toàn tâm toàn ý chăm sóc tốt hai em trai của cô*”. Cô cũng biết những thân bằng quyến thuộc này, đều đang chú ý đến tài sản của nhà cô.

Một hôm cô mang rất nhiều đèn cây ra thắp trong nhà, đèn cây thắp sáng trưng, sau đó còn nấu rất nhiều thức ăn

⁴⁹ Tình người, phép nước

bày ở trên bàn. Vì cô biết những thân hữu này thường hay đi qua đi lại nhà của cô. Cô bày tửu yến xong rồi, ra bên ngoài gọi những người thân này đến:

- Mời! Mời! Mời vào nhà chúng tôi, vào nhà chúng tôi ăn chút đồ.

Vốn là đang muốn nhòm ngó, muốn xem xem có cách nào để có thể hạ thủ ý đồ của mình không, nhưng cô họ Trần này lại chủ động mời họ đến ăn cơm, nên họ cảm thấy rất ái ngại, sau đó viện cớ để nói với cô:

- Chúng tôi cũng là tình cờ đi ngang qua đây, không có đèn cây, cho nên đến nhà cô mượn một ít.

Cô mời tất cả vào, cùng ăn cơm, nhưng mọi người đều thấy hồ thẹn, cũng không dám nhòm qua nhòm lại. Từ đó về sau, những thân thích này không còn đến nhòm ngó nhà cô nữa. Cô rất độ lượng, cô không trực tiếp xảy ra xung đột trong lời nói với những người thân thuộc này; Cũng do thái độ như vậy, đã thức tỉnh tâm hồi cải của thân hữu; Thân hữu cũng cảm nhận được sâu sắc, cô đã quyết tâm, phải chăm sóc em trai của cô lớn lên. Sau này hai người em trai của cô, cũng đã có gia nghiệp, đã có sự nghiệp. Năm 45 tuổi cô mới xuất giá, suốt đời không có sanh con. Lúc tuổi già, hai người em trai của cô cũng rất tự nhiên đưa chị gái về nhà để phụng dưỡng đến già. Thời xưa, làm người anh, làm người chị đối với các em của mình đều ôm chặt tình nghĩa như vậy, đạo nghĩa như vậy. Cho nên, chúng ta làm người anh, làm người chị cũng nên làm theo vậy.

Người thường kỳ thực sẽ tính toán được mất, ví dụ

nói “Tôi chăm sóc em trai, bản thân tôi có bị thiệt thòi không?” Khi con người thường hay tính toán này kia, thì cuộc đời sẽ không thiết thực, không thoải mái. Cho nên, khi anh em gặp phải khó khăn thì phải toàn tâm, toàn lực để giúp đỡ mới đúng.

Hai là: Chuyện cô giáo ở Thâm Quyển

Ở Thâm Quyển có một cô giáo, em gái của chồng cô ấy đi làm ở Hạ Uy Di, ở Hạ Uy Di cuộc sống rất khó khăn. Chồng liền nói với vợ:

- Anh muốn mang số tiền tích lũy được trong hai, ba năm này gửi cho em gái, vì em ở bên đó rất khó khăn.

Nếu như chồng quý vị nói như vậy, quý vị phải trả lời như thế nào? Khi đó quý vị phải nghĩ đến “Lượng lớn, phước lớn”, phải nghĩ đến “*Quân tử thành nhân chi mỹ*”⁵⁰ (Người quân tử giúp người làm việc tốt đẹp), quý vị phải thành tựu phần “Đễ” (Kính anh, nhường em) này của chồng, chính là phần tâm yêu thương em gái này của chồng; Mà cũng là thành tựu hiếu tâm của chồng, vì mẹ cha của chồng, thấy anh trai chăm sóc em gái như vậy, trong lòng của họ an tâm biết bao. Người vợ lập tức nói:

- Cách làm này của anh, em rất nể phục, cũng rất hoan hỷ, em sẽ giúp anh đi chuyển tiền.

Vợ chồng tương trợ lẫn nhau như vậy, tin rằng tình

⁵⁰ “**Quân tử thành nhân chi mỹ, bất thành nhân chi ác. Tiểu nhân phản thị**”: Người quân tử giúp người ta làm việc tốt, không giúp người ta làm việc xấu. Còn kẻ tiểu nhân thì trái lại.

nghĩa của họ sẽ càng ngày càng sâu sắc. Tuy chúng ta phải bỏ số tiền ra, nhưng ngược lại được gia đình hòa lạc.

Tục ngữ lại nói: “*Gia hòa vạn sự hưng*”, đã vạn sự hưng rồi còn sợ sau này không có tiền sao?

Cho nên, cuộc đời phải làm hết nghĩa vụ, phải nhìn được xa, không thể nơi nơi đều tính toán. Đây là đạo nghĩa giữa anh em.

Chúng ta xem quan hệ thứ năm: bằng hữu hữu tín.

5. Chữ tín trong quan hệ bạn bè

Bạn bè không chỉ là lời nói phải có chữ tín, còn phải có tín nghĩa và nghĩa vụ của bạn bè.

Thứ nhất: Tín ngôn

Chuyện Trương Thiệu và Phạm Thúc

Vào thời nhà Hán, có hai người đọc sách tên là Trương Thiệu và Phạm Thúc, hai người họ cùng học ở trong Thái Học, tình cảm rất tốt. Sau đó mỗi người đều trở về quê của mình, hẹn ngày này của hai năm sau, Phạm Thúc sẽ đến thăm Trương Thiệu. Trải qua hai năm, Trương Thiệu nói với mẹ của ông:

- Bạn con hôm nay sẽ đến.

Mẹ của ông liền nói:

- Cuộc hẹn của hai năm trước, mẹ thấy có thể đều đã quên rồi mà nhà của hai người cách xa nghìn dặm.

Trương Thiệu liền nói:

- Người bạn này của con là người rất giữ chữ tín, anh ta nhất định sẽ đến.

Cho nên mẹ của ông cũng bắt đầu chuẩn bị một số thức ăn phong phú. Quả đúng vậy, Phạm Thúc đúng hẹn đã đến nhà của Trương Thiệu. Đương nhiên “*Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiểu*”⁵¹.

Thứ hai: Tín nghĩa

Tình nghĩa của họ cũng theo ngày tháng ngày càng sâu sắc. Sau đó Phạm Thúc bị bệnh nguy kịch, Phạm Thúc dặn dò vợ:

- Bà nhất định phải đi tìm Trương Thiệu, bảo với ông ấy tôi có thể không qua khỏi, mời ông ta đến tiễn tôi.

Bà vợ nhanh chóng đi báo cho Trương Thiệu. Vì thời gian quá cấp bách, Trương Thiệu vừa nghe được thông tin,

⁵¹ “**Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiểu. Thoại bất đầu cơ bán cú đa**”: Rượu bên tri kỷ nghìn ly thiếu; Nói chẳng hợp không quá nửa câu

Xt: Trích từ bài "Xuân nhật Tây hồ ký" của Âu Dương Tu (1007-1072), một nhà thơ đời Tống bên Trung Quốc. Nguyên văn:

Xuân nhật Tây hồ ký

Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiểu
Thoại bất đầu cơ bán cú đa
Dao tri hồ thượng nhất tôn tửu
Năng ức thiên nhai vạn lý nhân

Ngày xuân ghi chép ở hồ Tây

Rượu bên tri kỷ nghìn ly thiếu
Nói chẳng hợp không quá nửa câu.
Trên hồ nâng cốc biết nhau
Nhớ người muôn dặm dải dầu quan san

lập tức đến cố hương của Phạm Thức. Nhưng đã sắp an táng rồi mà Trương Thiệu vẫn chưa đến. Đội đào huyệt tiến hành đào huyệt, đo góc độ, đo thế nào cũng không chuẩn, không cách nào mang quan tài đi hạ huyệt được. Đang loay hoay nên phải kéo dài thời gian, bỗng nhiên Trương Thiệu đến, vừa đo thì như thế nào? Thì đã chuẩn. Trương Thiệu tự thân hạ huyệt để an táng cho Phạm Thức.

Vì sao Phạm Thức muốn đi gọi Trương Thiệu đến giúp ông làm hậu sự? Vì đối với ông, Trương Thiệu có tín nhiệm không ai sánh được. Ông rất rõ, người này không chỉ sẽ làm tốt hậu sự của ông, nhất định cũng sẽ chăm sóc vợ con của ông.

Cho nên thời xưa tình nghĩa bằng hữu đó, chúng ta sau khi nghe xong cũng cảm động vô cùng.

Thứ ba: *Tín nghĩa - Giữ chữ tín ngay từ khi tâm khởi*

Chuyện Chu Huy và Trương Kham

Thời xưa có một người đọc sách khác tên là Chu Huy, học ở Thái Học, gặp được một người bạn là Trương Kham. Hai người cùng học tập, nhưng cũng không thường hay nói chuyện với nhau.

Trương Kham luôn quan sát xem con người của Chu Huy thế nào. Sau đó ông bị những đức hạnh của lời nói, việc làm của Chu Hy cảm động, cảm thấy Chu Huy là một người rất đáng để tín nhiệm. Một hôm Trương Kham nói với Chu Huy:

- Tôi muốn đưa vợ con của tôi phò thác nhờ bạn chăm

sóc.

Ông nói ra lời này là đối với Chu Huy là ông rất tín nhiệm với Chu Huy. Nhưng Chu Huy không nói lời nào, vì bình thường cũng không có giao tiếp gì nhiều, nên không nói lời nào.

Sau đó có thể Trương Kham bản thân ông tự hiểu rõ, ngày tháng của ông không còn nhiều, qua không bao lâu thì đã qua đời. Chu Huy nghe được tin này, dẫn theo đứa con của ông đến nhà của Trương Kham tặng họ rất nhiều đồ ăn, rất nhiều đồ mặc. Con của ông rất khó hiểu, liền nói với cha:

- Cha à! Cha từ trước không có giao du với người này, tại sao sau khi ông ta chết rồi, đối với ông ta cha lại giúp đỡ lớn như vậy?

Con ông có hoài nghi như vậy. Chu Huy liền nói:

- Lúc đầu Trương Kham nói muốn đem vợ con phó thác cho ta, ông ấy nhờ ta như vậy, nói lên ông ấy rất tín nhiệm đối với ta, ông đã xem ta là tri kỷ. Cho nên ở trong tâm ta cũng đã xem ông ta là bằng hữu.

Người xưa không muốn làm trái tâm niệm đó của họ, nếu như làm trái tâm niệm của họ, thì lương tâm sẽ cắn rứt. Cho nên, mặc dù không có giao tiếp sâu sắc, chung quy cũng đã xem ông là bằng hữu thì nên làm hết nghĩa vụ của bằng hữu.

Thứ tư: Nghĩa vụ bạn bè gồm những gì?

Giữa bạn bè với bạn bè có những nghĩa vụ nào phải làm?

- (1) Khuyên can lẫn nhau
- (2) Quan tâm lẫn nhau
- (3) Khen ngợi lẫn nhau
- (4) Không nói việc xấu trong nhà bạn (“Bất ngôn xú gia”)
- (5) Sau cùng phải có nghĩa của “thông tài” (“Thông tài chi nghĩa”)

Một là: *Khuyên can lẫn nhau*

Đệ Tử Quy nói: **“Thiện tương khuyến, đức giai kiến; Quá bất quy, đạo lưỡng khuy”** (Cùng khuyến thiện, cùng lập đức; Thấy bạn lỗi, phải khuyên bảo, nếu không khuyên, cả đôi bên, đều sai lầm).

Nếu như bạn bè có lỗi lầm, chúng ta không khuyên, như vậy thì không làm hết chức trách của bạn bè. Cho nên nghĩa vụ thứ nhất là khuyên ngăn.

Trong bài học, đối với vấn đề khuyên ngăn này chúng tôi đã nói rất nhiều. Vì sao vậy?

Xã hội ngày nay tương đối phức tạp, mà con người chỉ có một đôi mắt, không thể mọi phương diện đều nhìn thấu được. Cho nên rất cần sự nhắc nhở của cha mẹ, của con cái, của cấp trên, của cấp dưới, của vợ, của anh em, bạn bè.

Con người có nhắc nhở đối với đạo lý mới có thêm sự hiểu biết:

- Chúng ta có thể tiếp nhận khuyên ngăn của người khác;
- Cũng phải hiểu được làm thế nào khuyên nhủ thân hữu.

Cho nên chủ đề này mới nói đến nhiều.

Hai là: Quan tâm lẫn nhau

1- Quan tâm người khác mọi nơi, mọi lúc

Quan tâm người khác, trên thực tế chúng ta cũng phải thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi.

Ta không thể dạy con cái rằng:

- Bạn bè của con và thân hữu mới cần quan tâm, còn người khác thì không cần.

Dạy như vậy có đúng không?

Tâm của con người chỉ có một, làm sao có thể một tâm chia thành hai bên được? Khi chúng đối với người lạ rất lạnh nhạt, thì chúng có niệm ân đối với thân hữu không? Rất khó.

Cho nên, khi chúng có thể quan tâm đối với tất cả mọi người, thì người thân như cha mẹ anh em của họ, có lẽ nào chúng ta lại không quan tâm.

Ví dụ chúng ta thường hay nhắc nhở con cái:

- Khi con gặp phải người đi lại khó khăn, càng nên cung kính, vì tâm lý của họ, vì cuộc đời họ đã có một chút không trôi chảy. Nếu chúng ta dùng ánh mắt khác nhìn họ, sẽ khiến họ thấy không thoải mái.

Từ một điểm nhỏ nhất này, trưởng dưỡng tâm nhân từ của con cái. Ví dụ khi chúng đang ngồi xe buýt, chỉ cần có người già bệnh, thai phụ lên xe, chúng ta lập tức dẫn con mình nhường chỗ, như vậy sẽ trưởng dưỡng tâm quan tâm người khác của chúng.

2- Quan tâm đến cả người thân của bạn bè

Quan tâm bạn bè, không chỉ quan tâm bạn mà thôi, còn phải “Ái ốc cập ô” (Yêu ngôi nhà, yêu cả con quạ trên nóc nhà) nữa. Khi quý vị tôn kính cha của bạn, thì bạn vui mừng, thậm chí anh chị em của bạn cũng vui mừng, quý vị có thể quan hệ rất tốt với gia đình, gia tộc của bạn. Cho nên gọi là “Ái ốc cập ô”.

Ví dụ: Khi chúng ta gọi điện thoại cho bạn, cũng hai ba tháng rồi không liên lạc với bạn nên ở trong điện thoại, quý vị nói với bạn:

- Mẹ của bạn sức khỏe tốt không? (hoặc ba bạn gần đây sức khỏe tốt không?)

Tuy là một câu hỏi thăm nhẹ nhàng, cũng sẽ khiến tâm đối phương cảm thấy như thế nào? Rất ấm áp.

3- Quan tâm việc giáo dục con cái của bạn

Hơn nữa bây giờ chúng ta đã học *Đệ Tử Quy*, quý vị không chỉ quan tâm cha mẹ của bạn, quan trọng hơn là phải quan tâm đến giáo dục con cái của họ.

Ngày nay hầu như tất cả gia đình, phần nhiều đều vì giáo dục con cái mà đau đầu. Cho nên chúng tôi mở rộng quá trình giảng dạy. Hơn một năm trở lại đây, rất nhiều gia đình đều có được phương pháp, sự chuyển biến của gia đình đều rất lớn.

Có một bà vợ, lúc tôi ở *Thâm Quyển* giảng bài, đúng lúc giữa vợ chồng cô ấy có chút không vui, cả nhà cô, chồng, bốn người con đều đến. Con cái cũng đều đã mười mấy tuổi rồi, học cấp hai, cấp ba, cùng đến nghe giảng, rất thú vị. Sau tiết học đó, cô ấy nói với tôi:

- Vốn dĩ đều thấy đối phương sai, sau khi nghe giảng xong biết được trọng tâm của *Nho giáo*, gọi là “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ*” (Làm không được thì phải quay lại xét mình)⁵²

⁵² Xt: Điều đầu tiên trong giáo dục Trung Quốc là khẳng định “*Nhân chi sơ tính bản thiện*” (con người tánh vốn lành). Dạy học chẳng có gì khác, ngoài việc làm cho người ấy từ “*tập tánh*” trở về “*bản tánh*”.

Nếu nói “Đứa học trò này quá hư hỏng, chẳng thể dạy được, phải khai trừ nó”, tức là dạy dỗ thất bại. Quý vị phải biến học trò hư hỏng thành học trò ngoan hiền, quý vị mới giáo dục thành công, còn quý vị nói “chẳng thể dạy, khai trừ”, tức là trò chẳng có khuyết điểm, mà là chính quý vị có khuyết điểm: Thiếu năng lực, thiếu đức hạnh, chẳng thể cảm hóa nó. Đó là quý vị thất bại, chẳng phải do học trò, học trò chẳng có khuyết điểm.

Cho nên, tâm niệm này của cô ta, quay đầu nhìn lại cảm thấy tự mình còn làm không được tốt, không có tư cách để chê đối phương. Sau đó cô nói tiếp:

- Đối với con cái cũng như vậy, trước đây tôi vốn nơi nơi đều xem con cái chỗ này không tốt, chỗ kia chưa tốt. Bây giờ sẽ nghĩ, liệu có phải tôi làm gương làm chưa đến nơi đến chốn chăng?

Tâm niệm khi đã chuyển, thì chương ngại tự nhiên được tiêu trừ. Cho nên chúng ta quan tâm bạn bè, tiến đến quan tâm gia đình của họ, quan tâm cuộc sống của họ.

Ba là: Khen ngợi lẫn nhau

Tiếp theo phải khen ngợi lẫn nhau, khẳng định lẫn nhau. Đệ Tử Quy dạy: **“Đạo nhân thiện, tức thị thiện; Nhân tri chi, dĩ tư miễn”** (Khen làm lành, đó là thiện;

Những điều này chẳng phải do tôi nói, mà do cổ thánh tiên hiền đã nói. Dạy chẳng thành công, hãy trách chính mình! Cổ nhân Trung Quốc nói: *“Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ”* (làm không được, hãy xét lại mình), quý vị mới có thể giải quyết vấn đề. Quý vị muốn đem trách nhiệm đổ lên đối phương, trật rồi, hoàn toàn trật rồi! Trung Quốc từ xưa tới nay giáo học thành công, không có gì khác, chỉ là hai câu nói ấy. Cha mẹ cũng vậy, dạy con cái không nên thân, chẳng phải là con cái bất hảo, mà do chính mình chẳng trọn hết trách nhiệm, chẳng dạy kỹ lưỡng. Thầy dạy học trò, dạy chẳng nên người, khi đó, thầy phản tỉnh: Chẳng phải là lỗi của học trò!

Do vậy, tu dưỡng đức hạnh của chính mình, nâng cao cảnh giới của chính mình, tự nhiên sẽ có thể cảm hóa thế hệ kế tiếp. (*Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa - Phần 12 - Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không - Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa -Thời gian: Ngày 5 tháng 04 năm 2010*)

Người khác biết, càng khích lệ). Vì chúng ta trên con đường của nhân sinh, tâm trạng thường lúc này lúc nọ nên những lúc như thế này rất cần sự ủng hộ, sự an ủi của bạn bè.

1- Không đổ kị lẫn nhau

Lại có một câu nói: “*Văn nhân tướng khinh*”⁵³. Vì sao “*Văn nhân tướng khinh*”? Đáng vẻ ngạo mạn, thậm chí vì có tâm đồ kị. Chúng ta suy nghĩ một chút:

Làm người “*Văn nhân*” này, người đọc sách này, sanh khởi ngạo mạn đối với người khác, cảm thấy học vấn văn chương của mình rất tốt, còn của người thì rất kém. Lúc họ khởi tâm niệm này, kỳ thực họ đã đang đọa lạc, học vấn của họ cả đời này có thể thành tựu được chăng? Không thể.

Nhà Nho nói: “*Học vấn thâm thời ý khí bình*” (Lúc học vấn thâm sâu thì tâm ý bình lặng). Người thật có học vấn, nhìn tất cả con người đều rất hòa nhã, đều rất hoan hỷ, làm sao có thể khinh mạn.

Chúng ta đọc sách Thánh hiền, phải đối trị sát thủ của chính mình, chính là tâm đồ kị. Mà tâm đồ kị này phát ra, không chỉ mình bị hại, không chỉ đối phương bị ảnh hưởng, vấn đề lớn hơn là sẽ khiến con người trong xã hội bị ảnh hưởng.

⁵³ “**Văn nhân tướng khinh**”: Người đọc sách, người theo đuổi học vấn đều coi thường người khác, đều cảm thấy mình hơn người. Không phục người, thậm chí là không phục cổ nhân, nhưng bản thân theo đuổi suốt một đời, cũng không cách nào vượt qua cổ nhân (*Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa – Tập 536 – Chủ giảng lão Pháp Sư Tịnh Không*)

Ví dụ: Có một người đọc sách này rất có đức hạnh, rất nhiều người theo họ học tập. Nhưng quý vị lại đổ kị họ, thậm chí dùng ngôn từ hủy báng họ, tạo thành một số đông người này đối với họ mất lòng tin, tội lỗi này thật quá lớn.

Cho nên một người nếu như nơi nơi đều đổ kị người khác, họ nhất định sẽ càng ngày đầu óc càng không linh hoạt. Họ chướng ngại người khác cơ hội học tập thánh giáo, học tập trí tuệ thì sẽ bị kết quả ngu si. Vì bổ thí pháp được thông minh trí tuệ, vậy nếu như chướng ngại người khác bổ thí pháp, thì kết quả tất bị ngu si.

2- Phải khen ngợi lẫn nhau

Cho nên chúng ta phải mở rộng tấm lòng, để thưởng thức người khác, để thực hành **“Đạo nhân thiện, tức thị thiện; Nhân tri chi, dĩ tư miễn”** (Khen làm lành, đó là thiện; Người khác biết, càng khích lệ). **“Kiến nhân thiện, tức tư tề, tung khứ viễn, dĩ tiệm tề”** (Thấy người thiện, ta học theo; Dù kém xa, dần cũng kịp).

Giữa bạn bè với bạn bè, đều có thể tùy hỷ lẫn nhau, khen ngợi lẫn nhau; Đoàn thể cũng vậy, hoặc giả là chúng ta học thuật giới cũng vậy, đều sẽ là một bầu không khí hòa nhã, đây là phải khen ngợi lẫn nhau.

Bổn là: Không nói việc xấu trong nhà ra ngoài

1- Không nói việc xấu nhà bạn ra ngoài

Không thể mang những việc không tốt trong nhà bạn nói ra ngoài, như vậy thì rất không có đạo nghĩa. Vì bạn bè tín nhiệm chúng ta, nên mới có thể sẽ mang số việc tương

đôi riêng tư của gia đình để cùng chúng ta thảo luận. Cho nên, những lời nói này chúng ta phải thật cẩn thận, không thể nói ra ngoài. Quý vị nói ra sẽ bị người không tốt đem đi tuyên truyền, gây ra những tin đồn nhảm, như vậy thì sẽ tổn thương đến nội tâm của bạn, hoặc giả gia đình của bạn.

Cho nên, nếu người khác đã thành thật với ta, chúng ta càng nên cẩn thận trong lời nói của mình.

2- Không nói việc xấu nhà mình ra ngoài

Đương nhiên, trong nhà mình cũng có rất nhiều chuyện riêng tư, cũng không cần phải đi nói với mọi người.

Ví dụ nói: Chồng của mình có những điểm nào không tốt, bạn đi nói với hàng xóm, nói với bạn bè, nói đến sau cùng có thể những lời này sẽ truyền đến tai của ai? Truyền đến tai chồng mình, anh ta nhất định sẽ nổi giận. Đến lúc đó quan hệ vợ chồng, chắc có ảnh hưởng không tốt. Không chỉ quan hệ vợ chồng không tốt, mà còn khiến cho người khác xem thường, xem nhẹ quý vị, thậm chí còn đối với chồng quý vị cũng không tôn trọng, như thế thì không tốt. Cho nên, đối với chồng phải “*Xấu che tốt khoe*”.

Nếu như một ngày nào đó anh ấy phát hiện, mình làm còn chưa được tốt, mà vợ mình ở bên ngoài khen ngợi, khẳng định mình, anh ta nhất định sẽ cảm thấy phải càng nỗ lực, không thể cô phụ sự kỳ vọng của vợ đối với anh ta. Điều này rất quan trọng. Cho nên, không nói việc xấu trong nhà ra ngoài.

Năm là: “*Thông tài chi nghĩa*” (Dùng tiền tài vào việc nghĩa)

“Tài” này không những chỉ tiền tài, vật phẩm, chúng ta còn có thể đem nó mở rộng ra thêm là nội tài và ngoại tài:

- Nội tài: Chỉ lao lực, kinh nghiệm, trí tuệ.
- Ngoại tài: Chỉ tiền bạc, vật phẩm

Vì cuộc đời khó tránh lên xuống, cho nên bạn bè thực sự có lúc gặp tình huống khẩn cấp.

1- Ân huệ không ở chỗ lớn nhỏ

Ví dụ nói: Cha mẹ của bạn vừa mới lâm trọng bệnh, tức thời họ không thể chuẩn bị được nhiều tiền như vậy. Cho nên chúng ta phải cứu người nguy cấp, nếu có năng lực, lập tức giúp đỡ họ. “*Huệ bất tại đại*” (Ân huệ không ở chỗ lớn nhỏ), mà ở lúc đang nguy, trong lúc nguy cấp đó, quý vị có thể quan tâm giúp đỡ cho họ như vậy, họ sẽ vô cùng cảm động. Đây là giữa bạn bè chúng ta có “Nghĩa của thông tài” (Dùng tiền tài vào việc nghĩa).

Tôi nhớ lúc nhỏ, khi khai giảng, có một số thân thích không có tiền đóng học cho con cái, cha tôi nhất định sẽ mang ra giúp đỡ. Hơn nữa, mang ra tiền này, tôi có thể cảm nhận được thái độ của cha là gì? Ngoài thành khẩn ra, còn có thái độ không muốn họ phải trả tiền, coi như là giữa thân nhân giúp đỡ lẫn nhau thôi.

Cho nên, kỳ thực những hành động lời nói của cha mẹ làm, đối với con cái đều có ảnh hưởng một cách vô tri vô giác.

Tục ngữ cũng nói:

⁵⁴2- “*Giúp lúc khó, không giúp cái nghèo*”

Không chí khí, không học hỏi là nghèo

Không có tiền gọi là nghèo sao? Không phải! Vì họ không có tiền rồi cũng có thể có tiền, chỉ cần họ có chí khí, chỉ cần họ chịu học hỏi. Cho nên, sợ nhất là ngay cả chí khí, ngay cả tâm học hỏi họ cũng không có, đó mới chính là nghèo.

Giúp ngoại tài (tiền, tài sản) phải có trí tuệ

Khi đối phương không có chí khí, không có tâm học hỏi như vậy, nếu quý vị đem tiền đến giúp họ, thì họ càng lúc càng ỷ lại, thậm chí càng lúc càng cảm thấy đó là lẽ đương nhiên. Như thế chúng ta nghĩ là giúp họ nhưng thật ra đã hại họ. Cho nên giúp người khác cũng phải dùng trí tuệ, bằng không là sẽ lấy thiện tâm làm việc ác.

Ví dụ nói, họ không có trách nhiệm đối với gia đình, thường đi nhậu nhẹt, rồi đến mượn tiền quý vị. Vậy quý vị có nên cho họ mượn không? Không cho.

Nhưng quý vị cũng không được đuổi họ đi, bởi như vậy sẽ gây kết oán. Quý vị nên mời họ vào nhà ngồi một chút, chỉ cần quý vị rất có nguyên tắc, thì họ sẽ không đụng được tiền của quý vị. Ngồi một chút nhưng cũng phải nói với họ một vài câu đạo lý làm người, thậm chí cho họ một số kinh nghiệm thực tế trong công việc của quý vị, hoặc là

⁵⁴ VCD 29- đoạn 2

kinh nghiệm rèn luyện bản thân. Nói với họ để họ có được những tích lũy trong trí huệ, hoặc là trong năng lực làm việc của mình. Đương nhiên là phải chuẩn bị một quyển Đệ Tử Quy đưa cho họ. Nhưng vì người lớn rất sĩ diện, quý vị không nên nói:

- Anh phải học hết quyển sách này cho tôi, quyển sách này anh chưa học hết.

Quý vị không nên nói như vậy, chúng ta phải khéo dùng phương tiện mà nói. Ví dụ:

- Anh có đứa con trai, con trai của anh rất đáng yêu (tóm lại quý vị cứ lựa lời hay mà nói) quyển sách này mà cho con anh học, thì chắc chắn sau này sẽ rất có triển vọng. Nhưng các bậc Thánh nhân của chúng ta nói, giáo dục là “*Thượng sở thi, hạ sở hiệu giả*” (Người trên thi hành, cho người dưới bắt chước làm theo)⁵⁵, chúng ta làm bậc cha mẹ mà, phải làm gương tốt cho con cái thấy.

Quý vị đừng nên nói:

- Anh không phải là tấm gương tốt, đúng không?

⁵⁵ Xt: “**Giáo thượng sở thi, hạ sở hiệu giả. Dục dưỡng tử sử tác thiện giả**”: “Giáo” người trên đặt ra, người dưới bắt chước làm theo; “Dục” nuôi con khiến con làm điều thiện).

Từ “Giáo” bắt nguồn từ chữ Hán, 教 – giáo thuộc loại chữ hội ý. Chữ này cho thấy: Tay của thầy giáo cầm một cái roi, đang nhắc nhở một đứa trẻ học bài; Trên có chữ hào, vừa có nghĩa là: Bắt chước, học theo. Nên chữ “giáo” có nghĩa là “*Thượng sở thi, hạ sở hiệu*”: Người trên thi hành cho kẻ dưới bắt chước” (Thuyết Văn Giải Tự), nghĩa là: Dạy dỗ, chỉ bảo, hướng dẫn.

Quý vị khuyên họ làm như vậy, tin rằng từng chút từng chút cũng khiến cho họ dần dần chuyển biến quan niệm. Điều này là đến từ sự tin tưởng “*Nhân chi sơ tánh bản thiện*” (Con người mới sinh ra bản tính vốn thiện) của chúng ta. Tâm chân thành tâm như vậy, tâm bình đẳng như vậy, chúng ta mới đảm nhiệm được.

Giúp người nội tài – Kinh nghiệm, trí huệ

Ở đây có “Thông tài chi nghĩa”. Chữ tài này không chỉ là tiền tài, mà còn chỉ cho những kinh nghiệm, trí huệ của chúng ta. Đợi đến lúc họ học được những kinh nghiệm, phương pháp, trí huệ này rồi, tin rằng họ cũng có thể tổ chức tốt gia đình của mình. Cho nên, sự giúp đỡ này của chúng ta, không chỉ giúp nhất thời, mà còn giúp cả cuộc đời của họ.

Đây là chúng ta nói đến giữa quan hệ bạn bè, không cần ngôn ngữ nhưng đạo nghĩa, tín nghĩa.

Bài này hôm nay chúng ta học đến đây, cảm ơn!

(VCD 29)

⁵⁶Chào tất cả quý vị!

Sáng nay chúng ta giảng đến câu tín nghĩa, đạo nghĩa giữa bạn bè với nhau. Cũng nhắc đến giữa quan hệ bạn bè, nên: Khuyên bảo nhau; Quan tâm nhau; Khen ngợi và tán

⁵⁶ VCD 29- đoạn 1

thán nhau, thật ra khi quý vị khen ngợi người khác, thì bản thân mình cũng được thơm lây; Câu tiếp theo là “Bất ngôn gia xú” (Không nói việc xấu trong gia đình ra ngoài); Câu cuối cùng là “Thông tài chi nghĩa” (Phải biết dùng tài vào việc nghĩa).

Tài được chia làm hai loại là nội tài và ngoại tài. Nội tài là dùng sức lực của mình, trí huệ, kinh nghiệm của mình để giúp đỡ người khác.

⁵⁷3- *Tổ tông Trung Quốc giúp nội tài qua “Cổ văn”*

1) *Cổ văn là truyền thừa trí tuệ đời trước cho đời sau*

Ngoài những nghĩa vụ trong quan hệ ngũ luân này ra, chúng ta cũng cần hồi tưởng lại, sở dĩ ngày nay chúng ta có lời giáo huấn của Thánh hiền, là từ đâu mà có? Là nhờ mấy ngàn năm mồ hôi nước mắt của các bậc Thánh nhân, trải qua rất nhiều điều gian khổ, mới lưu lại được những trí huệ tinh túy như vậy, tuyệt đối không phải ngẫu nhiên mà có.

Nhiều năm về trước, tôi nghe Thầy của tôi - Hòa thượng Tịnh Không nói về một đoạn đạo lý. Thầy nói “*Tứ đại cổ văn minh*”⁵⁸ trên toàn cầu bây giờ chỉ còn lại một nước, đó là nước nào hả các bạn?

⁵⁷ VCD 28- đoạn 2

⁵⁸ “**Tứ đại cổ văn minh**”: **Lưỡng Hà** (gần sông Euphrates và sông Tigris – Mẫu chữ hình nêm, Lịch thái âm là lịch dựa vào sự tròn khuyết của mặt trăng); **Ai Cập** (gần sông Nin – Mẫu chữ tượng hình – Lịch thái dương là lịch căn cứ vào sự chuyển động của mặt trời); **Ấn Độ** (gần sông Ấn – Chữ Ấn chưa được giải mã); **Hoàng Hà** (Gần khu vực sông Hoàng Hà - Nền tảng chữ Hán)

Là nước ta!

Đáp án rất chính xác. Có phải lão tổ tông của Tứ đại cổ văn minh này, đều đứng ở trước mặt thần minh, sau đó thần minh nói:

- Các vị đền rút thăm, ai rút được thì không bị diệt vong.

Chẳng ai muốn diệt vong cả. Nhưng rồi lão tổ tông của nước ta rút được, tốt quá rồi nước mình không bị diệt vong, có phải như vậy không? Không phải! Có quả ắt có nhân.

Vì sao các nước cổ văn minh khác diệt rồi, mà nước ta không diệt? Điều này tuyệt đối không phải ngẫu nhiên. Cho nên, Thầy tôi tự thuật một đoạn này, khiến cho tôi tập trung toàn bộ lực chú ý, bởi vì chưa bao giờ tôi nghĩ đến vấn đề này. Thầy lại nói tiếp:

- Vì các bậc tổ tông biết quá nhiều về cuộc đời. Ví dụ nói “*Nhân sanh thất thập cổ lai hy*” (Người thọ 70 xưa nay hiếm), cho nên rất nhiều người sống đến 40 tuổi, 50 tuổi, đột nhiên quay đầu lại xem con đường mà mấy mươi năm mình đã đi qua, họ sẽ có cảm xúc, họ nói: “Nếu như cuộc đời tôi được quay trở lại một lần, nhất định tôi không phạm nhiều sai lầm như vậy”. Nếu như cuộc đời này đâu đâu cũng có sự hối tiếc như vậy, thì không viên mãn rồi.

Thầy nói tiếp:

- Cho nên tổ tông của chúng ta biết rằng, nếu như không truyền thừa trí huệ lại cho con cháu thì cuộc đời của

con người có thể phải bắt đầu tìm lại từ đầu. Vì con cháu đời sau của họ, thậm chí bởi yêu thương tất cả nhân loại, mà các ngài hy vọng có thể đem trí huệ mấy ngàn năm, truyền thừa lại cho chúng ta. Vì thế các ngài đã phát minh một công cụ truyền thừa trí huệ, gọi là “Cổ văn”.

Thầy nói tiếp:

- Một người làm được một việc lớn lao, nhất định là bắt đầu từ tâm niệm đó. Cho nên, nếu có tấm lòng từ ái này thì sẽ có phương pháp tốt. Phương pháp thế nào? Các bậc tổ tông của chúng ta quan sát được, nếu như ngôn ngữ và văn tự không phân khai thì không thể truyền lại được⁵⁹.

Ví dụ nói, chúng ta suy nghĩ một chút, nước La Mã có

⁵⁹Văn tự của Trung Quốc gọi là “Văn Ngôn Văn”, toàn thể giới bất cứ một quốc gia dân tộc nào cũng đều không có, văn tự Trung Quốc là một loại chữ phù hiệu.

Văn Ngôn là một loại văn viết được lưu hành đã lâu, có nghĩa đen là “*Lối viết văn chương cổ điển được sử dụng trong sách vở*”, Văn Ngôn khác với văn nói thông thường (Bạch Thoại). Theo Vương Lực (một nhà Hán học trứ danh cận đại), Văn Ngôn lấy ngôn ngữ thời Tiên Tần (trước thời Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa) làm cơ sở, được canh cải qua các đời Hán, Đường, Tống trở thành một thứ văn viết thống nhất và không bị lệ thuộc vào ngôn ngữ hội thoại thông dụng. Theo tiên sinh Trần Văn Chánh, có thể phân biệt Bạch Thoại và Văn Ngôn một cách đơn giản như sau: “*Hễ dùng tai nghe và hiểu được thì là Bạch Thoại. Hễ không dùng mắt để xem sẽ không hiểu được thì đó là Văn Ngôn*”.

Sau phong trào vận động Ngũ Tứ (1919) của một số người quá khích muốn xóa bỏ toàn bộ nền học vấn cũ, hầu như không còn sách vở nào viết bằng Văn Ngôn. Ngay trong số những người tốt nghiệp đại học ở Đại Lục hoặc Đài Loan hiện thời (nhất là tại Đại Lục), có không ít người lúng túng, cảm thấy Văn Ngôn rất khó hiểu. (*A DI ĐÁ Kinh yếu giải – tập I – Chủ giảng: Pháp Sư Tịnh Không – Bửu Quang Tự Đệ tử Như Hòa chuyển ngữ*)

lưu lại văn tự hay không? Có. La Mã còn lưu lại rất nhiều văn chương. Bây giờ ai đọc được? Các nhà lịch sử học chưa chắc đọc đã hiểu. Nhà khảo cổ học cũng vậy. Lưu vực con sông này có lưu lại văn tự không? Có. Bây giờ chẳng mấy người đọc được, ngay cả chữ cũng không đọc được, thì không thể hiểu được ý nghĩa trong đó.

Tôi đã từng trò chuyện với một người bạn, anh ta nói rằng anh đã xa quê hương hai mươi mấy năm, khi trở về, nói chuyện với những người thân, có rất nhiều từ anh không hiểu, hoặc là họ không hiểu anh nói gì.

Cho nên, sau ngôn ngữ 20 năm này đã có chút thay đổi, huống gì 2000 năm thì thay đổi quá nhiều rồi. Ví dụ văn viết và văn nói hoàn toàn không giống nhau, vậy người ở 2000 năm về trước viết văn, quý vị hiểu được sao? Chắc chắn quý vị không thể hiểu được rồi.

Biết được điều này, tất cả những người viết văn đều không dùng ngôn ngữ lúc đó, vậy họ dùng ngôn ngữ gì? Là “Cổ văn”. Cho nên mấy ngàn năm, tất cả văn chương trí huệ, đều dùng cổ văn viết ra. Khi chúng ta hiểu được cổ văn, thì chúng ta có thể trực tiếp làm đệ tử của Khổng Tử 2000 năm trước rồi, cũng có thể làm đệ tử của Mạnh Tử nữa chứ. Cổ văn là siêu việt thời gian không gian, là học tập trí huệ của Thánh hiền.

Các bậc tổ tông của chúng ta cho con cháu đời sau của họ một ân đức lớn nhất, chính là cổ vănⁱⁱ.

2) Tiếp nối tuyệt học Thánh hiền phải học cổ văn

Khi tôi nghe đến đây, trong lòng cảm thấy rất xấu hổ,

bởi vì ngữ văn của tôi không tốt. Khi tôi học cấp ba, thường đến tiết cổ văn là lúc nào cũng ngủ gục.

Nghe xong những lời này của Thầy, đột nhiên cảm thấy các bậc tổ tông đã dùng sinh mạng của họ để thành tựu chúng ta, mà chúng ta lại vứt nó ở đâu? Vứt vào trong thùng rác. Nên lúc đó nước mắt tôi liền chảy ra, đây là nước mắt xấu hổ. Bình thường bạn bè giúp chúng ta bưng ly trà, thì chúng ta rồi rít cảm ơn họ, nhưng các bậc tổ tông đã mấy ngàn năm, dùng sinh mạng của mình để thành tựu đàn hậu thế chúng ta, nhưng chúng ta không thấy được.

Cho nên, lúc đó tôi khởi lên một ý niệm, là nhất định phải cố gắng học tập cổ văn, cố gắng học tập kinh điển của Thánh hiền.

3) Chân thực phát tâm, học cổ văn không khó

Sau đó tôi mới bắt đầu mở Đệ Tử Quy, mới bắt đầu mở Luận Ngữ ra, đột nhiên cảm nhận được, dường như nó không quá khó như trước đây, đột nhiên cảm giác như tôi với nó khoảng cách như thế nào? Xích lại gần, đọc câu nào thì thích câu đó, sao mà nghĩ xa như vậy? Nhìn xa trông rộng. Vì sao trước đây cảm thấy rất khó? Vì sao khi rơi nước mắt rồi lại thấy nó không khó nữa? Từ sự việc này, tôi cũng cảm nhận được một câu nhắc nhở: “*Tất cả pháp từ tâm tướng sanh*”.

Các bạn! Chương ngại nằm ở đâu? Ở tâm chúng ta, khi mình cảm thấy rất khó, thì nó rất khó, khi quý vị buông bỏ những chương ngại này đi, thì nó không còn khó nữa. Xác thực, khi tâm niệm của chúng ta sám hối rồi, thì tâm

niệm đó sẽ thật sự khởi lên sứ mệnh, nó rất tương ứng với những kinh điển này. Cho nên các bạn! Tôi có thể học tốt cổ văn, thì nhất định quý vị sẽ học tốt hơn tôi nữa.

4) Học Cổ văn chỉ cần kiên trì, bền bỉ

Phương pháp học Cổ văn rất đơn giản. Thầy Lý Bình Nam đã từng nói, chỉ cần quý vị thuộc được 50 bài cổ văn, thì có thể đọc cổ văn rồi. Nếu quý vị thuộc được 100 bài cổ văn, thì quý vị có thể viết được cổ văn. 50 bài có khó không? Không khó.

Đệ Tử Quy đã là mấy bài rồi? Không nhiều như vậy đâu. Đệ Tử Quy chúng tôi đếm chỉ 6 bài: Nhập Tắc Hiếu, Xuất Tắc Đễ, Cẩn, Tín, Phiếm Ái Chúng, Thân Nhân thì ngắn hơn.

Với lực học văn dư thừa của quý vị, quý vị phải đọc 18 chương Hiếu Kinh. Kỳ thực đọc 50 bài Cổ văn không khó, 100 bài cũng không khó, quan trọng nhất là ở chỗ bền lòng, **“Khoan vi hạn, khẩn dụng công, công phu đáo, trệ tắc thông”** (Thời gian ít, cần chăm chỉ; Công phu đủ, liền hiểu thông). Cho nên, một tuần lễ chúng ta thuộc được 300 chữ là được rồi, 300 chữ thì không nhiều lắm. Đệ Tử Quy là 1080 chữ, mỗi tuần chúng ta thuộc 300 chữ, như vậy trong một năm thuộc được bao nhiêu chữ? Hơn một vạn chữ, vậy là thực lực quá hùng hậu rồi.

Cho nên xác thực, sự thành tựu đều ở chỗ kiên trì, bền bỉ. Chỉ cần kiên trì được một, hai tháng, bảo đảm quý vị càng học càng hoan hỷ. Bởi vì nghĩa lý của Cổ văn vô cùng sâu rộng, mỗi lần quý vị đọc thì sự hiểu biết cũng đã khác đi

một chút. Tùy theo thực tiễn của chúng ta, tùy theo trí huệ của chúng ta, có thể càng lúc cảm nhận càng sâu rộng.

4- “Truyền thừa” đạo Thánh hiền bắt đầu từ tu thân

Cho nên, hôm nay chúng ta làm con cháu của Viêm Hoàng, chúng ta có tín nghĩa, có đạo nghĩa thì phải đem trí huệ truyền thừa lại.

Muốn “truyền” (dạy lại) trước tiên phải như thế nào? Phải “thừa” (kế tục), gọi là “*Tiếp nối người trước, mở mang cho đời sau*”, không có thừa thì không thể truyền được; Không có thừa thì sẽ truyền sai.

Cho nên, chúng ta đã có sứ mệnh này, thì phải cố gắng làm từ bản thân. Nhiều bạn nói rằng:

- Thầy Thái à! Phải giống như thầy mới làm được.

Câu nói này kỳ thật đây là do phân biệt.

Đại Học” (học để trở thành đại nhân) cho chúng ta lời nhắc nhở rằng: “Người xưa muốn làm sáng tỏ Minh đức trong thiên hạ (bình thiên hạ) thì trước phải giữ yên đất nước (Trị quốc). Muốn giữ yên đất nước, trước phải giữ yên gia đình (tề gia). Muốn giữ yên gia đình, trước phải sửa đổi thân mình (tu thân). Muốn sửa đổi thân mình, trước cái tâm phải ngay thẳng (chánh tâm). Muốn cái tâm ngay thẳng, trước phải giữ ý chân thành (thành ý). Muốn cho ý chân thành, trước phải đạt đến chỗ hiểu biết (trí tri). Đạt đến chỗ hiểu biết nằm ở chỗ trừ khử vật dục (cách vật)”.⁶⁰

⁶⁰ “Cổ chi dục minh minh đức ư thiên hạ giả, tiên trị kì quốc;

Đây đã chỉ ra toàn bộ phương pháp tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Có quy định ngành nghề nào mới được làm không? Không có. Mọi ngành nghề, mọi lứa tuổi đều có thể làm được.

- Cho nên trước hết phải làm từ “Cách vật, trí tri”: “*Cách vật*” là cách trừ vật dục, tức là trừ bỏ những thói quen xấu, bây giờ phải có thể làm được;
- Bước tiếp “Thành ý, Chánh tâm”: Khi dục vọng của chúng ta nhẹ đi rồi, tâm trí sáng suốt, thì tự nhiên “*Tâm thành, Ý chánh*”.

Bắt đầu sửa đổi từ ngôn ngữ hành vi của chính mình. Khi chúng ta sửa đổi, thì gia đình chúng ta sẽ thay đổi, nơi làm việc của cũng sẽ thay đổi. Như thế quý vị mới xứng đáng là học trò của Khổng Tử. Giáo dục của các bậc Thánh hiền rất hay, vì vậy mỗi người ở trong thời đại lớn này, đều có thể làm tròn trách nhiệm của con cháu Viêm Hoàng.

Từ quan hệ ngũ luân, chúng ta tìm được góc độ của nhân sanh, định vị của nhân sanh. Khi đôi chân của chúng ta đứng vững, thì tự nhiên có thể bước đi vững vàng, để cho con người từng bước, từng bước đi thật vững chãi, thật có giá trị.

Chúng ta xem tiếp, cùng nhau đọc qua một lượt nhé:

- **Dục trị kì quốc giả, tiên tề kì gia;**
- **Dục tề kì gia giả, tiên tu kì thân;**
- **Dục tu kì thân giả, tiên chính kì tâm;**
- **Dục chính kì tâm giả, tiên thành kì ý;**
- **Dục thành kì ý giả, tiên trí kì tri, trí tri tại cách vật”.**

II. NỘI DUNG CHƯƠNG

CHÁNH VĂN 18:

**Phàm xuất ngôn, tín vi tiên;
Trá dữ vọng, hề khả yên.
Thoại thuyết đa, bất như thiểu;
Duy kỳ thị, vật nịnh xảo.
Gian xảo ngữ, uế ô từ,
Thị tỉnh khí, thiết giới chi.**

DỊCH NGHĨA:

*Phàm nói ra, tín trước tiên;
Không lừa gạt, không nói dối.
Nói nhiều lời, không bằng ít;
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ thô, ác,
Tập khí xấu, phải trừ bỏ.*

18-1. “Phàm xuất ngôn, tín vi tiên” (Phàm nói ra, tín trước tiên)

Chúng ta phải nói lời đáng tin, muốn vậy đối với mỗi lời nói của mình đã phát ra thì tuyệt đối phải giữ trong lòng, phải thực hành, phải thực hiện.

1. Giữ chữ tín ngay từ ý niệm khởi

Thứ nhất: Chuyện Quý Trát giữ chữ tín từ ý niệm

Ở thời đại Xuân Thu có một người tên là Quý Trát. Lần nọ vua phái ông ta đi sứ sang nước Lỗ, trên đường đi, Quý Trát phải đi qua nước Tề. Ở thời đại Xuân Thu có rất nhiều nước, gọi là 800 chư hầu. Cho nên, trong quá trình đi cũng phải đi qua những nước này.

Đến nước Tề, vua nước Tề mời ông ăn cơm, mở tiệc chiêu đãi ông. Khi ngồi xuống ăn cơm, vua nước Tề từ đầu đến cuối đều không nhìn mặt ông, mà chỉ nhìn chăm chăm vào thanh bảo kiếm mang trên người của ông. Vì thanh bảo kiếm đó rất đẹp, cho nên vua nước Tề không giấu được sự ưa chuộng thanh bảo kiếm đó của mình.

Trong lòng Quý Trát liền nghĩ rằng: “Ông vua này có vẻ rất thích thanh bảo kiếm của mình”. Nhưng trước đây bảo kiếm được tượng trưng cho điều gì? Tượng trưng cho địa vị. Cho nên, đi sứ qua các nước khác, lễ nghi bắt buộc là phải mang thanh kiếm này. Vì thế lúc này ông không thể tặng cho vua được. Ông nghĩ “Phải đợi đến khi hoàn thành nhiệm vụ ta sẽ tặng lại cho vua”. Trong tâm Quý Trát liền khởi lên ý niệm như vậy.

Sau khi đi sứ sang nước Lỗ thuận lợi rồi, trở về lại đi qua nước Tề, ông ta liền đến thăm vua nước Tề, định rồi sẽ lấy bảo kiếm tặng cho vua. Nhưng điều không may đã xảy ra, trong khoảng thời gian này vua nước Tề đã qua đời. Sau khi Quý Trát biết được chuyện này, liền đến trước mộ phần của vua, tế bái vua. Tế bái xong, ông liền đem thanh bảo kiếm treo lên cây ở bên phần mộ, rồi đi. Đám tùy tùng thấy vậy gọi ông ta lại:

- Chủ nhân à! Người làm như vậy có quá lắm không? Vì Người chưa từng đích thân hứa tặng cho vua nước Từ thanh bảo kiếm này. Vả lại dù Người có hứa với ông ấy, thì ông ấy cũng đã chết rồi.

Quý Trát liền nói với đám thuộc hạ của ông rằng:

- Tâm của ta đã hứa tặng cho ông ấy từ lâu rồi, sao có thể vì ông ta chết rồi mà ta làm trái với tâm của mình?

Ông nói một câu rất cảm động: “*Thĩ ngô tâm dĩ hứa chi, khởi dĩ tử bội ngô tâm tại*”. Nghĩa là: Tâm ta đã hứa, sao có thể dùng cái chết của họ để phản bội với lương tâm ta, làm trái với lời hứa của ta được.

Cho nên, chữ tín của người xưa không chỉ ở trên ngôn ngữ, mà ngay cả trong ý niệm họ cũng không muốn làm trái. Không muốn làm trái người khác, họ cũng không muốn làm trái với lương tâm của chính mình. Thấy tấm gương người xưa như vậy, chúng ta phải cố gắng học tập theo họ.

Thứ hai: Cô Dương giữ chữ tín từ tâm của chính mình

Năm ngoái, tôi ở nhà cô Dương nửa năm. Buổi sáng nọ, cô nói rằng, hôm qua cô nằm mộng, mộng thấy có một cái hầm rất sâu, hầm đó như thế nào? Là một màn đen kịt. Cô đi vào trong đó thấy có rất nhiều tủ sách, mở tủ sách đó ra, trên mỗi quyển sách là một lớp bụi dày, phỉ phỉ lớp bụi đó đi, cô xem thì thấy đó là “Tứ Thư, Ngũ Kinh”^{61, iii}.

Cô Dương nằm mơ như vậy, cô liền khởi lên một ý

⁶¹ **Tứ thư:** Đại Học, Trung Dung, Luận ngữ, Mạnh Tử

Ngũ Kinh: Kinh Thi, Kinh Thư, Kinh Lễ, Kinh Dịch, Kinh Xuân Thu

niệm, suốt cuộc đời này nhất định phải dốc hết tâm lực hoằng truyền văn hóa. Vì có ý niệm như vậy, nên cô không muốn làm trái với ý niệm này. Sau này có cơ hội đến Hải Khẩu phát triển, cô dẫn tôi đi cùng. Rồi lên Sơn Đông Khúc Phụ càng cảm nhận được nền văn hóa đã thoái thất quá nghiêm trọng. Cho nên, ở Bắc Kinh, cô thành lập trang web Đại Phương Quảng Văn Hóa Công Ích.

Chữ “tín” mà cô giữ không phải là giấy trắng mực đen, cũng không phải ngôn ngữ đối với bất cứ người nào, mà là ở tâm của chính mình, ở lời hứa của chính mình. Những quyển sách dính nhiều bụi bặm này, phải nhờ vào mỗi đứa cháu như chúng ta, dùng TÂM chân thành phải sạch sẽ. Không những phải sạch, mà còn cần điều gì? Phải mở ra đọc. Rồi sao nữa? Phải cố gắng thực hành. Không phải chỉ đọc mà cần phải thực hành nữa.

Một là: *Ai là người phế bỏ Cổ văn?*

Người học không hành

Chúng ta hồi tưởng lại một chút, ban đầu Cổ văn bị phế bỏ, nguyên nhân là do không có ai học cổ văn hay sao? Có đúng vậy không? Không đúng. Trái lại mà là do những người học nhiều cổ văn lại phế bỏ nó, là nguyên nhân gì?

Đệ Tử Quy nói: **“Bất lực hành, dẫn học văn. Trưởng phù hoa, thành hà nhân”** (Không thực hành, chỉ học văn; Tăng hình thức, thành người gì?).

Những thạc sĩ Trung văn, tiến sĩ Trung văn chỉ đem lại *“Tăng trưởng phù hoa”* (Chỉ tăng trưởng bề ngoài), đem lại danh hư, lợi dưỡng cho họ. Khi họ không có thực chất

thì họ hiểu những đạo lý đó chính là “không” (không có thực), là “hư” (trống rỗng). Lâu ngày như vậy thì ngôn ngữ và hành vi của họ càng hành càng xa. Khi họ đi dạy văn hóa Trung Quốc, thì những người nhận sự giáo dục này trong tâm của họ có cảm thọ như thế nào? Là nói một đường làm một nẻo. Đây không phải là hoằng dương văn hóa, mà là gì? Là hủy báng văn hóa? Nên đọc sách nhiều chưa hẳn có ích.

Cho nên thực sự Cổ văn gặp phải sự trắc trở như vậy, vấn đề không phải ở chỗ những người phé bỏ cổ văn. Những người phé bỏ đó chỉ là tia dẫn lửa. Vậy nguyên nhân chính là ở đâu? Chúng ta phải tìm cho ra nguyên nhân chính, không nên đẩy trách nhiệm ra ngoài. Nguyên nhân chính là ở chỗ, người đọc sách không thực hiện, lời nói không đi đôi với việc làm.

Hai là: Ai truyền thừa Cổ văn?

1- Người hành theo giáo huấn Thánh hiền

Ví dụ nếu những người đọc sách có thể thực hành được Đại Học, Trung Dung và Đệ Tử Quy, thì những người tiếp xúc với họ có muốn hủy bỏ văn hóa này không? Không thể có! Thậm chí họ sẽ noi theo quý vị.

Cho nên, chúng ta thấy mấy ngàn năm, những người tuân theo lời giáo huấn của Thánh hiền này, đều được vạn dân ủng hộ yêu mến.

2- Tám gương “Hải Thụy”

Như ở Hải Khẩu vào triều đại nhà Minh xuất hiện một danh thần tên là Hải Thụy. Chúng ta đều đã nghe qua “Hải

Thụy bãi quan ⁶² - ^{iv}.

Tôi đến một khu vực nào, cũng rất thích đi thăm viếng những danh nhân nơi đó, những người được lưu danh trong sử sách. Bởi vì họ đều dùng tâm của mình viết lại lịch sử, đều dùng tâm của mình phụng hiến cho quốc gia xã hội, nên chúng ta có thể **“Kiến nhân thiện, tức tư tề”** (Thấy người thiện, ta học theo). Cũng có thể hiểu được họ ở trong khu vực này có sự ảnh hưởng ngầm ngấm.

Cho nên chúng tôi vào đến mộ của Hải Thụy, nhìn thấy hai hàng chữ vô cùng chấn động: *“Phấn thân toái cốt toàn bất nguyện, chỉ lưu thanh bạch tại nhân gian”* (Thịt nát xương tan nào có sợ; Cốt lưu thanh bạch tại nhân gian)⁶³.

⁶² **“Hải Thụy bãi quan”**: Hải Thụy là quan thanh liêm. Nhưng được nổi tiếng là thanh liêm vì luôn bị bãi quan. Con người Hải Thụy có duyên với bãi quan. Hải Thụy trải qua bốn triều vua: Chính Đức, Gia Tĩnh, Long Khánh, Vạn Lịch.

Hải Thụy có nửa cuộc đời lăn lộn nơi quan trường, trong thời gian đó có mấy lần bị bãi quan hoặc xin từ quan. Riêng trong hai năm làm quan ở Nam Kinh đã có hơn bảy lần cáo lão về quê; có một lần được nhàn rồi nhất là mười sáu năm. Cứ thế mà tính, thấy Hải Thụy có 33 năm lăn lộn nơi quan trường thì một nửa thời gian là bị bãi quan. Có điều Hải Thụy vừa bị bãi vừa được thăng, và một lần bãi một lần thăng, quan chức ngày một cao.

⁶³ *Xt: Vịnh thạch hôi*

Thiên chuy vạn kích xuất thâm san,
Liệt hỏa phần thiêu nhược đẳng nhàn.
Phấn thân toái cốt toàn bất cố,
Yếu lưu thanh bạch tại nhân gian.

Đục tận non xanh lấy đá về
Lửa hồng thiêu đốt có hề chi
Nát thịt xương tan nào có sợ
Chỉ mong thanh bạch tiếng còn ghi.

Các bạn! Từ hai câu nói này, quý vị có thể cảm nhận được ông ta là người đức hạnh như thế nào không? Vô cùng thanh liêm. Cho nên, khi tôi thấy được khí tiết của Hải Thụy như vậy, lại xem lời giới thiệu về cuộc đời của ông, xem rồi rất cảm động. Vì chỉ cần Hải Thụy đến một địa phương nào đó làm quan, thì tất cả tham quan ô lại và ác bá cường hào, mặc dù ông chưa xuất hiện nhưng những người này đều nhanh chóng “*Chuồn là thượng sách*”. Vì họ biết Hải Thụy là người ngay thẳng chính trực. Cho nên, chỉ cần ông đến địa phương nào, thì nhân dân ở đó đều khắp chốn mừng vui.

Vì thế một người thật sự thực hiện được lời dạy của Thánh hiền, thì họ có bị phản đối không? Không thể có chuyện này. Khi Hải Thụy nhận chức tại Nam Kinh, và qua đời ở đó. Sau khi ông qua đời, người xưa chú trọng lá rụng về cội, nên đưa Hải Thụy từ Nam Kinh về Hải Nam. Ở Nam Kinh khi linh cữu bắt đầu di chuyển, tất cả mọi người đều mặc hiếu phục, như cha mẹ qua đời, bi thương giống như mất đi cha mẹ vậy. Từ đây ta thấy được “*Đắc đạo giả đa trợ*”⁶⁴ (Giữ được đạo thì nhiều người hỗ trợ), người nỗ lực thực hành chánh đạo, nhất định thu phục được lòng người.

⁶⁴ “Đắc đạo giả, đa trợ; thất đạo giả, quả trợ. Quả trợ chi chí thân thích bạn chi; đa trợ chi chí thiên hạ thuận chi. Dĩ thiên hạ chi sở thuận, công thân thích chi sở bạn; Cố quân tử hữu bất chiến, chiến tất thắng hỹ”:

Dịch nghĩa:

Giữ được đạo thì nhiều người hỗ trợ, đánh mất đạo thì ít người hỗ trợ. Ít người hỗ trợ cho đến thân thích lia bỏ; Nhiều người hỗ trợ cho đến thiên hạ thuận theo. Lấy chỗ thuận theo của thiên hạ tấn công chỗ thân thích lia bỏ. Cho nên người quân tử không cần đánh, đánh thì ắt thắng.

Cho nên, vì sao văn hóa Cổ văn của chúng ta bị phá hủy, không nên trách người khác, mà trách tất cả những người đọc sách Thánh hiền chúng ta, không diễn tốt nó.

Vì vậy, chỉ cần bây giờ chúng ta học một câu làm được một câu, tin rằng nhất định có thể xoay chuyển được sự hiểu lầm về văn hóa của người đời; tiến thêm một bước, họ còn có thể thực hiện, học tập làm theo.

Khi trong tâm của chúng ta khởi lên ý niệm, phải giúp gia đình, phải giúp xã hội, phải giúp tổ tông, thì chúng ta phải tuân thủ lời hứa của mình.

2. Tín ngôn - Nói được thì phải làm được

Thứ nhất: *Giữ chữ tín nơi thương trường*

⁶⁵Nói đến vấn đề của chữ tín này, chúng ta nghĩ trên thương trường nên cần giữ chữ tín hay không? Rất cần. Nhất định phải buôn bán công bằng.

Nhưng cũng có người nhận định rằng “*Vô gian bất thành thương*” (Kẻ làm ăn buôn bán mà không gian trá, xảo quyệt thì làm sao kiếm lời).

Trong thương nghiệp, chúng tôi cũng có gặp một số phụ huynh hỏi rằng:

- Thầy dạy con tôi thành tín như vậy, nếu sau này nó đến với thương nghiệp thì làm sao?

⁶⁵ VCD 31 – Đoạn 2

Chúng tôi nói với anh ta:

- Con trai anh sau này chắc chắn làm ông chủ, vì nếu không ai giữ được chữ tín, mà chỉ có nó giữ được, vậy thì người ta thích buôn bán với ai hơn? Đương nhiên là thích buôn bán với người giữ chữ tín rồi.

Cho nên câu “*Vô gian bất thành thương*” (Kẻ làm ăn buôn bán mà không gian trá, xảo quyệt thì làm sao kiếm lời) là không đúng. Vì họ có thể dối được một lần, nhưng không thể dối lần thứ hai, họ không thể dối người ta mãi được. Gọi là “*Nhật cửu kiến nhân tâm*” (Lâu ngày chày tháng, rõ lòng người)⁶⁶. Hơn nữa khi họ dùng tâm gian xảo, dùng một số thủ đoạn, thì mặc dù họ dối gạt được trong việc buôn bán, nhưng kỳ thật họ đã làm hao tổn phước phần của chính mình. Vậy mà họ còn khoe khoang tự đắc rằng:

- Các người thấy đó, tôi kiếm được rất nhiều tiền.

Kỳ thật thì số tiền đó đều đã sẵn có trong vận mệnh của họ rồi, nên trước sau gì họ cũng có nó. Nhưng vì họ đã dùng sai phương pháp, nên làm hao tổn phước phần vốn có của chính mình. Đây là “*Tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân*”⁶⁷.

Thứ hai: Giữ chữ tín với mọi đối tượng, thành phần

⁶⁶ “**Lộ dao tri mã lực, Nhật cửu kiến nhân tâm**”: “Trải đường dài xa, biết sức ngựa; Lâu ngày chày tháng, rõ lòng người.”

⁶⁷ “**Quân tử lạc đắc tác quân tử, tiểu nhân oan uổng tác tiểu nhân**”: Quân tử vui vẻ làm quân tử, tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân;

⁶⁸Tuy nhiên, không phải chỉ làm nghề buôn bán mới phải công bằng, mà là đối đãi với tất cả mọi người quý vị phải nói được làm được, bằng không thì quý vị trước phải suy nghĩ kỹ càng rồi hãy đồng ý, gọi là **“Sự phi nghi, vật khinh nặc; Cầu khinh nặc, tiến thoái thố”** (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời; Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai). Phải suy nghĩ rõ ràng, khi đã đồng ý rồi thì không được hối hận.

Thái thú Quách Cấp thời Hán giữ lời với trẻ nhỏ

Thời nhà Hán có một vị thái thú tên là Quách Cấp. Một hôm, ông đi qua khu vực quản lý của ông, đến địa phương có rất nhiều đứa nhỏ, những đứa nhỏ khoảng mười mấy tuổi này vây quanh chào ông, những đứa nhỏ ngây ngô nói:

- Thái thú! Lần sau, khi nào ông mới đến đây?

Quách Cấp cũng rất kính trọng những đứa nhỏ này, nên những lời chúng hỏi ông cũng không thờ ơ. Cho nên ông bắt đầu đếm, có lẽ ngày nào đó trong vài tháng sau ông đến tuần tra ở đây, nên nói với chúng ngày đó ông sẽ đến. Cuối cùng, những đứa nhỏ này tiễn ông xong rồi ai về nhà nấy.

Lần sau ông đến tuần tra ở địa phương này, nhưng lại đến sớm hơn ông nói một ngày. Tùy tùng của ông định đi vào địa phương rất tự nhiên, ông liền nói:

⁶⁸ VCD 29 – tiếp tục

- Không được, ta đã hẹn trước với những đứa nhỏ rồi, nên hôm nay ta ở ngoài thành một đêm, đợi đến đúng hẹn, ta mới vào làng.

Quả đúng như dự đoán, những đứa nhỏ này cũng ở đó đợi ông.

Hán Quang Vũ Đế rất tôn kính Quách Cấp, còn khen ngợi ông là “*Hiền lương thái thú tín chi chí*” (Thái thú hiền lương đạt đến chữ tín tốt đỉnh). Chữ tín của ông đã đến tột đỉnh, không chỗ sai sót. Sau này Quách Cấp sống đến 86 tuổi, rồi không bệnh mà chết.

Đối với chữ tín chúng ta cũng không nên phân biệt tuổi tác, thậm chí không phân biệt già trẻ, giàu nghèo, đối với bất cứ ngành nghề nào, chúng ta cũng không khinh mạn, đều giữ đúng lời hứa của mình.

18-2. “Trá dữ vọng, hề khả yên” (Không lừa gạt, không nói dối)

Nghĩa là chúng ta không giữ chữ tín, còn vịn có này nọ để che đậy cho việc thất tín của mình.

1. Không dối trá, thêu dệt che đậy sự thất tín

“Trá” là lừa dối; “Vọng” là dùng lời thêu dệt để che đậy sự thất tín của mình.

Làm như vậy có thể tạo thành “**Thẳng yểm sức, tăng nhất cô**” (Nếu che giấu, tội tăng thêm). Đến khi mọi người hiểu được quý vị không muốn thừa nhận sự thất tín của mình thì danh xưng của quý vị có thể càng ngày càng kém.

Đương nhiên, tai họa không thể ngờ trước được, họa phúc có thể đến trong sớm tối.

2. Nếu không thể giữ được lời hứa thì nên thành thật

Rất có thể quý vị cũng muốn giữ chữ tín, nhưng trong cuộc sống xuất hiện những vấn đề, khiến quý vị không thực hiện được lời hứa, lúc này chúng ta phải làm sao?

Chuyện thế gian, một chữ có thể giải quyết, đó là chữ ‘thành’, chúng ta thành khẩn công bố. Vì nếu họ thật sự hiểu được tình trạng của quý vị, lại hiểu được thành ý của quý vị, họ cũng sẽ lùi một bước, vì có ép quý vị như thế nào đi nữa, thì cũng không ra sao, cũng không ích lợi gì.

Nhưng nếu như quý vị tiếp tục che đậy, thì họ càng lúc càng phần nộ, càng lúc càng không vui, đến lúc đó thì quý vị rất khó giải quyết. Cho nên, hứa với người khác, tuyệt đối không thể kéo dài, càng kéo dài càng khó giải quyết.

Tôi có một người bạn, người thân của anh nợ nần rất nhiều, anh ta đành đi trả nợ hộ cho người thân. Nhưng anh rất hồi hộp, sợ đối phương có thái độ không tốt với mình. Sau đó, bạn của anh ta khuyên rằng:

- Anh nên thành thật nói chuyện với họ, “Tôi thì như vậy, bây giờ quý vị làm những chuyện như báo thù ác liệt, thì quý vị không lợi ích gì, tôi cũng không lợi ích gì. Bây giờ tôi thành khẩn đến trả tiền cho quý vị, một tháng tôi trả cho quý vị bao nhiêu”, anh nên chân thành nói với họ.

Sau đó kết quả cũng rất suôn sẻ. Cho nên, phương

pháp xử sự làm người của thế gian, chúng ta không nên nghĩ về nó quá phức tạp, mà nên dùng thành tín để đối đãi. Câu tiếp theo:

18-3. “Thoại thuyết đa, bất như thiểu” (Nói nhiều lời, không bằng ít)

1. Nói nhiều, sai nhiều

Đừng nên nói thao thao bất tuyệt, vì khi quý vị thao thao bất tuyệt, có rất nhiều lời không kịp suy nghĩ rõ ràng, thì sẽ như thế nào? Một khi nói ra rồi thì không thể lấy lại được.

Cho nên Khổng Tử mới nói: “*Tam tư nhi hậu hành, tam tư nhi hậu ngôn*” (Làm việc gì cũng nghĩ đi xét lại ba lần rồi mới làm, nói việc gì cũng phải suy xét ba lần rồi mới nói) vì thế ngôn ngữ cũng phải cẩn thận.

Trong Kinh Dịch có nói đến “*Cát nhân chi từ quả, tảo nhân chi từ da* (Người tốt thì ít lời, người nóng nảy thì nhiều lời)”⁶⁹. Người hiền lành thì lời nói như thế nào? Nói

⁶⁹ Xt: “**Tương phản giả, kỳ từ tà; trung tâm nghi giả, kỳ từ chi. Cát nhân chi từ quả; tảo nhân chi từ da. Vu thiện chi nhân, kỳ từ du; thất kỳ thủ giả, kỳ từ khuất**”.

Dịch nghĩa:

- Người nào sắp làm phản thì lời nói có ý thẹn;
- Người nào trong lòng nghi ngờ thì lời nói nước đôi;
- Người tốt thì ít lời;
- Người nóng nảy thì nhiều lời;
- Người giả dối (giả nhân nghĩa) thì lời nói không thực;
- Người không giữ vững chí thì lời nói quanh co.

ít. Người nóng nảy lại nói rất nhiều.

Quý vị thấy một người thao thao bất tuyệt, thì tâm của họ có an không? Không an, rất nóng nảy, không có tính an toàn. Khi một người ở trong tâm cảnh như vậy, thì rất dễ nói bậy, rất dễ có lỗi với người khác.

Tục ngữ có câu “*Họa bất đơn hành*”⁷⁰ (Họa không đi đơn lẻ), đó đều là tâm của quý vị loạn, tâm không có chủ tể, mới phạm lỗi hết lần này đến lần khác.

2. Nói ít, tâm ôn hòa

Cho nên, tâm phải lắng xuống, khi nói ít tâm sẽ ôn hòa hơn. Tâm con người đã ôn hòa thì đối với hoàn cảnh sống, đối những sự việc phát sanh, đều có thể quan sát, quán chiếu được rõ ràng minh bạch, nên không dễ phạm sai lầm được.

Các bạn! Không nên học xong đoạn này rồi, về nhà lại không nói chuyện nhé. Khi cần nói thì phải nói.

Tôi từ nhỏ rất nhiệt tâm, cộng thêm hai chữ nữa là “Quá mức”. Cho nên khi thấy người khác không siêng năng học hành, thì tôi nói rề rề bên lỗ tai của người đó. Họ nghe tôi nói, đầu họ sắp xây xẩm rồi, mà tôi không biết để dừng cho đúng lúc. Khi tôi học cấp ba, rất nhiều bạn học đều có bạn gái, tôi thì không có bạn gái. Vì sao vậy? Vì những bạn học đó của tôi đều ít nói chuyện, cộng thêm gương mặt của họ rất bảnh trai. Rất bảnh trai hình như rất dễ kết được bạn

⁷⁰ “**Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí**”: Phúc không đến hai lần; Họa không đi đơn lẻ

gái? Cho nên, tôi cũng bắt đầu học cách giả bảnh trai và cũng không nói chuyện. Không nói chuyện một ngày, tôi muốn phải kiên trì một thời gian, nhưng chỉ kiên trì được một ngày, tôi nói:

- Thôi được rồi, cứ là con người thật của mình thì tốt hơn.

3. Khi cần vẫn phải nói hết lòng

Khi người khác thật sự cần chúng ta, nhất định ta phải tận tâm tận lực hướng dẫn cho họ, khuyên bảo họ; Nhưng khi thời cơ chưa thành thực, thì đừng nên nói quá nhiều, có thể khiến cho người khác phiền não.

Cho nên, giữa hai bên tiến thoái này, nhân duyên thành thực hay không, cũng không thể dùng lời nói mà nói rõ được, cần phải tự mình tích lũy kinh nghiệm.

Thứ nhất: Quán sát đối phương có tiếp nhận

Có thể dùng phương pháp của Mạnh Phu Tử, tên là “*Quán kỳ mâu tử*” (Quán sát ánh mắt). Ví dụ như quý vị nói với họ rằng:

- Đệ Tử Quy rất quan trọng.

Sau đó có thể nêu lên một câu:

- “**Trí quan phục, hữu định vị**” (Mũ quần áo, để cố định), điều này có liên quan trực tiếp đối với năng lực làm việc của con cái anh.

Nếu khi quý vị nói như vậy, mắt của anh ta lập tức

phát quang, sáng lên, vậy quý vị có cần nói:

- Được rồi, hôm nay nói 5 phút là được rồi, tôi phải về đây.

Như vậy có được không? Như vậy là không tùy duyên. Khi nhân duyên thành thực, chúng ta làm sẽ rất suôn sẻ.

Nhưng khi quý vị nói với một người khác nữa, chỉ nói 5 phút, mà mắt của họ đờ đẫn ra, quý vị có cần nói hai tiếng đồng hồ không? Có cần không? Nếu vậy thì quá phan duyên rồi.

Cho nên, lúc nào cũng quan sát trạng thái của nhân duyên. Nhân duyên là trạng thái động chứ không phải trạng thái tĩnh, vì chúng ta học kinh văn thường đều là học thành trạng thái tĩnh, vậy là học thành ngốc rồi.

Thứ hai: Lời nói phải lợi ích cho người

Nói nhiều không bằng nói ít, nhưng nói ra một câu thì:

- (1) Phải lợi ích người: Nhất định phải là lời nói tốt, có thể lợi ích cho người khác, gọi là nói lời lợi ích;
- (2) Nói lời hòa nhã, khiến cho người nghe cảm thấy dễ chịu;
- (3) Phải nói lời thành thật;
- (4) Phải nói lời trí huệ thành tựu người khác.

Thứ ba: Lời nói không tạo ra phân tranh, bất hòa

Có một lần tôi tiếp điện thoại của một cô bạn, lúc nghe điện thoại, tôi nghe cô ấy khóc lóc kể về chồng của cô, rằng là anh ta có rất nhiều điều sai, cô liệt kê ra từng tội từng tội của chồng.

Đợi cô ấy nói xong, tâm tư của cô đã lắng dịu một chút, tôi mới nói với cô:

- Cô đã có con rồi, thì nên cố gắng xây dựng gia đình cho tốt. Trong cuộc sống gia đình, phải nắm giữ một thái độ “Tất cả mọi người làm như thế nào thì đó là việc của họ, trước hết cô phải nhìn lại mình, họ đúng hay không là chuyện của họ, mình đúng hay không mới là điều quan trọng nhất”.

Tôi nói tiếp:

- Cho nên, trước tiên cô không nên nhìn lỗi của chồng, mà phải nhìn mình, xem mình làm vợ đã tốt chưa? Mình làm mẹ đã tốt chưa? Mình làm dâu đã hết lòng chưa? Nếu như bản thân không làm tốt những điều này mà nói người khác, thì cũng chỉ là kiến thức thông thường như những người khác, ta làm gì có tư cách ở đó mà la mắng họ? Chẳng phải chúng ta cũng giống họ đó sao? Mắng họ tức là mắng chính mình rồi. Đúng vậy không nào? Cô la họ là bởi họ không làm hết trách nhiệm, nhưng chúng ta cũng như vậy mà.

Tôi lại nói:

- Khi một người trước có thể kiểm điểm được chính mình, thì tâm được lắng dịu rất nhiều. Do tâm được lắng dịu, do có trách nhiệm, từ từ sẽ khiến cho chồng sanh khởi

tâm xấu hổ. Con người bây giờ, rất nhiều tình huống gia đình càng lúc càng phức tạp, càng lúc càng nghiêm trọng. Thường gặp phải tình trạng hành động theo cảm tính “Họ đã như vậy thì tôi cũng dám”, cũng dùng loại báo thù đó, nên gia đình tan nát, con cái cũng bị vạ lây. Cho nên, chúng ta phải dùng lý trí để xử sự.

Khi tôi nói xong, cô bạn của tôi liền nói:

- Thầy Thái à! Trước khi gọi điện cho thầy, tôi đã gọi điện cho rất nhiều bạn bè, gọi điện cho những đồng nghiệp của tôi, cũng gọi điện cho các bạn gái, nhưng đáp án của họ không giống thầy, họ đều nói: “Thời kỳ phi thường thì phải dùng thủ đoạn phi thường”.

Những bạn của cô ấy, họ không hiểu được điều mà người xưa nói “*Thà đập mười cây cầu, không phá một hôn sự*”. Cầu gãy rồi cũng còn làm lại được, hôn nhân tan vỡ rồi, kính vỡ rồi thì như thế nào? Tất khó lắp lại cho tròn, những mảnh vỡ không thể ghép lại được. Cho nên, nói năng phải cẩn thận. Giả dụ lúc đó nếu quý vị kiến nghị với họ rằng “Người đàn ông như vậy bỏ đi, ly hôn đi”. Đến lúc họ hành động theo cảm tính ly hôn, sau đó lại hối hận, năm lần bảy lượt gọi điện đến nói rằng:

- Tất cả là do cô hại tôi.

Tôi nghĩ suốt cuộc đời quý vị, sẽ cảm thấy rất đau khổ. Lại còn con của cô ta nữa, con của cô ta cũng nói:

- Tất cả là do cô hại cháu.

Như vậy quý vị chắc chắn sẽ không có giấc ngủ ngon.

Cho nên, chúng ta nói chuyện với các bạn gái, nhất định phải nắm giữ một nguyên tắc, quý vị nắm giữ nguyên tắc này, thì bạn của quý vị chắc chắn sẽ xem quý vị là người tri kỷ. Nguyên tắc đó là gì?

Một là: Bàn về mâu thuẫn nhà người, phải để họ tự phản tỉnh

Khi nói đến mâu thuẫn trong gia đình, nhất định phải để cho họ tự phản tỉnh. Quý vị hướng dẫn họ tìm vấn đề trong bản thân họ, đó mới là thật sự hóa giải. Thường thì khi họ phản tỉnh rồi, tâm tư sẽ lắng dịu.

Bất luận họ có làm theo lời của quý vị hay không, nếu như họ không làm theo lời của quý vị, thì một thời gian sau họ sẽ nói “Anh nói rất đúng”; Nếu như họ thật sự có làm theo lời của quý vị, thì họ sẽ đến cảm ơn quý vị đã khiến họ không hành động theo cảm tính, thậm chí vợ của họ cũng đến cảm ơn quý vị, có thể là như vậy. Chúng ta phải nắm giữ nguyên tắc này.

Hai là: Không nên nghe một chiều

Khi chúng ta nói chuyện với nhau, thường rất dễ bị nhiễm bởi tâm tư, bị ảnh hưởng bởi tâm tư, cho nên không nên nghe lời một chiều, không được nghe lời một bên.

Quý vị có tin là vợ chồng cãi nhau, thường cả hai bên đều nói đối phương sai, vậy thì ai đúng? Nhất định có một chân tướng sự thật. Con người thường đứng trên góc độ của mình nhìn sự việc, cho nên không thể nghe người chồng nói như vậy, rồi bị lời nói của người chồng làm ảnh hưởng. Rồi đối với người vợ của anh ta cũng sẽ như vậy, vì thông

thường mọi người đều bị quan điểm “Ai vào trước thì làm chủ”, như vậy là đã mất đi tính khách quan rồi.

Cho nên, quý vị nghe cũng phải phân biệt được những lời nào là đúng, lời nào là sai. Trong khi bạn của quý vị tự thuật thì quý vị có thể hỏi anh ta rằng:

- Vợ của anh hành xử như thế là kết quả, còn nguyên nhân là ở đâu?

Câu này có dễ hỏi không? Anh ta sẽ lắng lòng lại. Hôm nay vợ anh ta nổi nóng, có thể đó chỉ là một ngọn lửa, còn oán khí đó đã tích lũy bao lâu rồi anh ta không biết, anh ta chỉ biết ở đó mà tức giận “Vì sao mà cô ta mắng tôi”? Anh ta không hiểu được sau một lời nói giận dữ này thì đã ngưng tụ năng lượng bao lâu rồi.

Cho nên quý vị hướng dẫn anh ta biết nguyên nhân là ở đâu, anh ta mới giả định đặt mình vào vị trí ấy, rồi nghĩ đến đối phương.

Phải lấy hòa làm quý, nói chuyện với người khác, tuyệt đối không được tạo ra phân tranh, tạo ra mối bất hòa.

18-4. “Duy kỳ thị, vật nịnh xảo” (Phải nói thật, chớ xảo nịnh)

Sự thật như thế nào thì chúng ta nên trực tiếp nói ra, tuyệt đối không được vịn cớ, tuyệt đối không được che đậy tội lỗi, cũng không được ngôn từ bóng bẩy, che đậy để lấy lòng đối phương.

Ví dụ nói, chúng ta hứa với ba, hứa với mẹ mua thứ gì

đó, cuối cùng vừa vào đến cửa, mẹ hỏi:

- Nước tương đâu?

Chúng ta lập tức phải như thế nào?

- Xin lỗi mẹ, con sai rồi.

Cái từ “Con sai rồi” đó có dễ nói không? Dễ nói à? Nếu ít khi nói thì quý vị khó nói lắm đó.

Cho nên, chỉ cần chúng ta có lỗi, không giữ lời hứa, nhất định phải xin lỗi ngay, đối phương cũng sẽ cảm thấy có thể chấp nhận được. Nếu như lúc này quý vị nói:

- Đạo này con bận quá,

Lại giải thích bận việc này, bận việc kia, càng giải thích thì trong tâm người nghe càng thấy khó chịu. Vậy nên **“Duy kỳ thị, vật nịnh xảo”** (Phải nói thật, chớ xảo nịnh).

18-5&6. “Gian xảo ngữ, uế ô từ; Thị tỉnh khí, thiết giới chi” (Lời gian xảo, từ thô, ác; Tập khí xấu, phải trừ bỏ)

Câu 1: **“Gian xảo ngữ, uế ô từ”** (Lời gian xảo, từ thô, ác)

Ngôn ngữ là sự hồ tương giữa người với người nhiều nhất, nếu như lời nói nhã nhặn, thì trong lúc nói chuyện với nhau, trong vô hình sẽ nâng cao khí chất tu dưỡng của một người.

Các bạn có cảm thấy mấy ngày nay khí chất của chúng ta đặc biệt tốt chăng? Nên từ trường rất quan trọng, hoàn cảnh rất quan trọng.

1. Xây dựng phong cách nói chuyện

Cho nên chúng ta cần đem ngôn ngữ trong gia đình, xây dựng như thế nào? Tự mình phải biết rõ:

Thứ nhất: Trong gia đình

Một là: Nói vừa phải, không nhanh, không chậm

Giả dụ nếu quý vị là một người lớn, là bậc cha mẹ, thậm chí quý vị là người lãnh đạo của một xí nghiệp, khi quý vị nói, không nên quá nhanh, không nên quá chậm.

Hai là: Nhẹ nhàng, cổ vũ, khen ngợi, lợi ích người

Lời nói của quý vị là cổ vũ cho mọi người, khen ngợi mọi người, lợi ích cho mọi người, cho mọi người trí huệ, thì tin rằng gia đình này của quý vị, đoàn thể của quý vị, xí nghiệp của quý vị, nhất định đạt được hiệu quả trên làm dưới theo.

Chúng ta không nên quá lo lắng, luôn nói bên ngoài ô nhiễm nhiều quá. Chỉ cần quý vị giữ được tổ chức, thì tình huống không đến nỗi tệ lắm. Sau đó, ở trong nhà thường mở Đệ Tử Quy của cô Dương Thục Phương giảng, mở Đệ Tử Quy của các bậc Thánh hiền giảng, như vậy sẽ có sự thay đổi ngấm ngấm.

(VCD 30)

Ở trong gia đình, nếu như chúng ta có thể xây dựng phong cách nói chuyện thật tốt, thì không khí trong gia đình

chúng ta sẽ rất đầm ấm;

Thứ hai: Ở cơ quan

Một là: Lời nói nhã nhặn, cổ vũ, khẳng định nhau

Nếu chúng ta là một đoàn thể, hoặc là người lãnh đạo của một xí nghiệp, cũng phải luôn luôn ăn nói nhã nhặn, khiến cho tất cả các đồng nghiệp khi nghe chúng ta nói chuyện, họ như được tắm trong gió xuân.

Chúng ta phải cổ vũ cho nhau, khẳng định nhau. Chúng ta phải dẫn dắt họ bằng lời nói nhã nhặn như vậy.

Hai là: Không công kích, chửi rủa, moi móc, thị phi

Còn nếu là người lãnh đạo của một đoàn thể, là người lãnh đạo của chính phủ, mà khi nói đều dùng lời chửi rủa người khác, moi móc chuyện riêng tư của người khác, đều dùng những ngôn từ công kích sai lầm của người khác, thì tuy đạt được công việc nhanh chóng nhất thời, nhưng thói xấu đó sẽ ảnh hưởng không tốt cho tương lai của họ.

Thực sự rất khó tính ra cụ thể ảnh hưởng như thế nào, bởi lớp trẻ thường không có năng lực phán đoán tốt xấu, nên thấy người lãnh đạo nói được những lời như vậy, thì mình cũng nói được, cho nên hậu quả đằng sau rất khó lường.

Tục ngữ có câu: “*Công môn hảo tu hành*” (Cửa công là nơi tu hành tốt). Bởi vì phương diện ảnh hưởng ở công sở rất lớn, một lời nói có thể làm cho đất nước hưng thịnh, một lời nói có thể làm mất nước. Cho nên, chúng ta làm người

lãnh đạo không thể không cẩn thận, không thể không suy nghĩ trong lời nói. Chỉ cần chúng ta có thái độ này, tin rằng trong lời nói của chúng ta có thể làm cho bầu không khí trong xã hội được tươi mát hơn.

2. Dạy trẻ luôn nói lời thành thật

Thứ nhất: *Biểu hiện của trẻ nói dối*

Một là: *Lời nói thường khéo léo*

“Gian xảo ngữ, uế ô từ” (Lời gian xảo, từ thô, ác): Chữ “Gian” này nghĩa là lừa dối, “Xảo” là khéo léo. Vì sao phải dùng hai chữ “Gian” và “Xảo”? Vì “Xảo” (Khéo léo) mới che đậy được lời nói sai lầm của mình, che đậy lỗi không giữ chữ tín của mình.

Hai là: *Trẻ nói dối giỏi thường thông minh*

Cho nên, nếu trẻ nhỏ dùng lời nói gian xảo thì có thể nó sẽ nói dối. Đứa nhỏ mà biết nói dối thì nó có thông minh không? Nếu không thông minh, thì nói dối không xong.

Có một em học sinh trung học, vì đề đua đòi với bạn bè, nên nó thích mua những thứ đắt tiền, nhưng người mẹ không cho. Hôm nọ, nó muốn mua một mắt kính hàng hiệu, mẹ nó không bằng lòng, bà mẹ nói:

- Con vốn đã có một cái rồi mà, còn mua thêm làm gì nữa?

Người mẹ không cho nó mua, nên nó tự đi mua, một lát sau trở về, nó đã mua, rồi nó nói với mẹ:

- Mẹ đi trả tiền nghe.

Vậy đứa nhỏ này có thông minh không? Nó không cần dẫn theo ai, cũng chẳng cần mang theo tiền, mà có thể nói để đối phương tin tưởng rằng, mẹ nó nhất định sẽ đến trả tiền.

Thứ hai: Không khen ngợi sự “khôn vặt” của trẻ

Có rất nhiều phụ huynh, khi thấy con cái của họ phản ứng rất nhanh, họ liền nói:

- Ô, con tôi rất thông minh.

Tôi thì rất sợ nghe đến những đứa nhỏ “Rất thông minh” này. Đứa trẻ cần phải thật thà, cần phải trung hậu. Vì các em bây giờ thông minh đều dùng ở chỗ nào? Dùng ở chỗ nói dối, dùng để đạt được mục đích của nó.

Ví dụ, có một bé gái cùng cha nó trên đường về nhà, có rất nhiều quán bán kem bên đường. Bé gái đến quán thứ nhất, nó bước từng bước nũng nịu nói với ba nó:

- Hôm nay trời sao mà nóng quá.

Không thấy ba nó có phản ứng gì. Đi đến quán thứ hai, bé gái nói:

- Giá như bây giờ có một cây kem ăn thì hay biết mấy.

Đi đến quán cuối cùng, bé gái nói:

- Đây là quán cuối cùng ba nhé.

Thông minh của nó dùng ở đâu? Nó không dùng trong lời dạy của Thánh hiền, mà dùng để đạt được mục đích của nó mà thôi.

“*Trọng lợi, Khinh nghĩa*”, khi tư duy của những đứa trẻ là tự tư tự lợi (nghĩ cho mình, lợi cho mình), thì trong quá trình trưởng thành, đạo đức của nó sẽ từng chút, từng chút giảm xuống. Cho nên, thông minh của trẻ nhỏ là phải dùng để làm “Hiếu tử” (người con hiếu), dùng để làm học trò ngoan, để làm một công nhân tốt, đó mới là dùng đúng chỗ.

Rất nhiều đứa trẻ tỏ ra khôn vặt, mà người lớn còn cười ha ha, như vậy có đúng không? Không đúng.

Cho nên, khi con cái nói dối, có mấy loại khả năng chúng ta phải tự quan sát. Khi nó phạm tội lần đầu, chúng ta bắt đầu cẩn thận, phải rất cẩn thận.

3. Những lý do khiến trẻ nói dối

Thứ nhất: Vì muốn đạt được lợi ích cho bản thân

Con cái rất có thể do muốn lợi ích mà nói dối. Có một đứa trẻ về nhà xin ba nó hai đồng. Ba nó thuận tay rút ra một tờ hai đồng đưa cho nó, nó nói:

- Ba! Con không muốn một tờ, con muốn hai tờ một đồng thôi.

Ba nó cảm thấy rất khó hiểu, đây chính là hai đồng, sao con lại muốn chia ra như vậy? Nó liền nói với ba nó:

- Ba! Chỉ cần một lần con mang tiền đến văn phòng nói là con nhặt được thì có thể được 10 điểm. Ba mà cho con một tờ hai đồng, con cũng chỉ được 10 điểm mà thôi. Ba cho con hai tờ một đồng, con có thể hai lần đến văn phòng nói với họ là con nhặt được, thì con có thể được 20 điểm.

Ba nó nghe xong cảm thấy như thế nào?

- Ô, con trai ba thông minh quá!

Sau đó ông ta lại kể cho một viên chức giáo dục nghe, vị viên chức này toàn thân nổi da gà.

Người cha này không có tính nhạy bén trong giáo dục mới cảm thấy nó rất thông minh. Con cái ngang nhiên nói dối, rồi phụ huynh bây giờ còn cảm thấy con biết nói dối là có bản lĩnh, vậy thì lòi thối rồi. Đây là một tình huống.

Thứ hai: Vì hư vinh

Ví dụ khác: Nhà trường bây giờ có mở hoạt động quyên góp, chúng ta phải hướng dẫn con cái có quan niệm đúng đắn. Có một lần, nhà trường triển khai cứu trợ cho người nghèo, có một bé trai muốn quyên tiền, mẹ nó hỏi:

- Con cần quyên bao nhiêu?

Bé trai nghĩ một lát rồi nói:

- 7 đồng 2 hào.

Chùng đó nhiều không? Không nhiều, nhưng đó là toàn bộ tiền để dành của nó, nó đem quyên góp hết, tự mình

quyên. Còn các bạn khác, đều do ba mẹ nó quyên, là 300, là 500 đồng. Kết quả tâm của bé trai này như thế nào? Nó nghĩ tôi chỉ có 7 đồng 2 hào mà thôi. Cũng chẳng ai thấy được tấm lòng chân thành của nó.

Rốt cuộc những người quyên 500 đồng thì được đeo một đóa hoa hồng nhỏ, 1.000 đồng thì được thắp một cây nến. Cho nên, rất có thể chúng ta vốn là muốn làm việc thiện, nhưng trong quá trình làm này đã khiến cho con cái học được gì? Là thêm vào nó tâm hư vinh. Lại không phải lấy tiền của con, mà là lấy tiền của cha mẹ để củng cố điều gì? Không phải là sĩ diện của con cái, rất có thể là người nào cần sĩ diện? Là cha mẹ.

Trong đó có một phụ huynh, lập tức quyên mấy ngàn đồng, kết quả là nhà trường phát cho cô ta một đóa hồng nhỏ, nhưng cô ta không chịu đeo, cô nói:

- Thiện tâm đều là do tôi tự nguyện làm, không phải muốn được khen ngợi tán dương, muốn được trao giải thưởng.

Cho nên, người mẹ này cũng rất có tính nhạy cảm trong giáo dục. Nếu như cô ta gắn đóa hồng đó lên thì cô ta làm sao giáo dục con của cô ta.

Làm điều thiện không cần người khác biết, làm việc thiện là bản phận của mỗi người chúng ta. Cho nên, muốn giáo dục có hiệu quả, làm bậc cha mẹ, bậc thầy cô, phải cân nhắc tường tận mới được, bằng không, bị nhiễm loại hư danh này sẽ không tốt.

Thứ ba: Vì vui

Trẻ con nói dối vì có thể nó cảm thấy rất vui. Bắt đầu nó nói dối quý vị, quý vị cười, nó cũng cười. Như vậy thì nó cảm thấy như thế nào? Nói dối rất có ý nghĩa.

Quý vị thấy rất nhiều tiết mục nghệ thuật trên đài người khác, mà mọi người lại cười ha ha. Cho nên, trẻ nhỏ cảm thấy lừa dối người khác là rất vui, đây là hướng dẫn sai lầm.

Chúng ta cũng rất quen thuộc một câu chuyện, đó là chuyện “Sói đến”. Câu chuyện này quý vị kể cho những đứa học mẫu giáo nghe thì rất có hiệu quả. Quý vị kể với nó, có một thằng bé giữ một bầy dê nhỏ, nó cảm thấy rất buồn tẻ liền la lớn:

- Sói đến, sói đến.

Người dân ở đó đều rất chất phác, lại rất muốn giúp đỡ người khác nên vội vã đến giúp nó đuổi sói đi. Nhưng không thấy có một con sói nào. Thằng bé thấy mọi người như vậy, liền đứng đó cười ha ha. Sau đó tất cả dân làng đi về hết.

Lần thứ hai nó lại nói đùa để lừa dối người khác, lần thứ hai này người đến để định giúp không nhiều, nhưng cũng không ít, lại thấy nó đùa giỡn mọi người, nên dân làng cũng kéo nhau đi về.

Lần thứ ba sói thật sự như thế nào? Sói thật sự đến, lúc đó nó la lớn:

- Sói đến, sói đến.

Có ai đến không? Không ai đến cả. Các bạn nhỏ! Không ai đến thì chuyện gì xảy ra? Bầy dê sẽ như thế nào? Thằng bé sẽ như thế nào? Không cần kể nó bị ăn thịt, để cho trẻ nhỏ tự mình nghĩ rằng chuyện quá khủng khiếp, nên nó ghi nhớ sâu sắc hơn.

Cho nên, nếu những đứa nhỏ vì vui mà nói dối, nhất định phải ngăn cản kịp thời, không được để nó phạm lần nữa.

Thứ tư: *Vì muốn khoa trương, khoe tài*

Trẻ nhỏ vì muốn thể hiện tài năng của mình mà nói dối. Suy cho cùng cũng là do ảnh hưởng bởi cha mẹ. Chúng ta phải quan sát kịp thời. Thể hiện khả năng, là bởi nó thích khoe tài nên nói khoa trương, quý vị lắng nghe nó nói. Có những đứa 8, 9 tuổi, 10 tuổi cũng biết so sánh hơn thua:

- Nhà tôi có máy tính nè, có máy chụp ảnh kỹ thuật số nè.

Càng nói càng khoa trương. Cho nên, chúng ta làm thầy giáo phải cẩn thận, phải kịp thời ngăn cản chúng nó.

Ở thời đại nhà Tống, có vị danh thần tên là Tư Mã Quang. Có một lần, ông ta cùng với chị gái thi nhau lột quả hạnh đào, hai người đều lột rất chậm. Người giúp việc liền nói với họ:

- Ông lấy nước nóng luộc qua một chút thì lột rất nhanh.

Tư Mã Quang đi lấy nước nóng đến luộc, đúng lúc chị

gái ông rời khỏi chỗ đó, một lúc thì quay lại, thấy ông ta lột rất suông, liền nói:

- Em trai, em giỏi quá, ai bày cho em vậy?

Tư Mã Quang nói:

- Là tự em học được.

Vừa lúc cha của ông đi đến. Nếu như quý vị là cha thì quý vị sẽ xử lý như thế nào? Đôi khi có thể do chúng ta không lưu tâm nên quên đi chuyện đó. Bây giờ có thể bắt đầu nói láo, thì sau này như thế nào? Có một lần thì có hai lần, bởi nó thể hiện khả năng mà không bị phát hiện, nó còn thấy rằng mình rất giỏi, vậy thì rắc rối rồi. Nên lúc đó cha của ông nói với ông:

- Có khả năng chừng nào thì nói chừng đó, không phải tự mình lột thì tuyệt đối không được khoe khoang.

Do ông phạm lỗi lần đầu, cha của ông liền trách mắng rất nghiêm khắc. Đây là cách dạy dỗ chín chắn. Sau đó suốt đời Tư Mã Quang sống rất thẳng thắn. Đây là kết quả, chúng ta cũng phải thấy được nguyên nhân là gì? Cha mẹ dạy dỗ chín chắn, kịp thời. Khẳng định đây không phải là ngẫu nhiên, mà là tình huống muốn thể hiện khả năng con người.

Thứ năm: Vì sợ

Có rất nhiều đứa trẻ mới phạm sai lầm, nó có chút sợ sệt, sợ bị người lớn phát hiện.

Lần nọ, có một học trò làm hư cái giá mắc áo. Thật ra cái giá đó hư rồi thì có dễ sửa không? Sửa sơ sơ là được rồi, nhưng nó không biết nên rất lo lắng sợ bị phạt. Cho nên nó nói với đứa bạn bên cạnh:

- Đừng đem chuyện này thưa với cô giáo.

Vừa lúc cô giáo đứng ở bên cạnh, liền đi đến, nó giật thót cả người. Đứa trẻ còn nhỏ, chỉ cần quý vị dạy bảo nó đúng lúc, nó sẽ lập tức chuyển quan niệm lại. Cô giáo liền nói với nó:

- **“Vô tâm phi, danh vi thác; Hữu tâm phi, danh vi ác”** (Lỗi vô ý, gọi là sai; Lỗi cố ý, gọi là ác). Cho nên, em làm hư cái giá mắc áo không nghiêm trọng, nhưng không thưa với cô giáo mới là nghiêm trọng, vì sau này em không giành được tín nhiệm của cô giáo đối với em, nên đã làm sai thì phải thừa nhận, **“Quá năng cải, quy ư vô”** (Biết sửa lỗi, lỗi không còn).

Cô giáo nói tiếp:

- Em phạm sai lầm thì sửa đổi lại thì lỗi cũng không còn, lại còn học được phải làm như thế nào để đem đồ vật bị hỏng sửa lại cho tốt nữa chứ.

Cô giáo này cũng rất kiên nhẫn, cùng với nó sửa lại cái giá áo.

Cơ hội này nhắc cho chúng ta hiểu được, trẻ nhỏ cũng có thể từ đó mà kiên lập thái độ đúng đắn. Cho nên, khi trẻ nhỏ che giấu lỗi lầm, chúng ta cũng phải quan sát kỹ càng, không được để cho nó nuôi lớn những thói quen xấu.

Thứ sáu: Vì ảnh hưởng cha mẹ hay nói dối

Có một bộ phim tên là “Thủ Cơ”, trong Thủ Cơ có thống kê một chữ số, nói rằng một người đã trưởng thành mỗi ngày họ nói dối bao nhiêu lần? Là có 25 lần, 25 lần nói dối.

Cho nên, trong một ngày người lớn nói dối nhiều lần như vậy, vậy thì trẻ con cũng ngấm ngấm bị nhiễm theo.

Ví dụ nói, người mẹ đang tiếp điện thoại, đưa con trai và ba nó cũng có mặt ở đó, cô ta nhắc điện thoại lên nói:

- Chồng tôi không có nhà.

Đứa nhỏ nói:

- Ba có ở nhà mà sao mẹ lại nói không có nhà?

Đứa trẻ nghe mẹ nói dối thì cũng trở nên mơ hồ rồi, vì rõ ràng cha có nhà mà mẹ lại nói không có.

Cho nên ở chỗ có trẻ con, thì tuyệt đối không được nói dối; Ngay cả ở chỗ không có trẻ con cũng không được nói dối.

Trước đây chúng ta cũng có nói đến một quan niệm, là phải học được cách từ chối. Nếu quý vị không học được cách từ chối, thì mọi người không hiểu được cách đối nhân xử thế đúng mực của quý vị, nguyên tắc sống của quý vị. Chỉ cần cái đáng từ chối, quý vị nên từ chối thì dần dần bạn của quý vị cũng hiểu, sẽ thuận theo nguyên tắc của quý vị, giao tiếp với quý vị, cần gì ở đó che che giấu giấu, nói dối

“Chồng tôi không có nhà”? Bản thân mệt chết, sau đó người chồng này còn bị người ta hiểu lầm nói: “Tại sao anh không giữ chữ tín?” Hoặc là “Tại sao anh lại trốn tôi?”.

Đó là chúng ta đem sự việc vốn là rất đơn thuần, làm thành rất phức tạp. Đây là “Gian xảo ngữ” (Lời gian xảo). Chúng ta phải chú ý những tình huống nói dối của con cái.

Trong ngôn ngữ, hành vi của chúng ta nếu có thể giữ được chữ tín, là đã cho con cái về sau có sự phát triển rất tốt trong xã hội.

Câu 2: **“Thị tỉnh khí, thiết giới chi”** (Tập khí xấu, phải trừ bỏ)

1. Nghiêm khắc với thói quen xấu của trẻ từ nhỏ

Tôi có một người bạn, lúc nhỏ nhìn người khác ăn kem, không nhịn được sự lôi cuốn đó, nên đi trộm của ba một ít tiền, chạy đi mua kem ăn.

Cặp mắt của ba anh ta cũng rất lợi hại, đã nhìn thấy, liền đi theo anh ta xem kết quả ra sao. Kết quả là anh ta mua rồi, đang chuẩn bị ăn cho thỏa thích, ngẩng đầu lên thì thấy ai? Thấy ba của mình, anh ta run rẩy.

Ba anh ta không nói lời nào, dẫn anh ta về nhà trối lại, nghiêm khắc dạy dỗ một trận. Chú ý nghe từ “Một trận”, sau này còn có vậy không? Không có. Lần thứ nhất này anh ta nhớ suốt đời không quên vì bị đánh đến nỗi khi anh ta đi qua chỗ để tiền, thì run rẩy, không dám hành động thiếu suy nghĩ nữa.

2. Trừ bỏ thói quen xấu cho trẻ, tiền đồ xán lạn

Sau này lớn lên, anh ta đến công tác ở những địa phương khác, cũng cách xa gia đình một đoạn đường, luôn ở nhà trọ trong nhà ông chủ.

Khi đó anh ta ở trong nhà trọ, sáng sớm ngủ dậy cũng giúp chủ nhà quét dọn, trong quá trình quét dọn, bỗng nhiên phát hiện dưới đất có 100 đồng, 200 đồng, anh ta nhặt lên rồi đưa cho bà chủ. Một lúc sau, kỳ lạ sao biến thành 300 đồng, 500 đồng? Anh ta lại nhặt lên rồi đưa cho bà chủ. Anh ta nói anh ta đã từng nhặt được nhiều nhất là hơn 1000 đồng.

Sau đó anh ta làm việc ở công ty này. Bằng cấp của anh ta không cao, nhưng ông chủ đều tạo cơ hội cho anh đường lối tiến tu, dù rằng anh là trường hợp ngoại lệ vẫn để anh ta tham gia vì phần lớn đều là học trò đại học mới có thể vào đó được, nhưng ông chủ cũng cho anh ta tham gia. Phục vụ ở công ty này rất nhiều năm, phẩm hạnh cũng biểu hiện rất tốt.

Sau đó, anh ta muốn ra ngoài mở tiệm riêng, anh ta đến chào tạm biệt ông chủ. Ông chủ liền mời anh ta ăn cơm, đãi tiệc đưa tiễn anh ta. Ăn xong, anh ta nói với ông chủ:

- Tôi có một việc muốn thỉnh giáo ông, tại sao lúc ở nhà ông tôi luôn luôn nhặt được tiền?

Ông chủ cười nói:

- Anh là người ngoài đến ở trong nhà tôi, làm sao tôi

biết được phẩm hạnh của anh như thế nào? Số tiền đó là do tôi cố ý đánh rơi đây.

Nếu một người đức hạnh không tốt, thì ở trong một hoàn cảnh nào đó, rất có thể làm mất đi một cơ hội tốt, nên chữ tín quan trọng như sanh mạng của một người vậy. Cho nên **“Gian xảo ngữ, uế ô từ, thị tỉnh khí, thiết giới chi”** (Lời gian trá, từ thô, ác; Tập khí xấu, phải trừ bỏ).

Chúng ta xem câu tiếp theo. Chúng ta cùng nhau đọc một lần nhé:

CHÁNH VĂN 19:

**Kiến vị chân, vật khinh ngôn;
Tri vị đích, vật khinh truyền.
Sự phi nghi, vật khinh nặc,
Cầu khinh nặc, tiến thoái thác.
Phàm đạo tự, trọng thả thư,
Vật cấp tật, vật mơ hồ.
Bỉ thuyết trường, thử thuyết đoản,
Bất quan kỹ, mặc nhàn quán.**

DỊCH NGHĨA:

*Tự không thấy, chớ vội nói;
Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền.
Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời,*

Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai.

Phàm nói chuyện, nói trọng điểm,

Không gấp gáp, không mơ hồ.

Kẻ nói dài, người nói ngắn,

Không liên quan, chớ xen vào.

19-1. “Kiến vị chân, vật khinh ngôn” (Tự không thấy, chớ vội nói)

1. Không nói những điều không biết rõ

Khi chúng ta chưa thấy được chân tướng sự thật, chỉ là nghe lời một chiều của người khác, thì tuyệt đối không được truyền lại những lời này.

Đây là một thái độ rất quan trọng. Nếu quý vị chưa xác định được, nó có thể là lời đồn đại, mà quý vị lại truyền đi như vậy, thì chính mình biến thành đồng lõa rồi.

Đặc biệt là sống trong đoàn thể phải lấy “*Hòa làm quý*”⁷¹, tuyệt đối không được gây chuyện. Ý thức chung này rất quan trọng, vì trong đoàn thể cần sự bao dung, chứ không phải là đả kích, không phải là chửi rủa.

2. Khi nghe phải cẩn thận

Thứ nhất: *Cẩn thận với những lời gièm pha*

Ngày xưa người ta rất cẩn thận ở ngôn ngữ, bởi vì

⁷¹ Dĩ hòa vi quý

ngôn ngữ luôn sản sinh loạn động. Ngôn ngữ giống như nấc thang vậy, mỗi câu gièm pha dần dần tạo ra loạn động. Cho nên có câu nói:

“*Quân thánh thân đương châu*”: Vua một nước nếu như nghe lời gièm pha, thì bề tôi sẽ chịu tai ương;

“*Phụ thánh tử đương quyết*”: Cha nghe lời gièm pha của mẹ kế, nghe lời gièm pha của người khác, con của họ có thể chịu đánh đập, cô đơn, cốt nhục tình thâm có thể bị rạn nứt.

“*Phu thê thánh chi ly*”: Vợ chồng nghe lời gièm pha, có thể đi tới phân ly;

“*Bằng hữu thánh chi sơ*”: Bạn bè nghe lời gièm pha, dần dần sẽ cách xa, thân hóa sơ.

Cho nên, chúng ta phải cẩn thận với những lời gièm pha.

Thứ hai: Cẩn thận với người thị phi

Phải chú ý, cẩn thận với người đến nói chuyện thị phi. Nếu một người có tu dưỡng, họ có nói chuyện thị phi không? Không! Vì họ hy vọng là mọi người sống với nhau thuận hòa vui vẻ.

Ví dụ: Rất có thể quý vị cùng một người nào đó có những chuyện bất hòa. Nếu một người có tu dưỡng, họ có thể sẽ đến nói với quý vị:

- Thật ra thì lần trước người đó cũng rất khen ngợi anh.

Để cho sự giận dữ của quý vị giảm đi một chút. “*Lùi một bước thì biển rộng trời cao*”. Kỳ thật, nhẫn nại trước sự giận dữ, thì sự giận dữ đó đều là không. Chỉ cần điều hòa, nhường nhịn nhau một chút, thông cảm nhau một chút thì êm hết, sợ nhất chính là thêm dầu lại thêm giấm thì rắc rối to rồi.

Người xưa có một bài thơ, ý nói là phải cẩn thận với những lời gièm pha:

*“Đường đường thất xích khu,
Mạc thính tam thốn thiệt,
Thiệt thượng hữu Long Tuyên,
Sát nhân bất kiến huyết”*⁷².

Cho nên, chúng ta là một phần tử trong đó, nhất định phải biết phân biệt lời gièm pha thì một gia đình, một đoàn thể, thậm chí một quốc gia có thể sống tốt với nhau.

⁷²CHÁNH VĂN:

*“Đường đường thất xích khu,
Mạc thính tam thốn thiệt,
Thiệt thượng hữu Long Tuyên,
Sát nhân bất kiến huyết”*

Dịch nghĩa:

Đường đường thân 7 thước
Đừng nghe ba tấc lưỡi
Trên lưỡi người có bảo kiếm Long Tuyên,
Giết chết người không thấy máu

Một là: *Nếu lời thị phi là với người thân của mình*

“**Kiến vị chân, vật khinh ngôn**” (Tự không thấy, chớ vội nói) này, nếu có người nói thị phi về một người bạn của quý vị, mà quý vị với người bạn này cũng rất có tình nghĩa.

1- Không rao truyền lời thị phi này ra ngoài

Lúc này đương nhiên quý vị không thể truyền những lời này đi. Vậy chúng ta nên làm cách nào? Vì rốt cuộc quý vị cũng đã nghe rồi, nên không thể coi như không nghe thấy.

2- Trực tiếp gặp gỡ bạn, dùng sự chân thành để hỏi

Quý vị có thể đến nói với người bạn này của quý vị:

- Bây giờ bên ngoài là tiếng đồn về bạn như vậy...

Chúng ta dùng tâm chân thành để nói với họ:

1) Nếu như họ không có sự việc này thì chúng ta an ủi họ.

Cho nên, chỉ cần quý vị không làm việc xấu, thì sớm muộn gì cũng thấy được lòng người.

2) Nếu đúng khuyên nhủ bạn sửa đổi

Lời đồn này xác thực có đúng mấy phần, thì chúng ta cũng phải nhanh chóng thích đáng khuyên nhủ họ rằng:

- Danh dự của con người trong đoàn thể là đặc biệt quan trọng, nên phải nhanh chóng lấy lại được danh dự.

Không nên làm những việc như vậy nữa.

Cho nên, bắt luận là lời gièm pha, hay là nói xấu người khác, đến đây chúng ta cũng dừng lại đúng lúc.

Tôi có một người bạn, anh ta cũng là nghe người khác nói rất nhiều về tình hình một người bạn của anh ta, đều là nói bạn của anh ta không tốt. Nhưng anh ta đương nhiên không truyền những lời này đi, mà trực tiếp hỏi người bạn này, đem những tình hình người ta nói bên ngoài nói cho bạn nghe, sau đó hỏi bạn chuyện này có thật như thế không?

Trực tiếp để cho người đương sự giải thích một chút, tình cảnh lúc đó rốt cuộc là như thế nào? Người bạn này làm như vậy là rất có lý trí, không phải người ta nói sao nghe vậy.

Cho nên, khi con người dùng lý trí để đối phó, thì những lời đồn đại này không có cơ hội tung ra ngoài nữa.

Hai là: Nếu lời thị phi là thật với người ngoài xã hội

Đây là không phải người thân với mình, mà lời đồn đại là thật

▪ ***Giữ nguyên tắc “ẩn ác dương thiện”***

Người đọc sách hiểu lý, mặc dù điều nghe được là sự thật, nhưng sự thật này liên quan đến sự hài hòa của đoàn thể, liên quan đến danh tiết của một người, họ cũng sẽ im lặng không nói gì, đó gọi là “Ẩn ác dương thiện”.

- *Điều này giúp họ có dịp tự sửa chữa, vừa không dám lộng hành*

Khi quý vị “Dương thiện”, thì đối phương thích được quý vị khen ngợi họ; Còn những điều không tốt của đối phương quý vị không nói là “Ân ác”, nhưng trong oai nghi của quý vị, họ cũng biết là quý vị biết. Cho nên, ngay lúc đó họ cũng cảm nhận được, mình làm tốt một chút, thì người ta khen ngợi mình, mình làm không tốt người ta cũng không chỉ trích mình, dần dần họ cũng sẽ hướng theo chiều hướng tốt này mà tiến lên. Đó chỉ là một chút tình người nhỏ nhoi.

Đây là **“Kiến vị chân, vật khinh ngôn”** (Tự không thấy, chớ vội nói).

19-2. “Tri vị đích, vật khinh truyền” (Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền)

1. Không để bị lợi dụng đem tâm tốt làm việc xấu

Chúng ta cũng phải luôn luôn nâng cao năng lực phán đoán sự lý của mình. Bởi vì, nếu quý vị phán đoán không đúng, thì có thể quý vị đã đem tâm tốt làm việc xấu.

Bởi vì hiện nay rất nhiều đoàn thể mang danh hiệu lương thiện, mang danh hiệu ích lợi chung, để lừa tiền. Nếu như quý vị không hiểu được đoàn thể này tốt hay không, quý vị thấy chưa chính xác, lập tức dẫn một đoàn người đến giúp đỡ, đến quyên tiền, cuối cùng là bị người ta lừa, vậy thì chúng ta rất khó thanh minh với những người giúp đỡ này. Cho nên, tốt nhất là phải cẩn thận, trước phải quan sát rõ ràng.

Như chúng ta đang đẩy mạnh văn hóa xưa, rất nhiều người cũng sẽ nói, “Tôi đang đẩy mạnh văn hóa xưa”, nhưng trên thực tế là “treo đầu dê, nhưng có thể bán thịt chó”, không phải vì đẩy mạnh văn hóa xưa mà là vì kiếm tiền cho họ. Nếu trong 1-2 tiếng đồng hồ nói chuyện, cho dù có nhắc đến “Văn hóa xưa rất hay ...”, nhưng tiếp theo là nói lời của họ nhằm kiếm tiền cho họ.

Người ngồi dưới như chúng ta nghe xong sẽ cảm thấy họ nói rất hay, thì sẽ như thế nào? Bắt đầu truyền những lời này. Bởi vì tâm tư của quần chúng, rất dễ bị lôi kéo, quý vị khen người đó nói rất hay, làm cho tất cả mọi người lầm tưởng họ thật sự nói rất hay, nên mua rất nhiều thứ cho họ. Vậy là đạt được mục đích của họ rồi.

Kỳ thật chúng ta phải phán đoán, nếu như họ thật sự hoằng dương văn hóa xưa, thì họ nhất định sẽ nắm được cốt lõi văn hóa xưa nằm ở đâu? Thực hiện từ đâu? Từ Nhập Tắc Hiếu, vì “*Phù hiếu, đức chi bản dã*” (Đạo phụng thờ cha mẹ, đó là gốc của đức). Nếu nói hai tiếng đồng hồ mà ngay cả chữ “Hiếu” cũng không nhắc đến, ngay cả “Đức hạnh” cũng không nhắc đến, quý vị lại còn ở đó mà khen “Ồ nói hay quá”. Quý vị truyền đi như vậy thì có thể dẫn những người khác đi sai đường rồi.

Vì vậy, chúng ta phải dùng lý trí phán đoán, như vậy mới không lấy tâm thiện làm việc ác, mới không để những người không có thiện tâm thừa cơ hội lợi dụng.

Cho nên, bây giờ chúng ta cũng phải suy nghĩ, một đoàn thể trước phải phán đoán rõ ràng, rồi mới đàm luận

với họ, như vậy mới là không phát sinh tình huống tồi tệ. Đây gọi là **“Tri vị đích, vật khinh truyền”** (Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền).

2. Thận trọng từ lời nói tới việc làm

Thứ nhất: *Nhiều quan niệm tưởng đúng lại sai*

⁷³Trong thời đại này, quá nhiều quan niệm hình như đúng mà lại là sai, cho nên chúng ta cần phải có năng lực phán đoán. Ví dụ có câu *“Nhân bất vị kỷ, thiên tru địa diệt”* (Người không vì mình thì trời chu, đất diệt). Câu này là của ai? Tìm không thấy. Xin hỏi quý vị vì sao người đó nói câu này? Vì họ quá tự tư, rất có thể là tự mình tìm lối thoát cho mình, thái độ như vậy là không tốt. Cũng như bài trước chúng ta cũng đưa ra câu *“Vô gian bất thành thương”* (Kẻ làm ăn buôn bán mà không gian trá, xảo quyệt thì làm sao kiếm lời).

Thứ hai: *Thận trọng, tuyệt đối không tuyên truyền bừa*

Cho nên chúng ta phải nghĩ rằng một lời nói có thể dẫn mọi người đi đến quan niệm sai lầm, nên chúng ta nhất định phải thận trọng từ lời nói đến việc làm. Khi chúng ta chưa xác định lời nói của mình là đúng, thì tuyệt đối không được truyền bá, **“Tri vị đích, vật khinh truyền”** (Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền).

Thứ ba: *Muốn nói chính xác, phải dựa vào kinh điển*

⁷⁴Rất nhiều đạo lý chúng ta chưa hiểu thấu triệt được,

⁷³ VCD 31 – Đoạn 3

⁷⁴ VCD 30 - tiếp theo

đối với một số sự thật chưa rõ ràng, không được tùy tiện đi nói cho người khác nghe, sợ họ bảo thủ cho rằng điều đó là đúng, chúng ta nói sai thì cũng dẫn người khác đi đến con đường sai lầm, như thế thì rất tệ.

Ví dụ nói, bây giờ chúng ta có đọc kinh điển, lúc này có người hỏi quý vị:

- Đọc kinh nên bắt đầu đọc từ quyển nào?

Ở thời đại hiện nay, 10 người có 10 kiến giải khác nhau, cho nên làm sao xác định được kiến giải của ai là đúng?

Cho nên chúng ta phải từ trong kinh điển tìm đáp án thì chắc chắn đúng.

Vì sao gọi là kinh? Chúng ta thấy địa cầu có kinh tuyến, có vĩ tuyến, vì trọng điểm của kinh, vĩ là ở chỗ có thể làm tiêu chuẩn không bị thay đổi. Kinh điển chính là chân lý không bao giờ thay đổi, chỉ cần quý vị tìm trong kinh điển, thì quý vị sẽ có tín tâm để xác thật sự việc đúng là như vậy.

Ở thời đại hiện nay chúng ta phải tuân thủ “*Y pháp bất y nhân*” (Dựa vào pháp không dựa vào người), nên quý vị phải từ trong kinh điển để tìm đáp án đúng, bằng không quý vị sẽ nghe lung tung.

Ví dụ: Khi chúng ta chiếu theo lời dạy trong Tam Tạng Kinh, thì có thể loại bỏ được rất nhiều quan niệm tưởng như là đúng mà không phải đúng, vậy thì lập tức loại bỏ đi. Ví dụ trong Tam Tạng Kinh có nói: “*Nhân chi sơ, tánh bốn*

thiện; Tánh tương cận, tập tánh viễn; Cầu bất giáo, tánh nãi thiên; Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên”⁷⁵. Con người sinh ra tánh vốn thiện, nhưng do không tiếp nhận được sự giáo dục tốt thì rất dễ trường dưỡng thói quen xấu. Nhưng những điều này lại không nằm trong triết học, triết học chỉ ở đó mà bàn luận tánh thiện tánh ác, bàn hết nửa ngày không xong. Trong khi đã có tiêu chuẩn giáo dục tánh thiện ác “*Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*” (Cách giáo dục là lấy chuyên làm trọng)⁷⁶ này rồi.

Trong Tam Tự Kinh nói: “*Vì học giả, tất hữu sơ*” (Làm kẻ học, tất có ban đầu): Trước phải học gì? Học “*Tự Tiểu học, Chí Tứ thư*” (Từ sách Tiểu-học, rồi mới đến bốn bộ sách). Cho nên, quý vị có thể y theo Tam Tự Kinh này mà tin tưởng vỗ ngực nói bắt đầu học từ quyển nào? Từ “*Tiểu Học*”, mà bây giờ tinh túy nhất của Tiểu Học là Đệ Tử Quy vì đây là y cứ cương lĩnh biên soạn Tiểu Học, thì quý vị cũng không lo gì mình nói sai lời. Cho nên, phải học hết Tiểu Học, học Hiếu Kinh, học Tứ Thư.

Cho nên dựa vào kinh điển, quý vị có thể tin tưởng mà trả lời:

- Đọc kinh nên bắt đầu từ Đệ Tử Quy.

Vả lại, khi con cái đã cắm sâu gốc rễ Đệ Tử Quy rồi,

⁷⁵ Con người mới sinh ra, bản tính vốn thiện; Tính ban sơ giống nhau, thói quen dần khác xa; Nếu chẳng được giáo dục, bản tính sẽ đổi dời; Đường lối để giáo dục, quý ở sự chuyên cần.

⁷⁶ “**Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên**”: Tức “đạo” giáo dục con người phải là “đại đạo”, căn bản là phải “chuyên nhất”, tức phải một lòng một dạ, đến nơi đến chốn, bởi giáo dục là cả một quá trình kiên trì của sinh mệnh con người.

nó học tiếp Hiếu Kinh, học Tứ Thư, hứng thú giống nhau không? Không giống nhau.

Giả dụ khi quý vị hỏi một người nào đó:

- Căn bản của đạo đức là gì?

Nếu đáp án của họ không phải là chữ “Hiếu”, thì quý vị phán đoán họ nói đúng không? Không đúng, là sai. Vì sao? Vì dựa vào kinh điển làm căn cứ.

Khi quý vị đọc đến “*Hiếu, Đễ dã giả, kỳ vi nhân chi bốn dũ*” (Hiếu, Đễ thật là cái gốc của đức nhân vậy). Những đứa nhỏ đọc đến “Hiếu, Đễ dã giả”, chữ “hiếu” và chữ “đễ” đó không phải là một chữ. Là gì? Một em đưa tay lên:

- Thưa thầy, chữ hiếu này có phải là chỉ cho “Nhập tắc hiếu” không?

Chữ “Hiếu” của họ chẳng phải là không, hiếu của họ là kết hợp với cuộc sống, họ biết rằng học vấn nhất định phải “Học đi đôi với hành”, nhất định phải nỗ lực thực hành cộng học văn, thái độ này nếu chính xác thì phương hướng không bị lệch lạc.

Quý vị thấy đó, thời bây giờ người ta một lúc học 4 loại, 5 loại, như vậy họ học được sao?

Người bây giờ không nghe kinh điển, không nghe Thánh hiền.

Vậy họ nghe ai? Họ nghe lời lừa dối chứ không nghe

lời khuyên nhủ, biết giả không biết thật.

Thật sự tôi rất có “Sở cảm” (điều thấy trong lòng). Ví dụ, có một phụ huynh đến thảo luận với tôi:

- Làm cách nào để dạy con cho tốt?

Khi anh ta nói tình hình con anh ta xong, nhất định tôi nói với anh ta:

- “*Băng đông tam xích, phi nhất nhật chi hàn*” (Băng đóng ba thước, không phải do lạnh một ngày). Như con của anh ắt phải cần dùng lòng kiên nhẫn, dùng lòng yêu thương của anh hợp tác với thầy cô giáo, trong vòng 6 tháng đến 1 năm thì dần dần nó có thể theo nề nếp cũ.

Thường thường thì phụ huynh nghe đến 6 tháng, 1 năm, chân mày của họ như thế nào?

- Ôi lâu quá.

Khi ra về họ nói:

- Cảm ơn thầy Thái nhé! Có cơ hội tôi sẽ đến thỉnh giáo thầy.

Nhưng khi anh ta đi rồi thì từ đó như thế nào? Không bao giờ trở lại. Trong khi nếu trên báo đăng “Khóa trình 3 ngày, bảo đảm quý vị dạy ra được một thiên tài”, thì cho dù học phí cũng rất đắt, thì anh ta cũng lập tức đến báo danh tham gia, mọi người cũng đua nhau kéo đến.

Cho nên, từ chỗ này chúng ta thấy được, nếu đem

chân lý nói với họ, họ có tin không? Không tin. Người bây giờ chỉ ham danh lợi, đều rất muốn nhanh chóng đưa họ một bước lên trời, chạy theo hướng ngược lại với học vấn của mình, muốn mau thì không đạt. Cho nên phải biết phán đoán mới được.

Cho nên “Kiến vị chân, vật khinh ngôn” (Tự không thấy, chớ vội nói). Còn chúng ta muốn hiểu chính xác, tất nhiên phải từ kinh điển để hiểu được, phải từ lời dạy của Thánh hiền để tích tụ lực phán đoán của chúng ta.

19-3&4. “Sự phi nghi, vật khinh nặc, Cầu khinh nặc, tiến thoái thác” (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời; Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai)

Câu 1: “Sự phi nghi, vật khinh nặc” (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời)

1. Cha mẹ không nên nhận lời bừa

Bây giờ hiện tượng “Khinh nặc” (nhận lời bừa) có nhiều không?

Thứ nhất: Nhận lời bừa do đang trong trạng thái vui vẻ

Khi một người đang rất vui thì đừng tùy tiện hứa khả cho người khác đồ vật. Vì đến lúc không làm được, thì thất tín với người ta.

Cho nên, người lớn thường hay phạm là khi tâm trạng vui vẻ, con cái lập tức quan sát sắc mặt rồi đòi quý vị thứ nó thích, quý vị đồng ý ngay, đến lúc đó rồi hối hận.

Quý vị thấy người lớn lúc nào thì dễ dàng đồng ý với con cái nhất? Là lúc con cái thi cử làm bài tốt à, đáp án này rất đúng, rất chân thật. Khi nó thi cử làm bài tốt, nó thường đòi các thứ. Cho nên con cái đi học mục đích là ở đâu? Trong vô hình, khi chúng ta hứa với con cái cho nó thứ gì, là đã đang nuôi lớn tâm hư vinh của nó, đã đang khiến cho mục đích học hành của nó bị lệch lạc. Bây giờ nó học tiểu học thi làm bài rất tốt, thì sao? Được ăn kem. Lên học cấp hai thi tốt, thì sao? Được mua xe đạp. Lên cấp ba thi tốt thì sao? Chúng ta thương lượng với nó, cho nó chọn lựa “Con cần MP3, hay cần gì?” Tất cả động lực học của nó đều ở những thứ này.

Thứ hai: Nhận lời bừa do quá cưng chiều trẻ

Có rất nhiều cha mẹ bị con cái đuổi ra khỏi nhà? Vì đáp ứng mọi yêu cầu cho con từ nhỏ. Bởi vì nó cảm thấy những thứ nó muốn, quý vị đã làm hài lòng nó rồi.

⁷⁷Đối với sự đòi hỏi của con cái, nếu thấy hợp lý chúng ta mới đáp ứng, nếu thấy không hợp lý, quý vị nhất định phải kiên trì. Bằng không nếu nó muốn thứ gì cho thứ đó, thì sẽ giúp lớn thêm lòng tham trong nó, giúp lớn thêm tác phong xa xỉ, xa hoa của nó.

Một là: Không trưởng dưỡng thói xa hoa của con cái

⁷⁸Khi hình thành thói quen muốn thứ này, thứ nọ rồi, thì dục vọng của nó tăng lên mỗi ngày. “*Dục là vực sâu*”, từ nhỏ dục vọng con cái đã khai mở, thì có thu hồi được

⁷⁷ VCD 31

⁷⁸ Tiếp tục - VCD 30

không? “Từ cần kiệm đến xa xỉ dễ, từ xa xỉ trở về cần kiệm khó”. Khi con cái thành thói quen muốn gì được đó rồi, nếu một ngày nào đó quý vị không đáp ứng được, thì nó sẽ như thế nào? Chúng ta cũng nghe có rất nhiều đứa con, mới học cấp hai đã đưa tay đánh mẹ rồi, không cho tiền thì nó đánh.

Đến lúc đó thì cha mẹ “Gọi trời thì trời không ứng, gọi đất thì đất không linh”. Cho nên “Khinh nặc” (vội nhận lời) này là do quá cung chiều.

Có một vụ án hình sự của một thanh niên. Lúc còn nhỏ cha anh ta cho anh ta rất nhiều tiền, nên anh ta đã quen tiêu tiền như nước, một tháng anh ta có thể tiêu hết mấy vạn. Một, hai vạn nhân dân tệ, tiêu tiền rất dữ dội. Hôm nọ cha của anh ta chịu không nổi, ông ta nói:

- Cha không cho con tiền nữa.

Rồi ông sắp xếp cho anh ta đi bộ đội. Đi bộ đội được hai năm, sau hai năm trở về thói quen đó có thay đổi hay không? Rất khó! Xác thực, loại ái mộ hư vinh đó, khi đã bị nhiễm thói quen xa xỉ, chỉ cần anh ta bước vào trong tình cảnh đó, thì anh ta không chịu nổi sự cám dỗ, nên phải mạo xưng là trang hảo hán. Cho nên, sau khi đi bộ đội về anh ta cũng không thay đổi gì, vẫn y như ngày trước. Cha của anh ta vạch rõ giới hạn:

- Cha không cho con tiền nữa.

Kết quả đứa con này mưu sát thủ giết cha của mình. Ở trước cổng nhà mình ra, anh ta nói với tên sát thủ:

- Một tý nữa có một người dáng rất cao đi ra.

Nói chung là nói tình tiết rõ ràng cho tên sát thủ. Tên sát thủ này liền hỏi anh ta:

- Người anh muốn giết là ai?

Anh ta nói:

- Đó là cha tôi.

Cha của anh ta bị giết là như vậy. Vì chìa khóa tử tiền đang nằm trong tay mẹ anh ta, nên anh ta cũng bảo giết luôn cả người mẹ.

Việc giết cha, giết mẹ bây giờ không phải là hiếm nữa. Nguyên nhân ở đâu? Là do “trọng lợi, khinh nghĩa”, họ không ngừng nâng cao cái “lợi” này, rồi biến thành dục vọng, rồi biến thành ma thủ chủ tử hành vi của họ, khiến cho họ muốn thoát ra cũng không thoát được.

Cho nên chúng ta phải cẩn thận “Sự phi nghi, vật khinh nặc” (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời) không được trưởng dưỡng thói xa hoa cho con cái.

Có một đứa nhỏ, nó thấy mẹ nấu những món nó không thích thì nó không vui, phát cáu không chịu ăn. Thông thường thì người mẹ sẽ làm gì? Đến dỗ dành nó, cũng có thể nói:

- Con ăn đi, đến thứ 7 mẹ dẫn con đi ăn thức ăn nhanh nhé.

Nghe mẹ nói như vậy, đứa nhỏ vốn là không ăn một miếng nào, lập tức ăn rất nhiều. Bởi vì khi chúng ta không

có nguyên tắc, con cái rất hiểu nội tâm của chúng ta, nó biết rằng chỉ cần nó dùng tâm tư như thế nào, người lớn sẽ bị chi phối theo, nên đáp ứng nhu cầu của nó, tình huống này thật rắc rối đấy.

Cho nên, khi đứa nhỏ này không chịu ăn cơm, cha nó cũng không nói tiếng nào, vẫn ngồi ăn tĩnh bơ, người vợ thì đến dỗ con trai. Người chồng rất có tính nhạy cảm trong giáo dục, nên lập tức dùng mắt ra hiệu cho vợ “Em lui đi, để anh đến”. Đương nhiên anh ta không nói bằng lời, cặp vợ chồng này hiểu ý nhau.

Nguyên tắc giáo dục con cái phải như thế nào? Là vợ chồng phải nhất trí, bằng không thì con cái chắc chắn sẽ trốn sau lưng người cha hoặc người mẹ không có nguyên tắc. Cho nên, cả nhà ăn cơm xong rồi, mà nó vẫn không chịu ăn, người cha nói:

- Thôi thu dọn hết đi, thu dọn tất cả.

Có thể đứa con trai đứng đó mà chu miệng tức tối, cứ để cho nó tức tối. Kết quả đêm hôm đó, do không ăn cơm tối nên nửa đêm nó đói đến mức không ngủ được. Nó dậy, dậy làm gì? Mở tủ lạnh kiếm thức ăn, ăn thức ăn lạnh cũng được. Như vậy lần sau có dám uy hiếp cha mẹ nữa không? Có dám đòi hỏi nữa không? Chắc chắn là không dám rồi.

Hai là: Giáo dục đặc biệt chú ý lúc ban đầu

Trong môn học này mấy ngày trước, quý vị có thể hội sâu sắc giáo dục phải chú trọng lúc ban đầu, đặc biệt quan trọng. Không chỉ quan trọng đối với con cái, mà những người lớn sống với nhau, quý vị cũng phải cho họ bước đầu

hiều được nguyên tắc “công” và “tư” là gì? Gọi là “*Giáo phụ sơ lai, giáo nhi anh hài*” (Dạy con từ thuở còn thơ, dạy vợ từ thuở ban sơ mới về).

Cùng đạo lý này, khi con dâu mới cưới về, không được ngênh ngang khắp nơi, cô ta cũng phải hiểu hết những tình huống trong gia đình, như vậy mọi người mới phối hợp với nhau được.

Thứ ba: Nhận lời bừa do đang mãi bận việc khác

“Vật khinh nặc” (chớ xem thường, mà nhận lời), một là do quá cưng chiều, hai là do không có nguyên tắc. Cha mẹ hứa cho thứ gì cũng phải dựa vào tốt xấu của nó. Đừng để khi đã hứa rồi, lại đổi ý, không cho nó nữa. Làm như vậy là đưa nhỏ không có tín nhiệm quý vị.

Ví dụ, quý vị ở đó chơi đánh bài, rồi nói với con:

- Được rồi, con đừng ồn nữa, để ba mua cho con.

Thế nên, sau này nó cần thứ gì, nó sẽ chọn vào lúc nào? Khi mình đang chơi đánh bài, hoặc là khi quý vị đang bận, nó biết được lúc này, nó cần thứ gì thì chắc đạt được, vậy thì rất rắc rối.

Cho nên, cha mẹ cũng phải “Vật khinh nặc” (chớ xem thường, mà nhận lời).

Thứ tư: Nhận lời bừa do khi có người cầu xin gấp

⁷⁹Khi chúng ta đã trưởng thành cũng quyết không

⁷⁹ VCD – Đoạn 4

được hứa bừa. Khi người khác có cầu xin quý vị điều gì, ví dụ họ có chuyện gấp, có những tình huống khẩn cấp cần quý vị giúp đỡ, quý vị cũng phải ổn định tâm lại, để nghe rõ ràng sự việc của họ. Có khi đối phương rất khẩn cấp, sự khẩn cấp của họ đã làm cho tâm của quý vị rối loạn, rất có thể khi quý vị hứa khả rồi, đến lúc sự việc đó không giống như quý vị tưởng tượng thì phải làm sao?

Ví dụ, lời nói của họ chỉ là lời nói phiến diện, quý vị lại không bình tĩnh được, rất có thể việc mà quý vị hứa khả, đến lúc tình hình không phải như quý vị dự đoán, thì quý vị rất khó xử lý. Cho nên việc gấp cũng cần làm chậm.

Kể cả khi đối phương muốn tìm quý vị giúp đỡ, thậm chí là muốn quý vị cùng đi làm việc này. Quý vị cũng phải cân nhắc rằng:

- Thứ nhất là họ có đủ năng lực không.
- Thứ hai là mình có đủ năng lực không.

Phải nhìn xem các phương diện nhân duyên của sự việc này có thành thực không. Nếu không thành thực mà quý vị tùy tiện hứa khả, đến khi quý vị làm cũng sai, không làm cũng sai, thì sẽ rất khó xử, cũng sẽ sản sinh một số hiểu lầm. Ban đầu quý vị vốn là tâm tốt, rốt cuộc rất khó thoát ra.

Cho nên mặc dầu chúng ta có tâm tốt, nhưng cũng phải dùng lý trí phán đoán mới được.

Đây là **“Sự phi nghị, vật khinh nặc, cầu khinh nặc, tiến thoái thác”** (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời; Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai)

2. Dạy con không được nhận lời bừa

“Vật khinh nặc”, thêm bước nữa là cũng phải dạy con cái “Vật khinh nặc”.

Có một bé trai tặng cho bạn học một cây bút chì, đưa bạn đó rất vui, lấy bút rồi đem gọt để viết. Ngày hôm sau, vừa đến lớp nó liền hỏi đưa bạn mà hôm qua nó cho cây bút chì:

- Hôm nay bạn có chơi với mình không?

Đứa bạn này cũng rất thật thà:

- Hôm nay mình không chơi với bạn.

- Vậy thì bạn trả cây bút chì đó lại cho mình đi.

Đứa bạn đó cũng rất thật thà, liền lấy cây bút chì đó trả lại cho bạn. Nó lại nói:

- Tôi cần cây bút chì chưa gọt cơ.

Đứa bạn đó lại lấy cây bút chì chưa gọt đưa cho nó. Nó lại nói:

- Không phải cây bút này, mình muốn cây bút mà hôm qua mình đưa cho bạn cơ.

Thầy giáo quan sát thấy như vậy, liền đi đến nhân cơ hội này giáo dục nó, thầy nói:

- **“Phàm xuất ngôn, tín vi tiên”** (Phàm nói ra, tín trước tiên). Em đã cho người khác rồi thì đồ vật đó không

thuộc về em nữa, em không có tư cách đòi lại những thứ em đã cho người ta. Trước khi muốn tặng bạn vật gì, thì em phải cân nhắc em có vui lòng tặng cho bạn hay không? Hoặc là hôm nay em tặng vật gì cho người ta, khi đã hứa cho người khác, trước phải nghĩ đến (1) năng lực của em có thể làm được việc này hay không? Nếu như năng lực của em không đủ mà lại hứa với người, đến lúc đó chắc chắn sẽ bị thất tín.

Vả lại khi hứa với người: Ngoài việc suy nghĩ năng lực của mình ra; (2) Còn phải nghĩ đến điều mà em hứa cho bạn bè, có phù hợp quy định của trường không? Có thể nhà trường quy định không được phép làm điều này, vậy mà em hứa với bạn bè, như vậy là không đúng. Cho nên, sự hứa khả đó phải phù hợp với quy định của trường, (3) Có phù hợp với pháp luật của quốc gia.

Phải nghĩ kỹ những điều này, nếu điều hứa này là hành vi đúng đắn rồi, thì phải xem chúng ta đủ năng lực thực hiện, mới hứa khả với bạn bè.

Cho nên thái độ “Vật khinh ngôn” (Chớ xem thường lời nói) cũng là điều nên chỉ dạy cho học sinh.

Tiết học này hôm nay chúng ta học đến đây. Cảm ơn tất cả quý vị!

HẾT TẬP III

(TỪ VCD 21- 30)



Chú thích

ⁱ “**Tư Trị Thông Giám**”:

Ban đầu, Tư Mã Quang đặt tên sách là Thông Chí, sau đó Tống Thần Tông đổi tên sách thành Tư Trị Thông Giám với hàm ý nhìn việc xưa để thấy rõ việc ngày nay.

Ngoài Tư Mã Quang đóng vai trò chủ biên, những người biên soạn còn có Lưu Thứ, Lưu Ban, Phạm Tổ Vũ và con trai Tư Mã Quang là Tư Mã Khang. Theo sự phân công của Tư Mã Quang: Lưu Ban soạn về giai đoạn Lưỡng Hán; Lưu Thứ soạn giai đoạn Lưỡng Tấn Nam Bắc triều; Phạm Tổ Vũ soạn giai đoạn Tùy Đường, Ngũ Đại.

Bộ sách là kết quả lao động cật lực của các tác giả sau 19 năm. Để có được công trình này, Tư Mã Quang và các cộng sự đã bỏ ra gần như cả cuộc đời nghiên cứu, khảo chứng. Khi bộ sách hoàn thành năm 1084, Lưu Ban 62 tuổi trông già như ông lão 80, Phạm Tổ Vũ mới 43 tuổi tóc đã bạc, còn Tư Mã Quang 65 tuổi, tóc bạc da mồi và răng rụng. Cuối năm 1084, dù trời mùa đông đầy tuyết, Tư Mã Quang vẫn đóng sách vào 10 chiếc hòm được trang trí chạm trổ lộng lẫy và thân chinh áp tải từ Lạc Dương đến Biện Kinh dâng lên Tống Thần Tông. Khi Tư Trị Thông Giám được mang in ấn nhân bản chưa đầy 1 tháng (1086) thì Tư Mã Quang qua đời vì lao lực.

Triều đình rất ủng hộ việc soạn sách của Tư Mã Quang, cung cấp cho ông nguồn sử liệu phong phú và đa dạng:

1. Tàng thư của triều đình có 30.699 quyển sách
2. Dích thân Tống Thần Tông ban cho ông 2.400 quyển sách khác

3. Tư Mã Quang tự sưu tầm hơn 5.000 quyển sách ở nhà riêng

Tổng cộng số sách mà Tư Mã Quang và những người cộng sự đã tham khảo để soạn Tư Trị Thông Giám lên đến gần 4 vạn cuốn. Thời đó sách đã được in trên giấy, tương truyền số sách tham khảo chất đầy 2 gian phòng.

Quá trình biên soạn của Tư Mã Quang và những người phụ tá chia làm 3 bước:

1. Sắp xếp lại các nguồn sử liệu theo trật tự thời gian, phân loại các tài liệu theo hạng mục
2. Trường biên, sơ bộ xử lý nguồn tư liệu đã sắp xếp, xem xét lựa chọn và cắt bỏ những phần không liên quan, đồng thời hiệu chỉnh cách hành văn
3. San thành định cáo, do Tư Mã Quang trực tiếp đọc, nghiên cứu, khảo đính những điểm giống và khác nhau giữa các tư liệu và loại bỏ những phần thừa, chỉnh lý và hoàn thành bản thảo.

Nội dung:

Tác phẩm Tư Trị Thông Giám được viết theo thể biên niên, khái quát một thời kỳ lịch sử dài 1362 năm, từ năm 403 TCN thời Chiến Quốc đến năm 959 hết thời Hậu Chu. Toàn bộ tác phẩm có 294 quyển, có khoảng 3 triệu chữ, ngoài ra còn có 30 quyển mục lục, 30 quyển Khảo dị (khảo sát sự giống và khác nhau).

Tư Mã Quang viết Tư Trị Thông Giám nhằm mục đích củng cố sự thống trị của triều đình nhà Tống nên nội dung cũng như hình thức mang màu sắc chính trị rõ nét, có thể gọi là sử chính trị. Căn cứ vào đức độ và tài năng của các bậc vua chúa, Tư Mã Quang chia thành 5 loại: sáng nghiệp, thủ thành, lãng di, trung hưng và loạn vong. Những vua sáng nghiệp được đề cao như Hán Cao Tổ, Hán Quang Vũ Đế, Tùy Văn Đế, Đường Thái Tông... Những ông vua thủ thành như Hán Văn Đế, Hán Cảnh Đế... Loại vua kém nhất là loại thứ 5: loạn vong như Trần

Hậu Chủ, Tùy Dạng Đế...

Tư Trị Thông Giám chú trọng đề cập đến nhiều lĩnh vực khác của đời sống xã hội trong tiến trình phát triển của lịch sử.

Về quân sự:

Những trận đánh nổi tiếng như trận Xích Bích hay trận Phi Thủy được đề cập không chỉ nội dung mà còn nguyên nhân cũng được nêu chi tiết.

Về kinh tế:

Tư Trị Thông Giám đi sâu ghi chép những chính sách ruộng đất, tô thuế và lao dịch của các triều đại. Đây là những vấn đề ảnh hưởng đến quốc kế dân sinh như biện pháp của Thương Ưởng thời Chiến Quốc, chính sách trị quốc của Hán Văn Đế, chế độ quân điền của Ngụy Hiếu Văn Đế.

Về văn hóa tư tưởng và học thuật:

Tư Trị Thông Giám đưa ra tổng quan về sự phát triển hưng thịnh của nền học thuật Trung Quốc từ Nho giáo, Đạo giáo, Pháp gia, Hình danh, Âm dương, Tung hoành gia; các học phái nhỏ cũng được thống kê ghi chép.

Không chỉ ghi chép các sự kiện lịch sử, Tư Mã Quang còn đưa ra những bình luận, kiến giải về các sự kiện đó. Có phần do ông ghi lại lời bình chú của người đời trước, có phần do ông tự bình chú.

Đặc điểm và giá trị:

Tư Trị Thông Giám được đánh giá là cuốn sử biên niên quan trọng hàng đầu của Trung Quốc. Cuốn sách cung cấp những bài học kinh nghiệm cho giai cấp thống trị theo tôn chỉ ban đầu mà cuốn sách đặt ra và thực sự là kiệt tác của sử học Trung Quốc. Nhà sử học đời

nhà Thanh là Vương Minh Thịnh đã đánh giá đây là một cuốn sách “không thể thiếu được trong trời đất, tất cả các học giả đều không thể không đọc”.

Những ưu điểm nổi bật của Tư Trị Thông Giám là:

1. Tập hợp lịch sử trong 1362 năm vào một bộ sách, được viết với văn phong gọn gàng, chặt chẽ và tiếp thu được một số ưu điểm của thể loại "kỷ truyện". Mỗi khi bắt đầu một sự kiện lớn trong lịch sử, tác phẩm đều nêu rõ nguyên nhân, kết quả, sử dụng nguồn sử liệu thống nhất, không bị phân tán. Điều đó mở ra một kỷ nguyên mới cho thể biên niên sử
2. Sách sáng tạo ra phương pháp biên soạn sử mới gồm 3 bước và khảo dị các sự kiện lịch sử, đóng góp to lớn vào việc soạn sách
3. Về tư tưởng sử học, Tư Trị Thông Giám phản ánh chủ trương dựa vào sự việc để viết thành sách, không hoa mỹ, bài trừ tư tưởng mê tín, phản đối thuyết ma quỷ thần thánh, tôn sùng sự tiến bộ, khi nói sự kiện thì nói sơ lược thời cổ, nói kỹ về thời đại.
4. Tư Trị Thông Giám có ảnh hưởng sâu rộng trong lịch sử sử học Trung Quốc. Sự thành công của Tư Mã Quang được sánh ngang với tác phẩm Sử ký Tư Mã Thiên.
5. Có một đặc điểm bị đánh giá là hạn chế của tác phẩm: thể lệ biên niên của sách chỉ biên chép 1 niên hiệu cuối cùng trong năm của các vua chúa, trên thực tế có những năm có hơn 1 niên hiệu lại không được nhắc đến, vì vậy gây khó khăn cho độc giả.

ii Cổ văn:

“Văn ngôn văn” là gì? Những đại đức xưa nay họ biết ngôn ngữ sẽ tùy theo thời đại mà thay đổi, nếu như “ngữ” cùng “văn” là như nhau thì sau khi thời đại thay đổi, loại văn tự này người xem sẽ không có người hiểu được. Người phương Tây phạm phải cái lỗi này, văn La Ling của Âu châu hiện tại không có người xem hiểu, ngay cả Phạn văn của Ấn Độ hiện tại cũng không có người xem hiểu. Lão tổ tông chúng ta thông minh, biết được cái tình hình này liền phát minh

ra Văn Ngôn Văn, chính là Văn cùng Ngữ phân khai, ngôn ngữ sẽ thay đổi, Văn thì vĩnh viễn không thay đổi.

Khổng Lão Phu Tử cách chúng ta hơn 2500 năm nhưng ngày nay chúng ta đọc “Luận Ngữ” vẫn là y như thông tin mặt đối mặt với Khổng Lão Phu Tử vậy, chúng ta có thể xem hiểu được Ngài, có thể lý giải ý nghĩa của Ngài, đó chính là chỗ tốt của Ngữ cùng Văn phân ra, chỗ này là không thể tìm được ở bất cứ dân tộc quốc gia nào trên toàn thế giới như vậy, chúng ta mới thể hội được tổ tiên yêu thương đến thế nào đối với hậu thế, quan tâm đến thế nào, chân thật có trí tuệ (Trích: *Thuyết giảng Phật thuyết đại thừa Vô Lượng Thọ - Trang nghiêm – Thanh tịnh – Bình đẳng – Giác Kinh – Tập 6- Chủ Giảng Pháp sư Tịnh Không – Chuyển ngữ Vọng Tây Cư sĩ – NXB Hồng Đức 2015*).

iii Xt: “**Tứ thư**”

Đại Học

Đại học là một trong những kinh điển trọng yếu của nho gia. Xưa, người đến tuổi 15 thì vào học bậc đại học và được học sách này. Hai chữ "đại học" được nhà nho giải thích là "*Đại nhân chi học*", hiểu theo 2 nghĩa, là cái học của bậc đại nhân, và là cái học để trở thành bậc đại nhân.

Cách giải thích ấy phần nào hé lộ về nội dung, mục đích của bộ sách. Đại học vốn chỉ là một thiên trong sách Lễ kí (Kinh Lễ sau này), được Tăng Sâm - một học trò hạng trung của Khổng Tử chế hóa thành. Tuy nhiên, nó chỉ thuộc bộ Tứ thư vào thời Tống, với sự xuất hiện cuốn Tứ Thư tập chú của Chu Hi. Trên đại quan, sách Đại học gồm 2 phần:

- Phần đầu có một thiên gọi là Kinh, chép lại các lời nói của Khổng Tử.
- Phần sau là giảng giải của Tăng Tử, gọi là Truyện, gồm 9 thiên.

Đại học đưa ra ba cương lĩnh (gọi là tam cương lĩnh), bao gồm:

- (1) Minh minh đức (làm sáng cái đức sáng của chính mình),
- (2) Tân dân (làm mới cho dân, ngụ ý sau khi tự sửa mình thành tựu lại đứng ra giúp người cải cách, bỏ xấu theo tốt) và
- (3) Chỉ ư chí thiện (an trụ - dừng ở nơi chí thiện).

Ba cương lĩnh này được cụ thể hóa bằng 8 điều mục nhỏ (gọi là bát điều mục), bao gồm: Cách vật (tiếp cận và nhận thức sự vật), Trí tri (đặt tri thức về sự vật), Thành ý (làm cho ý của mình thành thực), Chính tâm (làm cho tâm của mình được trung chính), Tu thân (tu sửa thân mình), Tề gia (xếp đặt mọi việc cho gia đình hài hòa), Trị quốc (khiến cho nước được an trị), Bình thiên hạ (khiến cho thiên hạ được yên bình).

- (1) “Minh minh đức” ứng với cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm và tu thân trong bát điều mục.
- (2) “Tân dân” ứng với tề gia và “Trị quốc”.
- (3) “Chỉ ư chí thiện” tương ứng với “Bình thiên hạ”.

Bắt đầu từ chỗ làm sáng cái đức vốn sáng, vì có gốc gác tiên thiên của bản thân mình, lấy đó làm khởi điểm cho sự tu đức. Kết quả cuối cùng của quá trình này là làm cho toàn bộ thiên hạ được an trị, đó là cứu cánh của nó.

Sự tu đức, được coi là phổ dụng cho tất cả mọi người. Đó là cái gọi là: “*Tự thiên tử dĩ chí ư thứ nhân, nhất thị giai dĩ tu thân vi bản*” (Nghĩa là: “Từ vua cho đến thường dân, ai ai cũng đều lấy sự sửa mình làm gốc”). Sách Đại học dạy người ta cách tu thân và cai trị thiên hạ theo chủ trương “vi đức dĩ chính” của nho gia.

Trung Dung:

Sách Trung Dung do Tử Tư làm ra cũng trên cơ sở một thiên trong Kinh Lễ. Tử Tư là học trò của Tăng Tử, cháu nội của Khổng Tử, thọ được cái học tâm truyền của Tăng Tử.

Trong sách Trung Dung, Tử Tư dẫn những lời của Khổng Tử nói về đạo "trung dung", tức là nói về cách giữ cho ý nghĩ và việc làm luôn luôn ở mức trung hòa, không thái quá, không bất cập và phải cố gắng ở đời theo “Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín”, cho thành người quân tử, để cuối cùng thành thánh nhân. Sách Trung Dung chia làm hai phần:

- Phần 1: Từ chương 1 đến chương 20, là phần chính, gồm những lời của Khổng Tử dạy các học trò về đạo lý trung dung, phải làm sao cho tâm được: tồn, dưỡng, tĩnh, sát; mức ở được gồm đủ: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín cho hòa với muôn vật, hợp với lòng Trời để thành người tài giỏi.
- Phần 2: Từ chương 21 đến chương 33, là phần phụ, gồm những ý kiến của Tử Tư giảng giải thêm cho rõ ràng ý nghĩa và giá trị của hai chữ trung dung.

Cả hai quyển sách Đại Học và Trung Dung trước đây là những thiên trong Kinh Lễ, sau các Nho gia đời Tống tách riêng ra làm hai quyển để hợp với sách Luận Ngữ và Mạnh Tử thành bộ Tứ Thư.

Luận Ngữ

Luận Ngữ là sách sưu tập ghi chép lại những lời dạy của Khổng Tử và những lời nói của người đương thời.

Sách Luận Ngữ gồm 20 thiên, mỗi thiên đều lấy chữ đầu mà đặt tên, và các thiên không có liên hệ với nhau.

Đọc sách này, người ta hiểu được phẩm chất tư cách và tính tình của Khổng Tử, nhất là về giáo dục, ông tỏ ra là người thấu hiểu tâm lý của từng học trò, khéo đem lời giảng dạy thích hợp với từng trình độ, từng hoàn cảnh của mỗi người. Như có khi cùng một câu hỏi mà ông trả lời cho mỗi người một cách.

Trình Y Xuyên, một nhà Nho đời Tống nói:

- Có người đọc xong Luận Ngữ mà không thấy gì cả, có người đọc xong lại thấy thích thú một vài câu, có người đọc xong thì rất thích thú đến độ múa tay múa chân mà không hay biết.

Bởi vậy, khi đọc Luận Ngữ, phải đọc chậm rãi, suy nghĩ tường tận, càng suy nghĩ càng phát hiện được nhiều điều hay.

Trình Y Xuyên lại nói:

- Ai đọc xong Luận Ngữ mà vẫn còn những tính nết như trước khi chưa đọc thì người ấy chưa hiểu được sách Luận Ngữ vậy.

Tóm lại sách Luận Ngữ dạy đạo quân tử một cách thực tiễn, miêu tả tính tình đức độ của Khổng Tử để làm mẫu mực cho người đời sau noi theo.

Mạnh Tử

Sách Mạnh Tử là bộ sách làm ra bởi Mạnh Tử và các môn đệ của ông như: Nhạc Chính Khắc, Công Tôn Sửu, Vạn Chương v.v. ghi chép lại những điều đối đáp của Mạnh Tử với các vua chư hầu, giữa Mạnh Tử và các học trò cùng với những lời phê bình của Mạnh Tử về các học thuyết khác như: Học thuyết của Mặc Tử, Dương Chu.

Sách Mạnh Tử gồm 7 thiên, chia làm 2 phần: Tâm học và Chính trị học.

(1) Tâm học:

Từ thời Mạnh Tử, ông cảm nhận được một đấng vô hình nên hay nhắc đến Trời. Mạnh Tử cho rằng mỗi người đều có tính thiện do Trời phú cho. Sự giáo dục phải lấy tính thiện đó làm cơ bản, giữ cho nó không mờ tối, trau dồi nó để phát triển thành người lương thiện. Tâm là cái thần minh của Trời ban cho người. Như vậy, tâm của ta với tâm của Trời đều cùng một thể. Học là để giữ cái Tâm, nuôi cái

Tính, biết rõ lẽ Trời mà theo chính mệnh.

Nhân và nghĩa vốn có sẵn trong lương tâm của người. Chỉ vì ta đắm đuối vào vòng vật dục nên lương tâm bị mờ tối, thành ra bỏ mất nhân nghĩa. Mạnh Tử đề cập đến khí Hạo nhiên, cho rằng nó là cái tinh thần của người đã hợp nhất với Trời.

Phân Tâm học của Mạnh Tử rất sâu xa, khiến học giả dù ở địa vị hay cảnh ngộ nào cũng giữ được phẩm giá tôn quý.

(2) Chính trị học:

Mạnh Tử chủ trương: “*Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh*” (Dân là trọng hơn cả, xã tắc đứng sau, vua còn nhẹ hơn).

Đây là một tư tưởng rất mới và rất táo bạo trong thời quân chủ chuyên chế đang thịnh hành.

Mạnh Tử nhìn nhận chế độ quân chủ, nhưng vua không có quyền lấy dân làm của riêng cho mình. Phải duy dân và vì dân. Muốn vậy, phải có luật pháp công bằng, giầu vua quan cũng không được vượt ra ngoài pháp luật đó. Người trị dân, trị nước phải chăm lo việc dân việc nước, làm cho đời sống của dân được sung túc, phải lo giáo dục dân để hiểu rõ luật pháp mà tuân theo, lấy nhân nghĩa làm cơ bản để thi hành.

Chủ trương về chính trị của Mạnh Tử thật vô cùng mới mẻ và táo bạo, nhưng rất hợp lý, làm cho những người chủ trương quân chủ thời đó không thể nào bắt bẻ được. Có thể đây là lý thuyết khởi đầu để hình thành chế độ quân chủ lập hiến sau này.

Tóm lại, bộ sách Mạnh Tử rất có giá trị với Nho giáo. Phần Tâm học trong sách là đỉnh cao nhất trong học thuyết Nho giáo.

Trình Y Xuyên nói:

- Kẻ đi học nên lấy hai quyển sách: Luận Ngữ và Mạnh Tử làm cốt. Đã học được hai bộ sách này rồi thì không cần học Ngũ Kinh cũng rõ thông được cái đạo của Thánh hiền.

“Ngũ Kinh”: Còn là cách gọi khác của Ngũ Thư

Ngũ Kinh (五經 Wǔjīng) là năm quyển kinh điển trong văn học Trung Hoa dùng làm nền tảng trong Nho giáo. Theo truyền thuyết, năm quyển này đều được Khổng Tử soạn thảo hay hiệu đính. Sách kinh điển gồm hai bộ: Ngũ Kinh và Tứ Thư. Năm quyển Ngũ Kinh gồm có:

Kinh Thi (詩經 Shī Jīng):

Sưu tập các bài thơ dân gian có từ trước Khổng Tử, nói nhiều về tình yêu nam nữ. Khổng Tử san định thành 300 thiên nhằm giáo dục mọi người tình cảm trong sáng lành mạnh và cách thức diễn đạt rõ ràng và trong sáng. Một lần, Khổng Tử hỏi con trai:

- Học Kinh Thi chưa?

Người con trả lời:

- Chưa.

Khổng Tử nói:

- Không học Kinh Thi thì không biết nói năng ra sao (sách Luận ngữ).

(1) **Kinh Thư** (書經 Shū Jīng): Ghi lại các truyền thuyết, biên cố về các đời vua cổ có trước Khổng Tử.

Khổng Tử san định lại để các ông vua đời sau nên theo gương các minh quân như Nghiêu, Thuấn chứ đừng tàn bạo như Kiệt, Trụ.

(2) **Kinh Lễ** (禮記 Lǐ Jì): Ghi chép các lễ nghi thời trước.

Khổng Tử hiệu đính lại mong dùng làm phương tiện để duy trì và ổn định trật tự. Khổng Tử nói:

- Không học Kinh Lễ thì không biết đi đứng ở đời (sách Luận Ngữ).

(3) **Kinh Dịch** (易經 Yì Jīng): Nói về các tư tưởng triết học của người Trung Hoa cổ đại dựa trên các khái niệm âm dương, bát quái,...

Đời Chu, Chu Văn Vương đặt tên và giải thích các quẻ của bát quái gọi là Thoán từ. Chu Công Đán giải thích chi tiết nghĩa của từng hào trong mỗi quẻ gọi là Hào từ. Kinh Dịch thời Chu gọi là Chu Dịch.

Khổng Tử giảng giải rộng thêm Thoán từ và Hào từ cho dễ hiểu hơn và gọi là Thoán truyện và Hào truyện.

(4) **Kinh Xuân Thu** (春秋 Chūn Qiū): Ghi lại các biến cố xảy ra ở nước Lỗ, quê của Khổng Tử.

Khổng Tử không chỉ ghi chép như một sử gia mà theo đuổi mục đích trị nước nên ông chọn lọc các sự kiện, ghi kèm các lời bình, sáng tác thêm lời thoại để giáo dục các bậc vua chúa. Ông nói:

- Thiên hạ biết đến ta bởi kinh Xuân Thu, thiên hạ trách ta cũng sẽ ở kinh Xuân Thu này.

Đây là cuốn kinh Khổng Tử tâm đắc nhất, xuân thu có nghĩa là mùa xuân và mùa thu, ý nói những sự việc xảy ra.

Ngoài ra còn có Kinh Nhạc do Khổng Tử hiệu đính nhưng về sau bị Tần Thủy Hoàng đốt mất, chỉ còn lại một ít làm thành một

thiên trong Kinh Lễ gọi là Nhạc ký. Như vậy Lục kinh chỉ còn có Ngũ kinh.

iv “Hải Thụy bãi quan”:

Xt: Hải Thụy là quan thanh liêm. Nhưng được nổi tiếng là thanh liêm vì luôn bị bãi quan. Con người Hải Thụy có duyên với bãi quan. Hải Thụy trải qua bốn triều vua: Chính Đức, Gia Tĩnh, Long Khánh, Vạn Lịch.

Từ ngày mười tháng mười hai (năm 1554) năm Gia Tĩnh thứ ba mươi hai là làm giáo dụ (một loại học quan cấp thấp, ở huyện Nam Bình, phủ Diên Bình, Phúc Kiến) đến ngày mười bốn tháng mười (năm 1587) Vạn Lịch năm thứ mười lăm, ốm chết khi đang là hữu đô ngự sử của đô sát viện Nam Kinh.

Hải Thụy có nửa cuộc đời lăn lộn nơi quan trường, trong thời gian đó có mấy lần bị bãi quan hoặc xin từ quan. Riêng trong hai năm làm quan ở Nam Kinh đã có hơn bảy lần cáo lão về quê; có một lần được nhàn rồi nhất là mười sáu năm. Cứ thế mà tính, thấy Hải Thụy có ba mươi ba năm lăn lộn nơi quan trường thì một nửa thời gian là bị bãi quan. Nếu tính một cách chính xác hơn và lấy việc Hải Thụy bắt đầu được làm trưởng quan hành chính địa phương, là làm tri huyện Thuận An, Chiết Giang (năm 1558, năm Gia Tĩnh thứ ba mươi bảy) là khởi điểm, thì thời gian làm quan còn ngắn hơn và hơn nửa thời gian là bị bãi quan. Có điều Hải Thụy vừa bị bãi vừa được thăng, và một lần bãi một lần thăng, quan chức ngày một cao.

Lần thứ nhất bị bãi quan vào năm Gia Tĩnh thứ bốn mươi một (năm 1562), bị miễn chức tri huyện Thuận An (quan thất phẩm), nhưng lại mau chóng được điều về huyện Hưng Quốc, phủ Cống Châu, Giang Tây, nửa năm sau được thăng lên chức ty chủ sự ở lô Hộ, Vân Nam, quan địa phương thành quan tỉnh, từ thất phẩm thăng lên lục phẩm.

Lần thứ hai bãi quan là năm Gia Tĩnh thứ bốn mươi lăm (năm 1566), lần này dài đến mấy tháng và còn phải vào tù. Sau khi ra tù được phục nguyên chức, về sau đổi là chủ ty chủ sự của võ khố, bộ binh, lại điều tiếp làm ty thừa ty thượng bảo (quan lục phẩm), rồi tự thừa đại lý tự (quan ngũ phẩm), hữu thông chính ty thông chính (quan tứ phẩm), cuối cùng thăng lên hữu thiên đô ngự sử (quan tam phẩm), khâm sai tổng đốc lương đạo, tuần phủ mười phủ Ứng Thiên, trở thành quan lớn nơi biên cương.

Lần thứ ba bãi quan là năm Long Khánh thứ tư (năm 1570), lần này phải mười sáu năm sau mới lại xuống núi, trước hết là khôi phục lại chức hữu thiên đô ngự sử Nam Kinh, trên đường đi nhận chức lại được thăng là hữu thị lang lại bộ Nam Kinh, năm sau (năm Vạn Lịch thứ mười bốn, tức năm 1586), thăng làm hữu đô ngự sử đô sát viện Nam Kinh (quan nhị phẩm) trở thành quan viên cao cấp của vương triều Đại Minh. Lúc này, Hải Thụy đã là ông già bảy mươi ba tuổi, và học lực cũng như công danh của Hải Thụy chỉ là một cử nhân.

Trong những năm cuối đời, Hải Thụy là hữu đô ngự sử (giám sát bộ trưởng) (1) quan nhị phẩm, thế nhưng số tiền tích góp được không đủ để làm lễ tang, phải nhờ vào sự giúp đỡ của đồng僚. Một người làm quan đến hết đời mà không lo nổi hậu sự, được coi là “trong nhìn thấy đấy”.

Điều đáng quý hơn nữa là, Hải Thụy trước sau như một, giữ vững sự trong sạch của mình. Trên mâm cơm của Hải Thụy - lúc đã là tri huyện, chỉ có rau cỏ, những thứ mà Hải Thụy cùng người thân tăng gia thêm ở vườn sau, không mấy khi dùng đến rượu thịt. Nghe nói, chỉ một lần duy nhất Hải Thụy “xa xỉ”, mua hai cân thịt về làm lễ mừng thọ mẹ già (Hải Thụy là người con có hiếu). Việc này được coi là tin mới lan truyền trong giới quan trường, ngay cả tổng đốc Hồ Tôn Hiến nghe tin cũng hết sức kinh ngạc, nói với mọi người: “Các vị biết không, Hải Thụy mua thịt, mua hai cân thịt, những hai cân!”.

Sau khi Hải Thụy nhận chức tuần phủ Ứng Thiên, bao gồm

các hạt Ứng Thiên, Tô Châu, Thường Châu, Trấn Giang, Tùng Châu, Huy Châu, Thiên Bình, Ninh Quốc, An Khánh, Trì Châu và châu Quảng Đức, những châu này hầu hết đều thuộc vùng Giang Nam quê hương của lúa gạo, cá mủ trù phú. Địa vị lúc này khác xa với thời còn là tri huyện, nhưng Hải Thụy vẫn thanh liêm cần kiệm như cũ. Vừa đến nhiệm sở, Hải Thụy đã ban bố “độc phủ hiến ước”, quy định, khi tuần phủ đi tuần thú các nơi, các quan phủ, châu, huyện không được ra ngoài thành nghênh tiếp, không được bày tiệc chiêu đãi. Sau khi nghĩ đến và cũng muốn giữ một phần sĩ diện các quan viên triều đình, Hải Thụy đồng ý có bữa cơm công cán, có thể có gà, cá, thịt lợn... nhưng không được giết ngỗng và dùng rượu, không được vượt quá tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn là ở những nơi đất đỏ được tiêu ba tiền, những nơi vật giá rẻ được tiêu hai tiền, than củi, dầu đèn, không được vượt quá các con số trên. Còn việc gọi các “kỹ nữ” đến bầu bạn, hoặc tổ chức các tiết mục vui sau khi cơm no rượu say, không nói, chắc mọi người cũng hiểu, Hải Thụy đều nghiêm cấm.

Theo phong tục nơi quan trường thời đó, khi quan mới đến nhiệm sở, khi bạn bè được thăng chức, luôn có người mang lễ vật đến chúc mừng. Chỉ cần số lễ vật đó không quá lớn, nghĩ xem, đó là chuyện thường tình của con người. Nhưng Hải Thụy đã chẳng nghĩ ngợi gì cả mà công khai dán cáo thị, nói: “Ngày nay đã là quan triều đình thì phải khác với lúc ở nhà”, “kẻ thù người đáp, thật là phiền phức, bỏ đi không làm là hơn”. Sau này, Hải Thụy liền sai người trả lại lễ vật, ngay cả với bạn cũ Hạ Bang Thái, Thư Đại Du từ xa tới chúc mừng cũng không phải ngoại lệ. Đến như nhà công do triều đình cấp cũng không thêm hưởng. Trước khi lâm chung, số tiền củi lửa do bộ binh mang tới khoảng bảy lạng bạc trắng, Hải Thụy cũng cho trả về. Bảy lạng bạc trắng thực sự chẳng đáng là bao, nhưng Hải Thụy quyết không vì chút lợi mọn đó mà huỷ hoại sự thanh bạch cả đời của mình.

Là quan thanh liêm như vậy, đương nhiên, nhân dân trăm họ sẽ hết sức ủng hộ, còn bọn quan lại thì luôn thấy phản cảm. Bọn họ ngoài miệng không dám nói ra, nhưng trong lòng thì đầy hờn căm,

ghen tức. Cứ nghĩ đến chuyện phải cộng tác, phải qua lại với Hải Thụy, ai nấy đã nổi cả da gà. Có một sự việc chứng minh rõ điều này: Lúc vừa có tin Hải Thụy được điều lên làm tuần phủ Ứng Thiên, bọn quan lại mười phủ Ứng Thiên gần như đã phát khóc. Không ít người cầu xin điều Hải Thụy đi nơi khác, thậm chí có người rời bỏ chức vị, từ bỏ chiếc mũ ô sa trên đầu. Đương nhiên, điều đó nói rõ, mọi người đã phải khiếp sợ trước quyền uy và sự thanh liêm của Hải Thụy, đồng thời cũng nói rõ, ở chốn quan trường thời đó, Hải Thụy luôn bị cô lập.

Hải Thụy có hai nguyên tắc: Một là, lấy đạo đức được xiển phát từ “Tứ thư, Ngũ kinh” làm chuẩn tắc; hai là, lấy chính sách do hoàng đế Hồng Vũ chế định làm pháp lệnh. Trong hai nguyên tắc này không hề bảo, làm quan thì phải tham ô hủ hoá, dùng quyền chung để mưu đồ riêng, cũng không hề nói, muốn làm quan phải biết a dua theo, nói bốc đề cao, đưa đưa đón đón, mời com đãi khách. Những việc thánh nhân và Thái Tổ không nói là có thể làm, thì không thể làm. Còn như phong khí lúc này, không thể nói Hải Thụy không thể biến đổi, cũng không thể nói Hải Thụy nên thuận theo. Có người từng khuyên Hải Thụy, không nên quá cứng nhắc, cái gì có thể linh động thì nên linh động, cái gì thấy nên làm thì nên làm. Hải Thụy liền trừng mắt hỏi lại: “Giả sử, quan lại khắp nơi không làm, không linh động, sẽ không có việc thăng quan sao? Giả sử các quan lại khắp nơi đều không làm, không linh động, sẽ không có việc giáng chức sao?”. Người đó thấy Hải Thụy đầu óc cứng đờ, luôn “giả sử”, giả sử, hoàn toàn là tính khí thư sinh, không thể thuyết phục được, đành bỏ đi.

Hải Thụy luôn gắng sức làm theo lời dạy của thánh hiền, còn muốn đấu tranh, cải biến những phong tục đồi bại, cho dù đối phương chức vị cao tới đâu, khí thế mạnh đến chừng nào. Dù hấn là hổ dữ, Hải Thụy vẫn dám sò vào móng hấn. Lúc Hải Thụy là huyện lệnh Thuần An, Hồ Tôn Hiến là tổng đốc. Quan cấp của tổng đốc và tri huyện quá khác biệt, khác gì trời với đất. Bản thân Hồ Tôn Hiến còn là đồng đảng với Nghiêm Tung, quyền tướng đương triều. Hồ

Tôn Hiến quyền khuynh thiên hạ, khí thế ngút trời, lại là quan lâu năm, dân quan trọng nước, hết thấy đều khiếp sợ nhưng Hải Thụy luôn coi như con ghé tợ. Con trai Hồ Tôn Hiến đến Thuần An, giều võ dương oai, chỉ đông hét tây, không hài lòng với khoản đãi của dịch trạm, đã đánh gục dịch thừa. Hải Thụy không hề khách khí, đã cho bắt hấn, giải đến nha môn tổng đốc, tịch thu sung công cả ngàn lạng bạc trên người hấn. Hải Thụy còn có công văn gửi đến Hồ Tôn Hiến, nói: Từ lâu đã nghe danh tổng đốc đại nhân là người tiết vọng thanh cao, yêu dân như con, dạy con thật nghiêm. Kẻ này phẩm hạnh xấu xa, hành động bừa bãi, dám giả mạo, xưng là Hồ công tử, số bạc tìm được trong người hấn hấn là tiền bản thiêu. Hồ Tôn Hiến thừa biết đó là thằng con chẳng ra gì của mình, nhưng không dám to tiếng, đành nghiêng răng nuốt giận vào lòng, tự nhận là đen đui.

Một đồng đảng nữa của Nghiêm Tung là Yên Mậu Khanh cũng dẫm phải chiếc đinh mềm của Hải Thụy. Yên Mậu Khanh phụng mệnh khâm sai tuần tra nghề muối ở Chiết Giang, từng có thông lệnh nói rõ “mọi thứ đơn giản, không thích nghênh đón”, vì vậy “chuyện ăn uống, nghỉ ngơi phải lấy đơn giản làm đầu, không được quá xa hoa, lãng phí”. Đây chỉ là vở diễn để loại người này mua danh chuốc tiếng, muốn là tấm gương cần kiệm, chất phác, thực chất là vừa muốn làm kỹ nữ vừa muốn được lập bia trình tiết. Vì vậy, các quan viên ở dọc đường đi, đều không cho là thật, họ tiếp đãi cực kỳ xa xỉ, đương nhiên, người dân phải chịu mọi chi phí. Nhưng Hải Thụy lại có thiệp bẩm dâng lên một cách nghiêm chỉnh, “Thiệp bẩm của Hải Thụy - tri huyện huyện Thuần An, phủ Nghiêm Châu”. Trước hết, thiệp ghi nguyên văn thông lệnh của Yên Mậu Khanh, tiếp đến mới nói, được biết những nơi khâm sai đã đi qua, việc chiêu đãi và tiếp đón lại khác hẳn với lời trong thông lệnh. Không những bày tiệc rượu, mà còn phải cung ứng cả đàn bà, mỗi tiệc rượu phải chi đến ba, bốn trăm lạng bạc, ngay cả bộ tiểu tiện cũng phải làm bằng bạc. Vì vậy hạ quan mới mù mẫm không rõ, làm vậy là theo yêu cầu của thông lệnh hay là theo các thể lệ trước đây? Làm theo yêu cầu của thông lệnh ư, e rằng họ đã khiếm nhã với đại nhân; làm theo tiền lệ ư, e rằng họ đã phản lại thiết mong đại nhân minh xét, cuối cùng phải làm như thế nào? Yên Mậu Khanh xem xong thiệp bẩm, lừa

giận bốc lên ngùn ngụt, đành phải bỏ Nghiêm Châu, đi vòng theo đường khác.

Cách làm của Hải Thụy không chỉ làm cho Yên Mậu Khanh phải khiếp sợ, mà ngay cả tri phủ Nghiêm Châu cũng phải sợ. Tri phủ đã nổi giận nói với Hải Thụy, “vì sao ông lại gây thị phi như vậy”. Hải Thụy không đối đáp, cũng không biện bạch, chờ khi tri phủ bớt giận mới xin lui. Về sau, tri phủ đại nhân thấy hành động của Hải Thụy không gây hậu quả, nên mới cảm kích nói với Hải Thụy: “Trăm họ Thuần An thoát nạn, đã làm khó cho ông! Đúng là làm khó cho ông!”.

Có điều lần này tri phủ đại nhân đã lầm. Hải Thụy thẳng thắn chống lại bề trên, đến khâm sai đại thần cũng chẳng nể nang, lẽ nào không bị báo thù? Quả nhiên, lúc Hải Thụy vừa nhận lệnh điều lên làm thông phán ở Gia Hưng, đang chuẩn bị bàn giao với tri huyện Thuần An mới thì Viên Thuần ở kinh thành đã hạch tội Hải Thụy. Viên Thuần là đồng đảng của Nghiêm Tung, là bè bạn chó mèo với Mậu Khanh. Lúc hắn làm ngự sử tuần tra muối ở Chiết Giang, hắn được Hải Thụy chiêu đãi thật khiếm nhã và còn âm ỉ với Hải Thụy, hắn hạch tội Hải Thụy “tự cao tự đại, không chịu an phận”. Dù Hải Thụy vô tội, dù Nghiêm Tung đã bị bãi chức, Yên Mậu Khanh đã bị sung quân, cũng không mấy ai quan tâm tới viên quan thất phẩm nhỏ nhoi, xuất thân là cử nhân, đã không có chỗ dựa, tính khí lại cổ quái. Lúc này các đại thần trong triều đang mải mê phân chia lại quyền lực và lợi ích. May sao có Chu Hoàn, trước kia là cấp trên của Hải Thụy, giờ là thị lang bộ lại, ra sức tiến cử Hải Thụy với thượng thư bộ lại Nghiêm Phúng. Hải Thụy sau lúc bị miễn chức, lại được điều làm tri huyện Hưng Quốc.

Nghiêm Tung bị đổ đã kéo theo hàng loạt phản ứng, người ta bắt đầu xem xét về con người, về sự việc khi Nghiêm Tung còn nắm quyền. Chốn quan trường Trung Quốc xưa nay luôn coi trọng quan hệ giữa con người. Nghiêm Tung đổ, bọn Hồ Tôn Hiến, Yên Mậu Khanh do Nghiêm Tung vực dậy, nhiệm dụng cũng chẳng còn gì. Mấy người đó được coi là kẻ xấu, và những ai trước đây phản đối họ

đều trở thành người tốt. Đó cũng là logic thường dùng trong đấu tranh chính trị ở Trung Quốc, xưa nay luôn là vậy. Hải Thụy lúc này là người tốt nhất, là đại anh hùng, vì đã dám chống lại bọn quyền thần, khi nhắc tới ai ai cũng thấy sợ, một anh hùng như vậy, nếu không được thăng quan khen thưởng, không được trọng dùng, thì đế quốc này không chỉ đáng sỉ nhục mà bộ lại cũng thất chức nghiêm trọng. Thế nên, chỉ nửa năm sau khi là tri huyện Hưng Quốc, Hải Thụy được điều về Bắc Kinh, nhận chức hy chủ sự ở bộ Hộ, Vân Nam (quan hàm lục phẩm).

Chủ sự bộ Hộ là chức quan không to không nhỏ, không lên không xuống. Đúng như Hoàng Nhân Vũ từng nói: “Các thượng thư, thị lang vạch ra cương lĩnh, chính sách, còn các viên lại thì phụ trách các chi tiết về mặt kỹ thuật thực hiện. Một chủ sự như Hải Thụy không nhất thiết hàng ngày phải đến văn phòng bộ, trừ phi muốn tích lũy thêm kinh nghiệm làm quan”.

Nhưng Hải Thụy vốn là người không ưa nhàn rỗi, là người thích làm việc, thích suy nghĩ, là người có trách nhiệm với vua với nước và chỉ biết tiến không biết lùi. Dù là chức quan được nhàn rỗi, Hải Thụy luôn không muốn phí thời gian vào những chuyện vô bổ. Không có việc nhỏ, Hải Thụy đành phải suy nghĩ việc lớn. Lúc này, Hải Thụy đã xâm nhập vào cơ quan trung ương (dù là chức vị thấp đến đáng thương, lại cách trung tâm rất xa), không còn là viên quan địa phương bị nhiều hạn chế, đã có thể suy nghĩ về một số vấn đề từ góc độ lịch sử và toàn cục. Lúc này công việc của Hải Thụy không quá nặng nề, bề bộn như thời còn là huyện lệnh, hàng ngày phải xử lý nhiều sự vụ cụ thể, vụn vặt. Lúc này Hải Thụy đã có đủ thời gian suy nghĩ hết chuyện này đến chuyện khác. Hơn nữa, cũng giống như các nho sinh tự cho mình là phi phạm, là có trách nhiệm với thiên hạ, Hải Thụy không vừa ý về hiện trạng của đất nước, thấy cần phải nói rõ những suy nghĩ, những ý hay của mình về triều chính, về thời cuộc. Đất nước ngày nay không chỉ kém xa lúc thái bình thịnh thế của Đường Nghiêu, Ngu Thuấn, thời Khổng Phu Tử thiết kế, mà bốn phía còn nhiều nguy cơ. Hải Thụy thấy mình không thể cứ yên lặng

mãi. Yên lặng là thiếu trách nhiệm, là có tội với lịch sử, đất nước, với quân vương, tiên tổ. Cảm giác chính nghĩa, cảm giác sứ mệnh nổi lên tự đáy lòng, Hải Thụy thấy phải phát động tiến công.

Lúc này Hải Thụy đã chĩa thẳng đầu mâu cuộc tranh đấu về phía đương kim hoàng thượng.

Tháng hai năm Gia Tĩnh thứ bốn mươi lăm (năm 1566), sau một năm rưỡi kể từ lúc Hải Thụy vào kinh, vị quan lục phẩm (chức vị thấp kém, lúc nào cũng lo việc nước) đã có “sớ thẳng thần bàn chuyện thiên hạ” trình lên hoàng đế Gia Tĩnh. Hải Thụy thừa hiểu, hoàng đế đương triều chỉ thích nghe lời khen, không thích nghe lời phê bình, nên mở đầu đã nói, điều mấu chốt để một vị Hoàng đế đủ tiêu chuẩn là: Khiến thần dân dám nói và nói hết những điều đã biết. Tiếp đến, mới dốc hết nỗi lòng để phê bình Gia Tĩnh. Hải Thụy chỉ rõ, về “thiên chất anh minh quả đoán” thánh thượng hơn hẳn Hán Văn đế Lưu Hoàn, nhưng về nhân đức chính tích, thánh thượng lại kém xa Hán Văn đế. Hán Văn đế sáng tạo nên “Văn Cảnh chi trị” nổi tiếng trong lịch sử, còn cục diện thánh thượng sáng tạo là “quan tham hoành hành, dân hết đường sống, thủy tai triền miên, giặc cướp khắp nơi”. Vì sao lại như vậy, vì hoàng đế hôn dung đa nghi, cứng rắn tàn nhẫn, ích kỷ hư vinh, tức là hôn quân, bạo quân. Hải Thụy còn chỉ rõ, nhìn từ góc độ chính trị, Gia Tĩnh không phải là một vị vua tốt, nhìn từ góc độ luân lý cũng không phải người đàn ông tốt. Nếu cân nhắc từ “tam cương” - quân thần, phụ tử, phu thê, thì hoàng đế phải là mẫu mực về đạo đức của toàn thể thần dân thiên hạ. Đằng này, bệ hạ lại chưa đủ “nhất cương”: Hoài nghi, mắng chửi, giết hại thần liêu bừa bãi, không đáng là vua; đối với con để không hề giáo dưỡng, không thèm nhìn mặt, không đáng là cha; không ở cùng hoàng hậu, trốn ở Tây uyển luyện đan, không đáng là chồng. Chẳng trách khắp trăm họ thần dân trong thiên hạ từ lâu đã cho rằng bệ hạ không đúng! Chẳng trách, trăm họ đã lấy niên hiệu của bệ hạ để biểu hiện lòng bất mãn với bệ hạ, họ nói, Gia Tĩnh, Gia Tĩnh” cái gì, tức là “nhà nhà đều tịnh” (chẳng có một thứ gì)! Kỳ thực, yêu cầu của thần dân cũng chẳng cao xa gì, chỉ mong sao quan phủ vơ vét ít đi một chút, chính

quyền chăm lo nhiều hơn một chút, án oan sai giả ít hơn một chút, không khí xã hội trong lành hơn một chút. Đó là mấy việc rất dễ, “vì sao bệ hạ lại không làm?”. Nếu làm cũng không khó, vậy nên “tinh ngô mau chóng, để rửa sạch những sai lầm tích tụ hàng mấy chục năm nay”. Thực tế, là do loạn chính, nên chỉ cần “một lần chấn chỉnh là xong”, vậy mong bệ hạ hãy chấn chỉnh!

Tấu sớ như vậy chưa hề có tiền lệ trong lịch sử. Đúng như Hoàng Nhân Vũ từng chỉ rõ, trước đây các gián thần thường phê bình việc, chỉ có Hải Thụy là phê bình người với một khẩu khí thẳng thắn, bức ép! Vì vậy, tấu sớ vừa trình lên đã có sóng to gió lớn, Hải Thụy cương trực đã nổi danh thiên hạ. “Trên từ cửu trùng, dưới đến mặt đất, trong ngoài, không ai là không biết có ngài chủ sớ họ Hải”.

Hoàng đế Gia Tĩnh cũng đã xem hết bản sớ tấu. Sớ tấu thể này xưa nay chưa từng có (cũng chưa có ai đọc qua), có thể vì hiếu kỳ nên ngài cũng muốn đọc hết. Nhưng xem xong tất sẽ phẫn nộ. Nghe nói hoàng đế xem xong đã vút sớ tấu xuống đất, nổi giận bưng bưng, gào thét: “Bắt ngay thẳng cha đó, đừng để hắn chạy thoát!”. Nhưng việc làm của Hải Thụy lần này là hết sức phi thường, cảm động đến cánh thái giám, cung nữ, họ rất kính phục. Thế là có hoạn quan Hoàng cảm quý lạ và tâu rằng: “Vạn tuế gia không phải bức. Nghe nói con người này vốn có tiếng điên cuồng, trước khi dâng sớ hắn đã mua sẵn quan tài, từ biệt gia nhân, sắp xếp hậu sự. Hắn sẽ không chạy trốn”. Gia Tĩnh nghe xong đã thờ dài, rồi nhặt tờ sớ lên, đọc lại lần nữa.

Nghe nói, Gia Tĩnh cũng thấy những điều Hải Thụy nói là thật. Đã nhiều lần Gia Tĩnh thổ lộ điều này với thủ phụ Từ Giai (2). Gia Tĩnh coi Hải Thụy là trung thần cuối thời Ân, nhưng lại không chịu nhận mình là Trụ vương. Gia Tĩnh thừa nhận Hải Thụy có lý, nhưng lại cho rằng mình đã già bệnh nặng, nên không sửa đổi được. Do vậy, Gia Tĩnh chỉ còn cách đánh mắng cung nữ để hả giận. Sau một thời gian như vậy, Gia Tĩnh lại cho bắt Hải Thụy, giao cho cấm vệ thăm vấn, khép vào tội chết, nhưng Gia Tĩnh vẫn chưa phê

chuẩn án tử hình của Hải Thụy và giao tiếp sang Đông xưởng để giám sát. Mười tháng sau, Gia Tĩnh qua đời, trở thành vị hoàng đế biết mình sai nhưng “Chết cũng không hối cải”(3). Tin tức truyền tới, ngục tốt lấy rượu chiêu đãi Hải Thụy, chúc mừng Hải Thụy có hy vọng được thả, nhưng Hải Thụy đã khóc âm lên, rồi nôn mửa, cuối cùng thì ngã vật xuống đất.

Sau khi vua mới là hoàng đế Long Khánh lên ngôi, Hải Thụy được ra ngục. Lúc này Hải Thụy trở thành anh hùng tiếng tăm vời vọi, khắp cả nước không ai là không biết. Rất mau chóng, Hải Thụy được phục chức, thăng quan liên tiếp, lên các chức hàm như đã nói. Sự thực thì không thăng cũng không được. Không hề có vị quan nào trong bộ Lại dám phản đối việc thăng tiến của người anh hùng cả nước biết tiếng này, và cũng không ai nghi ngờ gì về phẩm hạnh, đạo đức của Hải Thụy. Chỉ trong một thời gian ngắn, Hải Thụy từng bước từng bước thăng đến chức tuần phủ Ứng Thiên, sau này vì bị hạch tội, nên buộc phải từ chức.

Lần thứ ba bị bãi quan hoàn toàn do Hải Thụy tự chuốc lấy. Theo suy nghĩ của nội các và bộ Lại, cách sắp xếp tốt nhất với Hải Thụy là để Hải Thụy đảm nhiệm chức vụ chức hàm cao nhất, quyền lực ít nhất, Hải Thụy còn sống mà như khối đá trong miếu đường. Như vậy là hợp với mọi người cũng như với bản thân Hải Thụy. Vì tinh thần của Hải Thụy rất đáng hoan nghênh nhưng cách làm của Hải Thụy không mang lại hiệu quả. Nếu mọi người đều giống như Hải Thụy, bỗng dưng nói thẳng phạm thượng, có những lời phê bình gay gắt, không thể tiếp thu, thì thể thống triều đình sẽ ra sao, thể diện quan phủ sẽ như thế nào? Một vị quân chủ và thời đại sáng suốt nên cho mọi người có quyền được nói, nhưng sự sáng suốt này cũng chỉ là thứ trang sức, thứ điểm xuyết, không thể là đúng cách và việc dâng thư như kiểu Hải Thụy cũng chỉ lần một, lần hai, không thể có lần thứ ba. Hơn nữa, một người như Hải Thụy dám mắng chửi cả hoàng đế thì dù bố trí ở đâu cũng chỉ có hại, thêm phiền hà. Một khi để xảy ra chuyện đó, không chỉ làm mọi người mất mặt mà ngay cả bản thân Hải Thụy cũng chẳng gặp hay ho gì. Vì vậy cách sắp xếp của nội các, của bộ Lại được coi là cách bảo vệ Hải Thụy.

Nhưng Hải Thụy lại không hiểu. Với sứ mệnh và trách nhiệm, Hải Thụy không cho phép mình trở thành kẻ chiếm chức vị, ngồi không ăn bám. Hải Thụy cũng không hiểu vì sao triều đình tỏ vẻ tôn trọng nhưng lại không tin nhiệm mình và Hải Thụy hoàn toàn không muốn phí thời gian vào chức vị nhàn nhã, tẻ nhạt đó. Hải Thụy quyết định kháng nghị. Nói cách khác là cho nội các một đòn. Hải Thụy đã có cơ hội tốt, đó là “năm kinh sát” (năm 1569). Kinh sát là chế độ khảo sát thành tích các quan ở kinh thành, cứ sáu năm lại diễn ra một lần, các quan từ tứ phẩm trở lên phải làm bản kiểm điểm. Nhân đó, Hải Thụy liền có tấu sớ dâng lên hoàng đế, nói những quan viên giống như mình, không có công hiến lớn lao gì cho đất nước, nên cách chức cho lui, ý là “làm quan không làm việc cho dân, nên cho về quê bán khoai lang”.

Nội các và bộ Lại thật đã hết cách với quái nhân cần không vào, lược không như, giết không chết, dọa không sợ và chết không mở mắt này. Thậm chí họ không hiểu con một sách từ xa, từ ngoại tỉnh đó là ngây thơ thực hay giả vờ ngây thơ. Nếu là giả vờ ngây thơ, nên người đó mới cho rằng, chỉ cần được trọng dụng, thì với chính khí bản thân và tinh thần dũng cảm tiến bước, là có thể nhanh chóng quét sạch tệ nạn trong thiên hạ, chỉnh đốn lại thói xấu nơi quan trường. Nói người đó là thực sự ngây thơ, nhưng sao người đó lại biết đường tiến đường lui, biết cách mặc cả, trả giá? Nhưng nói gì thì nói, lúc này Hải Thụy đang nổi tiếng, không ai dám bầy dâm truất. Đã không thể bầy truất, thì chỉ có thể để Hải Thụy một chức vị hữu danh vô thực, là tuần phủ Ứng Thiên, trú tại Tô Châu. Dù là ở xa, nhưng ở xa cũng có cái hay của ở xa: Hoàng thượng và nội các sẽ không nhìn thấy, sẽ không phiền lòng, đỡ âm ỉ hơn.

Hải Thụy quyết tâm làm mạnh, muốn lấy thiện trị ác, chỉnh sửa phong tục, trở thành một mẫu mực. Với khí thế mạnh mẽ áp đảo đó, bọn tham quan ô lại cùng bọn thổ hào thân sĩ ác độc nghe đã thấy khiếp vía. Cửa lớn các nhà thân sĩ đang từ màu đỏ, sơn lại màu đen, để tỏ ra mình là giản dị. Cả thành Tô Châu lúc đó, nhà nhà như đang có tang. Thái giám Chức Tạo ở Giang Nam khét tiếng gian trá tàn bạo cũng phải

cúp đuôi, phu khiêng kiệu của hần đang từ tám người, nay giảm xuống còn bốn. Nhưng Hải Thụy vẫn cảm thấy như chưa đã, liền có lệnh: Phàm là công văn trong nước, từ nay nhất loạt dùng loại giấy rẻ tiền. Mặt sau công văn không được để trống, khỏi lãng phí. Thậm chí, Hải Thụy còn can dự vào sinh hoạt riêng tư của quan dân, như đeo đồ trang sức xa hoa và ăn uống quả vật ngon ngọt nằm trong các mục cấm. Các hạng mục bị cấm từ khăn Lãng Vân Trung Tĩnh, giấy Hồng uyển Tát Kim cho đến bày tiệc có kẹo chớp và bánh rán. Rõ ràng những quy định đó là vụn vặt, khắt khe, nhưng Hải Thụy không nghĩ vậy. Căn cứ vào nguyên lý “đê dài ngàn dặm sẽ vỡ vì một tổ kiến nhỏ”, dựa vào nguyên tắc “đừng thấy thiện nhỏ mà không làm, đừng thấy ác nhỏ mà cứ làm” nên Hải Thụy kiên quyết làm như vậy, làm tới cùng. Mấy việc làm vặt vãnh đó lại gắn với phong hóa và đạo đức. Dù là thiện nhỏ cũng nên khen thưởng, dù là ác nhỏ cũng phải loại bỏ. Muốn làm việc lớn phải làm từ việc nhỏ, vì vậy, mấy việc nhỏ này cũng chính là việc lớn. Muốn xây dựng lại đạo đức, không thể không chú ý tới những việc cụ thể, bằng không, sẽ chỉ là những khẩu hiệu rỗng tuếch.

Trên thực tế, Hải Thụy muốn thông qua việc thi hành những quy định cụ thể kia để thực hiện kế hoạch chỉnh đốn lại chính trị của mình. Ví dụ, để chỉnh đốn lại phong trào sĩ đại phu Giang Nam vào ra cung phủ nhằm câu kết với nhau, cử nhân, giám sinh muốn đến nha môn, bái kiến các quan, hoặc thư tín đi lại, cần phải đăng ký trước. Nội dung đăng ký là nội dung chủ yếu của buổi trò chuyện, trong thư tín; quan lại ra ngoài, phải cho biết đi những đâu, nói những gì. Phàm những ai không đăng ký, đăng ký dối trá hoặc sau sự việc lại sửa đổi nội dung; thì quan viên và người đăng ký đều bị trừng phạt. Đối với những quan viên đi lại công tác, Hải Thụy cũng không vị nể, mà quy định họ phải tự thuê thuyền và lái thuyền, địa phương chỉ có trách nhiệm chi thêm phụ phí. Nếu là quan nhị đẳng đi thuyền nhất đẳng, chỉ được chi tiền thuyền nhị đẳng, nếu được dùng một thuyền mà thuê tới hai thuyền, chỉ được chi tiền một thuyền. Hải Thụy cho rằng, làm như vậy những kẻ ngênh tiếp bợ đỡ sẽ hết cách, bọn quan lại mượn cớ tuần thú để vơ vét của dân cũng sẽ chẳng được gì, hơn thế, còn giúp chúng ta chỉnh đốn không khí nơi quan trường,

vì vậy cần phải kiên quyết chấp hành.

Hải Thụy đầu trí dăng cao, thi hành mạnh mẽ những biện pháp liêm chính của mình, là hợp với đạo nghĩa, cả giới quan trường Trung Quốc đã náo loạn. Hành động của Hải Thụy làm họ kinh hồn thất sắc và tức giận phần nộ. Mọi quan viên gần như nhất trí, xưa nay chưa từng thấy có vị quan lớn tổng đốc tuần phủ nào lại quá dị, gàn bướng, không thấu tình đạt lý, coi đồng liêu của mình, coi các quan lại có qua lại như thù địch đến như vậy. Các quan viên kinh thành, ở tỉnh ngoài, mỗi khi vào địa hạt của Hải Thụy, chẳng khác gì phải vào nước Địch; bọn quan viên dưới quyền, nhất cử nhất động đều phải ghi sổ, giống như một can phạm. Giới quan trường không thể dung được một tuần phủ cổ quái như vậy, số tầu đàn hặc Hải Thụy không ngừng được dâng lên ngự tiền. Số tầu của cấp sự trung Thư Hoá được coi là đúng mực, nói Hải Thụy từ lâu đã nổi tiếng vì phong tiết, là đại thần cương trực, nhưng chính lệnh lại quá hà khắc, “e mất hết tình người”. Đới Phụng Tường lại công kích quá mãnh liệt, thậm chí còn vu khống Hải Thụy phạm tội mưu sát, vì một thê một thiếp của Hải Thụy đã cùng lúc chết một cách khó hiểu vào một buổi tối. Hải Thụy đã phải trả lời, người thiếp tự sát vào ngày mười bốn tháng tám, người vợ ốm và qua đời ngày hai mươi lăm tháng tám, không phải chết cùng ngày, nhưng ngày chết lại quá gần nhau, đủ để mọi người phải nghi ngờ. Mọi người còn tin rằng, gia đình Hải Thụy xuất hiện bi kịch là điều đương nhiên, vì tính cách Hải Thụy vừa xa với nhân tình vừa gàn dở quá dị. Thậm chí mọi người cũng không lạ gì về tính cách của Hải Thụy. Hải Thụy là người sống ở miền xa xôi, ở cực nam của đất nước, là anh chàng nhà quê thiếu hiểu biết Hải Thụy có thể là người thiếu số, là người ngoại quốc.

Cách giải quyết của nội các, bộ lại vẫn là điều nhiệm Hải Thụy vào một chức quan nhàn nhã, nhưng dường như nổi bực tức Hải Thụy còn hơn cả sự phần nộ của quan trường. Ông viết thư cho Hoàng Đế Long Khánh: “Ngày nay, các quan cả triều đều là lũ đàn bà, hoàng thượng không nên nghe lời họ”. Còn Hải Thụy, đương nhiên không muốn đứng cùng hàng ngũ với những con người không giống đàn ông nọ, Hải Thụy tức giận, bỏ về quê nhà tận Hải Nam và ở đó liên trong

mười lăm, mười sáu năm.

Chú thích

(1) Theo chế độ thời Minh, cơ quan giám sát trung ương là đô sát viện. Quan viên có 4 cấp: Đô ngự sử, đô phó ngự sử, thiên đô ngự sử, giám sát ngự sử. Trưởng quan tối cao là tả, hữu đô ngự sử.

(2) Thời Minh lập nước chưa lâu, Chu Nguyên Chương bãi bỏ chức vị thừa tướng và chế độ thừa tướng, chức thủ phụ ngang với chức thừa tướng (Tác giả).

(3) Trong “Thế Tông di chiếu”, Gia Tĩnh đã thừa nhận sai lầm của mình.



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: *nhaxuatbanhongduc65@gmail.com*
nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 024.39260024 – Fax: 024.39260031

ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

TẬP 3

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc
Bùi Việt Bắc

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập
Lý Bá Toàn

Biên tập
Phan Thị Ngọc Minh

In 5000 cuốn, khổ 16 x 24 cm. Tại Công ty CP In và TM HTC.
Địa chỉ: Tổ 1, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội.
Số ĐKKHXB: 886 - 2019/CXBIPH/06 - 13/HĐ.
Số QĐXB của NXB: 142/QĐ - NXBHĐ.
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-89-8181-5
In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.

Xin để sách nơi trang trọng !



*Sách biếu, tặng không bán
Hoan nghênh phổ biến công đức vô lượng.*

